

SĂM THỨ
81

15/6/2026
Số 29 (2484)

Điện thoại nóng
0866 594 498

Công Thương

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG
Diễn đàn của giới công thương Việt Nam

www.congthuong.vn

Chào mừng

101 năm

**NGÀY BÁO CHÍ CÁCH MẠNG
VIỆT NAM**

(21/6/1925 - 21/6/2026)

**Báo Công Thương
ĐỒNG HÀNH CÙNG SỰ
PHÁT TRIỂN CỦA ĐẤT NƯỚC**





*Chúc mừng
101 năm*

Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam

(21/06/1925-21/06/2026)

PVCFC trân trọng tri ân
đội ngũ báo chí
đã chung tay kết nối
và lan tỏa giá trị
nông nghiệp Việt.



 **PETROLIMEX**



**SẠCH BUÔNG ĐỐT
TỐT MÔI TRƯỜNG**



**XANH HƠN, SẠCH HƠN
CÙNG TIẾN XA HƠN**

9 NGÀY KIẾN TẠO TƯ DUY TĂNG TRƯỞNG

Từ tháng 7/2026

Dành riêng cho
khách hàng doanh nghiệp VPBank



XEM CHI TIẾT

Trải nghiệm hệ sinh thái số tại
Alibaba - Hàng Châu, Trung Quốc

Chuỗi tập huấn chuyên sâu:
**Đổi mới &
Vận hành tăng trưởng**



Tư tưởng Hồ Chí Minh định hình phát triển cho báo chí cách mạng

Ở thời điểm cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, nền kinh tế Việt Nam còn lạc hậu và chưa phát triển theo nhịp điệu chung của thời đại. Tuy nhiên, một điểm đáng chú ý là đã xuất hiện nhiều tờ báo chuyên về kinh tế, tập trung có vai phát triển nông nghiệp, thương nghiệp, công nghiệp, định hình tư duy làm ăn, buôn bán và bảo vệ quyền lợi giới doanh nhân Việt Nam.

Tờ báo kinh tế bằng chữ Quốc ngữ xuất hiện sớm nhất là Nông cơ mìn đàm ra đời năm 1901. Tiếp đó là Nam Kỳ kinh tế báo năm 1908. Một số tờ báo có ảnh hưởng lớn thời kỳ này có thể kể đến Thực nghiệp dân báo (1920), được xem là tờ báo kinh tế uy tín ở Bắc Kỳ, hay Trang An báo xuất bản năm 1937.

Tuy nhiên, việc tờ báo Thanh niên do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập xuất bản số đầu tiên ngày 21/6/1925 không chỉ đánh dấu sự ra đời của báo chí cách mạng Việt Nam mà còn định hướng rõ rệt cho tư duy báo chí kinh tế.

Trong nhiều bài viết trên báo Thanh niên, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định cách mạng Việt Nam trải qua hai thời kỳ. Thời kỳ thứ nhất là đánh đuổi chủ nghĩa đế quốc, giải phóng dân tộc; thời kỳ thứ hai là khai thác triệt để thắng lợi của cách mạng. Sau khi giành độc lập, đất nước phải phát triển giáo dục, thương nghiệp, công nghiệp, giáo dục và chăm lo đời sống nhân dân.

Có thể thấy, ngay từ buổi bình minh của mình, báo chí cách mạng Việt Nam nói chung và báo chí kinh tế nói riêng đã được Hồ Chí Minh định hình đường lối phát triển rất rõ ràng.

Trong tư tưởng báo chí Hồ Chí Minh, phát triển kinh tế luôn là nhiệm vụ trọng tâm của cách mạng. Ngay từ những năm đầu xây dựng chính quyền cách mạng. Người nhiều lần khẳng định muốn đất nước giàu mạnh phải phát triển sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phát huy mọi lực dân tộc.

Báo chí vì thế không chỉ là công cụ tuyên truyền chính trị, tuyên tá chủ trương, đường lối mà còn là phương tiện cổ vũ sản xuất, thúc đẩy lưu thông hàng hóa, phát triển công nghiệp, thương mại và nâng cao đời sống nhân dân. Những giá trị đó không chỉ được thực hiện trong thời kỳ kháng chiến, kiến quốc mà còn tiếp tục soi đường cho công cuộc xây dựng và phát triển đất nước sau này.

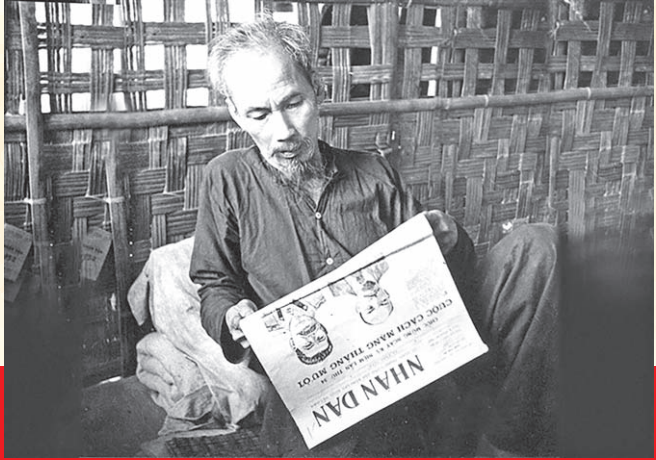
Có thể nói, Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ là người sáng lập nên báo chí cách mạng mà còn đặt nền móng cho tư duy truyền thông phát triển kinh tế. Tư tưởng xuyên suốt của Người là báo chí phải phục vụ nhân dân, phục vụ sản xuất và phục vụ sự phát triển của quốc gia. Đây chính là nền tảng lý luận quan trọng cho sự hình thành và phát triển của báo chí kinh tế Việt Nam.

Báo chí kinh tế - một động lực xây dựng hạ tầng tư thức

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, báo chí kinh tế Việt Nam đang mang sứ mệnh mới, từ kênh thông tin trở thành hạ tầng tư thức của nền kinh tế.

Ngày nay, báo chí không chỉ phân ánh thị trường mà còn trở thành một cấu phần quan trọng trong hệ sinh thái phát triển, góp phần định hình nhận thức xã hội, thúc đẩy minh bạch thông tin và tạo cầu nối giữa nhà hoạch định chính sách, doanh nghiệp và nhà đầu tư.

Nếu trước đây, báo chí kinh tế chủ yếu phân ánh diễn biến thị trường, tình hình sản xuất, kinh doanh hay các chỉ số vĩ mô thì hiện nay yêu cầu đặt ra là phải phân



BAO CHÍ KINH TẾ VIỆT NAM

Tư tưởng Hồ Chí Minh dẫn lối phát triển

Tư tưởng Hồ Chí Minh về báo chí cách mạng nói chung và báo chí kinh tế nói riêng sau hơn một thế kỷ vẫn vẹn nguyên sức sống trong thời đại truyền thông số và kỹ nguyên số.

▶ QUANG LỘC

tích sâu hơn, dự báo sớm hơn và cung cấp nhiều giá trị tri thức hơn.

Trong một thế giới mà dữ liệu tăng trưởng theo cấp số nhân, giá trị của báo chí không còn nằm ở việc đưa tin nhanh nhất mà là khả năng giải thích chính xác, định hướng kịp thời và tạo sự đồng thuận xã hội đối với các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Báo chí kinh tế Việt Nam đang từng bước chuyển mình thành lực lượng kiến tạo tri thức, hỗ trợ hoạch định chính sách và thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Vai trò của báo chí không chỉ dừng ở việc phân ánh mà còn góp phần tạo dựng niềm tin, cung cấp góc nhìn đa chiều để xã hội đưa ra những quyết định kinh tế đúng đắn hơn.

Đây cũng là sự kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện mới: báo chí đồng hành cùng phát triển, phục vụ lợi ích quốc gia, doanh nghiệp và người dân.

Vùng trước trên hành trình kết nối phát triển

Báo chí ngành Công Thương mang vinh dự lớn khi ra đời ngay sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được thành lập. Ngày 2/10/1945, Bộ trưởng Bộ Quốc dân Kinh tế Nguyễn Mạnh Hà ký Nghị định số 08-BKT/VP về tổ chức bộ máy và hoạt động của Bộ Quốc dân kinh tế, trong đó Phòng Kinh tế tập san có nhiệm vụ xuất bản Việt Nam Kinh tế tập san - tiền thân của Báo Công Thương ngày nay.

Hơn tám thập kỷ đồng hành cùng đất nước và ngành Công Thương, đã mang nhiều tên gọi khác nhau theo từng giai

đoan lịch sử. Báo Công Thương luôn phát triển bằng tâm huyết và trí tuệ của nhiều thế hệ cán bộ, phóng viên, biên tập viên và người lao động.

Báo luôn kiên định thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước, nghiêm túc chấp hành tôn chỉ, mục đích, phát huy vai trò tiên phong của một cơ quan báo chí kinh tế lớn, đóng góp cho sự phát triển của báo chí cách mạng Việt Nam nói chung và báo chí kinh tế nói riêng.

Từ những ấn phẩm chuyên ngành còn giản đơn thời kỳ đầu đến môi hình báo chí hiện đại ngày nay, báo chí ngành Công Thương luôn là cầu nối giữa chính sách và thực tiễn sản xuất, kinh doanh; truyền tải chủ trương về phát triển công nghiệp, thương mại, xuất nhập khẩu, hội nhập quốc tế, chuyển đổi năng lượng... tạo nên diễn đàn hữu ích cho cộng đồng doanh nghiệp và xã hội.

Trong tiến trình đổi mới và hội nhập, Báo Công Thương cũng như báo chí ngành Công Thương đã phân ánh sinh động những bước chuyển lớn của nền kinh tế Việt Nam: từ quá trình chuyển đổi sang kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đến sự bùng phát của công nghiệp, xuất nhập khẩu và hội nhập quốc tế.

Không chỉ đưa tin, báo chí ngành Công Thương còn tham gia phân tích chính sách, phân biện xã hội và đề xuất giải pháp phát triển. Những diễn đàn về các cách thức thực hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh doanh nghiệp, phát triển công nghiệp hỗ trợ, thương mại điện tử hay văn hóa công tác đã góp phần tạo dựng môi trường đổi

Từ ánh sáng tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, báo chí ngành Công Thương sẽ tiếp tục đồng hành cùng đất nước trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hiện thực hóa khát vọng Việt Nam hùng cường trong thế kỷ XXI.

thoại cởi mở giữa cơ quan quản lý và cộng đồng doanh nghiệp.

Hơn một thế kỷ đã trôi qua kể từ khi Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập nên báo chí cách mạng Việt Nam, nhưng những giá trị Người để lại vẫn tiếp tục soi sáng con đường phát triển của báo chí nước nhà.

Đối với báo chí kinh tế và báo chí ngành Công Thương, đi sâu ý không chỉ là những lời dạy về đạo đức nghề nghiệp mà còn là tầm nhìn chiến lược về mối quan hệ giữa báo chí và phát triển kinh tế. Báo chí phải đồng hành cùng doanh nghiệp, cổ vũ sản xuất, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và góp phần xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, hiện đại, hội nhập.

Trong hành trình phát triển mới của đất nước, báo chí ngành Công Thương tiếp tục mang trên mình sứ mệnh kết nối chính sách với cuộc sống, kết nối doanh nghiệp với thị trường và kết nối khát vọng phát triển với hiện thực đồng thời. Đó cũng chính là sự tiếp nối sinh động tư tưởng Hồ Chí Minh về một nền báo chí cách mạng luôn gắn bó với nhân dân, với sản xuất và với sự phát triển thịnh vượng của quốc gia. ■



PGS.TS Trần Quang Nhiếp, nguyên Phó Tổng Biên tập phụ trách, Thủ trưởng cơ quan Tạp chí Công sản



Những tác phẩm về Chủ tịch Hồ Chí Minh của PGS.TS Trần Quang Nhiếp

Trong căn phòng làm việc giản dị chất đầy sách, PGS.TS Trần Quang Nhiếp, nguyên Phó Tổng Biên tập phụ trách, Thủ trưởng cơ quan Tạp chí Công sản, vẫn giữ thói quen đọc, ghi chép và suy ngẫm mỗi ngày. Trên giá sách là hàng chục công trình nghiên cứu về Chủ tịch Hồ Chí Minh, công tác xây dựng Đảng và đạo đức cách mạng - những lĩnh vực ông đã dành phần lớn cuộc đời để theo đuổi.

➤ LÉ AN

đầu từ bốn yếu tố, gồm bản lĩnh chính trị, năng lực chuyên môn, tinh thần đổi mới sáng tạo và sự gắn bó với thực tiễn đời sống. Khi người cán bộ ý thức được rằng mình phải chịu trách nhiệm trước nhân dân về kết quả công việc, văn hóa công vụ mới thực sự trở thành sức mạnh nội sinh của bộ máy.

Điều đặc biệt là trong mọi câu chuyện về công tác cán bộ, ông luôn quay trở lại với một điểm tựa, đó là văn hóa làm người. Đó cũng là tinh thần mà ông nhìn thấy trong Nghị quyết số 80 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa. Theo ông, văn hóa phải hiện diện trong từng quyết sách, từng hành vi công vụ và từng lời chon của người cán bộ. Mọi chính sách suy cho cùng đều phải hướng đến con người, vì hạnh phúc của nhân dân.

Báo chí kiến tạo văn hóa và bồi đắp đạo đức xã hội

Nhắc đến báo chí, ánh mắt của PGS.TS Trần Quang Nhiếp bỗng sáng lên. Sau thời gian dài gần bó với nghề, ông nhìn nhận báo chí không chỉ là phương tiện truyền tải thông tin mà còn là một lực lượng kiến tạo văn hóa và bồi đắp đạo đức xã hội. "Mỗi giai đoạn phát triển của đất nước đều đặt ra những yêu cầu và sứ mệnh riêng đối với báo chí", PGS.TS Trần Quang Nhiếp nhận định.

Theo ông, báo chí trước hết là công cụ tuyên truyền tư tưởng sắc bén của Đảng, là cầu nối tạo nên sự thống nhất về nhận thức và hành động trong xã hội. Nhưng sâu xa hơn, báo chí còn là một công cụ giáo dục đạo đức, xây dựng văn hóa liêm chính và khơi dậy những giá trị tốt đẹp trong cộng đồng.

Trong ngành Công Thương, nơi các quyết sách liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp, thị trường và đời sống nhân dân,

Người giữ ngọn lửa liêm chính từ những trang sách về Bác Hồ

Những năm tháng giữ cương vị Đảng ủy viên, Bí thư Đoàn Trường Đại học Sư phạm Hà Nội đã giúp PGS.TS Trần Quang Nhiếp thấu hiểu ý nghĩa của công tác thanh niên trong việc bồi dưỡng lý tưởng, rèn luyện nhân cách và trách nhiệm xã hội cho thế hệ trẻ. Xuất thân là một giảng viên khoa Văn, trước khi trở thành nhà báo, nhà lý luận, ông xem hành trình từ giảng đường đến nghề báo là sự tiếp nối của khát vọng tìm hiểu con người, đạo đức và những giá trị làm nên trách nhiệm của mỗi cá nhân đối với xã hội.

Nhiều năm nghiên cứu tư tưởng của V.I. Lenin, ông đặc biệt tâm đắc với tác phẩm cuối cùng của vị lãnh tụ người Nga: "Thà ít mà tốt". Theo ông, xây dựng Đảng trước hết là xây dựng con người. Một tổ chức chính trị muốn vững mạnh phải được tạo nên bởi những con người có lý tưởng, có đạo đức và có trách nhiệm.

Trong khi đó, với PGS.TS Trần Quang Nhiếp, nghiên cứu Chủ tịch Hồ Chí Minh là hành trình học tập tư tưởng, đạo đức và phong cách của Người để vận dụng vào cuộc sống hằng ngày. Qua nhiều năm tìm hiểu và nghiên cứu, điều ông tâm đắc nhất là bài học về nhân cách, về các công sự tế, sống có trách nhiệm với cộng đồng, với công việc và với chính mình.

Ông phân tích rằng, trong nền kinh tế thị

Ở tuổi đã ngoài tám mươi, PGS.TS Trần Quang Nhiếp vẫn đau đáu với sự nghiệp báo chí cách mạng. Trong suy nghĩ của ông, báo chí không chỉ phát hiện cái sai mà còn nuôi dưỡng cái đúng; không chỉ có vai hành động mà còn bồi đắp nhân cách. Đó cũng là lý do ông luôn nhắc đến bốn chữ: Tâm, Tâm, Trí, Nhân khi nghĩ về nghiệp cầm bút.

trường hiện nay, những cảm dỗ vật chất luôn hiện hữu. Lợi ích kinh tế có thể trở thành phép thử khắc nghiệt đối với phẩm chất của cán bộ. Bởi vậy, văn hóa công vụ trước hết phải là văn hóa tự rèn luyện, tự kiểm soát và tự chịu trách nhiệm.

"Dần mình tinh lắm, trảm tay nghìn mắt", ông nói. Từ đó cho thấy, người dân đánh giá cán bộ không qua khâu hiệu mà qua kết quả công việc, qua cách ứng xử, qua tinh thần phục vụ. Những trăn trở ấy càng trở nên thời sự khi ngành Công Thương đang đẩy mạnh xây dựng văn hóa công vụ. Với ông, văn hóa công vụ phải trở thành hệ giá trị để mỗi cán bộ thường xuyên tự rèn luyện và tự hoàn thiện mình.

Theo PGS.TS Trần Quang Nhiếp, muốn xây dựng được đội ngũ liêm chính phải bắt

Hành lang pháp lý mới CHO BÁO CHÍ TRONG THỜI ĐẠI SỐ

➤ LAN PHƯƠNG - THANH THẢO (thực hiện)

Luật Báo chí năm 2025, có hiệu lực từ ngày 1/7/2026, được kỳ vọng tạo hành lang pháp lý mới cho hoạt động báo chí trong bối cảnh chuyển đổi số và sắp xếp, tinh gọn hệ thống cơ quan báo chí. Phòng Văn Báo Công Thương đã có cuộc trao đổi với ông Nguyễn Đức Lợi, Phó Chủ tịch Thường trực Hội Nhà Báo Việt Nam xung quanh vấn đề này.

Luật hóa hoạt động báo chí trên không gian mạng và mô hình báo chí chủ lực đa phương tiện

Thưa ông, Luật Báo chí mới có hiệu lực từ ngày 1/7/2026 được đánh giá là tạo hành lang pháp lý mới cho hoạt động báo chí trong giai đoạn chuyển đổi số và tinh gọn bộ máy. Theo ông, đâu là những điểm nổi bật nhất của luật lần này mà các cơ quan báo chí cần đặc biệt lưu ý?

Luật Báo chí năm 2025 có nhiều nội dung mới, phù hợp hơn với xu thế phát triển của báo chí hiện nay cũng như thực tiễn hoạt động của báo chí Việt Nam.

Một trong những điểm nổi bật là lần đầu tiên luật có các điều khoản điều chỉnh hoạt động báo chí trên không gian mạng và các loại hình báo chí hoạt động trên môi trường số. Trước đây đã có một số quy định riêng lý hoạt động báo chí trên không gian mạng, nhưng đến nay những nội dung này mới được luật hóa một cách đầy đủ. Đây là nét mới đặc biệt của Luật Báo chí năm 2025.

Bên cạnh đó, lần đầu tiên Luật Báo chí đưa ra một số khái niệm mới, trong đó có khái niệm cơ quan báo chí chủ lực đa phương tiện. Trên thực tế, nhiều cơ quan báo chí đã tích hợp các loại hình báo chí khác nhau, nhưng đây là lần đầu tiên mô hình này được luật hóa, qua đó định hình rõ hơn hệ thống cơ quan báo chí chủ lực đa phương tiện ở cấp trung ương, cấp quốc gia cũng như địa phương.

Tạo cơ sở pháp lý cho quá trình sắp xếp và vận hành các cơ quan báo chí đa phương tiện

Một trong những nội dung đáng chú ý của Luật Báo chí mới là quy định về mô hình cơ quan báo chí chủ lực đa phương tiện và mở rộng không gian hoạt động trên môi trường số. Theo ông, những quy định này sẽ tác động như thế nào đến quá trình sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan báo chí theo chi đạo của Trung ương hiện nay?

Theo chủ trương của Trung ương, việc quy định cụ thể trong Luật Báo chí năm 2025 về mô hình, cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động của các cơ quan báo chí chủ lực đa phương tiện là một bước tiến rất quan trọng.

Việc luật hóa mô hình này sẽ tạo điều kiện để các cơ quan báo chí tập trung nguồn lực, tích hợp các loại hình

báo chí trong cùng một cơ quan, đồng thời có hành lang pháp lý đầy đủ để tổ chức và vận hành hiệu quả hơn.

Thời gian qua, đã có một số cơ quan báo chí thực hiện tích hợp nhiều loại hình như truyền hình, phát thanh, báo in và báo điện tử trong cùng một đơn vị. Tuy nhiên, đây là lần đầu tiên mô hình đó được xác lập rõ trong luật. Điều này không chỉ tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động của các cơ quan báo chí chủ lực đa phương tiện mà còn góp phần định hình phương thức vận hành của tòa soạn trong bối cảnh mới.

Luật cũng tạo cơ sở pháp lý cho việc tổ chức bộ máy, cơ cấu nhân sự, cơ chế tuyển dụng nhà báo, phóng viên, biên tập viên cũng như các vấn đề liên quan đến cơ chế tài chính của cơ quan báo chí. Đặc biệt, có những quy định nhằm tạo điều kiện về nguồn lực cho các cơ quan báo chí, đồng thời làm rõ hơn các cơ chế tài chính, nghĩa vụ thuế và các quy định liên quan đến hoạt động kinh tế báo chí.

Nhà báo phải trở thành người làm báo đa kỹ năng trong môi trường truyền thông mới

Sau khi nhiều địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức lại hệ thống báo chí, phát thanh - truyền hình, ông đánh giá thế nào về cơ hội cũng như những thách thức đặt ra đối với đội ngũ người làm báo trong mô hình mới? Hội Nhà báo Việt Nam sẽ có những giải pháp gì để hỗ trợ hội viên thích ứng với giai đoạn chuyển đổi này?

Trong bối cảnh phát triển của báo chí hiện đại, một nhà báo không thể chỉ làm việc trong một loại hình báo chí duy nhất mà cần trở thành nhà báo đa năng, đa kỹ năng. Một phóng viên khi tham gia sự kiện không chỉ viết bài mà còn có thể chụp ảnh, quay phim, sản xuất nội dung số hoặc xây dựng tác phẩm báo chí đa phương tiện. Điều đó đòi hỏi đội ngũ người làm báo phải liên tục được đào tạo, bồi dưỡng để thích ứng với các loại hình báo chí mới và phương thức làm báo hiện đại.

Không chỉ đội ngũ phóng viên, cơ chế vận hành của các tòa soạn cũng đang thay đổi mạnh mẽ. Khi các loại hình báo chí được tích hợp trong cùng một cơ quan báo chí đã

phương tiện, phương thức vận hành của tòa soạn cũng thay đổi toàn diện.

Điều đó đặt ra những yêu cầu mới đối với đội ngũ lãnh đạo, quản lý cơ quan báo chí. Người đứng đầu cơ quan báo chí, tổng biên tập, trưởng các ban chuyên môn không chỉ cần hiểu sâu về một loại hình báo chí mà còn phải nắm được đặc thù của nhiều loại hình khác nhau để tổ chức, điều hành hoạt động hiệu quả.

Tuy nhiên, việc tập hợp các nguồn lực báo chí không thể chỉ thực hiện theo cách cơ học. Để mô hình tòa soạn hội tụ, tòa soạn đa phương tiện vận hành hiệu quả, điều quan trọng là phải có sự thay đổi về tư duy. Chuyển đổi số trong báo chí không chỉ là thay đổi phương thức tác nghiệp mà còn là chuyển đổi trong quản trị, điều hành và tổ chức bộ máy.

Với chức năng, nhiệm vụ của mình, Hội Nhà báo Việt Nam xác định công tác đào tạo, bồi dưỡng chính trị, tư tưởng và nghiệp vụ cho hội viên là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Các chương trình đào tạo tập trung vào kỹ năng làm báo hiện đại, báo chí đa phương tiện, tổ chức tòa soạn hội tụ, ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong hoạt động báo chí.

Đặc biệt, Hội Nhà báo Việt Nam đã mở nhiều lớp bồi dưỡng dành cho các cơ quan báo chí địa phương về quản trị tòa soạn sắp xếp, tổ chức lại bộ máy, đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong giai đoạn hiện nay.

Xin cảm ơn ông!

Điểm mới nhất trong Luật Báo chí năm 2025 là tạo hành lang pháp lý quan trọng cho báo chí số, mô hình cơ quan báo chí chủ lực đa phương tiện và quá trình chuyển đổi của đội ngũ người làm báo trong bối cảnh mới.



Báo Công Thương đã đi qua 81 năm xây dựng, đổi mới và phát triển, khẳng định vị thế là cơ quan ngôn luận của Bộ Công Thương, diễn đàn của giới Công Thương Việt Nam và địa chỉ thông tin tin cậy của bạn đọc trong nước, quốc tế.

➤ NGUYỄN THẢO

Kiến định sự mệnh

Ngược dòng lịch sử, ngày 21/10/1945, Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hà - thành viên Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã ký Nghị định số 08-BKT/VP về tổ chức bộ máy và hoạt động của Bộ Quốc dân Kinh tế, trong đó Phòng Kinh tế tập sản có nhiệm vụ xuất bản Việt Nam Kinh tế tập sản. Đó là khởi nguồn của một tờ báo kinh tế lớn, sắc bén, một trong những tờ báo hàng đầu có tuổi đời lâu nhất trong hệ thống báo chí cách mạng Việt Nam.

Từ Việt Nam Kinh tế tập sản đến Mặt trận Kinh tế, Tập sản Công Thương, Báo Thương nghiệp, Báo Công nghiệp, Báo Thương mai và Báo Công Thương hôm nay là quá trình kế thừa, phát triển qua nhiều giai đoạn lịch sử. Mỗi thời kỳ gắn với một thời kỳ của đất nước, của ngành Công Thương, đó là một hình thức, tên gọi và phương thức làm báo thay đổi, song sự mệnh vẫn nhất quán: Thông tin kịp thời, phản ánh thực tiễn kinh tế, truyền tải chính sách của Đảng, Nhà nước và ngành Công Thương, đồng hành với doanh nghiệp, nhân dân xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước.

Trong kháng chiến chống ngoại xâm, Báo Công Thương đồng hành cùng nhân dân đứng "nền kinh tế kháng chiến", khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường, biến từng đồng tiền, từng trang báo thành lợi nhuận cứu quốc.

Bước vào thời kỳ hòa bình, bao cấp rồi đổi mới, hội nhập, Báo tiếp tục sứ mệnh cổ vũ và phong trào thi đua lao động sản xuất, công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa, góp phần thúc đẩy ý chí dựng xây đất nước, lan tỏa khát vọng nâng cao vị thế Việt Nam trong chuỗi giá trị toàn cầu.

Dù trong hoàn cảnh nào, đội ngũ những người làm Báo Công Thương đã vượt qua mọi gian nan, xông pha thực tế, để đồng tình, phản ánh, cổ vũ sản xuất công nghiệp, khơi thông thương mại, hội nhập, tạo điều kiện, cầu nối từ Đảng, Nhà nước tới doanh nghiệp, nhân dân và ngược lại. Nhiều cán bộ lãnh đạo, nhiều cây bút của Báo qua

các thời kỳ đã trở thành lãnh đạo các bộ, ngành, các học giả, nhà khoa học có uy tín của đất nước.

Thời gian qua, Báo đã tổ chức nhiều hội thảo, tọa đàm lớn về năng lượng, xuất nhập khẩu, phát triển thị trường trong nước, thương mại điện tử, bảo vệ người tiêu dùng, hội nhập kinh tế... mở rộng không gian đối thoại chính sách, kết nối cơ quan quản lý với chuyên gia, doanh nghiệp, địa phương và công chúng.

Báo Công Thương cũng là một trong những cơ quan báo chí ngành chủ động xây dựng tuyến bài chính luận kinh tế, tổ chức các cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, biên soạn và phát hành các ấn phẩm chuyên sâu như chuyên sách "Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên mặt trận kinh tế"... khẳng định báo chí kinh tế không đứng ngoài công tác tư tưởng. Trên mặt trận kinh tế, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là bảo vệ đường lối phát triển đúng đắn, bảo vệ niềm tin vào thể chế, bảo vệ môi trường kinh doanh lành mạnh và bảo vệ lợi ích chính đáng của người dân, doanh nghiệp.

Chuyển mình trong kỷ nguyên số

Nhảy bên với cái mới, với sự phát triển, chuyển đổi của công nghệ, trí tuệ nhân tạo, sự thay đổi trong thói quen tiếp nhận thông tin của bạn đọc, từ năm 2022 đến nay, Báo Công Thương có bước chuyển mạnh từ mô hình báo in truyền thống sang truyền thông số để nâng tầm, đẩy mạnh phát triển các kênh Facebook, YouTube, TikTok, Zalo, mở rộng không gian truyền tải thông tin chính sách và các vấn đề kinh tế ngành đến với công chúng.

Năm 2024, Báo Công Thương điện tử vươn lên Top 24 trong số các báo chí, trang tin điện tử có lượng người xem cao nhất tại Việt Nam, về đích sớm một năm so với mục tiêu của Đề án đổi mới Báo Công Thương.

Trên các nền tảng số, Báo Công Thương cũng ghi nhận nhiều kết quả tích cực:



Các thế hệ làm báo tại Lễ kỷ niệm 80 năm Ngày Truyền thống Báo Công Thương

Ảnh: Nam Nguyễn

Kênh TikTok, Fanpage Facebook có nhiều bài đăng, video đạt trên 10 triệu lượt xem, tháng cao điểm ghi nhận hàng chục triệu lượt tiếp cận và hàng trăm triệu lượt xem. Nhưng con số này phản ánh nỗ lực thay đổi cách làm báo, đưa thông tin kinh tế ngành đến gần hơn với doanh nghiệp, người dân và bạn đọc trẻ.

Hiện, Báo Công Thương tiếp tục thiết lập, phát triển các kênh YouTube, TikTok, Fanpage mới, hướng tới xây dựng hệ sinh thái số mạnh, thuộc nhóm đầu các cơ quan báo chí bộ, ngành. Qua đó, Báo góp phần lan tỏa hình ảnh đất nước, con người Việt Nam và ngành Công Thương trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

Đồng chí Lê Quốc Minh - Ủy viên Trung ương Đảng, Tổng Biên tập Báo Nhân Dân, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Chủ tịch Hội Nhà báo Việt Nam đánh giá cao sự phát triển của Báo Công Thương trên nền tảng số. Trong thời gian không dài, với nỗ lực đổi mới, lượng truy cập và theo dõi Báo Công Thương trên các nền tảng online đã tăng mạnh, cho thấy hướng đi phù hợp trong chuyển đổi số báo chí.

Bên cạnh việc bám sát các vấn đề của ngành Công Thương và tạo dấu ấn khác biệt từ thể mạnh báo chí ngành, Báo Công Thương còn tích cực tham gia các hoạt động thông tin, tuyên truyền theo định hướng của Đảng, Nhà nước. Qua

đó, những nội dung chính thống, có giá trị định hướng được lan tỏa rộng hơn tới nhiều nhóm công chúng.

Theo TS. Võ Trí Thành - Viện trưởng Viện Nghiên cứu Chiến lược thương hiệu và cạnh tranh, 81 năm của Báo Công Thương có thể nhìn như một lát cắt của tiến trình phát triển kinh tế, gắn bó mật thiết với sự trưởng thành, lớn mạnh của công đồng doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam; Đây là niềm tự hào của ngành Công Thương và chứng nhân lịch sử trong hành trình xây dựng một Việt Nam tự tin, tự lực, tự cường, vững vàng tiến mạnh vào kỷ nguyên mới với khát vọng hùng cường, thịnh vượng.

Thành tích phấn đấu qua 81 năm xây dựng và phát triển của Báo Công Thương được ghi nhận bằng các phần thưởng cao quý của Đảng và Nhà nước: Huân chương Lao động hạng Ba - Báo Công nghiệp Việt Nam; Huân chương Lao động hạng Nhất - Báo Thương Mai; Huân chương Lao động hạng Nhì - Báo Công nghiệp Việt Nam; Báo công nghệ Việt Nam; Báo Công Thương.

BÁO CÔNG THƯƠNG

Viết tiếp trang mới

từ đôi cánh truyền thống



Tống Biên tập Báo Công Thương Nguyễn Văn Minh phát biểu tại Lễ kỷ niệm

Phát biểu tại Lễ kỷ niệm 101 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam, Bí thư Đảng ủy, Tổng Biên tập Báo Công Thương Nguyễn Văn Minh bày tỏ sự tri ân các thế hệ lãnh đạo, phóng viên, biên tập viên, người lao động của Báo qua các thời kỳ, đồng thời khẳng định sẽ tiếp tục giữ gìn, kế thừa ngọn lửa nhiệt huyết, phát huy truyền thống để viết tiếp trang mới trong kỷ nguyên vươn mình.

➤ NHÓM PHONG VIÊN

Tiếp nối 81 năm đồng hành cùng sự phát triển của đất nước

Gợi nhớ về lịch sử 81 năm hình thành và phát triển của tờ báo, Tổng Biên tập Nguyễn Văn Minh cho biết, ngày 28/8/1945, Chính phủ cách mạng lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành lập Bộ Quốc dân Kinh tế - tiền thân của Bộ Công Thương ngày nay. Chỉ hơn một tháng sau, ngày 2/10/1945, Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hà ký Nghị định giao Phòng Kinh tế tập san xuất bản Việt Nam Kinh tế tập san, tiền thân của Báo Công Thương hiện nay.

Tổng Biên tập bày tỏ sự tự hào, chia sẻ rằng, sự ra đời của tờ báo trong những ngày đầu lập nước, khi đất nước còn muôn vàn khó khăn, đã cho thấy tâm nhân và sự quan tâm đặc biệt của Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Chính phủ đối với công tác thông tin, tuyên truyền phục vụ phát triển kinh tế.

Trải qua 81 năm với nhiều lần đổi tên, sáp nhập và điều chỉnh tổ chức, Báo Công Thương đã được bồi đắp bởi công sức của nhiều thế hệ cán bộ, phóng viên, biên tập viên. Từ báo không chỉ chứng kiến mà còn đồng hành cùng những giai đoạn lịch sử quan trọng của dân tộc, từ kháng chiến, thống nhất đất nước, công cuộc đổi mới đến hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.

"Báo Công Thương đã đi qua mọi thăng trầm của thời cuộc bằng cách đồng hành và góp phần dẫn dắt dòng chảy thông tin kinh tế của đất nước", Tổng Biên tập Nguyễn Văn Minh nhấn mạnh.

Đánh giá ý nghĩa của cuộc gặp mặt thường niên các thế hệ người làm Báo Công Thương, Tổng Biên tập cho rằng, đây không chỉ là dịp gặp gỡ, tri ân mà còn là cầu nối giữa các thế hệ, góp phần gìn giữ và phát huy truyền thống đáng tự hào của một cơ quan báo chí có lịch sử hình thành gắn với những ngày đầu lập nước.



Các đại biểu, Ban lãnh đạo Báo Công Thương qua các thời kỳ và tập thể phóng viên, biên tập viên Báo Công Thương tại Lễ kỷ niệm

Ảnh: Nam Nguyễn

Khẳng định vai trò cơ quan truyền thông chủ lực của ngành Công Thương

Thông tin về những kết quả nổi bật trong thời gian qua, Bí thư Đảng ủy, Tổng Biên tập Báo Công Thương cho biết, ngày từ đầu năm 2026, Báo Công Thương tiếp tục duy trì đã phát triển, tập trung thực hiện hiệu quả nhiệm vụ tuyên truyền các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước như: Đại hội đảng bộ các cấp, Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng, bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, đồng thời đẩy mạnh truyền thông về các nhiệm vụ chính trị trọng tâm của ngành Công Thương.

Theo Tổng Biên tập, lãnh đạo Bộ Công Thương luôn dành sự quan tâm đặc biệt đối với công tác thông tin, tuyên truyền và xác định truyền thông là một trong những công cụ quan trọng phục vụ công tác quản lý, điều hành. Điều này càng rõ ý nghĩa khi đất nước đang quyết tâm thực hiện các mục tiêu tăng trưởng 2 con số, với khát vọng vươn lên mạnh mẽ trong kỷ nguyên số.

Một dấu mốc quan trọng đối với Báo Công Thương là việc được giao quản lý, vận hành Công thông tin điện tử Bộ Công Thương từ năm 2025. Đây được xem là mô hình tiên phong, thể

Tống Biên tập Nguyễn Văn Minh: Chúng ta có quyền tự hào và chàng đường đã qua, nhưng quan trọng hơn là cùng nhau viết tiếp những trang mới của Báo Công Thương. Ngọn lửa nhiệt huyết, tinh thần đổi mới và khát vọng công hiến của các thế hệ người làm Báo Công Thương sẽ tiếp tục được giữ gìn, lan tỏa và thắp sáng những thành công mới trong thời gian tới.

hiện sự tin tưởng của lãnh đạo Bộ đối với năng lực của cơ quan báo chí ngành.

Tổng Biên tập cho biết, việc tiếp nhận và vận hành Công thông tin điện tử Bộ Công Thương đã tạo điều kiện để Báo Công Thương tiếp cận nhanh chóng, đầy đủ các nguồn thông tin chính thống từ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Bộ và các đơn vị trực thuộc. Qua đó, tờ báo không chỉ thực hiện tốt nhiệm vụ thông tin mà còn nâng cao năng lực phân tích, dự báo, góp phần định hướng dư luận trong các lĩnh vực kinh tế, công nghiệp và thương mại.

Đổi mới sáng tạo để phát triển trong kỷ nguyên số

Để cập đến những dấu ấn nổi bật của Báo Công Thương trong thời gian gần đây, Tổng Biên tập Nguyễn Văn Minh nhấn mạnh vai trò ngày càng quan trọng của khoa học, công nghệ, đặc biệt là

trí tuệ nhân tạo (AI) đối với hoạt động báo chí.

Theo đó, Đảng ủy và Ban lãnh đạo Báo đã ban hành nghị quyết chuyên đề, đồng thời thành lập Tổ công tác 57 nhân viên khai thác tin tức Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Một trong những kết quả bước đầu đáng ghi nhận là việc đổi mới căn bản, phong diện của Báo Công Thương chủ động nghiên cứu, xây dựng hệ thống chatbot ứng dụng lĩnh vực tra cứu, giải đáp thông tin cho người dân về nhiên liệu sinh học trên Công thông tin điện tử Bộ Công Thương và Báo Công Thương. Giải pháp mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp, đặc biệt hỗ trợ công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận xã hội trong quá trình triển khai các dự án xăng

sinh học E10 theo chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Công Thương.

Báo Công Thương đang tiếp tục nghiên cứu, xây dựng hệ thống quản trị tòa soạn thông minh, ứng dụng dữ liệu và AI vào quy trình sản xuất nội dung. Đây cũng là bước đi quan trọng để phát huy lợi thế, giúp nâng cao hiệu quả hoạt động, tiết kiệm nguồn lực và tạo lợi thế cạnh tranh cho cơ quan báo chí trong môi trường truyền thông số.

Theo Tổng Biên tập Nguyễn Văn Minh, công nghệ không nhằm thay thế con người mà giúp giải phóng sức lao động, tạo điều kiện để người làm báo tập trung nhiều hơn cho những giá trị cốt lõi của nghề nghiệp, bám sát thực tiễn, phản ánh hơi thở cuộc sống, phân tích chính sách và lan tỏa những câu chuyện tích cực phục vụ sự phát triển của đất nước.

Bí thư Đảng ủy, Tổng Biên tập Báo Công Thương bày tỏ tin tưởng rằng, truyền thông 81 năm của tờ báo sẽ tiếp tục được các thế hệ kế thừa và phát huy; đồng thời nhấn mạnh, cuộc gặp mặt thường niên các thế hệ người làm Báo Công Thương sẽ trở thành hoạt động ý nghĩa, góp phần kết nối quá khứ với hiện tại, tiếp thêm động lực cho những người đang công tác hôm nay. ■

Nghề báo cho tôi "đặc quyền" được sống cùng nhịp thở của Nhân dân. Ghi chép một năm qua từ biên giới đến hải đảo không chỉ là tư liệu báo chí, mà là hành trình nuôi dưỡng cảm xúc để tôi trưởng thành hơn, tốt hơn mỗi ngày.

> VŨ LÊ

Hơn 12 năm trong nghề báo, mỗi chặng đường đối với tôi đều lưu giữ những dấu ấn và trải nghiệm đặc biệt. Nhưng có lẽ, một năm qua là khoảng thời gian để lại nhiều trải nghiệm nghề nghiệp sâu sắc. Đó là một năm, với vai trò cầu nối thông tin, bám sát dòng thời sự, tôi chứng kiến từng sự thay đổi khi sáp nhập tỉnh, vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Đến nay, những cụm từ như "sáp nhập tỉnh", "vận hành theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp" đã rất quen thuộc. Người dân đã dần quen với địa giới hành chính mới, với cách thức làm việc mới của cơ quan hành chính và bộ máy cũng đã đi vào vận hành thông suốt.

Khi Quảng Nam và Đà Nẵng về chung một mái nhà

Ngày 1/7/2025, tỉnh Quảng Nam và TP. Đà Nẵng chính thức hợp nhất thành thành phố Đà Nẵng mới. Trước ngày lịch sử ấy, những người làm báo chúng tôi đã được lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của người dân khi Đà Nẵng và Quảng Nam về lại một nhà.

Là một nhà báo, nhưng trước hết với tư cách là một công dân, bản thân tôi lúc đầu cũng không tránh khỏi những băn khoăn: Liệu việc thực hiện các thủ tục hành chính cho người dân có bị xáo trộn hay ảnh hưởng gì không khi bộ máy thay đổi lớn về vị trí việc làm và cơ cấu tổ chức?

May mắn thay, nghề báo cho tôi cơ hội tìm câu trả lời nhanh và chính xác cho những băn khoăn ấy.

Trực tiếp đi về rất nhiều xã, phường, từ những phường trung tâm sầm uất đến những xã miền núi vùng sâu, vùng xa và cả xã đảo, chúng tôi nhận được không phải là sự phàn nàn, mà là những nụ cười, những cái gật đầu đồng tình. Người dân bày tỏ sự hài lòng và đồng thuận cao với cách vận hành của mô hình chính quyền mới.

Không chỉ người dân, các doanh nghiệp trong các cuộc phỏng vấn trực tiếp hay qua các buổi tiếp xúc với lãnh đạo thành phố cũng đánh giá cao hiệu quả của mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Sự tinh gọn này mang lại tính ổn định, giúp quy trình hành chính vận hành nhanh chóng, trôi chảy. Đặc biệt, việc kịp thời tháo gỡ khó khăn từ phía chính quyền đã đảm bảo hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp luôn duy trì mạch liên tục, không bị ảnh hưởng bởi quá trình sáp nhập địa giới hành chính.

Đối với các cơ quan hành chính, việc làm việc tại các cơ quan chính quyền khác nhau, quyết liệt và hiệu quả hơn rất nhiều. Không khí làm việc hời hợt hay hời hợt nờ nết và được đo bằng chính sự hài lòng của người dân.

Theo chân cơ tri từ biên giới đến hải đảo

Theo nghề, để lại ấn tượng mạnh mẽ nhất trong tôi vẫn là thời gian đi xa các báo cứ đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại



Tác giả cùng người dân thôn Phước xã biên giới A Vương tại điểm niêm yết nguyện vọng cử đại biểu HĐND xã A Vương nhiệm kỳ 2025 - 2031, tham gia bỏ phiếu, thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân trong ngày bầu cử 15/3/2026

Thôn A Téep (xã biên giới A Vương), một trong những điểm dân của phòng viên Báo Công Thương ghi nhận không khí chuẩn bị cho ngày bầu cử 15/3/2026.

biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Nhận nhiệm vụ ghi nhận không khí trước ngày bầu cử theo phân công của Văn phòng miền Trung, tôi đã có những chuyến đi ý nghĩa. Vượt qua hàng trăm cây số, chúng tôi đến với các xã miền núi giáp biên giới nước bạn Lào như A Vương, Tây Giang, Hùng Sơn.

Tại đây, trong không gian núi rừng rộng lớn, dưới những mái nhà sàn gỗ nhỏ, chúng tôi được gặp và trò chuyện với những cử tri là đồng bào dân tộc thiểu số để nghe họ nói về đời sống hiện tại và các kỳ vọng gửi gắm vào ngày hội toàn dân.

Xuôi miền núi về miền biển, chúng tôi đến với xã đảo Cù Lao Chàm rộng gió, đậm ý mặn, chứng kiến những cử tri ngư dân sau chuyến biển dài rôm rã thảo luận, lựa chọn người đại diện cho mình; và cùng tình cơ gặp những cử tri kết thúc

chuyến biển sớm để trở về thực hiện nhiệm vụ tại cơ tri.

Dù ở biên giới hay hải đảo, những cuộc trò chuyện dài ngày tràn ngập lượng tích cực. Những tiếng cười và câu chuyện rôm rả về thành tích tranh về sự kỳ vọng và niềm tin lớn vào nhiệm kỳ mới.

Ngày bầu cử, cùng với cả nước, tại các xã đảo, xã miền núi biên giới, người dân đã có mặt từ rất sớm để thực hiện quyền lựa chọn người đại diện cho tiếng nói của mình. 99,92% cử tri TP. Đà Nẵng đã tham gia bầu cử. Trong số đó có những nhân vật từ từng phường vùng và cả tôi - một công dân lam lũ. Con số ấy nói lên sự tin tưởng và kỳ vọng lớn lao của người dân vào một nhiệm kỳ mới với những bước chuyển mình mạnh mẽ của thành phố.

Những bài học trên đèo dài tại nghiệp

Nhìn lại một năm, với những chuyến đi,

hiểu biết của tôi được mở rộng hơn cả theo nghĩa đen lẫn nghĩa bóng. Hành trình trải nghiệm chưa bao giờ bị lãng và dễ dàng. Có những ngày xuất phát là trời nắng, nhưng khi đến nơi thì mưa đổ trắng trời.

Tôi vẫn nhớ như in dịp cuối năm 2025, khi Sở Công Thương Đà Nẵng đưa hàng về phục vụ bà con các xã miền núi. Theo chân những chuyến xe đến nơi tổ chức các phiên chợ, chúng tôi được nghe những câu chuyện từ chính bà con nội địa, những người vượt hàng chục ki-lô-mét để mua sắm hàng hóa thiết yếu phục vụ đời sống của các vùng miền và cả trách nhiệm của một người cầm bút.

Một năm qua là chặng đường đầy áp những trải nghiệm nghề nghiệp. Những câu chuyện, những hình ảnh của các nhân vật tôi đã gặp, những nơi tôi đã đi qua không chỉ là tư liệu cho các bài báo, mà còn là nguồn năng lượng tinh thần vô giá, nuôi dưỡng cảm xúc trong tôi, tiếp thêm động lực để tôi đi những chuyến đi trên hành trình làm nghề đã chọn. ■

Đi đến cùng sự thật

hành trình giữ lửa nghề báo



Nhà báo Hoàng Minh (người bên trái) trong chuyến tác nghiệp tại khu vực miền núi Lang Chánh (Thanh Hóa) năm 2022

Mỗi độ tháng Sáu, những người làm báo lại hướng về Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam 21/6 với niềm tự hào và những suy ngẫm về nghề nghiệp mình đã lựa chọn. Với tôi, hơn 16 năm gắn bó với nghề báo là hơn 16 năm của những chuyến đi, những cuộc gặp gỡ và những trải nghiệm không thể nào quên. Đó cũng là hành trình không ngừng học hỏi, rèn luyện để xứng đáng với trách nhiệm của người làm báo cách mạng.

▶ HOÀNG MINH



Nhà báo Hoàng Minh phỏng vấn ông Phạm Bá Tiếp, Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn Ya Mang (nay thuộc xã Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa) trong ngày bầu được đơn điện lưới quốc gia, tháng 12/2022

Từ nhiệt huyết tuổi trẻ đến trách nhiệm người cầm bút

Ngày 1/5/2010 là dấu mốc đặc biệt khi tôi chính thức trở thành phóng viên Văn phòng Báo miền Trung thuộc Báo Lao động và Xã hội, đặt tại Thanh Hóa. Với một người trẻ vào bước vào nghề, đó là khởi đầu của hành trình đầy thử thách nhưng cũng giàu khát vọng.

Những ngày đầu làm báo không hề dễ dàng. Từ một phóng viên còn nhiều bỡ ngỡ, tôi phải tự học hỏi qua từng chuyến công tác, từng bài tin, từng bài viết. Có những ngày rong ruổi hàng trăm cây số trên các cung đường miền Trung nắng gió, có những đêm thức trắng để hoàn thiện bài viết kịp thời gửi về tòa soạn.

Nhà báo cho tôi cơ hội được gặp gỡ nhiều con người, tiếp xúc với nhiều hoàn cảnh khác nhau của cuộc sống. Đó là những công nhân miệt mài trong các khu công nghiệp, những nông dân vươn lên làm giàu trên đồng đất quê hương hay những gia đình con nhiều khó khăn đang từng ngày nỗ lực vượt lên nghịch cảnh. Mỗi câu chuyện đều để lại những suy ngẫm sâu sắc về trách nhiệm xã hội của người cầm bút.

Hơn một thập kỷ công tác tại Báo Lao động và Xã hội là quãng thời gian quý báu giúp tôi trưởng thành cả về chuyên môn lẫn bản lĩnh nghề nghiệp. Những chuyến đi thực tế, những đi tới phục tạp và những vụ việc nhiều áp lực giúp tôi hiểu rằng báo chí không chỉ phản ánh hiện thực mà còn phải góp phần bảo vệ lẽ phải, bảo vệ những người yếu thế và lan tỏa các giá trị tích cực trong xã hội.

Tháng 6/2022, tôi được chuyển dụng vào Báo Công Thương - cơ quan ngôn luận của Bộ Công Thương. Đây là một đơn vị công trong trình chuyên ngành nghề. Trên cương vị phóng viên thường trú tại Thanh Hóa, theo dõi địa bàn Ninh Bình, Thanh Hóa và Nghệ An, tôi có cơ hội tiếp

cận sâu hơn với các lĩnh vực công nghiệp, thương mại, năng lượng và hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

Đã bao rông, lĩnh vực tuyến truyền đã mang đến nhiều cơ hội nhưng cũng đòi hỏi không ít thách thức. Đặc biệt trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, người làm báo hôm nay không chỉ biết viết mà còn phải thành thạo nhiều kỹ năng đa phương tiện như chụp ảnh, quay phim, dựng video, khai thác dữ liệu và tương tác trên các nền tảng số. Điều đó đòi hỏi mỗi nhà báo phải liên tục đổi mới để thích ứng với yêu cầu ngày càng cao của báo chí hiện đại.

Tháng 9/2022, tôi được bổ nhiệm giữ chức Phó Trưởng đại diện Văn phòng Báo Công Thương tại miền Trung. Đây vừa là niềm vinh dự, vừa là trách nhiệm lớn lao khi bên cạnh công việc chuyên môn còn thêm gia công tác quản lý, điều hành hoạt động của văn phòng đại diện, cũng đồng nghiệp hoàn thiện tốt nhiệm vụ tuyến truyền trên địa bàn.

Đi đến cùng sự thật

Càng làm nghề, tôi càng thấm thía rằng, báo chí là nghề của sự dấn thân. Đăng sau mỗi tác phẩm là những chuyến đi dài, những ngày xạc mình thông tin và cả áp lực mà người ngoài khó có thể hình dung. Nhưng chính những điều đó tạo nên giá trị và sức hấp dẫn đặc biệt của nghề báo.

Trong hơn 16 năm làm nghề, tôi có cơ hội thực hiện nhiều tác phẩm đáng nhớ. Tuy nhiên, dấu ấn sâu sắc nhất là loạt bài điều tra 5 kỳ mang tên "Bản hợp đồng gian trá biến học sinh thành công nhân tăng ca kiệt sức".

Câu chuyện bắt đầu từ đơn cầu cứu của các phụ huynh có con theo học tại Trường Trung cấp nghề Bỉm Sơn gửi đến Bộ Công Thương tháng 8/2023. Nội dung phản ánh việc 181 học sinh được đưa đi thực tập tại Thái Nguyên nhưng thực tế

phải làm việc như công nhân với thời gian tăng ca kéo dài, ảnh hưởng đến sức khỏe và việc học tập.

Từ thông tin ban đầu đó, tôi bắt đầu hành trình điều tra với nhiều chuyến đi thực tế để gặp gỡ học sinh, phụ huynh, thủ thập tài liệu, đối chiếu hồ sơ và xác minh các nguồn thông tin liên quan. Qua quá trình tác nghiệp, nhiều dấu hiệu bất thường trong mối liên kết giữa nhà trường và doanh nghiệp dần được làm rõ.

Điều khiến tôi trăn trở nhất không chỉ là những sai phạm được phản ánh mà còn là sự lơ đãng của các bậc phụ huynh đã gửi gắm niềm tin vào môi trường giáo dục. Đăng sau những bản hợp đồng tương tự như khó khăn là quyền lợi và tương lai của hàng trăm học sinh.

Quá trình thực hiện loạt bài không hề bằng phẳng. Có những thời điểm xuất hiện nhiều sức ép và tác động nhằm cản trở việc thu thập thông tin. Nhưng trách nhiệm của người làm báo cùng quyết tâm bảo vệ quyền lợi chính đáng của các em học sinh đã giúp tôi kiên trì theo đuổi vụ việc đến cùng.

Khi loạt bài được đăng tải, các cơ quan chức năng đã nhanh chóng vào cuộc kiểm tra, xác minh. UBND tỉnh Thanh Hóa sau đó xử lý trách nhiệm đối với Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Bỉm Sơn cùng tập thể nhà trường liên quan đến các sai phạm được phản ánh.

Điều quan trọng nhất đối với tôi không phải là việc một vụ việc được xử lý, mà là quyền lợi của các em học sinh được bảo vệ, những bất cập trong công tác quản lý được chấn chỉnh và tiếng nói của người dân được lắng nghe.

Đó cũng là khoảnh khắc giúp tôi cảm nhận sâu sắc ý nghĩa của nghề báo. Phấn thưởng lớn nhất không chỉ là những giá thưởng hay sự ghi nhận, mà là khi tác phẩm của mình tạo ra giá trị tích cực cho xã hội.

Niềm vui càng được nhân lên khi loạt bài được trao Giải A Giải Báo chí Trần Mai Ninh do Tỉnh ủy Thanh Hóa tổ chức, đồng thời lọt vào vòng chung khảo Giải Báo chí Quốc gia. Những thành quả ấy không chỉ là sự ghi nhận đối với nỗ lực cá nhân mà còn khẳng định giá trị của báo chí điều tra, báo chí vì cộng đồng và vì lợi ích của người dân.

Giữ lửa đam mê trên hành trình phía trước

Hơn 16 năm làm nghề, điều quý giá nhất có thể được không phải là chức vụ hay những thành tích đạt được, mà là niềm tin của bạn đọc, sự đồng hành của đồng nghiệp và những trải nghiệm không thể nào quên trên hành trình tác nghiệp.

Nhân kỷ niệm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam 21/6, tôi càng thêm tự hào về nghề mà mình đã lựa chọn. Con đường phía trước chắc chắn vẫn còn nhiều thử thách, nhất là trong bối cảnh báo chí đang thay đổi mạnh mẽ với công nghệ truyền thông đổi mới và sự thay đổi của môi trường truyền thông.

Nhưng dù ở bất kỳ vị trí nào, điều tôi luôn tâm niệm là giữ vững đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm và ngọn lửa đam mê với nghề báo. Đó chính là động lực để tôi tiếp tục lên đường, tiếp tục viết và tiếp tục cống hiến bằng tất cả tâm huyết của người làm báo cách mạng. ■



Trở về Báo Công Thương ngôi nhà chung thời tuổi trẻ

Chiều 11/6, Báo Công Thương long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 101 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam, gặp mặt các thế hệ cán bộ, người làm Báo Công Thương qua các thời kỳ.

➤ **LÊ QUANG VINH**

Tôi về hưu đã 19 năm. Đây là lần thứ 3 trở về Báo Công Thương (thời tôi là Báo Thương Mai), nhưng là lần thứ nhất được dự buổi chung vui nhân Kỷ niệm 101 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam. Được lên bục phát biểu ý kiến, tôi bày tỏ vài lời tri ân các cố Tổng Biên tập Nguyễn Ngọc Châu, Nguyễn Tuất, Trần Nam Vinh, cố Phó Tổng Biên tập Lê Trọng, rồi Tổng Biên tập Phạm Việt Tường và Phó Tổng Biên tập Nguyễn Hoàng Linh, thế hệ lãnh đạo đột phá, mở đầu để Báo Thương Mai trở thành tờ báo có sức lan tỏa rộng khắp trong xã hội, không chỉ giới hạn trong phạm vi ngành mà hướng tới phục vụ đồng bào bạn đọc. Chị Nguyễn Thị Hoài Phương (nhà báo Hoài Phương) - nữ Thư ký Tòa soạn là một cán bộ mẫu mực, tài năng. Trong suốt nửa thế kỷ từ năm 1951 đến những năm 2000 có nhiều Phó Tổng Biên tập, nhưng chị là nữ Phó

Tổng Biên tập duy nhất của Tòa soạn. Rồi chị Nguyễn Thị Kim Chiên (một trong bốn anh chị em thế hệ tôi cũng có mặt trong ngày hôm nay) là Phó Phòng Trị sự đặc trách mọi công việc "thương vàng hạ cám" của Tòa soạn những năm tháng bao cấp luôn chín chu, ven về mệt mỏi...

Trước khi bày tỏ những điều trên, tôi chúc mừng Tổng Biên tập đương nhiệm Nguyễn Văn Minh, từ khi đảm nhận chức trách đứng đầu cơ quan báo chí Cách mạng ra đời sớm nhất trong hệ thống báo ngành (đến nay đã 81 năm), Tổng Biên tập không những đã phát huy mọi lợi thế về truyền thống, chất lượng của một tờ báo lớn do các thế hệ tiền bối và anh chị em chúng tôi để lại, mà còn nhân lên, gặt hái những thành công ngoạn mục trong thời gian 3-4 năm nay. Dễ nhận thấy nhất là đơn cần bộ, phòng viên, nhân viên tòa soạn trẻ trung, năng động trong bộ đồng phục trang trọng, đầy tự tin. Một nét đẹp xưa nay chưa có...



Nhà báo Lê Quang Vinh (giữa) và Tổng Biên tập Báo Công Thương Nguyễn Văn Minh

Anh: Nam Nguyễn

Tôi cùng anh chị em cán bộ cũ và tất cả các phóng viên, biên tập viên tòa soạn đã được xem video do Tổng Biên tập Báo Công Thương Nguyễn Văn Minh chỉ đạo, vừa hoàn thành chỉ cách đây 2 giờ. Những thước phim đã cho thấy nỗ lực không ngơi nghỉ của từng cá nhân và toàn bộ cơ quan Báo Công Thương, đã triển khai nhiều hoạt động trong công tác tuyên truyền bám sát tinh thần của Tổng Bí Thư, Chủ tịch nước; Tô Lâm thường xuyên nhắc đến:

"kỷ nguyên vươn mình của dân tộc". Đồng thời, đánh dấu bước ngoặt chiến lược đưa đất nước tiến vào một giai đoạn phát triển mới mà các nghị quyết, văn kiện Đại hội XIV của Đảng đã đề ra. Gặp lại các em, các cháu xưa cùng công tác với nhau nay trưởng thành, giữ nhiều cương vị công tác trong cơ quan, tôi mừng lắm! Đó là Phó Tổng Biên tập Nguyễn Thị Thủy Linh, Giám đốc Trung tâm Đa phương tiện và Nội dung số Nguyễn Văn Hải,

Trưởng phòng Ban đọc và công tác xã hội Nguyễn Quang Dương, Phó Chánh văn phòng, Kế toán trưởng Nguyễn Thị Lan Anh...

Buổi gặp mặt ấm cúng, chân tình, mừng các em, các cháu, mừng cho bản thân tốt phúc, sau gần 20 năm trở lại ngôi nhà chung của mình, đây hành diện bởi thế hệ mới chắc chắn sẽ thành công hơn nhiều thế hệ trước đây...

Khu đô thị Times City, 17 giờ 22 ngày 12/6/2026.



Nhà báo Hoàng Quốc Hải (áo nghiệp trong chuyên công tác tại Trường Sa năm 2023)

BẢN LĨNH NHÀ BÁO

TRONG KỶ NGUYÊN AI

Từ năm 2023 đến nay, những công cụ như ChatGPT, Gemini hay Claude (gọi chung là AI) đã đi vào công việc của người làm báo nhanh hơn tôi tưởng. Nhưng càng dùng, tôi càng giữ chặt một nguyên tắc: AI mạnh đến đâu cũng chỉ là công cụ và người cầm bút phải làm chủ nó, chứ không để nó cầm tay mình.

► HOÀNG HẢI

Máy móc bước vào tòa soạn

Sức mạnh của AI là có thể và người quân lý báo chí cảm nhận rõ nhất. AI giúp lãnh đạo tòa soạn theo dõi dư luận trên mạng nhanh và rộng hơn trước, lọc giữa biển thông tin ra những hướng tin xấu độc, chỉ sốm các điểm nóng để kịp định hướng. Nhờ vậy, người chỉ huy có thêm thời gian cho việc khó nhất, là cân nhắc nội dung và gửi cho được định hướng chính trị, tư tưởng.

Với phóng viên, máy móc cho rất nhiều việc nặng mà ít người thấy. Một bài dài, trước đây tôi ngồi cả buổi mới dựng xong dàn ý, nay máy phác trong mấy phút để tôi dần sửa cho phần thân bài và viết. Nó tra một tu liệu cũ, dịch một văn bản tiếng nước ngoài, tóm gọn một báo cáo trăm trang, dựng một đồ họa số liệu. Những việc ấy làm tay tôi mất ngày, máy làm trong chốc lát.

Đây không phải chuyện riêng của một người ưa công nghệ. Nhìn quanh, ngày càng nhiều cơ quan báo chí đưa trí tuệ nhân tạo và dữ liệu báo vào quy trình làm báo, coi đó là việc không thể thiếu ngoài. Làm chủ công nghệ, đúng tinh thần Nghị quyết 57 của Bộ Chính trị, là dùng nó để phục vụ đất nước bằng những sản phẩm do chính người Việt làm ra. Nhưng muốn làm chủ một cái máy, trước hết phải hiểu nó vận hành ra sao.

Đi tìm cái gốc của máy móc

Trong quá trình sử dụng AI, tôi nhận

lần bất gặp nó bịa thông tin, bịa số liệu, bịa tên cơ quan, đơn vị, thậm chí bịa cả tên lãnh đạo cấp cao cũng không phát biểu của họ, rất trơn tru và như thật. Tôi không bằng lòng với việc chỉ biết máy hay sai. Tôi muốn biết vì sao nó sai? Kết quả, hóa ra cái gốc ấy gần đi đến bất ngờ, mà hiểu rồi thì soi đường cho cả cách tôi cầm cương "con ngựa" ấy về sau.

Mọi thứ trong máy tính, từ chữ tới gõ đến bức ảnh tôi xem, khi đi đến cùng đều dựa trên nền tảng sơ khai của máy tính là những con số nhị phân 0 và 1, như hàng triệu cái công tắc đèn, mỗi cái chỉ có bật hoặc tắt. Cái tên Báo Công Thương nơi tôi công tác, khi vào trong máy, cũng chỉ là một dãy con số, không hơn không kém.

Con cái mà người ta gọi là trí tuệ nhân tạo biết viết, biết trả lời, thực chất chỉ làm đúng một việc là đoán chữ tiếp theo. Nó đọc câu từ hỏi, tinh xem chữ nào nhiều khả năng đúng sau nhất, viết ra, rồi lại đoán chữ kế, cứ thế mà nối thành câu, thành bài. Toàn bộ về uyển bác của nó tạo ra từ chỗ làm cực giỏi đoán một việc đơn giản ấy.

Để đoán cho đúng, nó dựa vào kho hàng tỷ tham số chữ nghĩa của loài người, rồi xếp mỗi từ vào một chỗ trên một thứ bản đồ khổng lồ, đó là bản đồ của nghĩa. Từ nào gần nghĩa thì nằm cạnh nhau, như những thành phố gần nhau trên bản đồ địa lý. Ví dụ chữ "vua" nằm sát "hoàng hậu", cách xa từ "quả chuối". Khi suy luận,

máy chỉ đo xa gần giữa những con số ấy mà làm ra câu trả lời. Nó không hiểu chữ "vua" theo cả cách con người hiểu, với tất cả hình ảnh và lịch sử đằng sau. Với nó, đó chỉ là những phép tính.

Cũng vì thế, chỉ cần một từ trong phiên làm việc bị đoán sai, từ sai đó lập tức trở thành một phần của ngữ cảnh mới, kéo theo phản ứng dây chuyền (kiểu hiệu ứng domino), dẫn tới những từ phía sau cứ thế sai theo, mỗi lúc một lệch, mà nghe vẫn trơn tru, hợp lý.

Hiểu tới đây, tôi mới ngờ ra con số sai và "tài liệu ma" nó tung bịa ra không phải là tai nạn rủi ro, mà nằm trong bản tính của cỗ máy. Người trong giới công nghệ gọi đó là "ảo giác" của máy. Nó bịa mà không biết mình đang bịa, bởi tự thân nó không có khái niệm đúng hay sai, chỉ có hợp lý hay không hợp lý.

Vì sao AI "bà phải"?

Càng dùng lâu, tôi càng vấp phải những chỗ yếu khác, nguy hiểm hơn nhiều. Nó không chỉ bịa ra thông tin sai lệch, mà còn kháng kháng tin vào cái nó vừa bịa. Nếu mình không đưa ra bằng chứng cụ thể, chỉ tận nơi chờ sai, nó sẽ cố bảo vệ đáp án nó cho là hợp lý.

Không chỉ vậy, AI còn trả lời theo điều hướng của câu hỏi, cái mà tôi hay nói với lại là tắt "bà phải", biết nghĩa. Đưa cho nó một bài báo hay một bản kế hoạch rồi hỏi "hay không?", nó sẽ khen hay, dù bài ấy có thể

rái thế. Bảo rằng bài ấy tệ, nó lập tức hứa hẹn, cũng thế đi. Thậm chí đem so với thế giới, nó cũng sẵn sàng khen ngành làm thế giới.

Tại sao càng tôi loán đoán cứ mà ra. Người dùng nạp vào câu hỏi nghi ngờ về phía nào, thì những từ gần nghĩa với phía đó liền được kéo lên thành câu trả lời. Nói cho gọn, thông tin minh nạp vào cho nó là ngữ cảnh, minh mồm thế nào, nó sẽ chiều thế ấy.

Vậy giữa lúc máy ngày một giỏi mà vẫn lầm lịt như thế, người làm báo còn làm gì? Còn lại đúng cái mà máy không bao giờ có. Đó là "Viết để làm gì?", "Viết cái gì? Viết cho ai? Viết thế nào?" như lời Bác Hồ cần dặn các nhà báo tại Đại hội lần thứ ba Hội Nhà báo Việt Nam, tháng 9 năm 1962.

Những câu hỏi ấy AI không thể hiểu được nghĩa. Nó có thể tính toán được xác suất của hàng triệu từ ngữ trong máy móc, để đoán ra đáp án cho nó là đúng, nhưng nó tuyệt đối không có khái niệm về trách nhiệm xã hội của một người cầm bút.

Cho nên với tôi, bản lĩnh nhà báo thời này gọi trong một việc, đó là biết dùng máy, hiểu nó đến nơi đến chốn, không sợ nó mà cũng không thần thánh hóa nó; sử dụng từng câu, từng số, từng cái tên nó đưa ra; dù tình tào để không bị nó nhin, dù bản lĩnh để nghe đi cái sai sai dù máy trình bày "ngọt" đến mấy. Đó là cái công cụ cuối cùng, nơi mọi con chữ đi qua trước khi đến tay bạn đọc. ■

Ảnh sáng đầu tiên ở Nhia Lũng Phin

Đến bây giờ, sau nhiều chuyến đi khác, điều còn đọng lại trong tôi không phải những con số về chiều dài đường dây hay kinh phí đầu tư. Điều tôi nhớ nhất là tiếng cười của những đứa trẻ người Mông ở Nhia Lũng Phin, là cảm giác loay hoay trên con đường đất trơn trượt khi bị lạc đoàn và đánh rơi điện thoại và những bóng đèn vừa sáng lên giữa màn sương lạnh của núi rừng Bạch Ngọc trong một buổi chiều cuối đông.

Từ trung tâm xã Đông Văn, chiếc xe men theo những cung đường quanh co của cao nguyên đá. Càng lên cao, gió càng lạnh. Giữa màn sương cuối đông, những mái nhà trình tường thấp thoáng bên sườn núi, làn khói bếp mỏng bay lên và những cây mận rừng bắt đầu hé nụ báo hiệu mùa xuân đang đến gần.

Nhia Lũng Phin đón chúng tôi bằng tiếng cười trẻ nhỏ. Trước sân trường thôn, những đứa trẻ người Mông đang chạy đuổi nhau dưới nắng. Thấy đoàn phóng viên xuất hiện với máy quay, máy ảnh, các em lập tức dừng cuộc chơi rồi tò mò tiến lại gần. Một em bé nép sau lưng bạn, lặng lẽ nhìn vào ống kính. Một bé khác bật cười thích thú khi thấy hình ảnh của mình hiện lên trên màn hình máy quay.

Tôi vẫn nhớ những gương mặt ấy. Đó là đôi má đỏ hồng vì gió núi, ánh mắt trong veo và hào hứng. Nhìn các em, tôi chợt nghĩ đến những đêm mùa đông trước đây khi cả bản làng chìm trong bóng tối. Và giờ đây, khi điện lưới quốc gia đã về đến tận thôn, các em sẽ có thêm điều kiện học tập, thêm cơ hội để tiếp cận thế giới rộng lớn bên ngoài những dãy núi bao quanh cuộc sống của mình.

Ông Sáng Lý Nô, Trưởng thôn Nhia Lũng Phin kể rằng, ngày đông đến, cả thôn gần như không ai ngủ sớm. Trẻ con hào hứng bắt tay công tác lên tre chỉ để nhìn bóng đèn sáng lên. "Cố điện rồi, bà con vui lắm", ông Nô nói rồi đưa mắt nhìn về phía những mái nhà trong thôn.

Tiếng cười của cả đám trẻ ở Nhia Lũng Phin vẫn còn theo tôi suốt quãng đường rời Đông Văn. Những chuyến đi hôm ấy lưu dấu đậm lại ở đó. Phía trước chúng tôi là Bạch Ngọc, nơi tôi có một kỷ niệm tác nghiệp mà đến bây giờ vẫn chưa quên.



Tháng 1/2026, trong chuyến công tác đầu tiên của nghề báo, tôi theo đoàn công tác đến những bản làng xa xôi của tỉnh Tuyên Quang. Khi ấy, chỉ còn ít tuần nữa là đến Tết Nguyên đán và những điểm "lom điện, lom sóng" cuối cùng trên địa bàn tỉnh vẫn được hoàn thành cấp điện. Với nhiều người, đó có thể chỉ là một dấu mốc trong tiến độ của một chương trình lớn. Nhưng với đồng bào vùng cao, đó là mùa xuân đầu tiên được đón Tết dưới ánh điện lưới quốc gia.

> LE VAN

Tôi những khúc của phù bần đất

Rời Nhia Lũng Phin, chúng tôi tiếp tục hành trình đến thôn Ngọc Sơn, một trong những thôn xa nhất của xã Bạch Ngọc. Từ trụ sở UBND xã, đoàn gửi lại ô tô và đi chuyển bằng xe máy vào các thôn vùng cao. Sau con mưa đêm trước, mặt đường đất trở nên nhão nhột, nhiều đoạn dốc trơn trượt mục người phải xuống xe dắt bộ.

Trong lúc mãi mê ghi lại hình ảnh dọc đường, tôi không hề biết chiếc điện thoại trong túi áo đã rơi từ lúc nào. Mặt không lâu để tìm thấy chiếc điện thoại nằm bên vệ đường, lấm dầy bùn đất. Nhưng khi nâng đầu lên, đoàn công tác đã khuất sau những khúc cua của sườn núi.

Giữa không gian vắng lặng của vùng cao, nơi sống định thoại chấp chờn và chỉ còn tiếng gió luồn qua các triền núi, tôi trở thành người tự tại phía sau.

Loay hoay một lúc, tôi và anh lái xe tiếp tay men theo con đường đất phía trước. Từ xa, những cột điện mới dựng hiện ra dọc sườn núi như những dấu mốc dẫn đường giữa đại ngàn. Nhìn những

đường dây điện vắt qua núi cao, tôi bất giác nghĩ đến những người đã mang điện lên nơi này.

Trước chuyến đi ấy, những con số về chiều dài đường dây hay số hộ dân được cấp điện với tôi chủ yếu là dữ liệu của các bài viết. Nhưng giữa con đường lầy lội của Bạch Ngọc hôm ấy, tôi mới hình dung phần nào những gian nan mà những người thợ điện đã trải qua để đưa điện về bản.

Suốt hành trình, tôi cố gắng ghi lại mọi thứ có thể: những cột điện mới dựng trên sườn núi, những đoạn đường đất lầy lội dẫn vào bản và cả hành trình đi chuyển qua những con dốc trơn trượt. Đến lúc ngồi viết bài sau chuyến công tác, chính những thước phim về con đường cheo leo, những khúc của phù bần đất hay tiếng xe máy gần lên khi leo dốc lại giúp tôi nhớ rõ nhất cảm giác của ngày hôm đó.

Khi chúng tôi đến Ngọc Sơn, bản làng hiện ra giữa lưng chừng núi. Tại đây, tôi theo chân công

nhân ngành điện đến từng hộ dân kiểm tra hệ thống điện sau khi cấp điện. Vừa quay video, chụp ảnh tư liệu, tôi vừa lắng nghe những câu chuyện giản dị của người dân về cuộc sống sau ngày có điện. Chúng tôi cũng gặp ông Đăng Văn Lưu, Phó Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn Ngọc Sơn. Câu chuyện về điện lưới quốc gia nhanh chóng trở thành chủ đề được nhắc đến nhiều nhất. Ông Lưu kể, người dân trong thôn đã chờ đợi ngày này từ rất lâu. Khi nhắc đến những ngày đầu tiên cả bản cùng sáng đèn, niềm vui vẫn hiện rõ trong ánh mắt người trưởng thôn.

Trưa hôm ấy, khi rời Ngọc Sơn, bầu trời vẫn phủ màu xám nhạt chùng chùng của những ngày cuối đông vùng cao. Ngồi sau xe máy trên đường trở về, tôi chợt nhớ đến những gương mặt trẻ ở Nhia Lũng Phin và câu nói giản dị của ông Sáng Lý Nô. Có lẽ chính sự mộc mạc ấy khiến tôi nhớ lâu

hơn bất kỳ con số nào về một công trình điện.

Nhiều tháng sau, mỗi khi nhớ lại chuyến công tác ấy, điều hiện lên trong tôi không phải những cột điện hay con số đầu tư của công trình. Có lẽ đó cũng là một trong những bài học đầu tiên mà nghề báo mang lại cho tôi. Đàng sau mỗi công trình, mỗi chính sách hay mỗi con số tượng trưng khó khăn luôn là cuộc sống của những con người cụ thể.

Chỉ đến khi đặt chân tới những bản làng xa xôi, tận mắt nhìn thấy niềm vui của người dân trong ngày đầu tiên có điện, tôi mới hiểu hết ý nghĩa của những con số minh chứng tiếng cười của các tin, bài.

Với nhiều người, một bóng đèn sáng trong nhà là điều bình thường của cuộc sống. Nhưng với người dân ở những bản làng xa xôi của Tuyên Quang, họ đã chờ ánh sáng ấy suốt nhiều năm. Với tôi, đó sẽ mãi là mùa xuân đáng nhớ nhất trong những ngày đầu bước vào nghề báo. ■





Tôi vẫn giữ bức ảnh người nông dân bình dị giữa núi đồi Yên Thế (Bắc Ninh), cũng câu chỉ dẫn trước lúc chia tay mà phải ít lâu sau tôi mới thăm.

► NGỌC HOA

Lên đất của "hùm thiêng"

Tôi vẫn giữ một bức ảnh chụp ở Yên Thế (Bắc Ninh) vào đầu hè năm ngoái. Trong ảnh, tôi đứng cạnh một người phụ nữ ốm trên tay con gà trống lông hoa mơ, phía sau là những triền đồi xanh nối nhau đến tận chân trời. Tôi mới vào nghề báo chưa đầy hai năm. Nếu phải chọn một tấm ảnh nhớ nhất trong những chuyến tác nghiệp đã qua, có lẽ tôi sẽ chọn tấm ảnh ấy. Mỗi lần nhìn lại, cả một ngày ở Yên Thế lại hiện về, rõ đến từng tiếng gà cục tác dưới tán cây.

Trong số công tác khi đó, chuyến đi được ghi rất ngắn: Khảo sát sản phẩm gà đồi Yên Thế trong chương trình hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Tôi từng nghĩ đây chỉ là một chuyến đi quen thuộc để ghi nhận thực tế rồi trở về viết bài. Nhưng mới thử đã khác thế khi tôi gặp chị Hoàng Thị Hậu.

Xe rời Hà Nội từ sáng sớm. Càng xa thành phố, những dãy nhà cao tầng càng thưa dần, nhường chỗ cho những quả đồi nối tiếp nhau. Con đường vào vùng sản xuất quanh co bám theo sườn núi. Chỉ sau vài giờ đồng hồ, tôi có cảm giác như bước vào một thế giới khác.

Yên Thế là vùng đất nổi tiếng với những triền đồi xanh nối mắt, từng gán với cuộc khởi nghĩa của nhà vua nước Hoàng Hoa Thám hơn một thế kỷ trước. Dấu ấn của vùng đất "hùm thiêng" ấy dường như vẫn còn hiện diện trong từng cánh rừng, sườn đồi.

Điểm đến của đoàn là trang trại của chị Hậu nằm giữa rừng đồi. Dưới những tán cây ăn quả, hàng nghìn con gà đang thong dong kiếm ăn. Tiếng gà, mùi đất đỏ và nắng vàng hề tạo nên một khung cảnh rất khác với nhịp sống thành phố.

Trong lúc đồng nghiệp ghi hình, tôi ngồi trò chuyện với chị dưới một gốc cây lớn.

Ban đầu câu chuyện chỉ xoay quanh việc nuôi gà. Nhưng càng nghe, tôi càng nhận ra chị đang kể về hành trình mưu sinh của cả một gia đình.

Có thời gian, gia đình chị thuộc diện khó khăn của xã. Điều khiến người nuôi gà mất ngủ không phải những tháng ngày vất vả chăm đàn gà mà là đầu ra cho sản phẩm.

Chị nhìn về phía những ngọn đồi xa rồi nói rất khẽ: "Cục mấy cũng chịu được, chỉ sợ làm ra rồi không bán được". Câu nói ấy khiến tôi lặng đi.

Ở thành phố, người ta thường nói về thị trường, thương hiệu hay chuỗi cung ứng bằng những khái niệm rất lớn. Nhưng người gọi đất Yên Thế hôm ấy, tôi nhận ra tất cả cuối cùng cũng quy về nỗi lo rất giản dị của người nông dân: làm sao bán được sản phẩm mình làm ra.

Chị Hậu kể, gà đồi được thả tự do trên các sườn đồi từ sáng đến tối. Thời gian nuôi dài hơn, công chăm sóc nhiều hơn nhưng đổi lại là chất lượng thịt thơm ngon, sản sạch, tạo nên thương hiệu riêng của vùng đất này.

Tuy vậy, có thương hiệu không đồng nghĩa với việc người nuôi hết lo. Khoảng cách từ một sản phẩm nổi tiếng đến thu

nhập ổn định của người sản xuất đời khi vẫn rất xa.

Như để minh chứng cho niềm tự hào của mình, chị nhanh nhẹn bắt một con gà trống lớn, nâng trên tay rồi giới thiệu từng đặc điểm của giống gà đó. Đồng nghiệp bên cạnh ghi lại khoảnh khắc ấy. Đó chính là bức ảnh mà đến hôm nay tôi vẫn giữ. Khi ấy, tôi chưa thực sự hiểu về ý nghĩa của những điều chị vừa kể.

Phía sau con chữ là một ước mơ

Sau buổi làm việc, chị Hậu dẫn chúng tôi lên ngọn đồi phía sau trang trại. Từ trên cao nhìn xuống, những triền đồi xanh trải dài bất tận. Dưới tán cây, đàn gà vẫn cần mẫn bới đất kiếm ăn.

Khung cảnh thanh bình ấy thực ra chính phía sau biết bao mùa vụ được - mất của người chăn nuôi.

Chị kể, đã có những năm giá gà giảm sâu, nhiều hộ gần như trắng tay. Với người dân nơi đây, khó khăn nhất không nằm ở việc chăm nuôi mà nằm ở thị trường.

Đứng trên triền đồi ấy, lần đầu tiên tôi cảm nhận rõ khoảng cách giữa nơi sản xuất và nơi tiêu thụ không chỉ được đo bằng cây số. Có những khoảng cách được tạo nên bởi thiếu thông tin, bởi những cơ hội chưa đến được với người dân,

bởi những sản phẩm tốt nhưng chưa được nhiều người biết đến. Có lẽ từ khoảnh khắc đó, tôi hiểu thêm về công việc mình đang làm.

Những bài báo, những bức ảnh hay những thước phim sau mỗi chuyến đi không đơn thuần là sản phẩm nghề nghiệp. Chúng là cây cầu nối những câu chuyện từ những vùng đất xa với thị trường rộng lớn; là cách để những người nông dân như chị Hậu có thêm cơ hội đưa sản phẩm của mình đến với nhiều người.

Chiều xuống dần trên những triền đồi. Đèn gà lúc lúc kéo nhau về chuồng. Thước lúc chững tôi lên xe trở về Hà Nội, chị Hậu nắm tay tôi và nói: "Nhờ các nhà báo viết nhiều để người ta biết đến gà của bà con hơn".

Một câu nói rất đời giản dị. Nhưng suốt chặng đường về hôm ấy, tôi nghĩ mãi về nó. Đó cũng là lần đầu tiên tôi cảm nhận sâu sắc rằng, phía sau mỗi bài báo không chỉ có thông tin. Ở đầu đó, nơi cuối những con chữ là niềm hy vọng của những con người bình dị. Họ mong sản vật mình làm ra được biết đến nhiều hơn, mong công sức của mình được thị trường đón nhận.

Ngày ấy, mỗi khi bắt đầu một bài viết mới, tôi lại nhớ đến lời nhắn của chị Hậu gửi chiều dài lòng gió. Bởi tôi hiểu rằng, ở cuối mỗi con chữ, luôn có một cuộc đời đang gửi gắm niềm tin. ■



Chuyện TẮC NGHIỆP của PHỎNG VIÊN TRÊN HẢI TRÌNH ĐẾN VÙNG BIỂN TÂY NAM TỔ QUỐC

Dù đã nhiều lần đến với Trường Sa, tôi những đảo xa nơi đầu sóng, ngọn gió của Tổ quốc, nhưng chuyến hải trình đầu tiên tới các đảo và nhà giàn trên vùng biển Tây Nam vào giữa tháng 11/2025 vẫn để lại trong tôi những cảm xúc rất khác.



➤ THU HƯƠNG

Khi biển đêm cắt "tiếng nói"

Giữa tháng 11/2025, nhận lời mời của Đoàn công tác Hải quân và Thành ủy TP. Hồ Chí Minh, tôi có dịp cùng một số phóng viên đến từ các cơ quan báo chí tham quan, dân tại các đảo và nhà giàn ở vùng biển phía Tây Nam của Tổ quốc.

Từ cảng Lữ đoàn 125, đoàn công tác vượt gần 1.000 hải lý, đến với Côn Đảo, Hòn Khoai, Hòn Chuối, Thổ Chu, Nam Du, Hòn Đốc, Phú Quốc và Nhà giàn DK1/10. Mỗi điểm dừng chân đều mang một câu chuyện, dấu ấn riêng về những con người đang ngày, đêm giữ gìn chủ quyền biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

Nhưng có lẽ, một trong những kỷ ức sâu đậm nhất của hành trình 8 ngày trên biển lại chính là hoạt động tác nghiệp của các nhà báo để chuẩn bị cho bản tin phát thanh được phát mỗi tối trên tàu phục vụ các đại biểu trong đoàn công tác.

Khi màn đêm buông xuống, biển cả chỉ còn lại tiếng sóng vỗ vào mạn tàu và tiếng máy đều đều phát giữa trùng khơi, đúng 20h loa phát thanh trên tàu lại vang lên. "Đây là chương trình phát thanh của Đoàn công tác...", chỉ một câu mở đầu quen thuộc ấy cũng đủ khiến nhiều người đang nằm nghỉ trong khoang bật dậy lắng nghe.

Bản tin kéo dài khoảng 30 phút, điểm lại những hoạt động nổi bật

trong ngày, những câu chuyện bên lề hành trình; chia sẻ từ các đại biểu, văn nghệ sĩ, chiến sĩ hải quân và người dân trên đảo. Những nội dung tương chừng gần đi ấy lại trở thành sự đầy kết nối tất cả mọi người trên tàu.

Mỗi bản tin giống như một cuốn nhật ký bằng âm thanh, ghi lại từng khoảnh khắc của chuyến đi để hôm sau, hôm sau nữa và cả nhiều năm sau, những người từng có mặt trên tàu vẫn có thể nhớ về. Những người giữ lửa giữa trùng khơi

It ai biết rằng, phía sau những bản tin phát thanh đều đặn vang lên mỗi tối trên tàu là rất nhiều công sức thầm lặng của Tổ tuyến truyền.

Ngày trước khi hải trình bắt đầu, các phóng viên, biên tập viên tham gia đoàn công tác đã ngồi lại với nhau để bàn bạc, phân công nhiệm vụ. Theo đó, mỗi tối vào khoảng 20 giờ, một bản tin phát thanh sẽ được thực hiện để chuyển tất cả các đại biểu những hoạt động nổi bật trong ngày và những câu chuyện đáng nhớ trên hành trình và cả những bài thơ, bài viết chia sẻ cảm xúc của các đại biểu trong đoàn.

Các thành viên trong tổ đến từ nhiều cơ quan báo chí khác nhau. Ban ngày, mọi người một hướng, theo đoàn lên đảo tác nghiệp, ghi chép, phỏng vấn, chụp ảnh. Khi tàu nhỏ neo rồi đảo và màn đêm buông

xướng, mọi người lại bận rộn, chọn lọc thông tin, viết lời dẫn, biên tập nội dung, chuẩn bị nhạc nền và hoàn thiện chương trình.

Không có phòng thu chuyên nghiệp giữa biển khơi, đối với phóng viên chúng tôi, sân tàu, mũi tàu hay ở hành lang tàu đều được chọn là nơi để tác nghiệp. Ở đó, may mắn, chúng tôi vẫn có thể bắt được sóng điện thoại, gửi nhanh text, bài viết, hay ảnh về tòa soạn để rồi lại tiếp tục đàn dục cho bản tin tối phát trên tàu. Buông lái tàu trở thành một thực hiện chương trình phát thanh, chiếc bộ đàm của tàu được sử dụng làm micro. Giữa tiếng sóng biển, những người làm báo lại kiểm soát vai trò phát thanh viên, mang đến cho mọi người những bản tin ngắn gọn nhưng đong đầy cảm xúc.

Những ngày biển lặng, sau giờ tác nghiệp, các phóng viên còn tranh thủ chạy lên boong tàu tìm tin hoặc điện thoại, gửi tin bài, hình ảnh về tòa soạn. Có người hợp tư liệu để kịp chuẩn bị cho chương trình phát thanh buổi tối.

Nhưng biển không phải lúc nào cũng êm đềm, có những hôm gió chướng thổi mạnh, sóng lớn liên tục xô vào mạn tàu khiến con tàu chòng chành, say sóng là điều gần như không tránh khỏi. Nhiều người vẫn tác nghiệp xong đã mệt lả, có người mặt tái đi vì sóng đánh. Thế nhưng đến giờ phát thanh, mọi người vẫn có mặt đầy đủ. Những câu chuyện của một

ngày trên biển vẫn được kể lại bằng tất cả sự nhiệt tình và trách nhiệm của những người làm báo.

Có lẽ vì vậy mà mỗi tối, khi tiếng phát thanh vang lên giữa biển trời Tây Nam, đó không chỉ đơn thuần là một bản tin. Đó còn là tình cảm, là tâm huyết và là những nỗ lực làm nghề đáng cùng nhau lưu giữ kỷ ức đẹp nhất của chuyến hải trình.

Kỷ niệm khó quên

Tôi được phân công thực hiện bản tin phát thanh vào ngày thứ tư của hành trình. Trước đó suốt ba ngày liền, tôi chỉ nằm vật lên với những cơn say sóng. Có lúc tôi muốn nằm yên trong khoang tàu để lấy lực sức nhưng khi đến giờ chuẩn bị chương trình, tôi lại cũng anh chị em cùng trình, tuy trời truyền ngôi với nhau rả soát một đêm, lựa chọn những câu chuyện đáng nhớ nhất trong ngày để gửi tới các đại biểu.

Buông lái trở thành một "phòng thu" đặc biệt giữa biển khơi. Trong không gian ấy, tiếng đọc phát thanh vang lên đều đặn, ấm áp và đầy cảm xúc. Khi ấy, tôi hiểu rằng, những bản tin phát thanh không đơn thuần là việc tổng hợp hoạt động trong ngày. Đó là cách những người làm báo lưu giữ kỷ ức của hành trình, là sự sẻ chia với những người cùng đi trên chuyến tàu và cũng là tình cảm của đất liền gửi tới những người đang ngày đêm canh giữ biển trời Tổ quốc.

Hành trình đến với vùng biển Tây Nam đã cho chúng tôi cơ hội gặp gỡ những người lính đang âm thầm giữ biển. Đó là những chiến sĩ radar trên đỉnh Hòn Khoai giữa cánh rừng nguyên sinh bạt ngàn; những cán bộ, chiến sĩ trên Hòn Chuối, Thổ Chu, Nam Du luôn chắc tay súng nơi đầu sóng hay những người lính nhà giàn DK1/10 kiên cường giữa biển khơi quanh năm gió lớn.

Tây Nam đã cho chúng tôi cơ hội gặp gỡ những người lính đang âm thầm giữ biển. Đó là những chiến sĩ radar trên đỉnh Hòn Khoai giữa cánh rừng nguyên sinh bạt ngàn; những cán bộ, chiến sĩ trên Hòn Chuối, Thổ Chu, Nam Du luôn chắc tay súng nơi đầu sóng hay những người lính nhà giàn DK1/10 kiên cường giữa biển khơi quanh năm gió lớn.

Tôi vẫn nhớ cảm giác lần đầu tiên bước từ xuống lên nhà giàn DK1/10 trong điều kiện sóng cao, gió mạnh, từng đợt sóng tấp vào mặt mỗi thành viên trên xuống. Nhớ những bản tay rơm nắng, rắn chắc của các chiến sĩ đồn từng đại biểu, cán thân du tưng người bước lên những bậc thang của nhà giàn.

Mỗi điểm đến là một câu chuyện, mỗi người lính là một niềm cảm phục, những những câu chuyện về sự hy sinh, cống hiến thầm lặng của các anh khiến chúng tôi càng thêm trân trọng cho biển và tình cảm của hậu phương quyên biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

Có lẽ vì thế mà mỗi tối, khi bản tin phát thanh vang lên giữa biển đêm, trong đó là những câu chuyện được kể lại không chỉ có hoạt động của đoàn công tác, mà còn có hình ảnh của những người lính đảo, những người dân bám biển và tình cảm của hậu phương dành cho biển đảo quê hương.

Hành trình rồi sẽ khép lại. Nhưng tôi tin rằng, trong kỷ ức của nhiều đại biểu, những bản tin phát thanh giữa biển đêm sẽ còn ở lại rất lâu. ■

Đón sinh nhật tại “thủ phủ” dầu khí Vũng Tàu (TP. Hồ Chí Minh), đồng thời lần đầu tiên đặt chân lên giàn khoan “trẻ” nhất và hiện đại nhất của Tổng công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (PV Drilling), là một trong những trải nghiệm đặc biệt và đáng nhớ nhất của tôi khi công tác tại Báo Công Thương.

➤ Bài và ảnh: HOANG CHIẾN



Hình ảnh trong buổi lễ đặt tên giàn khoan tự nâng PV DRILLING IX

Từ boong giàn khoan...

Đó là dịp tham dự lễ đặt tên giàn khoan tự nâng đa năng PV DRILLING IX diễn ra vào cuối tháng 3/2026 tại Cảng hạ lưu PTSC, phường Rach Dừa (TP. Hồ Chí Minh). PV DRILLING IX hiện là giàn khoan hiện đại nhất và “trẻ” nhất trong đội ngũ giàn khoan của PV Drilling.

Từ khoảng cách hàng trăm mét, giàn khoan PV DRILLING IX hiện lên như một khối thép khổng lồ vươn mình trên mặt biển, nổi bật giữa không gian rộng lớn của Cảng hạ lưu PTSC. Những chân giàn cao vút cùng hệ thống kết cấu đồ sộ tạo nên dáng vẻ mạnh mẽ, khiến bất kỳ ai lần đầu tiên mặt cũng kính ngạc không khỏi choáng ngợp trước quy mô của một công trình công nghiệp hiện đại.

Khi bước những bước đầu tiên lên giàn khoan, trước mắt tôi dần hiện ra một không gian công nghiệp hiện đại với hệ thống máy móc, thiết bị đầy đủ đang vận hành nhịp nhàng. Trên khắp các khu vực của giàn, các kỹ sư, chuyên gia tất bật kiểm tra, vận hành những công đoạn công nghệ tiên tiến của PV DRILLING IX chính thức gia nhập đội ngũ giàn khoan của Việt Nam, sẵn sàng phục vụ các hoạt động thăm dò khai thác dầu khí trong nước. Đứng ở độ cao hàng chục mét so với mặt biển, phóng tầm mắt xuống khoảng không mênh mông phía dưới, tôi phần nào cảm nhận được những khó khăn, sự vất vả của môi trường làm việc mà những người thợ dầu khí phải đối mặt mỗi ngày.

Chia sẻ về hành trình đưa PV DRILLING IX về Việt Nam và đưa vào vận hành, Tổng giám đốc PV Drilling Nguyễn Xuân Cường cho biết, giàn khoan đã vượt hơn 12.800 hải lý từ Đan Mạch để trở về nước. Sau đó, giàn tiếp tục trải qua nhiều tháng tại khu vực, kiểm định và nâng cấp trước khi chính thức sẵn sàng phục vụ các chương trình khoan.

Theo ông Nguyễn Xuân Cường, phía sau hành trình là sự nỗ lực, trí tuệ và bản lĩnh của đội ngũ những “chiến binh dầu khí”

Lần đầu đặt chân lên “siêu giàn khoan” dầu khí

Việt Nam. Mỗi thiết bị, hệ thống trên giàn đều được kiểm tra, bảo dưỡng và đánh giá kỹ lưỡng theo các tiêu chuẩn nghiêm ngặt về an toàn, chất lượng kỹ thuật, bảo đảm giàn khoan đáp ứng đầy đủ yêu cầu vận hành trong điều kiện môi trường biển đặc thù của ngành dầu khí.

Tổng giám đốc PV Drilling nhấn mạnh, việc chuẩn bị đầy đủ về năng lực kỹ thuật, nguồn lực thiết bị, nhân lực và chất lượng dịch vụ khoan là điều rất cần thiết để bảo đảm khả năng tự chủ trong cung cấp giàn khoan và dịch vụ khoan dầu khí, phục vụ

hiệu quả cho nhu cầu thị trường trong tương lai. Việc giàn khoan PV DRILLING IX chính thức đưa vào hoạt động là một bước tiến quan trọng trong việc thực hiện chiến lược phát triển của PV Drilling, hòa chung vào chương trình hiện thực hóa các mục tiêu phát triển bền vững, bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia mà Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam) đã đề ra.

Bên cạnh đó, việc tiếp tục đầu tư, phát triển và chính thức đưa vào vận hành giàn khoan cũng góp phần quan trọng, giúp nâng

cao năng lực cạnh tranh của PV Drilling tại Việt Nam và thị trường khu vực, trong bối cảnh nhu cầu đối với giàn khoan chất lượng cao đang gia tăng rõ rệt. Giàn khoan này giúp PV Drilling chủ động hơn về nguồn lực phục vụ các chương trình khoan trong nước, góp phần rút ngắn thời gian xây dựng và tối ưu chi phí triển khai.

... Nhìn về ngành công nghiệp dầu khí

Từ trên boong giàn khoan nhìn ra xa, giữa màu xanh bất tận của biển trời hiện lên những công trình dầu khí ngoài khơi

như “thành phố công nghiệp” thu nhỏ giữa đại dương. Các chân đế, giàn khai thác và tàu dịch vụ hiện ra thấp thoáng nơi đường chân trời, tạo nên một bức tranh lao động sôi động giữa biển khơi. Đó không chỉ là minh chứng cho sự phát triển của ngành công nghiệp dầu khí Việt Nam hướng từ lục, tự cường, mà còn phản ánh công sức, trí tuệ và sự cống hiến bền bỉ của nhiều thế hệ người lao động đã và đang ngày đêm bám biển, tìm kiếm nguồn năng lượng phục vụ sự phát triển của đất nước.

Cùng từ đây nhìn xuống Cảng hạ lưu PTSC, một bức tranh của ngành công nghiệp dầu khí hiện lên đầy sống động. Những cầu cảng trải dài, các tàu dịch vụ dầu khí, tàu vận tải chuyên dụng neo đậu nối tiếp nhau... Trong khi đó, những cấu trúc khổng lồ vẫn miệt mài hoạt động. Xa hơn là các khu bãi, nhà xưởng và hệ thống hậu cần kỹ thuật phục vụ ngành dầu khí được quy hoạch bài bản, tạo nên một quần thể công nghiệp hiện đại bên cửa biển. Tất cả tạo nên những nét xích quan trọng, góp phần bảo đảm đồng chí năng lượng không ngừng nghỉ cho nền kinh tế.

Trong tiếng máy vận hành rền vang và những lá cờ đỏ sao vàng tung bay trên boong giàn khoan hôm ấy, hình ảnh những kỹ sư dầu khí trong bộ đồng phục bảo hộ hiện diện để lại trong tôi nhiều ấn tượng đặc biệt.

Trên những gương mặt rạm nắng vì gió biển lung ánh lên niềm tự hào của những người đã trực tiếp góp phần đưa PV DRILLING IX vượt hành trình hơn 12.800 hải lý trở về Việt Nam, hoàn tất quá trình tái thiết dựng và sẵn sàng bước vào một chặng đường mới. Với người thợ dầu khí, giàn khoan không chỉ đơn thuần là nơi làm việc mà còn là ngôi nhà thứ hai giữa biển khơi. Chính tình yêu nghề và sự gắn bó với công việc đã giúp họ vượt qua những tháng ngày xa gia đình, thích nghi với điều kiện lao động khắc nghiệt và kiên trì bám biển trong mọi hoàn cảnh, góp phần giữ vững đồng chí năng lượng phục vụ phát triển kinh tế đất nước.

Rời giàn khoan, tôi mang theo nhiều hơn những trải nghiệm qua một bài báo. Đó là sự thấu hiểu về giá trị của lao động kỹ thuật, về những đóng góp của ngành dầu khí đối với an ninh năng lượng quốc gia. Lần đầu tiên đặt chân lên giàn khoan PV DRILLING IX không chỉ là một chuyến tác nghiệp đáng nhớ, mà còn là một trong những trải nghiệm nghề nghiệp đặc biệt. Những công tác này giúp tôi hiểu rằng, phía sau những con số về sản lượng khai thác, đồng góp ngân sách của ngành dầu khí là sự hy sinh thầm lặng của biết bao người lao động đang ngày đêm bám trụ nơi đầu sóng ngọn gió. Chính họ, bằng bản lĩnh và trách nhiệm của mình đang ngày đêm góp phần bảo đảm an ninh năng lượng, phục vụ sự phát triển bền vững của đất nước. ■



Giàn khoan PV DRILLING IX nhìn từ xa

Mỗi khi nhắc đến ngành dầu khí, tôi lại nhớ về lần đầu tiên được đặt chân lên giàn khoan giữa biển khơi. Chuyến tác nghiệp ấy không chỉ mang đến những trải nghiệm nghề nghiệp đáng nhớ, mà còn giúp tôi hiểu hơn về sự hy sinh thầm lặng, tinh thần cố gắng và sự yêu đời của những người lao động dầu khí.



Đi từng bản, gõ từng nhà

VÀ NHỮNG NGÀY TÁC NGHIỆP KHÔNG QUÊN Ở

LÙNG CỬ

Vượt núi đá, già lạnh biên cương, chúng tôi đến Lùng Cú để ghi lại những khoảnh khắc đẹp nhất của lòng dân trong ngày hội lớn của đất nước.

➤ HOÀNG HOA - NAM NGUYỄN



Hình ảnh bà Lý Thị Mỹ, 77 tuổi, thôn Seo Lùng vượt 5 km đường đèo tại meo di bản cầu



Sắc màu tinh thần đại đoàn kết dân tộc tại điểm bầu cử số 3 xã Lùng Cú, tỉnh Tuyên Quang

Đi từng bản, gõ cửa từng nhà

Hàng năm, mỗi khi tháng Sáu, trong ký ức của những người làm báo chúng tôi lại tràn về nhiều hình ảnh đã qua. Có lẽ, với tôi, chuyến tác nghiệp tại xã Lùng Cú, tỉnh Tuyên Quang, đưa tin về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 là một dặm dài khó quên nhất.

Tháng 3/2026.

Từ Hà Nội, chúng tôi ngược gần 500 km đường núi để lên Lùng Cú - mảnh đất đầu đèo Tô quế. Chuyến xe rời thành phố khi trời còn chưa sáng hẳn, mang theo linh khí mây mờ, mây ánh và cả niềm hào hứng của những phóng viên trẻ. Càng lên cao, "đặc sản" của vùng cao hiện ra càng rõ rệt, đó là những dãy núi đá tai mèo dày đặc, xám xịt, uy nghiêm và hiểm trở vô cùng. Con đường uốn lượn như một dải lụa vắt ngang sườn núi, một bên là vực sâu hun hút, một bên là vách đá dựng đứng phủ sương mờ. Đột chặn đến Lùng Cú, cái lạnh miền biên viễn như muốn thử thách ý chí người cầm bút. Nhiệt độ hạ xuống dưới 10 độ C, sương trắng phủ kín những triền núi đá, bao trùm cả những mái nhà trình tường nằm nép mình dưới chân cột cỏ thiêng liêng. Giữa cái lạnh ngát ngàn ấy, chúng tôi

lại bùng lên một khi thổi "làm việc hết mình, lan tỏa niềm nhất" có thể những bài viết, hình ảnh về Lùng Cú trong "Ngày hội non sông" tới độc giả cả nước".

Khi mây ảnh và số tay cùng "leo" dốc đá

Ừng dật mà bản làng nằm cheo leo trên núi đá, việc mang thông tin đến từng hộ dân chưa bao giờ là câu chuyện đơn giản. Chúng tôi theo chân các cán bộ chiến sĩ Đoàn Biên phòng Lùng Cú, cán bộ xã Lùng Cú lên lối qua từng con dốc để gặp người dân.

Đông chỉ Dương Văn Giang, cán bộ Đoàn Biên phòng Lùng Cú chia sẻ, khó khăn lớn nhất là số ít có bản chưa biết tiếng phổ thông. Để lan tỏa tinh thần "Ngày hội non sông", các nội dung tuyên truyền phải được thể hiện bằng cả tiếng phổ thông và tiếng dân tộc. Hình ảnh những chiếc "Loa biên phòng" vang vọng giữa núi rừng, hòa cùng tiếng bước chân của chiến sĩ và phóng viên qua từng nhà dân để nói về quyền, nghĩa vụ cử tri đã trở thành những kỷ ức không thể nào quên trong số tay tác nghiệp của tôi ngày hôm đó.

Đặc biệt, năm 2026 đánh dấu bước tiến mới khi Lùng Cú ứng dụng công nghệ số vào bầu cử. Chúng tôi đã bắt gặp những cử tri trẻ như anh Hồng Ý Lũ (26 tuổi) chủ

đồng dùng điện thoại thông minh quét mã QR để tra cứu thông tin ứng cử viên. Nhìn anh Lũ chăm chú đọc chương trình hành động và kỳ vọng về cơ hội việc làm, giáo dục cho thanh niên ngay tại quê hương, tôi nhận ra rằng, công nghệ đã thực sự "vượt núi" để kết nối khát vọng của người trẻ vùng cao với niềm khát nước. Chính trên những con đường đá ấy, "ý Đảng" đang được nói dài bằng "lòng Dân" thông qua những nhịp chạm trên màn hình điện thoại.

Ngày hội dưới chân cột cờ - sắc màu đại đoàn kết

Sáng ngày 15/3/2026.

Lùng Cú vẫn mù sương, mưa lạnh và giá rét, nhưng làng Lô Lô Chải - khu vực bỏ phiếu số 3 của xã, nơi được vinh danh là "Làng du lịch tiêu biểu nhất thế giới năm 2025" lại bùng lên không khí rực rỡ. Có đó sao vàng rực rỡ trên những lối nhỏ, đồng bào các dân tộc Lô Lô, Mông, Dao, Kinh trong những bộ trang phục truyền thống đầy màu sắc nối nhau xuống núi.

Lần đầu tiên, nhóm phóng viên chúng tôi được tác nghiệp trong một điểm bầu cử đẹp đến vậy. Đẹp từ trái cây ao rực rỡ, đẹp bởi những gương mặt rạng rỡ và niềm tin hiện lên trong ánh mắt người dân. Tôi đứng lặng giữa dòng người say và chợt hiểu rằng, ở nơi địa đầu Tổ quốc này, khái niệm "Ngày hội non sông" không phải là một khẩu hiệu. Đó là cảm xúc thật, là niềm tự hào, sự gần gũi mà thiết giữa người dân với vận mệnh của đất nước.

Trong dòng người đi bầu cử hôm ấy, tôi nhớ nhất có gái trẻ Lý Thị Huyền. Mới 18 tuổi, lần đầu tiên được cầm lá phiếu trên tay, nhưng đôi mắt có vẻ gần gũi dân tộc Dao ảnh lên niềm vui sai lầm hội họp. Huyền nói với chúng tôi rằng, em mong những đại biểu được bầu sẽ quan tâm nhiều hơn đến thanh niên vùng cao, tạo thêm việc làm để người trẻ có thể ở lại quê hương lập nghiệp.

Ở cách đó không xa, chị Sinh Thị Duyên cũng chia sẻ niềm hy vọng rằng, những đại biểu được lựa chọn sẽ tiếp tục quan tâm để Lô Lô Chải phát triển hơn nữa, để dự lịch ngày càng khởi sắc, để cuộc sống của bà con ngày càng tốt hơn.

Nhưng có lẽ hình ảnh khiến tôi xúc động

nhất lại là một người phụ nữ đã ngoài bảy mươi tuổi, đó là bà Lý Thị Mỹ ở thôn Seo Lùng. Sáng hôm ấy, bà đi bộ hơn 5 km, vượt qua những triền đá tai mèo để đến điểm bỏ phiếu. Con đường ấy không hề dễ đi với một người ở tuổi 77, thế nhưng trên khuôn mặt người phụ nữ vùng cao chỉ có niềm vui và sự hào hứng. Bà không nói lời tiếng phổ thông, lời chia sẻ của bà mộc mạc, gần gũi với hạt gạo, củ sắn: "Mong cuộc sống bà con tốt hơn. Nhà có nhiều ngô hơn. Nhiều lúa hơn...".

Nghe bà nói, tôi bỗng thấy mọi khái niệm lớn lao về dân chủ, về quyền công dân dường như dần cụ thể hóa bằng những điều giản dị nhất. Một người dân vượt nhiều cây số đường núi để đi bỏ phiếu. Một người già vẫn nặng nề lá phiếu của mình. Chỉ riêng điều đó thôi cũng đủ nói lên giá trị của cuộc bầu cử.

Ngày hôm ấy, giữa sắc đỏ của cờ Tổ quốc dưới chân cột cờ Lùng Cú, tôi còn nhìn thấy một điều đặc biệt hơn. Đó là tinh thần đại đoàn kết dân tộc. Đồng bào Lô Lô, Mông, Dao, Kinh... cùng chung một đồng người chờ bỏ phiếu, cùng giục giã niềm tin vào tương lai của quê hương, đất nước.

Chiều muộn, khi chúng tôi rời Lùng Cú, những dãy núi đá tai mèo vẫn sừng sững trong ánh hoàng hôn và lá cỏ đó sao vàng trên đỉnh cột cờ vẫn tung bay giữa gió biên cương. Khép lại chuyến tác nghiệp nơi địa đầu Tô quế, chúng động lòng sâu sắc nhất trong tôi không phải là những khuôn hình đẹp hay những thước phim được ghi lại, mà là cơ hội được chứng kiến hình ảnh 101 quốc hiện thực trong từng điện ảnh bình dị nhất. Đó là những con đường đá tai mèo dân người dân đến điểm bỏ phiếu; là những tấm thẻ cử tri được nâng niu trong đôi bàn tay chai sần vì lao động; là những lá phiếu chất chua niềm tin, hy vọng của đồng bào cho cuộc Bắc gửi gắm vào tương lai của quê hương, đất nước.

Tháng Sáu lại về, những người làm báo lại một nghề, nhưng tôi những chữ đi dần thân. Với chúng tôi, Lùng Cú mùa bầu cử năm nay là một dịp dài nhớ, nơi tôi may mắn được chạm kiến khoảnh khắc đẹp nhất của lòng dân dưới chân cột cỏ thiêng liêng của Tô quế. ■

Từ những cung đường vùng sâu đến các sự kiện xúc tiến thương mại, hành trình làm báo ở địa bàn Tây Nguyên để lại trong tôi nhiều hơn những trang viết hoàn thành. Đó là cơ hội được lắng nghe, thấu hiểu và ghi lại nhịp sống đang đổi thay từng ngày trên mảnh đất đại ngàn.

HOÀNG PHÁT



Gia lang chia sẻ với phóng viên Báo Công Thương về những người ủng hộ đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Ảnh: HTM

Đi cùng dòng chảy Công Thương địa phương

Cần kể kỷ niệm 101 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2026), nhiều ký ức nghề nghiệp lại ùa về trong tôi. Nghề báo cho tôi thời quen do khoảng cách không phải bằng cây số, mà bằng những câu chuyện.

Làm phóng viên địa bàn tỉnh Gia Lai đồng nghĩa với việc luôn sẵn sàng lên đường. Không có khái niệm giờ hành chính hay những lịch trình cố định. Mỗi ngày làm việc có thể bắt đầu từ một cuộc điện thoại của cơ sở, một thông tin nóng từ địa phương hay nhiệm vụ đột xuất từ tòa soạn.

Có những chuyến đi hàng trăm cây số chỉ để ghi nhận một sự kiện, gặp một nhân vật hoặc tìm hiểu một câu chuyện đang diễn ra ở cơ sở. Nắng gió, mưa rừng, những cung đường xa hay áp lực thời gian dần trở thành một phần quen thuộc của công việc. Nhưng cũng chính từ những chuyến đi ấy, tôi được gặp gỡ nhiều con người, lắng nghe nhiều câu chuyện và cảm nhận rõ hơn nhịp sống đang chuyển động từng ngày trên vùng đất mình gắn bó.

Giờ đây, khi Gia Lai bước vào giai đoạn phát triển mới sau sáp nhập, địa bàn tác nghiệp của chúng tôi trải dài từ biển lên núi, từ đô thị đến biên giới. Những chuyến xe mới dài hơn, những cuộc hẹn với nhân vật cũng xa hơn.

Là một phóng viên Báo Công Thương, phần lớn những chuyến đi của tôi gắn với hành trình phát triển của doanh nghiệp và ngành Công Thương địa phương. Có những ngày theo chân doanh nghiệp xuống tận vùng nguyên liệu cà phê, hồ tiêu để tìm hiểu câu chuyện sản xuất. Có những lần đứng giữa dây chuyền chế biến nông sản đang vận hành hết công suất để cảm nhận nhịp chuyển động của nền kinh tế địa phương. Cũng có khi theo đoàn xúc tiến thương mại đến các hội chợ, hội nghị kết nối giao thương để chứng kiến niềm vui của doanh nghiệp khi tìm được đối tác mới.

Tôi còn nhớ cảm giác tự hào mỗi khi ghi nhận doanh nghiệp về những lời cà phê đầu tiên xuất sang thị trường châu Âu, những

Chuyên của một phóng viên địa bàn



Phóng viên trao đổi với đại diện doanh nghiệp đưa cà phê xuất khẩu ra thế giới. Ảnh: HTM

container chanh dây, chuối, sầu riêng rời Tây Nguyên để đến với các thị trường khó tính. Sau những cơn sốt xuất khẩu là bất bao nỗ lực của người nông dân, doanh nghiệp và cả hệ thống chính quyền địa phương trong hành trình nâng tầm giá trị nông sản.

Là người làm báo, tôi may mắn được đồng hành cùng hành trình ấy. Không chỉ ghi nhận kết quả, tôi còn được chứng kiến những khó khăn, trăn trở, những lần doanh nghiệp loay hoay tìm đầu ra, tìm thị trường, rồi vỡ òa khi

sản phẩm được đón nhận. Chính niềm vui của chuyên đề đã giúp tôi hiểu sâu hơn về sức sống và khát vọng vươn lên của vùng đất đầy nắng, gió này.

Nhiều người thường hỏi tôi có sợ không khi một mình chạy xe máy đến những địa phương xa, thậm chí có chuyến đi hơn 200 cây số cả đi lẫn về. Mùa khô thì bụi đỏ phủ kín áo quần. Mùa mưa, nhiều đoạn đường trơn trượt đến mức chỉ dám đi từng mét một. Có hôm giữa đường xe chết máy, xung quanh chỉ có rừng và những đôi cây bàng ngàn.

Nhưng rồi những khó khăn ấy qua rất nhanh bởi mỗi chuyến đi đều mở ra những câu chuyện mới, đặc biệt và rất khác.

Hạnh phúc của phóng viên địa bàn

Tháng 3/2026, khi không khí chuẩn bị cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 đang sôi nổi trên cả nước, Ban Biên tập Báo Công Thương liên tục chỉ đạo các phóng viên địa bàn tăng cường bám sát cơ sở, phản ánh

công tác chuẩn bị, khí thế của địa phương hướng tới ngày hội lớn của toàn dân.

Là phóng viên phụ trách địa bàn Gia Lai, tôi được giao nhiệm vụ tìm những câu chuyện sinh động từ cơ sở, đặc biệt ở các xã vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Chiều hôm trước nhận nhiệm vụ, tôi đó, tôi tranh thủ liên hệ địa phương, chuẩn bị máy ảnh, sổ ghi chép và lên kế hoạch cho chuyến đi. Sáng sớm hôm sau, khi phố núi Pleiku còn bàng lãng sương, tôi đã khởi hành về xã vùng sâu là Phì.

Với người làm báo địa bàn, những chuyến đi như vậy gần như đã trở thành thói quen nhưng mỗi lần lên đường vẫn mang theo một cảm giác hào hứng rất riêng. Bởi phía sau mỗi cung đường luôn là những câu chuyện mới đang chờ được kể.

Con đường dẫn về là Phì hôm ấy ngập nắng tháng Ba. Hai bên đường, những rẫy cà phê đang vào mùa chăm sóc, những khoảng xanh trải dài dưới bầu trời cao nguyên trong vắt.

Tôi không ngờ rằng, chuyến công tác tưởng như bình thường ấy lại để lại trong mình nhiều cảm xúc đến vậy. Điều tôi mang về không chỉ là những ghi chép phục vụ bài viết tuyên truyền về công tác chuẩn bị bầu cử, mà còn là kỷ ức đẹp về sự chân thành của các gia lang và người dân nơi đây.

Khi biết có phóng viên đến đưa tin về ngày bầu cử, các gia lang chủ động tìm gặp, hỏi han rồi nhiệt tình dẫn đường. Người chỉ điểm bỏ phiếu này, người giới thiệu nhân vật kia. Có gia lang còn tình nguyện dẫn tôi đến những thôn làng xa hơn để ghi nhận đầy đủ không khí ngày hoi.

Cà phê hôm ấy, tôi gần như không có thời gian nghỉ. Hết ghi hình, chụp ảnh lại ghi chép, phỏng vấn, từ điểm bỏ phiếu này sang điểm bỏ phiếu khác.

Đến giữa trưa mới chờ nhận ra bụng đã đói cồn cào. Có lẽ nhận thấy về mệt mỏi của phóng viên, một gia lang chủ động hiến xôi bèo: "Đi làm từ sáng giờ rồi, vào nhà ăn cơm đi".

Đó là một căn nhà sàn đơn sơ nằm giữa buôn làng. Bữa cơm chẳng có gì cầu kỳ, chỉ là những món ăn quen thuộc của bà con nơi đây. Vậy mà đến tận hôm nay, tôi vẫn nhớ hương vị của bữa cơm ấy. Không phải vì món ăn ngon đặc biệt mà chỉ bởi trong lòng tôi hội hân, từng ánh mắt, từng cử chỉ đều chứa đựng sự chân thành, ấm áp.

Họ hỏi tôi đi đường có mệt không, làm báo có vất vả không. Họ báo con gái đi xa một mình phải giữ gìn sức khỏe. Những lời nói giản dị ấy khiến tôi thấy mình không còn là người xa lạ.

Có lẽ do chính là món quà đẹp nhất mà nghề báo có vất vả không. Họ báo con gái đi xa một mình phải giữ gìn sức khỏe. Những lời nói giản dị ấy khiến tôi thấy mình không còn là người xa lạ. Có lẽ do chính là món quà đẹp nhất mà nghề báo có vất vả không. Họ báo con gái đi xa một mình phải giữ gìn sức khỏe. Những lời nói giản dị ấy khiến tôi thấy mình không còn là người xa lạ.

Câu chuyện “Vượt nắng, thắng mưa” mang nguồn sáng về với buôn làng

Vượt núi cao, băng rừng sâu, đối mặt muôn vàn gian khó, những người thợ điện đã đưa ánh sáng đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số, mở lối cho phát triển và đổi thay nơi đại ngàn Tây Nguyên.

► Bài và ảnh: HIẾN MAI

Băng rừng mở lối đưa điện về bản

Những ngày cuối tháng 5, khi ánh điện đã trở thành điều quen thuộc trong từng nếp nhà ở các buôn làng vùng sâu của Gia Lai, ít ai hình dung được, phía sau những bóng đèn sáng đêm là biết bao mồ hôi, công sức của người thợ điện. Từ những cánh rừng nguyên sinh ở Kon Pnê đến ngôi làng biệt lập Canh Tiến giữa đại ngàn, hành trình đưa điện lưới quốc gia về với đồng bào dân tộc thiểu số chưa bao giờ là câu chuyện dễ dàng. Đó là hành trình của những con người sẵn sàng “vượt nắng, thắng mưa”, mở đường cho ánh sáng vào mình đến với những vùng đất từng bị ngăn cách bởi núi rừng hiểm trở.

Nhắc đến công trình điện vào Kon Pnê, nhiều cán bộ ngành điện vẫn nhớ như in những tháng ngày “ăn cơm nắm, ngủ lán rừng” cách đây hơn 20 năm. Thời điểm năm 2004, Kon Pnê được xem là một trong những địa bàn khó tiếp cận nhất của Gia Lai. Con đường vào xã khi ấy chỉ là những lối mòn xuyên rừng. Mùa nắng còn có thể đi bộ, nhưng cứ mưa xuống là đất đỏ nhào nhột, trơn như đổ mỡ.

Muốn vận chuyển vật tư vào công trường, không có cách nào khác ngoài đưa vào sức người. Những cuộn dây điện, sứ cách điện, công tơ, vật tư kỹ thuật đều được gói trên vai, vượt qua những con dốc dựng đứng, những cảnh rừng nguyên sinh man rạp để đến được nơi thì công.

Để hoàn thiện gần 29 km đường dây trung áp cùng hệ thống điện phục vụ hàng trăm hộ dân Bahnar, hàng trăm cán bộ, công nhân ngành điện đã bám rừng suốt hơn nửa năm trời. Anh Hoàng Hùng Thắng - một trong những công nhân kỹ thuật trực tiếp tham gia dự án - đến nay, vẫn không quên những ngày tháng gian khổ ấy. “Chúng tôi phải dùng lán ăn, ở ngay giữa rừng, nơi anh em thường gọi vui là xứ núi vàng, núi bạc, vắt kim cương. Có nhiều đợt xa gia đình hàng tháng trời để tranh thủ từng giờ, từng phút thì công, quyết



Điện không chỉ thắp sáng các ngôi nhà mà còn mở ra cơ hội phát triển kinh tế và nâng cao đời sống cho người dân nơi đây

tâm đưa điện đến với bà con Kon Pnê” - anh Thắng xúc động nhớ lại.

Còn anh Nguyễn Huy Thái - Tổ trưởng Tổ Đường dây và Trạm biến áp - lại nhớ mai tinh cảm của đồng bào Bahnar. “Ngày ấy, bà con ít tiếp xúc với người lạ nên khi gặp người khác, khác xa thường không dám lại gần. Nhưng bằng sự chân thành của anh em ngành điện, dần dần, bà con cởi mở hơn. Tuy cuộc sống còn nhiều khó khăn nhưng có gì ngon, họ cũng mang đến cho anh em, rồi sẵn sàng nhường chỗ nghỉ ngơi, giúp việc chuyên vật tư. Chính tình cảm ấy đã tiếp thêm động lực để chúng tôi hoàn thành công trình” - anh Thái chia sẻ.

Trước năm 2005, Kon Pnê là xã duy nhất của tỉnh Gia Lai chưa có điện lưới quốc gia. Khi màn đêm buông xuống, cả vùng đất rộng lớn chìm trong ánh đèn dầu leo lét. Mọi sinh hoạt, học tập của người dân đều gặp rất nhiều trở ngại. Từ nguồn vốn thuộc Dự án Năng lượng nông thôn miền Trung do Công ty Điện lực miền

Sau một năm vận hành theo mô hình mới, Công ty Điện lực Gia Lai đã hoàn tất hệ thống lưới điện quy mô lớn với 59 trạm biến áp 110 kV, hơn 1.245 km đường dây 110 kV, gần 9.000 km đường dây trung áp, hơn 10.400 km đường dây hạ áp và trên 11.000 trạm biến áp phân phối. Đến nay, ngành điện đã bảo đảm cấp điện hơn 1 triệu khách hàng tại 135/135 xã, phường, đạt tỷ lệ 100%; đồng thời triển khai 100% dịch vụ điện trực tuyến.

Trung) đầu tư, công trình đưa điện vào Kon Pnê được triển khai với tổng kinh phí 5,7 tỷ đồng. Sau hơn 6 tháng thi công giữa núi rừng, ngày 30/4/2005, dòng điện quốc gia chính thức được đưa đến, thắp sáng vùng đất cách mạng này. Sự kiện ấy cũng đánh dấu thời khắc Gia Lai không còn địa bàn cấp xã nào nằm ngoài lưới điện quốc gia.

Ánh điện mở lối cho đổi thay

Tại làng Canh Tiến (xã Canh Vinh), nơi từng được xem là một trong những khu dân cư biệt lập nhất khu vực miền Trung - Tây Nguyên, việc đưa điện lưới quốc gia về làng cũng là một kỳ tích. Trước đây, người dân muốn ra trung tâm xã phải đi

xuống vượt hồ hoặc băng rừng hàng giờ đồng hồ. Thế nhưng đến năm 2025, điện lưới quốc gia chính thức về đến làng. Sau đó không lâu, tuyến đường kết nối từ quốc lộ vào làng hoàn thành, mở ra một giai đoạn phát triển mới cho vùng đất từng bị cô lập giữa núi rừng.

Khi điện về làng, điều đầu tiên không chỉ là những ngôi nhà sáng đèn. Ở Kon Pnê, Canh Tiến hay nhiều buôn làng vùng đồng bào dân tộc thiểu số khác, điện đã trở thành động lực thúc đẩy phát triển kinh tế, nâng cao đời sống và mở rộng cơ hội tiếp cận tri thức. Những chiếc tủ lạnh, bơm nước, máy xay xát dần xuất hiện trong các gia đình. Trẻ em có điều

kiện học tập tốt hơn. Người dân có thể tiếp cận thông tin, khoa học - kỹ thuật để áp dụng vào sản xuất.

Bà Đinh Sa (76 tuổi, làng Canh Tiến) xúc động chia sẻ rằng, suốt gần cả cuộc đời gắn bó với vùng đất này, bà chưa từng nghĩ có ngày được sử dụng điện lưới quốc gia. “Ước như chuyện không thể nhưng nay đã thành hiện thực. Có điện, cuộc sống của bà con thay đổi rất nhiều”, bà nói.

Điện và đường không chỉ là hạ tầng thiết yếu mà còn là “chìa khóa” để khai mở tiềm năng phát triển của vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Với hệ thống điện ổn định và giao thông thuận lợi, nhiều địa phương đang xây dựng các mô hình phát triển sản xuất, du lịch cộng đồng, từng bước nâng cao thu nhập cho người dân.

Từ chỗ lo cái ăn, cái mặc từng ngày, nhiều hộ dân đã bắt đầu nghĩ đến chuyện đầu tư sản xuất quy mô lớn hơn, áp dụng máy móc vào chế biến nông sản, phát triển dịch vụ và mở rộng giao thương. ■

Những điều NGHỀ BÁO mang lại!



Thường xuyên đường rộng rãi quanh khu Trung tâm Triển lãm và Hội nghị Quốc gia Thượng Hải để lại nhiều ấn tượng về công tác quy hoạch đô thị và tổ chức giao thông

Nghề báo cho tôi cơ hội được đi nhiều nơi, gặp nhiều người và chúng tôi chuyên đóng phát triển ở những vùng đất khác nhau. Nếu như năm 2025, chuyến công tác tới Bintulu, bang Sarawak của Malaysia do tôi băng qua cảnh rừng nhiệt đới để tìm hiểu tổ hợp sản xuất LNG của Petronas và câu chuyện về an ninh năng lượng, thì chuyến đi Thượng Hải đầu tháng 5 năm nay lại gọi lên sự ngậm và há tăng đô thị, chuyển đổi số và hành trình phát triển của một nền kinh tế hiện đại.

> LÊ AN

Chiều xuống khá chậm trong tiết trời se lạnh của Thượng Hải. Rồi khi triển lãm sau một ngày làm việc, tôi đi bộ ra ga tàu điện ngầm để vào trung tâm thành phố. Trên các tuyến đường, taxi, ô tô điện và những chiếc xe máy giao hàng chạy bằng điện xuất hiện đầy đặc. Thành phố vẫn đông đúc và nhộn nhịp, nhưng tiếng động cơ và khói bụi gần như không có. Giữa nhịp sống hối hả ấy, tôi phần nào cảm nhận được kết quả của quá trình chuyển đổi xanh mà thành phố này theo đuổi. Và từ nhà ga tàu điện ngầm hôm đó, hành trình khám phá một lát cắt khác của Thượng Hải bắt đầu.

Từ khi bước vào ga đến lúc kết thúc hành trình, tôi không phải sử dụng tiền mặt hay mua vé theo cách thông thường. Chỉ với mã QR trên ứng dụng Alipay, cánh cổng kiểm soát tự động mở ra. Khi đến nơi, hệ thống ghi nhận điểm đến và hoàn tất thanh toán. Mọi thao tác diễn ra nhanh chóng đến mức người dùng chỉ việc đi chuyển, còn các khâu phụ trợ đã được hệ thống xử lý tự động.

Đặc biệt, điều để lại ấn tượng với tôi là khả năng kết nối của mạng lưới giao thông đô thị. Từ khu Trung tâm Triển lãm và Hội nghị Quốc gia Thượng Hải, việc đi chuyển tới sân bay Hồng Kiều chỉ mất thời gian ngắn bằng tàu điện ngầm. Nếu đi về phía sân bay quốc tế Phố Đông, hành khách cũng chỉ cần chuyển một tuyến tàu thuận tiện. Cũng từ các đầu mối giao thông này, hệ thống metro

tiếp tục kết nối tới những điểm đến nổi tiếng của thành phố như Bến Thượng Hải hay các khu trung tâm thương mại, tài chính và du lịch. Toàn bộ mạng lưới vận hành như một chỉnh thể thống nhất.

Trong các nhà ga đông đúc, dòng người lên xuống liên tục nhưng vẫn trật tự. Các bảng chỉ dẫn điện tử cập nhật theo thời gian thực về hướng đi, thời gian chờ và các điểm chuyển tuyến. Trên điện thoại, ứng dụng bản đồ Amap dành riêng cho thị trường Trung Quốc hiện thị chính xác vị trí hiện tại, từ lối lên xuống nhà ga, tuyến cần đi chuyển và từng điểm chuyển tàu. Ngay cả với một người lần đầu đến Thượng Hải, việc đi chuyển trong mạng lưới giao thông rộng lớn của thành phố cũng không gặp nhiều trở ngại. Chính những trải nghiệm ấy giúp tôi hình dung rõ hơn cách hạ tầng giao thông và hạ tầng số đang hòa vào nhau để phục vụ và tăng sống thông minh.

Là phóng viên trong lĩnh vực ngành Công Thương, tôi hiểu rằng phía sau những tiện ích ấy là một tầm nhìn dài hạn. Giá trị của một đô thị hiện đại không chỉ nằm ở những công trình quy mô lớn mà còn ở khả năng kết nối các khu vực chức năng, tối ưu hóa hoạt động kinh tế và nâng cao chất lượng sống của người dân. Thượng Hải đã cho tôi thấy điều đó.

Nếu những chuyến này giúp tôi hình dung về quy hoạch đô thị thì những chiếc xe điện giao hàng trên đường phố tiếp tục mở ra cho tôi một góc nhìn khác về nền kinh tế số.

Tôi bắt gặp các shipper tập nờn trên các tuyến phố, họ chỉ đi chuyển bằng xe điện, giao nhận hàng hóa với tốc độ rất nhanh. Tại nhiều khu chung cư, các tủ nhận hàng thông minh được bố trí ngay tầng trệt. Người giao hàng chỉ cần xác thực thông tin trên ứng dụng, đặt kiện hàng vào đúng ngăn chứa, hệ thống sẽ gửi thông báo để khách hàng chỉ định đến nhận vào thời điểm phù hợp.

Đó là một chi tiết nhỏ trong đời sống hàng ngày nhưng phản ánh khá rõ cách công nghệ đang len vào từng mắt xích của nền kinh tế. Khi hàng triệu đơn hàng được xử lý mỗi ngày, những giải pháp tương tự cũng dần gián tiếp góp phần tiết kiệm thời gian, giảm chi phí và nâng cao hiệu quả cho toàn bộ chuỗi logistics.

Quan sát những điều diễn ra xung quanh mình, tôi nhận ra rằng sự phát triển hiện diện trong chính những tiện ích mà người dân sử dụng mỗi ngày, trong một chuyến tàu đúng giờ, một tuyến đường được quy hoạch hợp lý, kết nối từ sân bay tới khu dân cư, hay một đơn hàng được giao nhận thuận tiện.

Những câu chuyện nhỏ thấy ở Thượng Hải khiến tôi nghĩ nhiều hơn về Việt Nam. Điều đáng tự hào rằng, trong lĩnh vực chuyển đổi số, khoảng cách giữa Việt Nam và nhiều đô thị phát triển trên thế giới đang dần được thu hẹp. Hiện nay, người dân tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh đã có thể sử dụng các ứng dụng như MoMo hoặc các hình thức thanh toán QR để mua vé và sử dụng một số tuyến giao thông công cộng, trong đó có đường

sắt đô thị. Đây là một tín hiệu đáng chú ý trong quá trình đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học công nghệ, góp các tiện ích số phục vụ đời sống người dân.

Những năm gần đây, đất nước cũng chứng kiến những bước chuyển mạnh mẽ về hạ tầng giao thông và phát triển logistics. Những tuyến đường cao tốc mới liên tục được đưa vào khai thác, các dự án đường sắt đô thị từng bước hình thành, thương mại điện tử phát triển nhanh cùng với sự thay đổi trong thói quen tiêu dùng.

Khoảng cách với những đô thị hàng đầu thế giới có thể vẫn còn, nhưng Việt Nam đang có khát vọng vươn lên và từng bước hiện thực hóa khát vọng đó bằng những chuyển trình, dự án và quyết sách cụ thể.

Trên chuyến bay trở về Hà Nội sau những ngày tác nghiệp, hình ảnh những đoàn tàu ngầm dưới lòng đất Thượng Hải vẫn còn đọng lại trong tâm trí tôi. Đó là câu chuyện về tầm nhìn, về quy hoạch và về sự kiên trì theo đuổi những mục tiêu dài hạn.

Có lẽ đó cũng là điều ý nghĩa mà nghề báo mang lại. Mỗi chuyến đi giúp chúng tôi ghi nhận những câu chuyện của thế giới, đồng thời nhìn rõ hơn con đường phát triển của chính đất nước mình. Và sau chuyến đi ấy, tôi càng tin rằng với khát vọng đổi mới và quyết tâm hành động, Việt Nam hoàn toàn có thể xây dựng những đô thị hiện đại, những hệ thống giao thông thông minh và một nền kinh tế số năng động trong tương lai. ■



Chuyện

LÀM BÁO

từ một “tọa độ” đặc biệt của thế giới

► NAM NGUYỄN

“TÂM THỂ” NGƯỜI LÀM BÁO GIỮA XUNG ĐỘT

Tháng 6, tháng của những người làm báo, chúng tôi tìm đến những câu chuyện về sự dấn thân. Tại Cộng hòa Trung Phi xa xôi, có một nữ nhà báo đang viết lên những trang nhật ký, những trang báo vô cùng đặc biệt. Chị không cầm bút trong phòng máy lạnh mà tác nghiệp trong làn ranh địa hoa binh và hậu xung đột, nơi mỗi cơn chửi, mỗi thước phim, bức ảnh đều mang sứ mệnh gìn giữ hòa bình và lan tỏa hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ” đến với bạn bè nam châu.

Hành trình của Trung tá Đặng Thu Hà, Sĩ quan truyền thông Phái bộ MINUSCA (Phái bộ Đa chiều tích hợp của Liên hợp quốc tại Cộng hòa Trung Phi, Tổ trưởng Tổ công tác Việt Nam tại Cộng hòa Trung Phi) bắt đầu vào đúng ngày cuối cùng của năm 2025. Rồi xa cái “rét ngọt” tê tái của Hà Nội, chị bước thẳng vào vùng xích đạo nóng bỏng của Cộng hòa Trung Phi.

Đêm đầu tiên ở Bangui - Thủ đô của Cộng hòa Trung Phi đón chị bằng một tuần mất điện liên miên. Giữa cái nóng hầm hập của vùng đất mới, thủ thách đầu tiên đối với Trung tá Đặng Thu Hà đó là muỗi. Ở đây, muỗi là hiện thân của căn bệnh sốt rét ác tính, cướp đi sinh mạng của nhiều đồng đội.

“Những đêm ngủ làm lái trên càn phòng trợ tối đặc, ánh sáng duy nhất từ chiếc đèn pin nhỏ, nước miếng bánh quy khô khốc kèm vị mặn của những giọt mồ hôi. Lúc ấy, niềm khao khát về một ánh đèn chan hòa nơi quê nhà trở nên cháy bỏng hơn bao giờ hết”, Trung tá Đặng Thu Hà nhớ lại.

Nhưng đó mới chỉ là thử thách đầu tiên về thể chất, cú sốc thực sự nằm ở khái niệm “tự do”, đặc biệt là tự do của

người làm báo. Nếu như ở Việt Nam, các phòng viên, nhà báo có thể tác nghiệp ở trong bất kỳ không gian, thời gian nào, tuân thủ theo quy định của luật pháp, nhưng ở Bangui thì không. An toàn không phải là thứ mặc nhiên có sẵn ở đây, mà là một quy trình kiểm soát chặt chẽ.

“Bước ra đường là mọi giác quan phải tự động kích hoạt “chế độ phòng thủ”. Dù có lực lượng gìn giữ hòa bình tuần tra, nhưng các nguy cơ an ninh như cướp bóc, bắt cóc, quấy nhiễu vẫn luôn hiện hữu. Chúng tôi phải tuân thủ giờ giới nghiêm, chỉ định chuyên trong “vùng xanh” bằng phương tiện của Liên hợp quốc với định mức nhiên liệu”, Trung tá Đặng Thu Hà chia sẻ.

Cũng theo Trung tá Đặng Thu Hà, điều khác biệt lớn nhất giữa một ngày làm báo ở Việt Nam và một ngày làm việc tại MINUSCA đó là “tâm thể” và “môi trường tác chiến”. “Hàng ngày, chúng tôi vẫn đang làm báo, nhưng ở một cấp độ khác” - chị Hà nói.

Nguyên là biên tập viên của Báo Quân đội nhân dân với 20 năm kinh nghiệm, bản năng của nhà báo là ghi lại những khoảnh khắc chân thực nhất của cuộc sống. Thế nhưng, tại địa bàn phái bộ, chị phải học cách “kiểm chế” bản năng ấy.

“Ở Bangui, nguyên tắc an ninh và việc tôn trọng văn hóa bản địa không cho phép một nhà báo tùy tiện ghi máy ảnh nơi công cộng. Mọi hoạt động truyền thông phải được can thiệp kỹ lưỡng giữa giá trị thông tin và tình nhạy cảm chính trị. Nhiệm vụ của chúng tôi là thiết lập một cấu trúc truyền



thông đa chiều, cầu nối pháp lý và thông tin giữa Phái bộ với chính quyền sở tại, với các cơ quan báo chí và quan trọng nhất là với cộng đồng dân cư bản địa.

Thay vì đi tìm những góc khuất giật gân, áp lực, nhiệm vụ của chúng tôi là đảm bảo dòng chảy thông tin đạt ba mục tiêu chiến lược. Đó là truyền tải kịp thời, chân thực những nỗ lực của lực lượng Mã non xanh trong bảo vệ thương dân; hỗ trợ tiến trình chính trị, bầu cử và các hoạt động xây dựng hòa bình; đồng thời báo về hình ảnh của Liên hợp quốc trước những thông tin sai lệch có thể làm gia tăng căng thẳng và bạo lực”, Trung tá Đặng Thu Hà nói.

Vì vậy, từ Bangui, mỗi bức ảnh, mỗi dòng thông tin gửi đi không chỉ để đăng báo, mà là để xoa dịu những tổn thương, góp phần định hướng dư luận và giữ an toàn cho hàng triệu con người đang khát khao hòa bình tại Trung Phi.

“Tôi không đứng ngoài hàng rào để kể chuyện. Tôi và các đồng đội của mình đang sống ngay trong lòng câu chuyện ấy”, Trung tá Đặng Thu Hà khẳng định.



Trong bộ quân phục “màu nôi xanh”, Trung tá Đặng Thu Hà, Sĩ quan truyền thông Phái bộ MINUSCA đã viết nên những bài báo ý nghĩa nhất của cuộc đời mình – bài báo về khát vọng hòa bình cho nhân loại...

QUY TRÌNH THÉP VÀ NGHỆ THUẬT PHỐI HỢP ĐA QUỐC GIA

Chia sẻ về những kỷ niệm trong quá trình làm báo tại Bangui, Trung tá Đặng Thu Hà cho biết, không gian tác nghiệp bị thu hẹp để nhường chỗ cho các yêu cầu về an ninh quân sự và tình nhạy cảm chính trị. Mỗi dòng tin, mỗi thước phim phải đi không đơn thuần là thông tin dành cho công chúng mà còn có thể trở thành một thông điệp tác động đến tiến trình hòa bình tại địa phương.

Điều khiến chị ấn tượng nhất không chỉ là môi trường làm việc đặc biệt, mà còn là nghệ thuật phối hợp trong một tập thể đa quốc gia. Trong cùng một phòng ban, chị làm việc với những đồng nghiệp đến từ Bangladesh, Nigeria, Morocco và nhiều quốc gia khác. Mỗi người mang theo một nền văn hóa, một gốc gác và phong cách làm việc riêng.

Ở môi trường ấy, chuyên môn báo chí chỉ là điều kiện cần. Điều kiện đủ là khả năng lắng nghe, sự nhạy cảm văn hóa và tinh thần học tập. Để tìm được tiếng nói chung trong một tập thể đa dạng, mỗi người phải học cách tôn trọng khác biệt, dung hòa quan điểm và đặt mục tiêu chung lên trên hết.

Theo Trung tá Đặng Thu Hà, nếu xét riêng về kỹ năng nghề nghiệp, hai thập kỷ làm báo đã giúp chị đủ tự tin để đảm nhiệm công việc. Rào cản ngôn ngữ hay khác biệt văn hóa rồi cũng có thể được thu hẹp bằng thời gian và sự cầu thị. Tuy nhiên, thách thức lớn nhất lại nằm ở nghệ thuật truyền thông môi trường xung đột.

“Khó khăn không chỉ là tiếp cận hiện trường an toàn mà còn là bảo đảm mọi thông điệp đưa ra phải phù hợp với định hướng chiến lược của Liên hợp quốc trong từng giai đoạn. Một thông tin thiếu chính xác hoặc thiếu nhạy cảm có thể ảnh hưởng đến những nỗ lực gìn giữ hòa bình”, chị nói.

Thế nhưng, chính áp lực ấy cũng mang đến niềm tự hào đặc biệt. Bởi trong mỗi nhiệm vụ, chị không chỉ đại diện cho tiếng nói của Liên hợp quốc mà còn mang theo hình ảnh của Việt Nam. Trên vai áo là lá cờ đỏ sao vàng, lá màu xanh của chiếc mũ nổi hòa bình và là trách nhiệm của một quân nhân Việt Nam giữa vùng đất còn nhiều bất ổn.

“Làm sao để hoàn thành tốt nhiệm vụ quốc tế, đồng thời lan tỏa hình ảnh một Việt Nam nhân văn, yêu chuộng hòa bình và tinh thần Bộ đội Cụ Hồ đến với bạn bè thế giới, đó luôn là động lực lớn nhất của tôi”, Trung tá Đặng Thu Hà chia sẻ. Giữa những thách thức của vùng đất Trung Phi xa xôi, động lực ấy vẫn âm thầm nâng bước chị trên hành trình kết nối niềm tin và văn đập hòa bình.

TỰ HÀO HAI TIẾNG “VIỆT NAM” TRÊN NGỤC ÀO

Dù bị giới hạn về không gian và phải tuân thủ kỷ luật an ninh nghiêm ngặt, nhưng tâm hồn của một người làm báo vẫn giúp chị tìm thấy những câu chuyện lay động từ những góc sát nhứt. Chị nhớ mãi hình ảnh một cậu bé bán dĩa bắt chước chi làm đồng tác chụp ảnh bằng một miếng sắt phế liệu. Anh mất tập lãnh qua lỗ hổng của miếng sắt ấy chứa đựng một ước mơ thuần khiết, không hề có sự sợ hãi của súng đạn. Chính những con người sống giữa mưa nghèo đói và bất ổn đã dạy cho Trung tá Đặng Thu Hà bài học về việc lắng nghe bản thân.

Chị nhận ra rằng, hoàn cảnh khắc nghiệt là để mài sắc những phẩm chất sẵn có. Từ đó, một ước mơ lớn đã thành hình trong lòng người nữ sĩ quan, khát khao xây dựng một không gian an toàn, một môi trường hay một mái ấm cho những đứa trẻ Trung Phi, nơi các em có cơ hội được học tập và xoa dịu những vết thương tâm hồn. Với Trung tá Đặng Thu Hà, gìn giữ hòa bình không chỉ là ngăn chặn tiếng súng, mà là cùng nhau kiến tạo tương lai.

Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam 21/6 năm nay, tại phái bộ MINUSCA mang một cảm xúc vô cùng đặc biệt. Ở Bangui không có hoa, không có mit tinh trang trọng, nhưng chị thấy mình hạnh phúc vì được đón ngày của nghề tại một “toa đò” đặc biệt của thế giới. Món quà lớn nhất đối với nữ “nhà báo mũ nổi xanh” là sự né tránh của đồng nghiệp quốc tế và những nụ cười của người dân địa phương khi thấy dòng chữ “VIETNAM” trên ngực áo. Chị hiểu rằng, mỗi hành xử, mỗi thước phim của mình đều góp phần định hình cái nhìn của bạn bè quốc tế về một đất nước Việt Nam yêu chuộng hòa bình. ■

Trung tá Đặng Thu Hà xúc động chia sẻ: “Làm báo không phải để được xa hội biết đến, mà là để đọc giả nhận thấy những điều mà xã hội có thể đã lãng quên. Giữ kỷ nguyên số đầy rẫy tin tức “an nhàn”, tôi theo con đường “đi thật và đào sâu”. Giá trị của một bài báo nằm ở tâm lòng và thái độ trách nhiệm của người viết”.

Dấu ấn Báo Công Thương qua những khuôn hình

Những hình ảnh tiêu biểu ghi lại các hoạt động nổi bật của Báo Công Thương trong năm qua, phản ánh tinh thần đổi mới, sáng tạo, trách nhiệm và sự gắn kết của tập thể cán bộ, phóng viên, biên tập viên.



Kiến toàn Ban Chấp hành Đảng bộ Báo Công Thương



Báo Công Thương đã phối hợp cùng các đơn vị liên quan tổ chức công bố chuỗi 3 sự kiện quan trọng, trong đó có Đề án tổ chức Lễ tôn vinh và trao giải thưởng "Công nghiệp, Thương mại, Dịch vụ Việt Nam"



Lễ trao giải cuộc thi "Tuyên truyền viên tiết kiệm điện năm 2025" - sự kiện do Bộ Công Thương giao Báo Công Thương tổ chức



Hội nghị triển khai xây dựng văn hóa Báo Công Thương gắn với văn hóa ngành Công Thương



Triển khai chương trình chuyển đổi số, Báo Công Thương đã ký kết với TIKTok để nâng cao sức lan tỏa thông tin ngành Công Thương tới bạn đọc



Tổng Biên tập Nguyễn Văn Minh và nguyên lãnh đạo Báo Công Thương tại Lễ kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống



Tổng Biên tập Nguyễn Văn Minh trò chuyện với cố học giả Nguyễn Đình Đầu để tìm hiểu lịch sử Báo Công Thương



Tổng Biên tập Nguyễn Văn Minh đại diện Báo Công Thương ủng hộ đồng bào khắc phục hậu quả bão lũ



Tập thể lãnh đạo, cán bộ Báo Công Thương chúc mừng nhà báo Nguyễn Thị Thủy Linh (thứ 7 từ phải) được Công Thương bổ nhiệm giữ chức Phó Tổng Biên tập



Báo Công Thương tổ chức kỷ niệm 101 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam và gặp mặt các thế hệ cán bộ, người làm báo qua các thời kỳ



Một chương trình tọa đàm do Báo Công Thương tổ chức



Phòng Thư ký tòa soạn thực hiện chuyển đổi số thông qua ứng dụng công nghệ và triển khai AI



Các phóng viên Báo Công Thương tập huấn công tác chuyển đổi số



Các kỹ thuật viên sử dụng AI để xây dựng các nền tảng hỗ trợ công việc cho tòa soạn

Ở đâu có nhịp đập của đất nước, *ở đó có phóng viên* Báo Công Thương

Từ vùng lũ, công trường, nhà máy đến những diễn đàn quốc tế, từ biên giới, hải đảo đến những sự kiện trọng đại của đất nước, phóng viên Báo Công Thương luôn có mặt để ghi lại những chuyển động của nền kinh tế và cuộc sống. Mỗi khuôn hình là một lát cắt của hành trình tác nghiệp không ngừng nghỉ trên khắp mọi miền Tổ quốc.



Tổng Biên tập Nguyễn Văn Minh tác nghiệp tại New York - Hoa Kỳ



Phóng viên Báo Công Thương được vinh danh nhiều giải thưởng báo chí

Trong vài năm qua và những tháng đầu năm 2026, phóng viên Báo Công Thương đã vinh dự nhận nhiều giải thưởng báo chí uy tín.



Tác giả Hoàng Việt Minh (thứ tư từ phải) nhận Giải B Cuộc thi Chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng do Tỉnh ủy Thanh Hóa tổ chức cho loạt bài 3 kỳ: "Sáp nhập tỉnh, bỏ cấp huyện là phù hợp với thực tiễn"



Phóng viên Phương Lan (thứ 7 từ phải sang), đại diện nhóm tác giả Lương Quang Lộc, Hoàng Quốc Hải, Đỗ Thị Phương Lan, Nguyễn Việt Hiến nhận Giải Khuyến khích Giải báo chí toàn quốc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí lần thứ V, năm 2024 – 2025 cho loạt 5 bài: "Tư thông điệp của Tổng Bí thư: Quyết liệt chống lãng phí, tiêu cực trong lĩnh vực xăng dầu"



Nhà báo Thu Hương nhận Giải A Cuộc thi Báo chí viết về bảo vệ môi trường ngành Công Thương năm 2025 cho loạt bài 3 kỳ: "Chuyển dịch xanh cho thương lái xanh!"



Phóng viên Hoàng Quốc Hải vinh dự nhận giải C Giải Báo chí quốc gia năm 2024 cho loạt bài: "Sốt bực kháng trên "tàu ma" giữa sông Hồng"



Tác giả Lê Văn Sơn (ngồi cùng bên phải) đại diện nhóm tác giả Hoàng Văn Nhường, Lê Văn Sơn nhận Giải C Giải báo chí về xây dựng Đảng tỉnh Khánh Hòa lần thứ V cho loạt bài 3 kỳ: "Trở lại nơi làm nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận"



Nhóm tác giả Hoàng Nguyễn Thảo, Nguyễn Sỹ Cường, Hoàng Quốc Hải, Hoàng Văn Nhường nhận Giải A Giải báo chí toàn quốc về công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2025 với loạt bài: "Người trẻ giữ lửa văn hóa Việt, lan tỏa lòng tự hào dân tộc"

CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Khởi nguồn sáng tạo, thúc đẩy tăng trưởng CỦA NGÀNH GIAI ĐOẠN MỚI

➤ XUÂN LẬP

Công đoàn Công Thương Việt Nam (CĐCTVN) đã để lại dấu ấn đậm nét tại Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam với bức tranh thành tựu sinh động trong công tác bảo vệ, chăm lo đời sống người lao động; thúc đẩy sáng tạo trong sản xuất, nâng cao năng suất lao động và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh.

Từ thực tiễn cơ sở đến những con số biết nói

Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam (Đại hội) nhiệm kỳ 2026 - 2031 đã được tổ chức thành công với phương châm: "Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới - Phát triển". Tham dự Đại hội có 780 đại biểu ưu tú, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và trí tuệ của hơn 10 triệu đoàn viên công đoàn và đồng bào công nhân, viên chức, lao động cả nước. Tham gia Đại hội, CĐCTVN với đoàn đại biểu gồm 14 đồng chí, đại diện cho tiếng nói, tâm tư và nguyện vọng của 139.753 đoàn viên, người lao động toàn ngành. Không chỉ mang đến những thành tựu, niềm tự hào về những con số tăng trưởng, đoàn đại biểu CĐCTVN còn mang tới Đại hội những bài học kinh nghiệm từ thực tế và hệ thống giải pháp mang tính chiến lược nhằm xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh trong tình hình mới.

Tại Đại hội, CĐCTVN đã chia sẻ kết quả ấn tượng của phong trào "Lao động giỏi, lao động sáng tạo" trong toàn ngành giai đoạn 2023 - 2025. Theo đó, đã phải đổi mới với áp lực cạnh tranh khốc liệt từ thị trường quốc tế và yêu cầu chuyển đổi công nghệ, toàn ngành Công Thương vẫn ghi nhận xấp xỉ 450 nghìn sáng kiến cải tiến kỹ thuật, làm lợi hàng nghìn tỷ đồng. Những con số này không dừng lại ở mặt lý thuyết mà đã trực tiếp giúp tối ưu hóa chi phí vận hành, nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp. Song song đó, 150 công trình tiêu biểu gắn biển chào mừng các ngày lễ lớn đã minh chứng cho tinh thần dân chủ, không quản ngại khó khăn của người lao động ngành Công Thương.

Đầu tiên "trái ngọt" của các phong trào thi đua ngành Công Thương được Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM). Với đặc thù là lực lượng lao động trực tiếp trong các lĩnh vực cơ khí chế tạo, lắp ráp ô tô, xe máy vốn có tác động môi trường "chóng mặt", Công đoàn VEAM đã chủ động đồng hành cùng doanh nghiệp triển khai hàng loạt mô hình quản trị hiện đại như Kaizen, Lean Manufacturing (sản xuất tinh gọn), số hóa dữ liệu. Năm 2025, các đơn vị trong khối VEAM đã ghi nhận hơn 100.000 sáng kiến. Không thua kém khối sản xuất, ở lĩnh



Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng; Phó Bí thư chuyên trách Đảng ủy Bộ Công Thương Phan Văn Bản và Chủ tịch CĐCTVN Lê An Hải tham dự Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam



Lãnh đạo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tham gia trưng bày của CĐCTVN tại Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam

vực kinh doanh, phong trào thi đua cũng được lượng hóa rất chi tiết theo từng đặc thù vị trí việc làm trải dài khắp mọi miền Tổ quốc như ngành xăng dầu. Nhờ đó, giai đoạn 2021-2025, toàn Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam đã có 827 sáng kiến cấp đơn vị và 7 sáng kiến làm lợi hàng trăm tỷ đồng.

Chính từ hiệu quả của các phong trào thi đua thiết thực này, thu nhập bình quân của người lao động ngành Công Thương tính đến tháng 12/2025 đạt mức ổn định 8,5 triệu đồng/người/tháng, tăng 14,86% so với thời điểm đầu nhiệm kỳ năm 2023. Điều này khẳng định phương châm chỉ đạo nhất quán của CĐCTVN, đó là phong trào thi đua chỉ thực sự hiệu quả và bền vững khi được tổ chức sát thực tiễn sản

xuất và gắn trực tiếp với lợi ích, thu nhập của người lao động.

Bên cạnh những điểm sáng về phong trào thi đua, công tác tin công ngành Công Thương cũng là điểm nhấn đầy tự hào của CĐCTVN. Công tác tin công và phong trào tin công nhân viên chức lao động (CNVCLD) ngành Công Thương đã có nhiều đột phá, đạt được những kết quả tích cực, góp phần quan trọng vào sự phát triển của tổ chức công đoàn và của ngành Công Thương Việt Nam. Theo đó, giai đoạn qua, phong trào "Giới việc nước, đảm việc nhà" đổi mới mạnh mẽ theo hướng gắn liền với công nghệ số và cần bằng cuộc sống. Có trên 90% nữ đoàn viên đạt danh hiệu "Hai giỏi" và gia đình văn hóa. Không chỉ vậy,

các chi luôn nâng đỡ sáng tạo, bám sát nhu cầu thị trường, xây dựng thương hiệu doanh nghiệp, tích cực học tập không ngừng nâng cao trình độ, kỹ năng, tay nghề. Đặc biệt, nữ CNVCLD ngành Công Thương đã phát huy nhiều sáng kiến mang lại giá trị làm lợi cao hàng trăm tỷ đồng. Những tấm gương như chị Nguyễn Thị Thục Quyên (Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty CP Pin A-cy miền Nam) với các sáng kiến làm lợi hàng tỷ đồng, hay Tiến sỹ Hoàng Thị Hòa (Trường Đại học Sao Đỏ) phá thế kỷ mới rửa tay khô chống dịch Covid-19, chị Phạm Thu Trang (Viện Công nghệ thực phẩm) đưa 10 sản phẩm thương hiệu ra thị trường đã khắc họa rõ nét hình ảnh người phụ nữ Công Thương tự tin, trách nhiệm.



Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam nhiệm kỳ 2026 - 2031 đã được tổ chức trong thể với phương châm: "Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới - Phát triển"

Tại Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam, Đoàn đại biểu CDCTVN vinh dự có 3 đồng chí được bầu là Ủy viên Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XIV; trong đó, Chủ tịch CDCTVN được bầu làm Ủy viên Ban Thường vụ Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XIV.

Bên cạnh việc chia sẻ thành tựu, Đoàn đại biểu CDCTVN cũng thẳng thắn nhìn nhận những thách thức lớn mà tổ chức công đoàn đang phải đối mặt trong bối cảnh mới. Tại Đại hội, với chủ đề "Tăng cường nguồn lực tài chính - nền tảng bảo đảm cho công tác phát triển đoàn viên bền vững", CDCTVN đã mở se toàn diện mối quan hệ hệ thống giữa tài chính công đoàn và sự phát triển tổ chức. Tính đến hết quý I/2026, CDCTVN đang quản lý, chỉ đạo 14 Công đoàn Tập đoàn, Tổng công ty và 475 công đoàn cơ sở (CDCS) trực thuộc với tỷ lệ tập hợp đoàn viên rất cao, đạt 96,5% trên tổng số lao động. Giai đoạn 2024-2026, toàn ngành đã kết nạp mới được 5.278 đoàn viên. Tuy nhiên, do xu hướng chuyển dịch lao động, biến động cơ cấu ngành nghề, số lượng tăng thực tế về đoàn viên có sự sụt giảm 9.128 người. Toàn ngành vẫn còn 5.135 lao động chưa phải đoàn viên, trong đó có đến 3.824 lao động thời vụ, thuê khoán rất khó kết nạp.

Trước bài toán thực tế đó, CDCTVN khẳng định, nền tảng tài chính ổn định chính là nền tảng cốt lõi để đổi mới phương thức tập hợp, nâng cao phúc lợi, tổ tổ tăng sức hấp dẫn để người lao động tự nguyện gia nhập tổ chức. Người lao động chỉ thực sự gắn bó khi họ cảm nhận được lợi ích thiết thực. Từ kinh nghiệm quản lý thủ - chi minh bạch, tiết giảm tối đa chi phí hành chính để dồn nguồn lực chăm sóc, chăm lo trực tiếp cho cơ sở, CDCTVN đã đề xuất nhóm giải pháp căn cơ gửi tới Đại hội. Đó là việc tăng cường phối hợp trích nộp kinh phí; đa dạng hóa các nguồn thu hợp pháp thông qua liên kết cung cấp hàng hóa, dịch vụ ưu đãi cho đoàn viên và ưu tiên tối đa ngân sách cho công tác phát triển đoàn viên và các doanh nghiệp người chủ lực vực nước.

Còn đối với phong trào thi đua, từ thực tiễn của Công đoàn Xăng dầu Việt Nam, đại biểu đại diện cho đoàn viên, người lao động ngành Công Thương cho rằng, phong trào thi đua chỉ thực sự phát huy

hiệu quả khi được tổ chức sát với thực tế sản xuất và gắn trực tiếp với quyền lợi của người lao động. Bởi với doanh nghiệp, năng suất là thước đo hiệu quả; còn với người lao động, thu nhập và môi trường làm việc chính là động lực để cống hiến; đảm bảo yếu cầu an toàn, chất lượng. Đồng thời, cần kịp thời phát hiện, tôn vinh các tập thể, cá nhân tiêu biểu; đặc biệt quan tâm người lao động trực tiếp trong các lĩnh vực khó khăn, đặc thù.

Tiếp tục phát huy truyền thống vẻ vang

Phát biểu chỉ đạo tại Đại hội, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm nhấn mạnh: Đất nước đang bước vào giai đoạn phát triển mới với nhiều thời cơ và những yêu cầu mới; đòi hỏi tổ chức Công đoàn phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, toàn diện để đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước và kỳ vọng của đoàn viên, người lao động.

Nghị quyết Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam cũng đã xác định mục tiêu: tập trung phát triển đoàn viên, hoàn thiện mô hình tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động; thực hiện tốt vai trò đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính chính đáng của đoàn viên, người lao động. Đặc biệt, hiện nay, yêu cầu đặt ra đối với ngành Công Thương ngày càng cao, đó là phải thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, tiếp tục duy trì và tăng cường sản xuất công nghiệp, đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trên cơ sở khoa học và công nghệ; góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng 2 con số của nền kinh tế.

Vi vậy, giai đoạn mới, CDCTVN xác định tập trung quán triệt sâu sắc các chủ trương, định hướng chiến lược của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm về xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh, đổi mới tư duy và phương thức hoạt động trong kỷ nguyên mới; đẩy mạnh các giải pháp nhằm hiện thực hóa Nghị quyết Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam, phát huy



Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Hồng Diên tham gia trung bày của Công đoàn Công Thương Việt Nam tại Đại hội XIV Công đoàn Công Thương Việt Nam

vai trò tổ chức đại diện người lao động hiện đại, chuyên nghiệp. Đồng thời, tăng cường khai thác lao động sáng tạo, nâng cao năng suất lao động, góp phần thực hiện các mục tiêu tăng trưởng kinh tế, khẳng định vai trò trụ cột của ngành Công Thương trong sự nghiệp phát triển đất nước.

Chủ tịch CDCTVN - ông Lê An Hải nhấn mạnh: "Với phương châm Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới - Phát triển", CDCTVN quán triệt quyết tâm xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh toàn diện; phát huy vai trò cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với người lao động; đồng hành cùng doanh nghiệp thúc đẩy sản xuất, đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động và góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong giai đoạn mới.

Vi vậy, ngay sau Đại hội, CDCTVN đã phát động chương trình các phong trào thi đua trọng tâm giai đoạn 2026-2030, trong đó lấy phong trào "Lao động giỏi, năng suất cao, thu nhập tốt" do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phát động làm hạt nhân xuyên suốt. Phong trào hướng tới khuyến khích đoàn viên, người lao động phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất, chất lượng công việc

và sản phẩm; chủ động học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp; tích cực ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số vào sản xuất, quản lý. Các phong trào thi đua giai đoạn mới được CDCTVN phát động đạt mục tiêu: 90 - 95% công đoàn cơ sở triển khai ít nhất một phong trào thi đua trọng tâm mỗi năm; trên 70% sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được áp dụng vào thực tiễn; 100% đơn vị triển khai thi đua gắn với chuyển đổi số và tối thiểu 80% đoàn viên tham gia các hoạt động thi đua.

Với tinh thần "Thách thức lớn nhưng kỷ vọng và khát vọng của chúng ta còn lớn hơn", Chủ tịch CDCTVN Lê An Hải kêu gọi toàn thể cán bộ, đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động toàn ngành tiếp tục phát huy truyền thống vẻ vang của ngành Công Thương, biến tinh thần thi đua thành những hành động cụ thể hàng ngày tại mỗi vị trí công tác. Đồng thời, đề nghị các cấp công đoàn tiếp tục đổi mới phương thức tổ chức phong trào thi đua, gắn chặt với nhiệm vụ chính trị và nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của từng đơn vị; khuyến khích sáng kiến, ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số; kịp thời phát hiện, biểu dương và nhân rộng các điển hình tiên tiến. ■

Với tư duy chuyển mạnh từ “quản lý nhà nước” sang “quản trị quốc gia” và “kiến tạo phát triển”, ngành Công Thương đang quyết liệt đẩy mạnh cải cách thể chế, cắt giảm thủ tục hành chính, đồng thời tinh gọn mạnh mẽ tổ chức bộ máy. Những bước đi đột phá này nhằm xây dựng một hệ thống hành chính hiện đại, có năng lực cạnh tranh quốc tế, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

➤ TRẦN ĐÌNH



Bộ trưởng Lê Mạnh Hùng nhấn mạnh, thể chế phải trở thành một trong những động lực, trụ cột nền tảng của ngành Công Thương

Ảnh: Cán Dũng

BỘ MÁY TINH GỌN, THỂ CHẾ THÔNG THOÁNG TẠO “SỨC BẬT” MỚI CHO NGÀNH CÔNG THƯƠNG

Hoàn thiện thể chế, tinh gọn bộ máy để kiến tạo phát triển

Với mục tiêu đổi mới mô hình quản trị quốc gia và xây dựng nền hành chính hiện đại, ngành Công Thương đang đẩy mạnh cải cách thể chế, tinh gọn bộ máy và phân cấp, phân quyền theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

Vừa qua, tại buổi làm việc với Vụ Pháp chế ngày 19/5, Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng nhấn mạnh, thể chế phải trở thành một trong những động lực, trụ cột nền tảng của ngành, hướng tới xây dựng hệ thống thể chế Công Thương có năng lực cạnh tranh quốc tế cao. Theo đó, công tác xây dựng pháp luật cần chuyển mạnh từ tư duy “quản lý nhà nước” sang “quản trị quốc gia” và “kiến tạo phát triển”, bảo đảm môi trường pháp chế đều phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân, doanh nghiệp và hướng đến sự thay đổi game thực chất của xã hội.

Theo Vụ Pháp chế, năm 2026, nhiệm vụ trọng tâm của công tác xây dựng thể chế tập trung vào triển khai chương trình hoàn thiện thể chế theo chỉ đạo của Trung ương; xây dựng Chiến lược hoàn thiện pháp luật ngành Công Thương đồng bộ với chiến lược phát triển ngành; tổng rà soát hệ thống pháp luật chuyên ngành; xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến thương mại, cạnh tranh, quản lý ngoại thương và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; đồng thời, tham gia đàm phán các hiệp định thương mại tự do và bảo vệ lợi ích quốc gia trong các tranh chấp đầu tư quốc tế.

Song hành với hoàn thiện thể chế là quá trình sắp xếp, tinh gọn bộ máy. Năm 2025, Bộ Công Thương đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 40/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, Theo đó, cơ cấu tổ chức của Bộ còn 22 đơn vị, giảm 6 đầu mối, tương ứng giảm 21,4% số với nhiệm kỳ trước.

Nếu so với thời điểm tái thành lập năm 2007, số lượng đầu mối trực thuộc Bộ đã

giảm hơn 40%. Trên nền tảng kết quả này, Bộ Công Thương tiếp tục rà soát, kiến toán tổ chức bộ máy theo dự thảo Nghị định hiện đang được Bộ Tư pháp thẩm định, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Những bước đi này cho thấy quyết tâm của ngành Công Thương trong việc xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đồng thời tạo nên trạng thái chế vững chắc cho quá trình phát triển dài hạn.

Cắt giảm thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp

Một trong những điểm nhấn nổi bật của cải cách thể chế ngành Công Thương thời gian qua là việc đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với đơn giản hóa thủ tục hành chính và điều kiện kinh doanh.

Triển khai các nghị quyết của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp và đơn giản hóa thủ tục hành chính, Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư số 26/2026/TT-BCT sửa đổi, bổ sung nhiều quy định liên quan đến 8 lĩnh vực quản lý gồm: vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ, khoáng sản, thuốc lá, xăng dầu, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu, Lào và Thái và vận chuyển hàng hóa nguy hiểm.

Đáng chú ý, nhiều thủ tục trực tiếp thuộc thẩm quyền cấp bộ đã được chuyển giao cho địa phương. Trong lĩnh vực xuất nhập khẩu, việc cấp giấy phép qua cảnh hàng hóa của Trung Quốc, Lào và Campuchia qua lãnh thổ Việt Nam đổi với phần lớn hàng hóa thông thường được phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Việc cấp Giấy chứng nhận xuất khẩu hàng hóa mẫu UAE - Việt Nam trong khuôn khổ Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện Việt Nam - UAE cũng được giao về địa phương thực hiện.

Ở lĩnh vực hóa chất, chính quyền cấp tỉnh được trao thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ, thẩm định và cấp giấy chứng nhận đủ điều



Với định hướng hoàn thiện thể chế, tinh gọn tổ chức bộ máy, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và tiếp tục cắt giảm thủ tục hành chính, ngành Công Thương đang từng bước xây dựng môi trường quản lý hiện đại, minh bạch, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng và nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế.

kiện hoạt động dịch vụ tồn tại hóa chất đối với các cơ sở thuộc diện quản lý. Bên cạnh phân cấp, nhiều quy định, thủ tục không còn phù hợp cũng được bãi bỏ. Trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, Bộ Công Thương đã loại bỏ một số điều khoản tại các thông tư hiện hành nhằm giảm bớt rào cản thủ tục cho doanh nghiệp.

Thời gian gần đây, nhiều thủ tục hành chính cũng được rút ngắn đáng kể. Trong lĩnh vực khoáng sản, thời hạn kiểm tra, đánh giá và phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro được rút xuống còn 7 ngày làm việc. Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận luân chuyển kỹ thuật an toàn khai thác khoáng sản chỉ còn 2 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Cùng với đó, hàng chục biểu mẫu, phụ lục không còn phù hợp trong lĩnh vực thuế lá được bãi bỏ hoặc thay thế bằng các mẫu đơn giản hơn. Một số quy định về báo cáo định kỳ trong thương mại điện tử và kinh doanh xăng dầu cũng được loại bỏ nhằm giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp.

Thực tế, quá trình cải cách đã được Bộ Công Thương triển khai quyết liệt từ năm 2025. Bộ yêu cầu các đơn vị rà soát, đề xuất phương án cắt giảm tối thiểu 30% điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý; đồng thời hoàn thiện, công khai đầy đủ các thủ tục đã được phân cấp cho địa phương. Công

tác tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ địa phương trong giai đoạn đầu tiếp nhận nhiệm vụ mới cũng được đặc biệt chú trọng nhằm bảo đảm quá trình chuyển giao diễn ra thông suốt, không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Đánh giá về những nỗ lực các cách thủ tục hành chính thời gian qua, ông Nguyễn Văn Hội, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Chiến lược, Chính sách Công Thương cho rằng, việc tiếp tục đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ và hoàn thiện khung pháp lý sẽ góp phần giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh. Theo đó, các cải cách này không chỉ nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước mà còn giúp doanh nghiệp tận dụng tốt hơn các cơ hội phát triển trong giai đoạn mới. ■

Thời gian qua, Bộ Công Thương đã tăng cường giám sát, đôn đốc triển khai các dự án nguồn và lưới điện theo Quy hoạch điện VIII điều chỉnh, tập trung tháo gỡ khó khăn về thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng và cơ chế chính sách, nhằm bảo đảm mục tiêu cung ứng điện cho tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2026 - 2030.

► PHƯƠNG CỤC

Nhiều dự án trọng điểm cần tháo gỡ điểm nghẽn

Trước yêu cầu bảo đảm nguồn điện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong những năm tới, Bộ Công Thương đã và đang tăng cường công tác giám sát, đôn đốc thực hiện Quy hoạch điện VIII điều chỉnh. Nhiều đoàn công tác đã được triển khai tới các địa phương để kiểm tra tiến độ, lắng nghe kiến nghị và phối hợp tháo gỡ các vướng mắc liên quan đến đầu tư, giải phóng mặt bằng và thủ tục pháp lý của các dự án điện.

Từ đầu năm 2026 đến nay, lãnh đạo Bộ Công Thương đã dẫn đầu nhiều đoàn công tác làm việc trực tiếp với các địa phương như Lâm Đồng, Khánh Hòa, thành phố Hồ Chí Minh, Điện Biên, Sơn La, Hà Tĩnh, Nghệ An và Ninh Bình... Nội dung trọng tâm là kiểm tra tiến độ các dự án điện trong Quy hoạch điện VIII điều chỉnh, lắng nghe các khó khăn phát sinh trong quá trình triển khai và phối hợp xử lý những vấn đề thuộc thẩm quyền.

Theo Bộ Công Thương, việc đôn đốc triển khai các dự án nguồn và lưới điện không chỉ nhằm bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia mà còn góp phần thực hiện các mục tiêu chuyển dịch năng lượng, giảm phát thải và phát triển bền vững. Qua các đợt làm việc thực tế, nhiều địa phương đã phân ánh những khó khăn liên quan đến thủ tục đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư, giải phóng mặt bằng và hoàn thiện hồ sơ pháp lý.

Tại Lâm Đồng, địa phương đang vận hành 104 dự án nguồn điện với tổng công suất hơn 8.241 MW. Các dự án điện đã đóng góp quan trọng vào việc cung cấp điện cho khu vực kinh tế trọng điểm phía Nam. Tuy nhiên, để tiếp tục phát triển các dự án mới theo quy hoạch, địa phương kiến nghị sớm hoàn thiện các cơ chế và hướng dẫn liên quan đến đầu tư năng lượng tái tạo.

Trong khi đó, Khánh Hòa hiện có 72 dự án năng lượng đang vận hành và triển khai. Theo Quy hoạch điện VIII điều chỉnh, tổng công suất nguồn điện trên địa bàn dự kiến đạt từ 16.535 MW đến 18.935 MW với 107 dự án. Địa phương kiến nghị Bộ Công Thương nghiên cứu cơ chế đặc thù nhằm đẩy nhanh quá trình



Bộ Công Thương họp tháo gỡ vướng mắc trong triển khai Quy hoạch điện VIII điều chỉnh vào ngày 15/4/2026

Ảnh: Nam Nguyễn

BỘ CÔNG THƯƠNG

Đẩy mạnh tháo gỡ vướng mắc các dự án điện trọng điểm



Nhà đầu tư báo cáo với Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Long về Dự án Nhà máy nhiệt điện LNG Quỳnh Lập

Ảnh: Mai Liễu

triển khai các dự án điện trọng điểm, đồng thời kam kết tập trung giải quyết các vướng mắc về mặt bằng và thủ tục đầu tư.

Tại khu vực phía Nam, đoàn công tác của Bộ Công Thương đã kiểm tra thực tế tại Cụm nhà máy điện tuabin khí Phú Mỹ, Kho cảng LNG Cái Mép và địa điểm quy hoạch Nhà máy Nhiệt điện LNG Long Sơn. Đây là những dự án có vai trò quan trọng trong bảo đảm nguồn điện cho vùng kinh tế trọng điểm phía Nam những năm tới.

Đối với khu vực Bắc Trung Bộ, Bộ Công Thương đã làm việc với Hà Tĩnh và Nghệ An để rà soát tiến độ nhiều dự án lớn, trong đó có dự án Nhà máy Nhiệt điện LNG Quỳnh Lập và các dự án điện ngày càng tăng của nền kinh tế.

Theo Bộ Công Thương, từ nay đến năm 2030, việc hoàn thành đúng tiến độ các dự án nguồn và lưới điện trong Quy hoạch điện VIII điều chỉnh sẽ là yếu tố then chốt để bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, đáp ứng nhu cầu điện cho sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân, đồng thời tạo nền tảng cho mục tiêu tăng trưởng kinh tế cao và phát triển bền vững của đất nước.

Đẩy nhanh thủ tục đầu tư, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng

Tại Hội nghị toàn quốc về tình hình thực hiện các dự án nguồn và lưới điện trong Quy hoạch điện VIII điều chỉnh diễn ra ngày 15/4, Thứ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hoàng Long nhấn mạnh yêu cầu cấp bách phải đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án điện nhằm đáp ứng nhu cầu điện năng ngày càng tăng của nền kinh tế.

Theo Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ

trưởng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch Điện VIII điều chỉnh đã định hướng đến năm 2030 công suất đặt toàn hệ thống sẽ đạt từ 183.291 - 236.363 MW (tăng thêm bình quân 16.815 - 25.660MW mỗi năm trong giai đoạn 2025-2030). Đây là một nhiệm vụ rất thách thức, đòi hỏi sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị.

Tuy nhiên, lãnh đạo Bộ Công Thương đánh giá, các ý kiến từ địa phương đều rất tâm huyết và

đà chỉ ra khá đầy đủ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai. Về cơ bản, những vấn đề này đã được nhận diện rõ. Tuy nhiên, đến nay, tiến độ thực hiện công tác chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư các dự án nguồn và lưới điện ở một số tỉnh chậm, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Quy hoạch điện VIII điều chỉnh đã được Thủ tướng phê duyệt.

Trong bối cảnh mục tiêu tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2026 - 2030 được đặt ra ở mức cao, Bộ Công Thương yêu cầu các địa phương tập trung tháo gỡ những vướng mắc có khả năng triển khai nhanh, đặc biệt là các dự án điện mất thời gian trung, điện mặt trời tại hồ thủy điện, hồ thủy lợi nhằm bảo sung nguồn điện trong ngắn hạn.

Song song với đó, Bộ đang phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, sửa đổi các quy định còn bất cập, nhất là những nội dung liên quan đến đầu tư các dự án nguồn điện quy mô lớn và hạ tầng truyền tải điện.

Một trong những cơ sở quan trọng cho việc tháo gỡ các điểm nghẽn hiện nay là Nghị quyết số 70-NQ/TW của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 253/2025/QH15 của Quốc hội về các cơ chế, chính sách phát triển các nguồn năng lượng quốc gia giai đoạn 2026 - 2030. Theo Bộ Công Thương, các chính sách mới sẽ góp phần giải quyết những tồn tại về thể chế, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc huy động nguồn lực đầu tư vào các dự án điện. ■

KẾT QUẢ NGÀNH CÔNG THƯƠNG

THÁNG 5 VÀ 5 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

Tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2026, kinh tế - xã hội tiếp tục đạt được những kết quả khả quan; trong đó ngành Công Thương có những đóng góp tích cực với chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) 5 tháng tăng 9,1%; kim ngạch xuất nhập khẩu 5 tháng tăng 25% so với cùng kỳ năm trước.

01 CHỈ SỐ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP (IIP):

Tháng 5 tăng
8,8%
so với cùng kỳ

5 tháng tăng
9,1%
là mức tăng cao nhất trong cùng kỳ từ năm 2021 đến nay

Công nghiệp chế biến, chế tạo 5 tháng tăng
9,5%

02 XUẤT NHẬP KHẨU

Tháng 5 kim ngạch xuất nhập khẩu đạt
99,07 tỷ USD,
tăng 3,2% so với tháng trước

xuất khẩu đạt
46,93 tỷ USD,
tăng **2,1%**

nhập khẩu đạt
52,14 tỷ USD,
tăng **4,3%**

5 tháng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt
445,12 tỷ USD,
cao nhất từ trước đến nay, tăng 25% so với cùng kỳ

xuất khẩu đạt
215,66 tỷ USD
tăng **19,5%**
so với cùng kỳ năm trước



nhập khẩu đạt
229,46 tỷ USD
tăng **30,8%**
so với cùng kỳ năm trước

03 TỔNG MỨC BÁN LẺ HÀNG HÓA VÀ DOANH THU DỊCH VỤ TIÊU DÙNG

5 tháng tăng
11,2%
so với cùng kỳ, cao hơn so với tốc độ tăng cùng kỳ các năm 2024, 2025 (là 8,9% và 9,4%)

04 CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG (CPI)

tháng 5 tăng **0,3%**
so với tháng trước, là mức tăng thấp nhất trong 3 tháng gần đây,

so với cùng kỳ đã tăng
5,6%

binh quân 5 tháng tăng **4,31%**

gần sát ngưỡng mục tiêu bình quân cả năm (khoảng **4,5%**)

SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP BỨT TỐC

ĐẠT MỨC TĂNG CAO NHẤT 4 NĂM

➤ DUY ANH

Sản xuất công nghiệp 5 tháng đầu năm 2026 tăng 9,1% so với cùng kỳ năm trước, là mức tăng cao nhất trong 4 năm gần đây. Đáng chú ý, sự khởi sắc của các ngành trọng điểm đã tạo xung lực quan trọng, thúc đẩy bức tranh kinh tế chung phát triển.

Sản xuất công nghiệp tăng 9,1%

Cục Thống kê vừa công bố báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 và 5 tháng đầu năm nay với nhiều tín hiệu tích cực. Cụ thể, sản xuất công nghiệp tăng trưởng tích cực, tính chung 5 tháng chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 9,1% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành chế biến, chế tạo tăng 9,5% ngành khai khoáng tăng 5,5% ngành sản xuất, phân phối điện tăng 7,6%.

Chỉ số sản xuất công nghiệp 5 tháng của xuất tăng ở cả 34 địa phương trên cả nước. Một số địa phương có chỉ số sản xuất công nghiệp tăng trưởng cao như Ninh Bình tăng 28,7%, Hà Tĩnh tăng 26,2%, Phú Thọ tăng 25,6%, Cao Bằng tăng 25,1%, Thái Nguyên tăng 19,6%.

Đáng chú ý như tỉnh Phú Thọ, 5 tháng năm 2026, sản xuất công nghiệp duy trì đà tăng trưởng tích cực nhờ doanh nghiệp chủ động đổi mới phương thức sản xuất, tối ưu quy trình vận hành và linh hoạt thích ứng với biến động thị trường. Qua đó, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm và nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành công nghiệp. Cụ thể, chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 5/2026 ước tăng 18,5% so với cùng kỳ năm trước; tính chung 5 tháng tăng 24,7%. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục giữ vai trò động lực với mức tăng 25,6%.

Theo Số CôngThương Phú Thọ, hoạt động sản xuất công nghiệp những tháng đầu năm của tỉnh chịu nhiều tác động từ biến động kinh tế thế giới. Tuy nhiên, nhờ sự



Sản xuất công nghiệp tăng tốc, tạo động lực cho tăng trưởng kinh tế

điều hành linh hoạt của tỉnh cùng khả năng thích ứng của cộng đồng doanh nghiệp, hoạt động sản xuất công nghiệp vẫn duy trì ổn định, nhiều ngành hàng chủ lực tiếp tục tăng trưởng khá.

Theo S&P Global, Chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) ngành sản xuất Việt Nam trong tháng 5 đạt 52,8 điểm, tăng so với mức 50,5 điểm của tháng 4. Đây là mức cao nhất kể từ trước khi nổ ra cuộc chiến tranh ở Trung Đông (tháng 2/2026). Các điều kiện kinh doanh nhìn chung đã cải thiện liên tục lần thứ 11 trong 11 tháng. Số lượng đơn đặt hàng mới tăng trở lại trong tháng 5, đã giúp ngành sản xuất của Việt Nam tăng trưởng vào giữa quý II/2026.

Đánh giá về sản xuất công nghiệp giữ nhịp tăng trưởng, trao đổi với phóng viên Báo Công

Thương, ông Trần Việt Hòa - Cục trưởng Cục Công nghiệp (Bộ CôngThương) cho biết, kết quả trên phản ánh nỗ lực của công đồng doanh nghiệp trong duy trì ổn định sản xuất, mở rộng thị trường, góp phần tạo nền tảng thuận lợi để hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội năm 2026. Theo đó, ngành công nghiệp không chỉ giữ vai trò động lực tăng trưởng mà còn đang tạo nền tảng quan trọng để mở rộng quy mô sản xuất, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế và nâng cao năng lực cạnh tranh cho các địa phương.

Tiếp tục tạo đà địa cho tăng trưởng công nghiệp

Ông Andrew Harker, Giám đốc Kinh tế tại S&P Global Market Intelligence nhận định rằng, kết quả PMI tháng 5 mang lại một số

tín hiệu tích cực khi đơn đặt hàng mới tăng trở lại, kéo theo mức tăng đáng chú ý của sản lượng.

Còn theo đánh giá của Bộ CôngThương, tăng trưởng sản xuất công nghiệp thời gian qua là sự nỗ lực của các bộ, ngành, cộng đồng doanh nghiệp đã cụ thể hóa được các giải pháp giảm tổn hao, đẩy mạnh tiêu thụ hàng hóa.

Mặt được kết quả này, một số chuyên gia kinh tế nhìn nhận, hiệp hội, ngành hàng đã tích cực tăng cường hoạt động kết nối doanh nghiệp, đẩy mạnh việc tiêu thụ sản phẩm. Doanh nghiệp tái cấu trúc, giảm chi phí và giá thành sản xuất để nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm, qua đó cải thiện hiệu quả và thích ứng linh hoạt với tình hình mới.

Đề cập đến các giải pháp thúc đẩy phát triển công nghiệp trong

thời gian tới, lãnh đạo Cục Công nghiệp khẳng định, tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp theo hướng tăng tỷ trọng các ngành chế biến, chế tạo và giảm tỷ trọng gia công, lắp ráp đối với các sản phẩm công nghiệp được sản xuất ở Việt Nam; tăng bước đầu có kho khăn cho doanh nghiệp để tăng khả năng cạnh tranh, xây dựng hàng rào kỹ thuật đối với sản phẩm nhập khẩu nhằm hỗ trợ sản phẩm trong nước; tăng tỷ lệ nội địa hóa...

Thông tin thêm, ông Quốc Quang Đông - Phó Cục trưởng Cục Công nghiệp cho hay, công nghiệp có đặc thù cần nguồn vốn lớn, thời gian quay vòng vốn dài, tỷ suất lợi nhuận chưa hấp dẫn như một số ngành kinh tế khác, vì vậy, cần tránh các biến động lớn trong kinh tế vì có thể có tác động tiêu cực và phát triển. Cần có thêm các dự án quy mô lớn, hiệu quả trong các lĩnh vực năng lượng, khai khoáng, hạ tầng, công nghiệp nền tảng (từ nguồn vốn đầu tư công hoặc đầu tư tư nhân)... để tạo động lực mới cho phát triển sản xuất công nghiệp.

Với yêu cầu tăng trưởng kinh tế ngày càng cao, việc sản xuất công nghiệp tiếp tục duy trì mức tăng trưởng 2 con số không chỉ góp phần quan trọng vào tăng trưởng kinh tế chung mà còn cho thấy hiệu quả từ định hướng phát triển công nghiệp theo hướng hiện đại, có chọn lọc và bền vững. Đây cũng là cơ sở để sản xuất công nghiệp tiếp tục mở rộng quy mô địa tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn tới. ■

XUẤT NHẬP KHẨU VƯỢT 445 tỷ USD SẢN XUẤT TIẾP ĐÀ TĂNG TỐC

Trong 5 tháng đầu năm 2026, thương mại hàng hóa tiếp tục khởi sắc khi tổng kim ngạch xuất nhập khẩu vượt 445 tỷ USD, tạo nền tảng cho tăng trưởng sản xuất và xuất khẩu những tháng tới.

► NGOC HOA

Xuất khẩu duy trì nhịp tăng hai con số

Chỉ sau 5 tháng đầu năm, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam đã vượt mốc 445 tỷ USD, phản ánh nhịp độ sôi động của hoạt động sản xuất, kinh doanh và thương mại quốc tế. Trong bối cảnh kinh tế thế giới vẫn đối mặt nhiều biến động, kết quả này cho thấy khả năng thích ứng của cộng đồng doanh nghiệp cũng như hiệu quả của các giải pháp điều hành thương mại, xuất nhập khẩu thời gian qua.

Theo đó, số liệu của Cục Thống kê (Bộ Tài chính) cho thấy, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 445,12 tỷ USD, tăng 25% so với cùng kỳ năm 2025. Trong đó, xuất khẩu đạt 215,66 tỷ USD, tăng 19,5%; nhập khẩu đạt 229,46 tỷ USD, tăng 30,8%.

Điểm sáng của hoạt động xuất khẩu tiếp tục đến từ lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo. Nhóm hàng công nghiệp chế biến đạt 193,71 tỷ USD, chiếm 89,8% tổng kim ngạch xuất khẩu. Trong khi đó, nhóm nông sản, lâm sản đạt 15,79 tỷ USD; thủy sản đạt 4,67 tỷ USD; nhóm nhiên liệu và khoáng sản đạt 1,49 tỷ USD.

Cơ cấu này cho thấy, xuất khẩu của Việt Nam tiếp tục dựa trên nền tảng sản xuất công nghiệp và khả năng tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Đây cũng là lĩnh vực đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì đà tăng trưởng xuất khẩu trong nhiều năm qua.

Các thị trường xuất khẩu chủ lực vẫn đang duy trì vai trò quan trọng đối với tăng trưởng thương mại của Việt Nam, đồng thời tạo nền tảng để doanh nghiệp tiếp tục mở rộng thị phần tại nhiều khu vực trên thế giới. Ông Nguyễn Anh Sơn, Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) cho rằng, diễn biến nhập siêu trong những tháng đầu năm cần được nhìn nhận trong tổng thể bức tranh sản xuất và thương mại của nền kinh tế.

Một trong những nguyên nhân quan trọng đến từ việc giải ngân vốn đầu tư nước ngoài tiếp tục diễn ra tích cực ngay từ đầu năm, đặc biệt trong lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo. Năm 2025, khu vực FDI chiếm gần 78% tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam. Do đó, việc các doanh nghiệp tăng cường nhập khẩu nguyên vật liệu, máy móc và thiết bị để chuẩn bị cho hoạt động sản xuất, xuất khẩu là diễn biến hợp lý với nhu cầu xuất tế.

Bên cạnh đó, những biến động trên thị trường năng lượng thế giới cũng tác động trực tiếp đến hoạt động nhập khẩu. Xung đột tại khu vực Trung Đông đã ảnh hưởng đến giá năng lượng toàn cầu, kéo theo giá tăng giá trị nhập khẩu nhóm hàng năng lượng của Việt Nam. Cùng với đó, giá dầu và giá nguyên liệu đầu vào trên thế giới tăng, đã làm giá tăng giá trị nhập khẩu đối với nhiều nhóm hàng như hóa chất, chất dẻo, phân bón, sắt thép.

Theo ông Nguyễn Anh Sơn, một số



Nhà máy da giày mở rộng thị trường xuất khẩu

Ảnh: Cán Dũng

ngành hàng xuất khẩu truyền thống hiện vẫn chịu tác động từ bối cảnh địa chính trị phức tạp, nhu cầu phục hồi chưa đồng đều tại nhiều thị trường lớn, trong khi chi phí vận tải quốc tế còn ở mức cao. Đây là những yếu tố ảnh hưởng nhất định đến tốc độ tăng trưởng xuất khẩu trong những tháng đầu năm.

Chú trọng mở rộng thị trường xuất khẩu

Ông Nguyễn Anh Sơn cho biết, yêu cầu đặt ra đối với công tác điều hành xuất nhập khẩu là tiếp tục bám sát diễn biến của thương mại toàn cầu, đồng thời phối hợp đồng bộ giữa các chính sách thương mại, sản xuất, tài chính, tín dụng và logistics.

"Điều hành xuất nhập khẩu không thể tách rời các yếu tố của nền kinh tế. Chính sách thương mại cần được đặt trong tổng thể các chính sách hỗ trợ sản xuất và phát triển doanh nghiệp", ông Sơn nhấn mạnh.

Theo đó, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành liên quan triển khai các giải pháp điều hành linh hoạt, đồng thời vận động phối hợp các công cụ quản lý ngoại thương nhằm bảo đảm cân đối thị trường và hỗ trợ hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Cùng với việc hoàn thiện các chính sách liên quan đến quản lý xuất khẩu gạo, quy định hàng hóa sản xuất tại Việt Nam và kiểm soát thương mại chiến lược, Bộ Công Thương đang đẩy mạnh các giải pháp mở rộng thị trường xuất khẩu một cách linh hoạt phù hợp thực tế vào một số thị trường truyền thống.

Cục Xuất nhập khẩu sẽ phối hợp với Vụ Phát triển thị trường nước ngoài, Vụ Chính sách thương mại đa biên và các đơn vị



5 tháng đầu năm 2026, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu vượt 445 tỷ USD

Ảnh: Cán Dũng

liên quan thúc đẩy mở cửa thị trường mới cho hàng hóa Việt Nam. Đối với mặt hàng gạo, các hoạt động xúc tiến thị trường tại Philippines, Iraq và nhiều thị trường tiềm năng khác sẽ tiếp tục được đẩy mạnh.

Đối với thị trường Trung Quốc, sau khi nước này cho phép nhập khẩu thêm một số mặt hàng như chanh đào, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục phối hợp thúc đẩy mở cửa thị trường cho bưởi, dưa và nhiều loại nông sản khác của Việt Nam.

Một giải pháp đáng chú ý khác là nâng cao vai trò của hệ thống thương vụ Việt Nam ở nước ngoài. Bộ Công Thương đang nghiên cứu giao chỉ tiêu cụ thể cho từng thương vụ theo khu vực thị trường, gắn với

nhệm vụ xúc tiến thương mại và mở rộng thị trường xuất khẩu.

"Trong trường hợp kim ngạch xuất khẩu sang một thị trường có dấu hiệu suy giảm, các thương vụ cần chủ động tìm kiếm và đề xuất những thị trường mới để Bộ Công Thương có cơ sở xây dựng chính sách hỗ trợ doanh nghiệp", ông Nguyễn Anh Sơn cho biết.

Theo ông Sơn, trong bối cảnh thương mại quốc tế liên tục thay đổi, việc đa dạng hóa thị trường, chủ động thích ứng với các rào cản thương mại và nâng cao năng lực quản trị rủi ro sẽ là những yếu tố quan trọng giúp doanh nghiệp duy trì đà tăng trưởng xuất khẩu trong thời gian tới. ■

Giải thưởng Công nghiệp, Thương mại, Dịch vụ Việt Nam 2026 không chỉ tôn vinh những doanh nghiệp có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất, kinh doanh mà còn đề cao tinh thần thượng tôn pháp luật, trách nhiệm xã hội và đạo đức kinh doanh. Với những tiêu chí đó, giải thưởng được kỳ vọng trở thành động lực để cộng đồng doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững và đóng góp nhiều hơn cho nền kinh tế.

➤ NGUYỄN HOA



Doanh nghiệp được trao Giải thưởng Thương mại, Dịch vụ Việt Nam năm 2016

GIẢI THƯỞNG CÔNG NGHIỆP, THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ VIỆT NAM 2026

LAN TỎA ĐẠO ĐỨC KINH DOANH LIÊM CHÍNH, NÂNG TẦM DOANH NGHIỆP VIỆT

Tôn vinh những doanh nghiệp tiêu biểu

Năm 2026 đánh dấu cột mốc đặc biệt khi Việt Nam hướng tới kỷ niệm 20 năm gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Trong bối cảnh đó, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 1114/QĐ-BCT phê duyệt Đề án tổ chức Lễ tôn vinh và trao Giải thưởng Công nghiệp, Thương mại, Dịch vụ Việt Nam 2026, đồng thời ban hành Quy chế xét tặng giải thưởng nhằm lựa chọn những doanh nghiệp thực sự tiêu biểu để vinh danh.

Tiến thân của giải thưởng là Giải thưởng Thương mại, Dịch vụ Việt Nam do Bộ Thương mại (nay là Bộ Công Thương) phát động từ năm 2006. Qua 6 kỳ tổ chức vào các năm 2007, 2008, 2010, 2012, 2014 và 2016, giải thưởng đã từng bước khẳng định uy tín và tạo được dấu ấn trong cộng đồng doanh nghiệp.

Điểm mới đáng chú ý của giải thưởng năm 2026 là mở rộng sang lĩnh vực công nghiệp bên cạnh thương mại và dịch vụ. Sự thay đổi này phù hợp với cơ cấu kinh tế hiện nay của Bộ Công Thương, đồng thời phản ánh trend tiên tiến của nền kinh tế khi công nghiệp, thương mại và dịch vụ ngày càng gắn kết chặt chẽ.

Theo Quy chế xét tặng, đối tượng tham gia là các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, bao gồm doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đang hoạt động trong các lĩnh vực công nghiệp, thương mại và dịch vụ. Doanh nghiệp được xét chọn phải có kết quả sản xuất, kinh doanh hiệu quả, tăng trưởng đáng kể, thực hiện tốt nghĩa vụ và ngân sách nhà nước, đồng thời có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo.

Chia sẻ với phóng viên Báo Công Thương, ông Hoàng Quang Phòng - Phó Chủ tịch Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) cho rằng, việc Bộ Công Thương phê duyệt Đề án tổ chức và

ban hành Quy chế xét tặng giải thưởng có ý nghĩa quan trọng đối với cộng đồng doanh nghiệp.

Theo ông Hoàng Quang Phòng, đây không chỉ là sự ghi nhận đối với những doanh nghiệp đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất, kinh doanh mà còn góp phần khích lệ doanh nghiệp tiếp tục đổi mới, nâng cao năng lực cạnh tranh, đóng góp tích cực cho sự phát triển của các lĩnh vực công nghiệp, thương mại và dịch vụ trong thời gian tới.

Tạo động lực nâng cao năng lực cạnh tranh

Cùng chung quan điểm, ông Ngô Khắc Lễ - Phó Tổng Thư ký Hiệp hội Doanh nghiệp Dịch vụ Logistics Việt Nam (VLA) đánh giá cao việc Bộ Công Thương khởi động lại giải thưởng sau nhiều năm gián đoạn.

Theo ông Ngô Khắc Lễ, giải thưởng mang ý nghĩa thiết thực đối với cả doanh nghiệp và nền kinh tế. Khi được vinh danh, doanh nghiệp không chỉ khẳng định vị thế trong nước mà còn nâng cao uy tín trong mắt các đối tác quốc tế. Đồng thời, việc tôn vinh những doanh nghiệp tiêu biểu sẽ tạo động lực để cộng đồng doanh nghiệp tiếp tục phát triển và đóng góp nhiều hơn cho đất nước.

Đặc biệt, sự lan tỏa của giải thưởng không chỉ dừng lại ở những doanh nghiệp được trao giải. Đây còn là cơ hội để các doanh nghiệp khác học hỏi kinh nghiệm, hoàn thiện năng lực quản trị, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh. Qua đó góp phần thúc đẩy cộng đồng doanh nghiệp phát triển mạnh mẽ hơn và tạo thêm cơ sở thực tiễn cho việc hoàn thiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp.

Trong bối cảnh hội nhập ngày càng sâu rộng, việc xây dựng những thương hiệu doanh nghiệp mạnh, có năng lực cạnh tranh và uy tín trên thị trường không chỉ là mục tiêu của từng doanh nghiệp mà còn là yêu cầu của nền kinh tế. Vì vậy, một giải thưởng uy tín, được tổ chức bài bản

**Ngày 13/5/2026,
Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1114/QĐ-BCT phê duyệt Đề án tổ chức Lễ tôn vinh và trao Giải thưởng Công nghiệp, Thương mại, Dịch vụ Việt Nam 2026; đồng thời ban hành Quyết định số 1115/QĐ-BCT về Quy chế xét tặng giải thưởng.**

và minh bạch sẽ góp phần khuyến khích doanh nghiệp không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng quản trị và phát triển theo hướng bền vững.

Lan tỏa văn hóa kinh doanh liêm chính, minh bạch

Liên kết quả sản xuất, kinh doanh, tiêu chí xét chọn Giải thưởng Công nghiệp, Thương mại, Dịch vụ Việt Nam 2026 đặc biệt nhấn mạnh yêu cầu thượng tôn pháp luật và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

Theo Quy chế xét tặng, doanh nghiệp được xét giải phải chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ về tài chính, thuế và các khoản thu khác đối với ngân sách nhà nước; tích cực đóng góp cho ngân sách và các quy phúc lợi xã hội. Đồng thời, doanh nghiệp phải bảo đảm việc làm ổn định cho người lao động, thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các chính sách liên quan đến người lao động.

Đặc biệt, doanh nghiệp không được để xảy ra các vụ việc khiếu nại, tố cáo, đình công, ngừng việc tập thể hoặc tai nạn lao động chết người.

Theo ông Hoàng Quang Phòng, việc nhấn mạnh tiêu chí tuân thủ pháp luật là hoàn toàn phù hợp trong bối cảnh hiện nay khi vấn đề đạo đức kinh doanh ngày càng được đề cao.

"Tuân thủ pháp luật là điều kiện cốt

lõi đối với bất kỳ doanh nghiệp nào, đồng thời là nền tảng để xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh, minh bạch và bền vững", ông Hoàng Quang Phòng nhấn mạnh.

Ông cũng cho biết, Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân đã nhấn mạnh yêu cầu xây dựng đội ngũ doanh nhân có đạo đức, văn hóa kinh doanh, trung thực, trách nhiệm xã hội; lấy đạo đức và văn hóa kinh doanh làm cốt lõi, để tạo tinh thần thượng tôn pháp luật.

Cùng chung quan điểm, ông Ngô Khắc Lễ cho rằng, đạo đức kinh doanh là yếu tố quyết định sự phát triển bền vững của doanh nghiệp và là nền tảng để xây dựng niềm tin với khách hàng, đối tác cũng như xã hội.

"Đạo đức kinh doanh không chỉ dừng lại ở hoạt động sản xuất, kinh doanh mà còn lan tỏa thành những giá trị tốt đẹp trong xã hội. Những phẩm chất như trung thực, trách nhiệm và minh bạch chính là những giá trị cần được xây dựng và phát huy", ông Ngô Khắc Lễ chia sẻ.

Theo ông, ngày càng có nhiều doanh nghiệp Việt Nam đáp ứng tốt các tiêu chí về đạo đức kinh doanh sẽ góp phần nâng cao hình ảnh doanh nghiệp Việt và xây dựng thương hiệu quốc gia. Khi đó, doanh nghiệp Việt Nam sẽ được nhìn nhận là những đối tác uy tín, đáng tin cậy và có khả năng hợp tác lâu dài trên thị trường quốc tế.

Việc đưa các tiêu chí về tuân thủ pháp luật, trách nhiệm xã hội và đạo đức kinh doanh vào quy trình xét tặng không chỉ giúp lựa chọn những doanh nghiệp xứng đáng để tôn vinh mà còn góp phần lan tỏa những chuẩn mực tích cực trong cộng đồng doanh nghiệp. Những doanh nghiệp được vinh danh sẽ trở thành các điển hình tiên tiến để các doanh nghiệp khác học tập, noi theo, từ đó xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, minh bạch và phát triển bền vững. ■

GIỮ DÒNG ĐIỆN THÔNG SUỐT KHI PHỤ TẢI LIÊN TIẾP ĐẠT ĐỈNH

1

HỆ THỐNG CHÍNH SÁCH ĐỒNG BỘ



1. Nghị quyết 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.



2. Văn bản số 38 /VBHN-VPQH ngày 13/3/2026 của Văn phòng Quốc hội về việc họp nhất Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.



3. Chỉ thị 09/CT-TTg ngày 19/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện tiết kiệm năng lượng, thúc đẩy chuyển dịch năng lượng và phát triển phươg tiện giao thông điện.



4. Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 30/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực thi tiết kiệm điện và phát triển điện mặt trời mái nhà.

ÁP LỰC CHƯA TỪNG CÓ LÊN HỆ THỐNG ĐIỆN QUỐC GIA



- Dự báo nắng 23 - 27/5/2026

Nhiệt độ phổ biến: 38 - 40°C

- Phụ tải toàn quốc liên tục lập kỷ lục:

Ngày	Công suất
23/5/2026	53.512 MW
25/5/2026	57.120 MW
26/5/2026	58.103 MW



- Dự báo tháng 6 - 8/2026:

Nhiệt độ: 37 - 39°C, một số nơi 41 - 42°C

Phụ tải hệ thống điện tiếp tục vượt các giá trị kỷ lục

- PHÁ VỠ
MỖI KỶ LỤC LỊCH SỬ

• Miền Bắc: 29.716 MW, tăng 26,4% so với cùng kỳ năm 2025.

• Kỳ lục cũ: 28.187 MW (ngày 4/8/2025)

• Kỳ lục mới: 48.729 MW (ngày 24/5/2026)

2

BỘ CÔNG THƯƠNG ĐIỀU HÀNH LINH HOẠT, KỊP THỜI

1

Ban hành Quyết định số 1126/QĐ-BCT ngày 14/5/2026 về Kế hoạch hành động của Bộ Công Thương thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg.

- ✓ Tiết kiệm điện tối thiểu: 3% tổng điện năng tiêu thụ toàn quốc; 10% điện năng tiêu thụ trong các tháng cao điểm nắng nóng.
- ✓ Triển khai đóng bộ DSM/DR: Tiết giảm tối thiểu 3.000 MW công suất phụ tải vào các khung giờ cao điểm.
- ✓ Đẩy mạnh phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.
- ✓ Huy động tối đa nguồn điện tại chỗ và nguồn điện dự phòng.
- ✓ EVN giảm tổn thất điện năng dưới 6%.



2

72 giờ ứng phó cao điểm phụ tải: Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng chủ trì 2 hội nghị về đảm bảo cung cấp điện trong cao điểm mùa khô 2026, vào sáng 24/5 và chiều 26/5.

• **Giải quyết 3 bài toán ở cấp độ hệ thống:**

- Bảo đảm nhiên liệu (LNG, than).
- Huy động tích cực tham gia điều chỉnh phụ tải.
- Đôn đốc tiến độ các công trình lưu trữ trong điểm.

• **Mục tiêu cao nhất:**

- Bảo đảm cung ứng điện an toàn, ổn định ngay cả trong các tình huống cực đoan.
- Giá năng lượng phải phù hợp với khả năng của người dân và doanh nghiệp.



3

Kết quả đã hành

- ✓ Hệ thống điều quốc gia được vận hành an toàn, ổn định và liên tục.
- ✓ Bảo đảm cung ứng điện cho đời sống nhân dân, hoạt động sản xuất kinh doanh.
- ✓ Góp phần phục vụ mục tiêu tăng trưởng kinh tế - xã hội năm 2026.



3

5 GIẢI PHÁP TRONG TÂM ỨNG PHÓ CÁC ĐỢT NẮNG NÓNG



1. Quản lý nhu cầu điện

- Thực hiện nghiêm túc các kịch bản quản trị phụ tải, tiết kiệm điện.
- Điều chỉnh đèn chiếu sáng công cộng trong các khung giờ cao điểm.



2. Đẩy nhanh tiến độ hạ tầng

- Đưa vào vận hành các công trình lưu trữ điện trọng điểm.
- Hệ thống lưu trữ năng lượng (BESS).



3. Lưới điện

- Phối hợp sửa chữa, bảo dưỡng lưới điện nhằm bảo đảm mức khả dụng cao nhất cho hệ thống truyền tải và phân phối.



4. Bảo đảm nhiên liệu

- Đảm bảo cung cấp đủ nhiên liệu than, khí, dầu cho sản xuất điện.



5. Tăng cường công tác ứng trực, dự phòng

- Chuẩn bị đầy đủ phương án, nguồn lực, vật tư và thiết bị xử lý sự cố, nghiêm quyết trong quá trình vận hành.
- Tăng cường lãnh đạo ứng trực để xử lý các bất thường, sự cố phát sinh.



4

ĐỒNG BỘ CÁC GIẢI PHÁP TIẾT KIỆM ĐIỆN



1. Cơ quan, công sở

- Thực hiện nghiêm các giải pháp sử dụng điện trong giờ cao điểm.
- Ra soát, thay thế thiết bị hiệu suất thấp.
- Ứng dụng công nghệ số trong giám sát, quản lý tiêu thụ điện.



2. Chiếu sáng công cộng

- Tiết kiệm tối thiểu 30% tổng điện năng tiêu thụ.
- Tắt hoặc giảm công suất khu vực ít nhu cầu, khung giờ cao điểm và sau 23h.



3. Hộ gia đình

- Lắp đặt và sử dụng hệ thống điện mặt trời mái nhà, kết hợp BESS.



4. Cơ sở kinh doanh thương mại và dịch vụ

- Tham gia DSM/DR.
- Huy động máy phát điện dự phòng.
- Ưu tiên điện mặt trời mái nhà và năng lượng tái tạo.



5. Doanh nghiệp sản xuất

- Tham gia DSM/DR.
- Điều chỉnh kế hoạch sản xuất, bố trí ca kíp hợp lý.
- Trang bị nguồn điện dự phòng.
- Tích hợp năng lượng mặt trời, năng lượng gió, BESS.

TIẾT KIỆM ĐIỆN – HÀNH ĐỘNG NHỎ, Ý NGHĨA LỚN

CHUNG TAY GIỮ DÒNG ĐIỆN THÔNG SUỐT, VÌ TƯƠNG LAI BỀN VỮNG!



Đằng sau những căn phòng mát lạnh và ánh đèn không tắt là sự căng mình của hàng nghìn cán bộ, công nhân ngành điện. Những ngày nắng nóng cực đoan đang đặt lên vai họ áp lực lớn chưa từng có.

Giữ nhịp điện quốc gia trong những ngày nắng nóng đỉnh điểm

► NAM NGUYÊN - TRỌNG TUNG



Mỗi thông số bất thường trên đường dây đều có thể ảnh hưởng tới độ ổn định của hệ thống điện trong cao điểm mùa hè



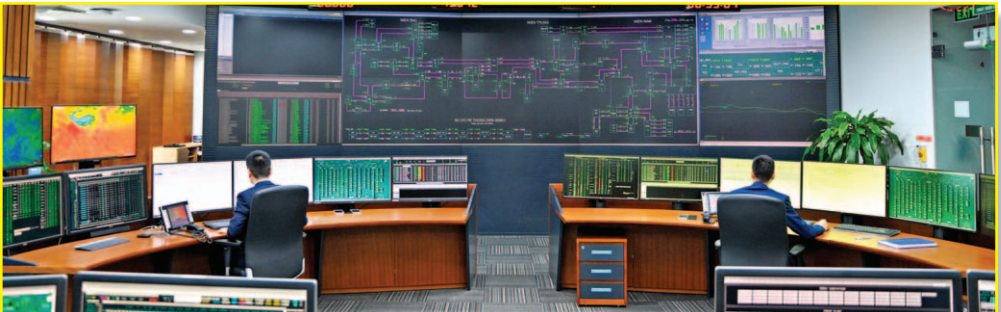
Dưới cái nắng hơn 40 độ C, việc đo nhiệt độ tiếp điểm và đường dây trở thành nhiệm vụ thường xuyên để bảo đảm vận hành an toàn



Công nhân điện lực kiểm tra thiết bị tại trạm biến áp giữa thời điểm nhu cầu sử dụng điện tăng cao



Những màn hình dữ liệu cập nhật theo thời gian thực giúp điều độ viên đưa ra các phương án vận hành tối ưu cho hệ thống điện



Tại Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và thị trường điện Quốc gia (NSMO), các điều độ viên theo dõi liên tục diễn biến phụ tải trên phạm vi cả nước

Thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Bộ Công Thương đã chỉ đạo quyết liệt dẫn đầu phong trào tiết kiệm điện lan tỏa mạnh mẽ tới địa phương, doanh nghiệp và công đồng, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.

> Bài và ảnh: THU HƯƠNG

Từ chỉ đạo của Bộ Công Thương đến hành động của cả hệ thống

Mùa nắng nóng năm 2026 ghi dấu những kỷ lục chưa từng có của hệ thống điện quốc gia. Ngày 26/5/2026, công suất cực đại toàn hệ thống lần đầu vượt mốc 58.000 MW, trong khi nhiều khu vực miền Bắc ghi nhận nền nhiệt trên 40 độ C. Trước nhu cầu điện tăng mạnh, Bộ Công Thương đã chủ động tham mưu và triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm đưa tiết kiệm điện trở thành nhiệm vụ thường xuyên của cả hệ thống chính trị, công đồng doanh nghiệp và người dân.

Cụ thể, Bộ Công Thương đã tham mưu Chính phủ ban hành Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 30/3/2026 (Chỉ thị 10) về tăng cường thực thi tiết kiệm điện và phát triển điện mặt trời mới. Chỉ thị đặt ra mục tiêu phấn đấu tiết kiệm tối thiểu 3% tổng điện năng tiêu thụ toàn quốc trong năm 2026; riêng các tháng cao điểm nắng nóng từ tháng 4 đến tháng 7 phải tiết kiệm tối thiểu 10% điện năng tiêu thụ.

Ngay sau đó, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 1126/QĐ-BCT về Kế hoạch hành động thực hiện Chỉ thị 10, giao nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị thuộc Bộ, các tập đoàn năng lượng, doanh nghiệp và địa phương nhằm hiện thực hóa các mục tiêu đề ra.

Tại nhiều cuộc họp về bảo đảm cung ứng điện mùa khô và cao điểm nắng nóng, lãnh đạo Bộ Công Thương liên tục nhấn mạnh rằng, tiết kiệm điện là nguồn năng lượng rẻ nhất, nhanh nhất và hiệu quả nhất. Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng nhiều lần yêu cầu các đơn vị điện lực, địa phương và doanh nghiệp phải coi quản lý nhu cầu điện là giải pháp trọng tâm, song hành với phát triển nguồn điện mới.

Theo chuyên gia năng lượng Hà Đăng Sơn - Chủ tịch Trung tâm Nghiên cứu năng lượng và Tăng trưởng xanh, các chỉ đạo và giải pháp của Bộ Công Thương về tiết kiệm điện là nhằm cụ thể hóa tinh thần của Nghị quyết số 70-NQ/TW của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia. Trong đó, nhấn mạnh yêu cầu sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, hiện đại hóa

BỘ CÔNG THƯƠNG

Lan tỏa văn hóa tiết kiệm điện, đảm bảo an ninh năng lượng



Ông Lê Đức Công, Trưởng phòng Bảo trì điện - Công ty CP Dongwha Việt Nam chia sẻ về các giải pháp tiết kiệm điện

công tác quản lý nhu cầu điện, xây dựng lưới điện thông minh và phát huy vai trò của người sử dụng điện trong vận hành hệ thống.

Chuyên gia Hà Đăng Sơn đánh giá, phong trào tiết kiệm điện do Bộ Công Thương phát động trước mỗi dịp hè có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, bởi trên thực tế, phần lớn nhu cầu tiêu thụ điện năng của đất nước nằm ở các doanh nghiệp và hộ gia đình. Do đó, nếu các chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả được nhân thực đầy đủ, được triển khai sâu rộng và có độ bao phủ lớn trong toàn xã hội, hiệu quả mang lại sẽ rất đáng kể.

Tiết kiệm điện trở thành phong trào của địa phương và doanh nghiệp

Từ chỉ đạo của Trung ương và Bộ Công Thương, nhiều địa phương đã nhanh chóng ban hành kế hoạch hành động và chương trình triển khai cụ thể. Hà Nội đã ban hành Chỉ thị số 06/CT-UBND về tăng cường tiết kiệm năng lượng năm 2026 và các năm tiếp theo. Nhiều tỉnh, thành phố như Bắc Ninh, Quảng Ngãi, Cần Thơ, TP. Hồ Chí Minh, Quảng Trị... cũng xây dựng kế hoạch thực hiện các chỉ thị của Chính phủ về tiết kiệm năng lượng và quản lý nhu cầu điện.

Các cơ sở công thương, điện lực địa phương đồng loạt triển khai chiến dịch tuyên truyền tiết kiệm điện trong mùa nắng nóng; tổ chức kỹ cam kết với khách hàng lớn; vận động cơ quan hành chính, trường học, cơ sở sản xuất giảm tiêu thụ điện trong giờ cao điểm. Nếu trước đây, tiết kiệm điện chủ yếu dựa vào tuyên truyền, thì nay đã chuyển sang cách tiếp cận quản trị hiện đại thông qua các chương trình quản lý nhu cầu điện (DSM) và điều chỉnh phụ tải (DR).

Theo định hướng của Bộ Công Thương, các doanh nghiệp sản xuất được khuyến khích dịch

chuyển hoạt động tiêu thụ điện sang giờ thấp điểm, tối ưu hóa dây chuyền sản xuất, áp dụng hệ thống quản lý năng lượng và đầu tư công nghệ hiệu suất cao. Nhiều doanh nghiệp đã chứng minh tiết kiệm điện không phải là cắt giảm sản xuất mà là nâng cao năng suất và năng lực cạnh tranh. Nhiều cơ sở công nghiệp sau khi cải tiến công nghệ đã tiết kiệm được từ 30 - 40% điện năng tiêu thụ; nhiều doanh nghiệp thép, xi măng, dệt may, điện tử đã xây dựng hệ thống quản trị năng lượng theo tiêu chuẩn quốc tế.

Tại khu vực phía Bắc, hàng nghìn khách hàng công nghiệp đã tham gia chương trình điều chỉnh phụ tải. Vào những ngày nắng nóng gay gắt cuối tháng 5/2026, các chương trình DR đã hỗ trợ giảm hàng trăm MW công suất đỉnh, góp phần quan trọng giữ hệ thống điện quốc gia vận hành an toàn kỹ thuật liên tục các giờ cao điểm.

Đơn cử như tại Công ty CP Dongwha Việt Nam (Khu công nghiệp Sóng Công II, tỉnh Thái Nguyên), là doanh nghiệp sử dụng điện lớn với sản lượng điện tiêu thụ gần 200 triệu kWh/năm, trong cao điểm nắng nóng tháng 5 vừa qua, công ty đã tham gia dịch chuyển phụ tải, chỉ trong 2 ngày (ngày 26 - 27/5), công ty đã tiết kiệm được 48MW.

Ông Lê Đức Công, Trưởng phòng Bảo trì điện - Công ty CP Dongwha Việt Nam cho biết: Ngày từ đầu năm 2026, Sở Công Thương và Công ty Điện lực Thái Nguyên đã trực tiếp làm việc với doanh nghiệp về thực hiện các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, qua đó doanh nghiệp đã ký thỏa thuận tham gia điều chỉnh phụ tải. "Ngay khi nắng nóng cao điểm, Lãnh đạo Công ty Điện lực Thái Nguyên đã trực tiếp làm việc với công ty, chúng tôi đã đồng ý đóng 60% dây chuyền sản xuất để bảo dưỡng, sửa chữa. Qua đó, giúp sản phẩm phụ tải đỉnh, góp phần bảo đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống điện", ông Công cho hay.

Cùng với đó là phong trào "Toàn dân sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả", Chiến dịch Giờ Trái đất, các cuộc thi về sáng kiến tiết kiệm năng lượng trong trường học, khu dân cư và doanh nghiệp tiếp tục được Bộ Công Thương duy trì tổ chức và mở rộng các hoạt động trong những năm gần đây. Sự lan tỏa của phong trào cho thấy, tiết kiệm điện đang dần trở thành một nét văn hóa trong đời sống xã hội. Từ việc điều chỉnh nhiệt độ điều hòa ở mức hợp lý, sử dụng thiết bị hiệu suất cao, tất cả thiết bị không cần thiết đến chỉ dùng tham gia các chương trình điều chỉnh phụ tải, mỗi hành động nhỏ của người dân và doanh nghiệp đều góp phần tạo nên nguồn "điện ảo" quý giá cho hệ thống. ■

Từ những chỉ đạo quyết liệt của Bộ Công Thương, sự vào cuộc đồng bộ của các địa phương, doanh nghiệp và người dân, phong trào tiết kiệm điện đang từng bước chuyển từ vận động sang hành động, góp phần quan trọng vào đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia.



Trong thời gian điều chỉnh phụ tải, dây chuyền thiết bị tại các công đoạn dung sản xuất Dongwha sắp xếp thực hiện bảo dưỡng bảo trì

Từ ngày 1/6/2026, Việt Nam chính thức triển khai dòng loạt xăng sinh học E10 trên phạm vi toàn quốc, đánh dấu một bước chuyển quan trọng trong lộ trình phát triển nhiên liệu sạch, giảm phát thải và bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.

▷ **BÁO NGỌC**

Lộ trình đã được chuẩn bị kỹ lưỡng trong nhiều năm

Sự xuất hiện của xăng E10 trên toàn quốc từ ngày 1/6/2026 không phải là một quyết định đột ngột mà là bước tiếp theo của một lộ trình đã được vạch ra từ cách đây gần 20 năm. Theo ông Đào Duy Anh, Phó Cục trưởng Cục Đối mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công (Bộ Công Thương), nền tảng cho việc phát triển nhiên liệu sinh học đã được Chính phủ đặt ra từ rất sớm.

Ngày từ năm 2007, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 177/2007/QĐ-TTg phê duyệt Đề án phát triển nhiên liệu sinh học đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2025. Tiếp đó, năm 2012, Quyết định số 53/2012/QĐ-TTg được ban hành, quy định lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn giữa nhiên liệu sinh học và nhiên liệu truyền thống tại Việt Nam. Theo lộ trình này, xăng E5 đã được triển khai trên toàn quốc từ cuối năm 2017 và đầu năm 2018. Sau gần 10 năm vận hành thực tế, việc chuyển sang E10 được xem là bước tiếp theo nhằm hoàn thiện chương trình nhiên liệu sinh học của Việt Nam.

Trước khi triển khai chính thức xăng E10, Bộ Công Thương đã tổ chức đánh giá toàn diện việc thực hiện Quyết định 53, nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế, khảo sát thực tế và làm việc với các nhà sản xuất ô tô, xe máy để đánh giá mức độ tương thích của phương tiện đối với nhiên liệu mới. Bên cạnh đó, hệ thống quy chuẩn kỹ thuật cũng được hoàn thiện thông qua việc sửa đổi QCVN 01:2022 và ban hành QCVN 01:2026 nhằm bảo đảm chất lượng nhiên liệu lưu thông trên thị trường.

Theo ông Đào Duy Anh, việc chuyển đổi sang E10 chỉ được thực hiện khi các điều kiện về nguồn cung, hạ tầng phối trộn, lưu trữ, vận chuyển, phân phối xăng như tính tương thích của phương tiện đã được đánh giá đầy đủ. Hiện nay, xăng E10 được kỳ vọng trở thành công cụ hỗ trợ thực hiện các mục tiêu lớn về môi trường, phát triển kinh tế và an ninh năng lượng trong giai đoạn tới.

Thúc đẩy tăng trưởng xanh, bảo đảm an ninh năng lượng

Trong bối cảnh nhiên liệu hóa thạch ngày càng khan hiếm và yêu cầu giảm phát thải ngày càng trở nên cấp thiết, việc sử dụng nhiên



Sử dụng hàng của doanh nghiệp, sự vào cuộc của các cơ quan quản lý cùng phản hồi tích cực từ thị trường, đang cho thấy quá trình chuyển đổi sang xăng E10 là bước đi quan trọng trên hành trình phát triển bền vững của Việt Nam.

liệu sinh học được nhiều quốc gia lựa chọn như một giải pháp chuyển đổi năng lượng hiệu quả.

Theo ông Đào Duy Anh, mục tiêu đầu tiên của chương trình nhiên liệu sinh học là bảo vệ môi trường. Việc giám sát dụng xăng khoảng đồng nghĩa với việc giảm phát thải khí nhà kính. Ước tính, giảm 1 lít xăng có thể giúp giảm khoảng 2,5 kg CO₂ phát thải ra môi trường. Không giống nhiên liệu hóa thạch là nguồn tài nguyên hữu hạn, ethanol được sản xuất từ các nguyên liệu nông nghiệp và có khả năng tái tạo. Điều này giúp tạo thêm động lực phát triển vùng nguyên liệu, mở rộng sản xuất nông nghiệp và hình thành chuỗi giá trị mới từ sản xuất đến phân phối.

Về phía doanh nghiệp, trao đổi với phóng viên Báo Công Thương, ông Bùi Ngọc Bảo, Chủ tịch Hiệp hội Xăng dầu Việt Nam cho biết, việc đưa xăng nhiên liệu sinh học E10 vào sử dụng trên toàn quốc từ 1/6/2026 là một trong những lần chuyển đổi nhiên liệu được chuẩn bị bài bản và chú trọng nhất từ trước tới nay. Mục tiêu không chỉ là bảo vệ môi trường mà còn hướng tới giảm dân số phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch nhập khẩu.

Ý nghĩa này càng trở nên rõ nét trong bối cảnh thị trường năng lượng thế giới liên tục biến động. Những xung đột địa chính trị thời gian gần đây đã cho thấy nguy cơ đứt gãy chuỗi cung ứng năng lượng toàn cầu luôn hiện hữu.

Theo ông Bảo, việc E10 được sử dụng rộng rãi, Việt Nam có thể sẽ giảm khoảng 10% sự phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch đối với

mặt hàng xăng. Đây là bước đi quan trọng nhằm nâng cao khả năng tự chủ năng lượng quốc gia.

Kinh nghiệm quốc tế cũng cho thấy nhiên liệu sinh học đã trở thành xu hướng phổ biến trên thế giới. Theo ông Đỗ Văn Tuấn, Chủ tịch Hiệp hội Nhiên liệu sinh học Việt Nam, hiện có khoảng 65 quốc gia và vùng lãnh thổ, chiếm khoảng 97% dân số thế giới đang

sử dụng xăng nhiên liệu sinh học. Mỹ sử dụng E10 với tỷ lệ tới 98%, trong khi nhiều quốc gia châu Âu, châu Á và Australia cũng đã coi E10 là nhiên liệu tiêu chuẩn.

Để chương trình chuyển đổi nhiên liệu thành công, vai trò của các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu được đánh giá đặc biệt quan trọng. Các doanh nghiệp đầu mối lớn như Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) và Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL) đã tham gia thử nghiệm phân phối xăng E10 từ năm 2025, trước khi triển khai đại trà trên toàn quốc. Hiện, Petrolimex đã triển khai bán xăng E10 trên toàn bộ hơn 2.800 cửa hàng và hơn 1.400 trung tâm nhượng quyền. Petrolimex đã đầu tư hệ thống phối trộn xăng E10 với năng lực khoảng 7,7 triệu m³/năm, đáp ứng không chỉ nhu cầu của hệ thống mà còn có khả năng hỗ trợ các doanh nghiệp khác.

Về phía PVOIL, doanh nghiệp đang cùng các nhà sản xuất dầu trong nước bảo đảm nguồn cung xăng nền cho thị trường, đồng thời khôi phục hoạt động Nhà máy nhiên liệu sinh học Dung Quất, từng được nâng cấp suất để đáp ứng nhu cầu Ethanol phục vụ phối trộn xăng E10. Hệ thống phối trộn của PVOIL cũng đủ năng lực hỗ trợ các doanh nghiệp đầu mối khác triển khai xăng E10.

Việc chuẩn bị nguồn cung, cơ sở vật chất, hệ thống phối trộn, vận chuyển và bán lẻ được thực hiện đồng bộ nhằm bảo đảm chất lượng nhiên liệu khi đến tay người tiêu dùng.

Song song với đó, các hiệp hội ngành hàng, nhà sản xuất ô tô và xe máy cũng tích cực cung cấp thông tin để người tiêu dùng hiểu đúng về loại nhiên liệu mới. Theo Hiệp hội Các nhà sản xuất xe máy Việt Nam (VAMM) và Hiệp hội Các nhà sản xuất ô tô Việt Nam (VAMA), phần lớn các dòng xe máy, ô tô đang lưu hành hiện nay đều có thể sử dụng E10. Các nghiên cứu thực hiện cùng Đại học Bách khoa Hà Nội cho thấy việc sử dụng E10 còn giúp giảm phát thải CO, HC và nhiều thành phần độc hại khác trong khí thải động cơ. ■



Xăng E10 được đưa ra thị trường từ 1/6/2026

Ảnh: Nam Nguyễn



BỘ CÔNG THƯƠNG THỨC ĐẨY XĂNG E10: AN TOÀN, MINH BẠCH, VÌ NGƯỜI TIÊU DÙNG

1

CHỦ TRƯỞNG XUYẾN SUỐT: VÌ PHÁT TRIỂN XANH, AN NINH NĂNG LƯỢNG VÀ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG

CHỦ TRƯỞNG ĐƯNG CỬA ĐĂNG VÀ NHÀ NƯỚC

- Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 11/10/2021.
- Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022.
- Quyết định số 215/QĐ-TTg ngày 1/3/2024.
- Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025.
- Thông tư số 50/2025/TT-BCT ngày 7/11/2025.
- Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 19/3/2026.
- Kết luận số 14-KL/TW ngày 20/3/2026.

LỢI ÍCH KHI ĐẨY MẠNH SỬ DỤNG XĂNG E10

- Góp phần thực hiện các cam kết của Việt Nam về tăng trưởng xanh, giảm phát thải khí nhà kính và bảo vệ môi trường.
- Hình thành, phát triển chuỗi giá trị nhiên liệu sinh học trong nước.
- Góp phần đa dạng hóa nguồn cung năng lượng, giảm phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch.



2

NĂNG LỰC CUNG ỨNG VÀ PHỐI TRộn VƯỢT NHU CẦU



Nguồn cung ethanol (E100): Chủ động, đầy đủ

- Tổng nhu cầu: 100.000 m³/tháng
- Nguồn cung:**
- + Sản xuất trong nước: 25.000 m³/tháng
- + Nhập khẩu: 75.000 m³/tháng



Năng lực phối trộn: Vượt mức tiêu thụ

- Hiện 3 doanh nghiệp lớn có tổng công suất 890.000 m³/tháng, chiếm 89% - 96% thị phần:
 - + Petrolimex: 455.000 m³/tháng (đang mở rộng lên 550.000 m³/tháng).
 - + PVOil: 320.000 m³/tháng.
 - + Saigon Petro: 120.000 m³/tháng.
- **Tương lai gần:** 10 doanh nghiệp đang chờ cấp phép, với công suất 297.600 m³/tháng.
- **Dự phòng:** Nhà máy lọc dầu Bình Sơn cấp thêm 70.000 - 90.000 m³/tháng từ tháng 6/2026 khi cần.



Hạ tầng phân phối: Đồng bộ toàn quốc

- **Kỹ thuật:** Tận dụng hệ thống bán lẻ sẵn có từ kinh nghiệm bán xăng E5; cải tạo, nâng cấp, sửa chữa bồn chứa, cột bơm... từ RON95 sang E10.
- Hệ thống phân phối: Petrolimex và PVOil chiếm 70 - 75% thị phần lẻ xăng dầu:
 - + **PVOil:** Phân phối E10 toàn bộ gần 1.000 cửa hàng từ 15/5/2026.
 - + **Petrolimex:** Phân phối toàn hệ thống từ 20/5/2026.

3

XĂNG E10: ĐẠT CHUẨN KỸ THUẬT, TƯƠNG THÍCH HẦU HẾT PHƯƠNG TIỆN

CHẤT LƯỢNG ĐƯỢC KIỂM SOÁT NGHIÊM NGẶT

- Là mặt hàng kinh doanh có điều kiện, được quản lý chặt chẽ.
- Chất lượng được kiểm soát qua hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.
- Chỉ được sản xuất, pha chế, phối trộn và lưu thông trên thị trường khi đáp ứng đầy đủ các yêu cầu kỹ thuật.

KHẢ NĂNG TƯƠNG THÍCH

- Tương thích với hầu hết ô tô, xe máy sử dụng động cơ xăng (từ năm 2.000 trở lại đây); đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của nhà sản xuất.
- Người sử dụng phương tiện cần tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất, bảo dưỡng định kỳ...

4

3 CHỈ TIÊU GIẢM SÁT TRỌNG ĐIỂM CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG



- **Xăng gốc:** Kiểm soát chặt chẽ chất lượng trước khi phối trộn với ethanol.



- **Tỷ trọng phối trộn:** Đảm bảo chính xác theo tiêu chuẩn, quy chuẩn do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.



- **Kiểm soát thị trường:** Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát tại các cơ sở phối trộn và cửa hàng bán lẻ xăng dầu; xử lý nghiêm mọi vi phạm về chất lượng.



5

8 GIẢI PHÁP TỐT NHẤT BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG

- Tăng cường truyền thông, tư vấn kỹ thuật để nâng cao nhận thức.
- Xây dựng Cẩm nang xăng sinh học E10 hướng dẫn người tiêu dùng.
- Xây dựng Bộ câu hỏi - giải đáp thắc mắc về xăng E10 (chatbot tích hợp trên congthuong.vn và moit.gov.vn).
- Yêu cầu các hãng xe rà soát, đánh giá và công bố tính tương thích.
- Hướng dẫn xử lý các vấn đề kỹ thuật phát sinh.
- Thiết lập kênh tiếp nhận, hỗ trợ và bảo vệ người tiêu dùng (email nhận phản ánh: khieunai@bvnmd.gov.vn).
- Đề nghị Sở Công Thương và các Hội Bảo vệ người tiêu dùng trên cả nước vào cuộc.
- Bảo đảm nguồn cung, không để gián đoạn.

6

XĂNG E10 BÁN TOÀN THỊ TRƯỜNG TỪ 1/6/2026: ĐẢM BẢO NGUỒN CUNG, VÌ NGƯỜI TIÊU DÙNG



- Diễn ra an toàn, minh bạch, không áp đặt.
- Đảm bảo nguồn cung thông suốt, giám sát hệ thống phân phối và tiếp nhận, kiểm soát tốt chất lượng.
- Tôn trọng và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

7

XU HƯỚNG TOÀN CẦU



- Hơn 60 quốc gia áp dụng pha trộn ethanol bắt buộc
- E10 là tỷ lệ phổ biến nhất



MỸ

- E10 chiếm hơn 95% thị phần
- Sản lượng ethanol: khoảng 60 tỷ lít/năm



LIÊN MINH CHÂU ÂU (EU)

- Các nước đã phổ cập E10: Đức; Pháp; nhiều nước EU khác
- Nhiều quốc gia EU đã chuyển gần như toàn bộ RON95 sang E10 để giảm phát thải.



THÁI LAN

- E10 thay thế hoàn toàn xăng RON91



PHILIPPINES

- Luật Nhiên liệu sinh học 2006: bắt buộc pha ethanol trong xăng
- E10 áp dụng toàn quốc từ năm 2011.

Mỗi lít xăng E10 đến tay người tiêu dùng là kết quả của một hành trình dài, từ những nhà máy sản xuất nhiên liệu sinh học đến các cây xăng giữa lòng Hà Nội. Những hình ảnh ghi nhận dọc hành trình ấy cho thấy bước chuyển mới của ngành năng lượng trên con đường phát triển bền vững.

➤ GIANG NAM

Theo “dòng chảy” của xăng sinh học E10



Các kỹ sư tại phòng nghiên cứu pha chế xăng sinh học E10



Các cây xăng đã chuyển đổi sang bán xăng E10



Người dân đón nhận tích cực xăng sinh học E10



Công ty cổ phần Nhiên liệu sinh học Dầu khí miền Trung (BSR-BF) cho biết, nhà máy đạt 100% công suất và đảm bảo cung ứng tối đa ethanol phục vụ phối trộn xăng sinh học E10 theo lộ trình phát triển nhiên liệu sạch



BẮC NINH NÂNG TẦM GIÁ TRỊ, thương hiệu nông sản Việt TRÊN THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU

➤ Bài và ảnh: ĐỖ NGÀ

Vài thiếu Bắc Ninh đang từng bước được định vị như một thương hiệu nông sản mang bản sắc văn hóa Kinh Bắc, gắn với chuyên đổi số, tiêu chuẩn quốc tế và khát vọng chinh phục thị trường toàn cầu.

Xây dựng chuỗi giá trị nông nghiệp hiện đại gắn với công nghệ, văn hóa bản địa

Song hành cùng phát triển công nghiệp công nghệ cao, Bắc Ninh vẫn kiên trì gìn giữ và phát huy những giá trị nông nghiệp đặc trưng của vùng đất Kinh Bắc. Trong bức tranh nông nghiệp địa phương, chương trình OCOP đã ghi nhận bước phát triển mạnh mẽ với 722 sản phẩm đạt từ 3 sao trở lên cùng 56 sản phẩm nông sản chủ lực, đặc trưng của tỉnh. Trong đó, vài thiếu là sản phẩm tiêu biểu, trở thành một trong những nông sản chủ lực mang thương hiệu riêng của Bắc Ninh.

Theo báo cáo của tỉnh Bắc Ninh, năm 2026, tổng diện tích vài thiếu toàn tỉnh đạt khoảng 29.800 ha, sản lượng ước đạt hơn 95.000 tấn. Trong đó, diện tích sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP đạt 17.500 ha, chiếm 58,7%; diện tích đạt chứng nhận GlobalG.A.P là 255 ha; diện tích được cấp chứng nhận hữu cơ đạt 10 ha.

Những năm qua, vài thiếu không chỉ là cây trồng mang lại giá trị kinh tế cao mà còn trở thành biểu tượng cho nền nông nghiệp chất lượng của Bắc Ninh. Đây cũng là một trong những nông sản xuất khẩu tiêu biểu của Việt Nam, đã có mặt tại nhiều thị trường nông nghiệp như Nhật Bản, Hoa Kỳ, EU và Australia.

Để tiếp tục đưa thương hiệu vài thiếu vươn xa trên thị trường quốc tế, ông Phạm Văn Thịnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh cho biết, tỉnh sẽ tập trung triển khai ba chiến lược trọng tâm. Thứ nhất, tiếp tục phát triển vùng sản xuất theo hướng an toàn, bền vững, đáp ứng tiêu chuẩn của các thị trường xuất khẩu. Bắc Ninh sẽ mở rộng diện tích sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP; tăng cường quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói; đẩy mạnh truy xuất nguồn gốc và kiểm soát dư lượng thuốc bảo vệ thực vật đối với quả vài và xuất khẩu.

Thứ hai, xây dựng thương hiệu không chỉ dừng ở quảng bá sản phẩm mà hướng tới xây dựng hình ảnh một vùng sản xuất chuyên nghiệp, an toàn và bền vững. Bắc Ninh sẽ tiếp tục đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá thương hiệu vài thiếu gắn với chỉ dẫn địa lý, văn hóa vùng miền và câu chuyện sản phẩm.

Đặc biệt, tỉnh xác định chuyển đổi số là giải pháp quan trọng để mở rộng thị trường tiêu thụ. Các nền tảng thương mại điện tử, mạng xã hội và hệ thống phân phối hiện đại sẽ tiếp tục được khai thác hiệu quả nhằm đưa vài thiếu tiếp cận trực tiếp người tiêu dùng trong và ngoài nước.

Thứ ba, mở rộng và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu. Bên cạnh việc duy trì các thị trường truyền thống, Bắc Ninh sẽ chủ động phối hợp với Bộ Công Thương và hệ thống thương vụ Việt Nam ở nước ngoài để tận dụng hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới như EVFTA, CPTPP, RCEP..., từ đó mở rộng thêm các thị trường tiềm năng tại Trung Đông, Nam Á và châu Âu.

"Cùng với đó, tỉnh cũng đặc biệt quan tâm phát triển công nghiệp chế biến sâu và hệ thống logistics lạnh nhằm nâng cao giá trị gia tăng, kéo dài thời gian bảo quản và giảm áp lực tiêu thụ trong thời gian ngắn của vụ thu hoạch. Đây được xem là giải pháp căn cơ để vài thiếu không còn chỉ là sản phẩm mang tính mùa vụ mà trở thành mặt hàng nông sản có giá trị bền vững quanh năm", ông Phạm Văn Thịnh nhấn mạnh.

Bộ Công Thương đồng hành cùng Bắc Ninh mở rộng thị trường tiêu thụ

Nhằm hỗ trợ tiêu thụ quả vài và thúc đẩy tăng trưởng thương mại nông sản, mới đây tỉnh Bắc Ninh đã tổ chức Hội nghị xúc tiến tiêu thụ vài thiếu và các sản phẩm nông sản chủ lực, đặc trưng, sản phẩm OCOP năm 2026.

Tại hội nghị, Thứ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Sinh Nhật Tân nhấn mạnh, đây không chỉ là hoạt động xúc tiến tiêu thụ cho một mùa vụ mà còn là dịp khẳng định vai trò của nông sản địa phương trong chiến lược phát triển thị trường trong nước, mở rộng xuất khẩu và nâng cao năng lực cạnh tranh của hàng Việt Nam.



Thứ trưởng Bộ Công Thương NGUYỄN SINH NHẬT TÂN: Với sự chi đạo quyết liệt của tỉnh, sự phối hợp của các bộ, ngành, doanh nghiệp logistics, thương mại điện tử cùng nỗ lực của người dân, Bắc Ninh được kỳ vọng sẽ tiếp tục có một mùa vài thắng lợi, góp phần nâng cao giá trị nông sản Việt Nam trên thị trường trong nước và quốc tế.

Theo Thứ trưởng, với Bắc Ninh, vài thiếu không chỉ là một sản phẩm nông nghiệp mà còn là thương hiệu của vùng đất, sinh kế của người dân, cầu nối giao thương, văn hóa và hợp tác quốc tế. "Bộ Công Thương đánh giá cao sự chủ động, bài bản của tỉnh Bắc Ninh trong chỉ đạo sản xuất, quản lý chất lượng, chuẩn bị thị trường và kết nối tiêu thụ ngay từ đầu vụ. Dù đang kiện tiến còn nhiều bất lợi, địa phương vẫn duy trì được quy mô sản xuất lớn, nền tảng tiêu chuẩn ngày càng được nâng cao và hệ thống xúc tiến thương mại tương đối đồng bộ", Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân ghi nhận.

Theo Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân, đây là nền tảng quan trọng để chuyển từ

tư duy "tiêu thụ theo mùa vụ" sang quản trị thị trường theo chuỗi giá trị, có dự liệu, tiêu chuẩn, hợp đồng và thương hiệu. Tuy nhiên, Thứ trưởng cũng chỉ ra, trong bối cảnh thị trường ngày càng đòi hỏi cao về chất lượng, tiêu chuẩn và truy xuất nguồn gốc, Bắc Ninh cần tiếp tục phát huy lợi thế để nâng tầm giá trị, thương hiệu và vị thế của nông sản Việt Nam trên thị trường quốc tế.

Thứ trưởng đề nghị tỉnh Bắc Ninh kiên định lấy chất lượng, tiêu chuẩn và truy xuất nguồn gốc làm "giấy thông hành"; lấy thị trường trong nước làm nền tảng, xuất khẩu làm động lực tăng trưởng. Đặc biệt, với khoảng 55% sản lượng được tiêu thụ nội địa, Bắc Ninh cần tăng cường kết nối với hệ thống siêu thị, chợ đầu mối, cửa hàng tiện ích, sàn thương mại điện tử, nền tảng mạng xã hội và các doanh nghiệp logistics để đa dạng hóa kênh phân phối, đưa sản phẩm tiếp cận nhiều nhóm khách hàng hơn.

Đồng thời, tỉnh cần đưa chuyển đổi số trở thành năng lực vận hành thương mại của mỗi mùa vụ; phát huy vai trò của KOL, KOC và hoạt động livestream để kể câu chuyện "vài thiếu Bắc Ninh" bằng ngôn ngữ mới, gắn gũi hơn với người tiêu dùng trẻ và khách hàng quốc tế.

Nhằm hỗ trợ tinh thần mở rộng thị trường tiêu thụ, Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân khẳng định, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục đồng hành cùng Bắc Ninh trong hoạt động kết nối cung cầu, xúc tiến thương mại, phát triển hệ thống phân phối, hỗ trợ thương mại điện tử và mở rộng thị trường xuất khẩu. ■



Vài Bắc Ninh ngày càng nâng cao chất lượng

Sau gần một tháng triển khai Công điện số 38/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ, lực lượng Quản lý thị trường thuộc Bộ Công Thương đã đóng loạt ra quán trên cả nước, kiểm tra hàng nghìn vụ việc, xử lý mạnh tay các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, hàng giả, hàng nhái, góp phần bảo vệ người tiêu dùng và doanh nghiệp làm ăn chân chính.



Chi riêng trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, lực lượng Quản lý thị trường đã xử lý 1.520 vụ vi phạm, thu nộp ngân sách trên 15 tỷ đồng trong thời gian triển khai Công điện số 38/CD-TTg

➤ VAN THI

THỰC HIỆN CÔNG ĐIỆN 38

Bộ Công Thương quyết liệt đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái

Đóng loạt ra quán thực hiện Công điện 38

Những năm qua, công tác đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái và hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ luôn được Chính phủ, các bộ, ngành và lực lượng chức năng đặc biệt quan tâm. Tuy nhiên, tình trạng vi phạm vẫn diễn biến phức tạp, không chỉ tại các chợ truyền thống, trung tâm thương mại mà còn lan sang môi trường số và các sàn thương mại điện tử.

Thực trạng đó, ngày 5/5/2026, Thủ tướng Chính phủ ban hành Công điện số 38/CD-TTg về tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp đấu tranh, ngăn chặn, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng, Bộ Công Thương đã chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường trên toàn quốc tăng cường quản lý địa bàn, rà soát các cơ sở kinh doanh có nguy cơ vi phạm, tập trung kiểm tra các nhóm hàng hóa dễ phát sinh hành vi giả mạo nhãn hiệu và xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

Từ ngày 7/5 đến 30/5/2026, lực lượng Quản lý thị trường đóng loạt triển khai đợt cao điểm kiểm tra, kiểm soát thị trường; đồng thời tăng cường phối hợp với công an, chính quyền địa phương, chủ thể quyền và các đơn vị liên quan nhằm kịp thời phát hiện, xử lý các vụ việc quy mô lớn, có tính chất phức tạp.

Kết quả cho thấy sự vào cuộc quyết liệt của Bộ Công Thương đã tạo chuyển biến rõ nét trong công tác đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái trên phạm vi cả nước.

Hơn 1.500 vụ xâm phạm sở hữu trí tuệ bị xử lý

Theo thống kê của Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước, trong thời gian từ ngày 7/5 đến 30/5, lực lượng Quản lý thị trường đã kiểm tra 4.701 vụ việc, phát hiện và xử lý 3.730 vụ vi phạm với 4.147 hành vi vi phạm hành chính.

Đáng chú ý, 37 vụ việc có dấu hiệu tội phạm đã được chuyển cơ quan điều tra để tiếp tục xử lý theo quy định pháp luật. Tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính đạt 41,4 tỷ đồng, trong khi trị giá tang vật vi phạm bị xử lý lên tới hơn 22,2 tỷ đồng.

Riêng lĩnh vực sở hữu trí tuệ chiếm hơn 40% tổng số vụ việc vi phạm bị xử lý. Trong thời gian triển khai Công điện 38, lực lượng Quản lý thị trường đã kiểm tra 1.862 vụ việc liên quan đến sở hữu trí tuệ, phát hiện và xử lý 1.520 vụ xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp; thu nộp ngân sách hơn 15 tỷ đồng tiền xử phạt và xử lý lượng hàng hóa vi phạm trị giá trên 12 tỷ đồng.

Số với cùng kỳ tháng 5/2025, số vụ vi phạm bị xử lý trong lĩnh vực xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ tăng 370,6%, tương đương gấp 4,7 lần; số tiền xử phạt tăng 314,8%, tương đương gấp



4,2 lần; trị giá tang vật vi phạm tăng 827,5%, tương đương gấp 9,3 lần.

Không chỉ kiểm soát thị trường truyền thống, Bộ Công Thương còn đẩy mạnh kiểm tra trên môi trường số. Trong thời gian cao điểm, hơn 9.130 sản phẩm vi phạm đã bị gỡ bỏ khỏi các nền tảng thương mại điện tử; hơn 2.000 gian hàng có dấu hiệu kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng hoặc xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ đã bị chặn hoạt động.

Những con số trên cho thấy hiệu quả rõ rệt của đợt cao điểm kiểm tra theo chỉ đạo của Chính phủ và sự quyết liệt trong triển khai của Bộ Công Thương, góp phần nâng cao hiệu quả bảo vệ

quyền sở hữu trí tuệ, quyền lợi người tiêu dùng và môi trường cạnh tranh lành mạnh.

Duy trì áp lực kiểm tra sau cao điểm

Là trung tâm kinh tế, thương mại lớn của cả nước, Hà Nội là một trong những địa phương triển khai mạnh mẽ Công điện 38.

Theo báo cáo của Chi cục Quản lý thị trường Hà Nội, trong thời gian từ ngày 7/5 đến 30/5/2026, lực lượng chức năng đã kiểm tra 342 vụ việc, phát hiện và xử lý 337 vụ vi phạm. Tổng số tiền xử lý vi phạm hành chính đạt hơn 3,1 tỷ đồng; trị giá hàng hóa vi phạm buộc tiêu hủy gần 2 tỷ đồng; đồng thời

chuyển 3 vụ việc có dấu hiệu hình sự sang cơ quan điều tra. Số với cùng kỳ tháng 5/2025, số vụ kiểm tra tăng 231%, số vụ xử tăng 234%, số vụ chuyển cơ quan điều tra tăng 300%, trong khi trị giá hàng hóa vi phạm bị tiêu hủy tăng tới 388,57%.

Trao đổi với phóng viên Báo Công Thương, ông Dương Mạnh Hùng, Phó Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường Hà Nội cho biết, sau khi đợt cao điểm kết thúc ngày 30/5, lực lượng Quản lý thị trường Hà Nội vẫn tiếp tục duy trì công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên với tinh thần kiên quyết xử lý các hành vi sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, góp phần bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh trên địa bàn Thủ đô.

Không chỉ tại Hà Nội, từ các tỉnh miền núi, biên giới đến những đô thị lớn, lực lượng Quản lý thị trường đã đóng loạt triển khai các giải pháp kiểm tra, kiểm soát theo tinh thần Công điện số 38/CD-TTg và đạt nhiều kết quả tích cực. Những kết quả này không chỉ góp phần ngăn chặn hàng giả, hàng nhái và hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ mà còn khẳng định quyết tâm của Bộ Công Thương trong việc thực hiện nghiêm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, bảo vệ người tiêu dùng, doanh nghiệp chân chính và xây dựng môi trường kinh doanh minh bạch, lành mạnh. ■

QUẢNG NINH

Thúc đẩy tiết kiệm năng lượng

UBND tỉnh Quảng Ninh vừa ban hành kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 19/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm năng lượng, thúc đẩy chuyển dịch năng lượng và phát triển phương tiện giao thông điện.

Theo kế hoạch, tính phân đầu đến năm 2030 giảm tiêu hao năng lượng tính trên đơn vị GDP ở mức 1 - 1,5%/năm; tỷ lệ tiết kiệm điện tối thiểu đạt 3% mỗi năm đối với các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm. Đồng thời, giảm điện năng dùng cho truyền tải và phôi phối điện trên toàn hệ thống xuống còn 5,8% vào năm 2030...

ĐIÊN BIÊN

Phấn đấu tiết kiệm 7% tổng nhu cầu tiêu thụ năng lượng

Theo Sở Công Thương Điện Biên, tỉnh đạt mục tiêu đến năm 2030, tính phân đầu tiết kiệm khoảng 7% tổng nhu cầu tiêu thụ năng lượng và giảm tổn thất điện năng xuống khoảng 5,5%; 100% công trình chiếu sáng công cộng xây mới hoặc cải tạo sử dụng thiết bị tiết kiệm điện; khuyến khích phát triển các mô hình chiếu sáng sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Kết quả, năm 2019, toàn tỉnh tiết kiệm được khoảng 4,106 triệu kWh điện, năm 2023 con số này đạt 7.232 triệu kWh và đến năm 2025 tăng lên gần 9,863 triệu kWh.

BẮC NINH

Chỉ đạo thực hiện nghiêm các giải pháp tiết kiệm điện

UBND tỉnh Bắc Ninh vừa ban hành các chỉ đạo khẩn cấp về việc tăng cường thực hiện tiết kiệm điện trên toàn địa bàn. Cụ thể, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương và nhân dân phải xem việc tiết kiệm điện là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt. Công ty Điện lực Bắc Ninh được giao nhiệm vụ phối hợp chặt chẽ với các địa phương để rà soát, thông báo và giám sát việc thực hiện cắt giảm phụ tải tại các khu vực không thiết yếu.

Cụ thể, khung giờ bắt/tắt hệ thống chiếu sáng công cộng được quy định từ 19 giờ hôm trước đến 5 giờ sáng hôm sau. Trong đó, các đơn vị vận hành phải thực hiện bật 1/2 công suất chiếu sáng từ 19 giờ đến 22 giờ và tiếp tục giảm xuống còn 1/3 công suất từ 22 giờ đến 5 giờ sáng hôm sau. Đối với hệ thống chiếu sáng quảng cáo, biến hình ngoài trời cũng phải cắt giảm 50% công suất trong khung giờ từ 19 giờ đến 22 giờ và tắt hoàn toàn sau 22 giờ.

Minh Kỳ

TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG

Góp phần nâng sức cạnh tranh của ngành công nghiệp

► Bài và ảnh: THU HUƠNG

Không chỉ giúp doanh nghiệp giảm chi phí sản xuất, tiết kiệm năng lượng (TKNL) còn trở thành lợi thế cạnh tranh trong bối cảnh chuyển đổi xanh, giảm phát thải trực tiếp cầu hỏi nháp.

Du địa lớn trong khu vực tiêu thụ năng lượng nhất

Theo thống kê của Bộ Công Thương, cả nước hiện có khoảng 3.068 cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm, trong đó có tới 2.596 cơ sở sản xuất công nghiệp. Các doanh nghiệp này tiêu thụ khoảng 80 tỷ kWh điện/năm. Đáng chú ý, cường độ tiêu thụ năng lượng của Việt Nam vẫn ở mức cao so với thế giới. Thống kê năng lượng Việt Nam cho thấy, cường độ tiêu thụ năng lượng cuối cùng trên GDP của Việt Nam còn thấp hơn các nước phát triển như Nhật Bản, các nước OECD hay Hoa Kỳ, để tạo ra 1.000 USD GDP, người ta chỉ dùng khoảng 200 ghê năng điện, trong khi để tạo ra cùng một đơn vị sản phẩm thì các nước phát triển này cần khoảng 3 lần.

Các ngành sử dụng nhiều năng lượng gồm thép, xi măng, hóa chất, giấy, dệt may, nhựa, bia - đồ uống, chế biến thủy sản và vật liệu xây dựng. Đây cũng là khu vực còn dư địa tiết kiệm rất lớn, ước khoảng 20 - 30% nếu doanh nghiệp áp dụng đồng bộ các giải pháp quản lý, công nghệ và vận hành hiệu quả.



Công ty Than Núi Béo đã sử dụng than nhiệt trị thấp thay thế điện cho nôi hơi, giúp tiết kiệm 1.092.177 kWh/năm

Giảm chi phí để nâng sức cạnh tranh

Trong bối cảnh hội nhập, TKNL đang trở thành một tiêu chí cạnh tranh mới. Doanh nghiệp sử dụng năng lượng hiệu quả sẽ giảm được chi phí vận hành, cải thiện biên lợi nhuận và tăng khả năng chống chịu trước biến động giá nhiên liệu, giá điện, chi phí logistics và yêu cầu môi trường.

Đom cử tại Công ty CP Xi măng Sông Lam Việt Nam (TKV), để tiết kiệm năng lượng, công ty đã áp dụng nhiều giải pháp công nghệ như: Lắp đặt hệ thống

nhật dư và vận hành nhằm mục đích thu hồi lượng nhiệt thải ra của hệ thống lò nung để phát điện năng phục vụ lại cho nhà máy; lắp đặt để thu hồi nhiệt tại hai vị trí, khi nóng thải ra khi làm mát clinker (lò AQ) và gió nóng từ tháp trao đổi nhiệt (lò SP) trên cả hai dây chuyền sản xuất. Qua đó, lượng điện do hệ thống nhiệt dư phát ra 103.971.050 kWh, trong khi tổng lượng điện tiêu thụ toàn nhà máy là 266.281.170 kWh. Sau khi lắp đặt hệ thống nhiệt dư, đã cung cấp 40% lượng điện năng tiêu thụ của nhà máy...

Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của thiết bị chiếu sáng, công ty đã thay các bóng đèn có hiệu suất thấp bằng các bóng đèn có hiệu suất cao, tiết kiệm được khoảng 800 kWh/năm, giảm chi phí vận hành và chi phí bảo trì.

Theo Sở Công Thương tỉnh Quảng Ninh, các doanh nghiệp sử dụng năng lượng trọng điểm của tỉnh đã thay đổi nhận thức và mạnh dạn đầu tư, lắp đặt các thiết bị hiện đại, triển khai các biện pháp tiết kiệm triệt để nhất.

TKV

Đạt mục tiêu tiết kiệm 8 - 10% tổng mức tiêu thụ năng lượng

Giai đoạn 2026 - 2030, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) đạt mục tiêu tiết kiệm năng lượng 8 - 10% tổng mức tiêu thụ năng lượng toàn TKV; giảm mức tổn thất điện năng xuống thấp hơn 6%.

Để hoàn thành các mục tiêu này, TKV đã chi đạo các doanh nghiệp nghiêm túc

thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Đến nay, tất cả các doanh nghiệp trực thuộc TKV đã thực hiện kiểm toán năng lượng và liên tục điều chỉnh, triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng phù hợp, sát với thực tế. TKV đạt ưu tiên hàng đầu nhóm giải pháp giảm các tổn hao

thất trong khâu phân phối và cung cấp điện năng, như: Đưa điện áp truyền tải cao đến gần hơn các cực phụ tải, thiết kế và đưa vào áp dụng vận hành các thiết bị trong trạm biến áp để hệ mới có tổn hao năng lượng ít hơn; áp dụng rơle rã thiết bị tự động điều chỉnh điện áp dưới tải...

T.H

Trước áp lực nhu cầu năng lượng gia tăng và các yêu cầu phát triển bền vững ngày càng khắt khe, nhiều doanh nghiệp phía Nam đang đẩy mạnh tiết kiệm điện, đổi mới công nghệ và xanh hóa sản xuất.

THANH MINH

Chuyển đổi công nghệ để tiết kiệm năng lượng

Theo các chuyên gia năng lượng, chi phí điện năng hiện chiếm tỷ trọng đáng kể trong cơ cấu giá thành của nhiều ngành sản xuất. Do đó, tiết kiệm điện không còn là giải pháp tình thế mà đã trở thành chiến lược dài hạn của nhiều doanh nghiệp.

Tại TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai và các địa phương công nghiệp trọng điểm phía Nam, nhiều doanh nghiệp đã đầu tư thay thế thiết bị tiêu hao năng lượng bằng công nghệ hiệu suất cao. Các hệ thống chiếu sáng LED, biến tần điều khiển tuốc nơ, động cơ tiết kiệm điện và hệ thống quản lý năng lượng thông minh được đưa vào vận hành, giúp giảm đáng kể lượng điện tiêu thụ trong quá trình sản xuất.

Bên cạnh đó, nhiều đơn vị

DOANH NGHIỆP PHÍA NAM

Đẩy mạnh tiết kiệm điện, nâng sức cạnh tranh xanh

đà xây dựng quy trình quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, giảm sát mức tiêu thụ điện tại từng công đoạn sản xuất nhằm kịp thời phát hiện các điểm gây lãng phí và có giải pháp khắc phục hiệu quả.

Ông Ngô Thanh Khôi, đại diện Công ty Giấy Thiên Lộc cho biết, doanh nghiệp đã đầu tư đồng bộ nhiều giải pháp kỹ thuật nhằm tối ưu hóa sử dụng điện. Các lò sấy điện trở thế hệ cũ được thay thế bằng công nghệ sấy hồng ngoại (IR) và tia cực tím (UV), giúp giảm từ 30 - 40% điện năng tiêu thụ tại công đoạn sấy keo. Hệ thống khí nén cũng được kiểm tra định kỳ để giảm thất thoát năng lượng do rò rỉ.

Một với hệ thống máy công nghiệp, doanh nghiệp thay thế động cơ cơ khí truyền thống bằng động cơ Servo, chi tiêu thu tiết kiệm khi máy hoạt động, qua đó tiết kiệm tới 50% điện năng. Hệ thống chiếu sáng cụ thể bằng đèn LED cũng được triển khai nhằm giảm công suất chiếu sáng chung trong nhà xưởng.

Một giải pháp mang lại hiệu



Tổng công ty Cổ phần May Việt Tiến đầu tư thiết bị hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng, xanh hóa sản xuất, nâng sức cạnh tranh Anh: May Việt Tiến

quả rõ rệt là sử dụng hệ thống làm mát bằng tấm Cooling Pad kết hợp quạt hút công nghiệp. Giải pháp này giúp giảm nhiệt độ nhà xưởng từ 5 - 7°C nhưng chỉ tiêu thụ khoảng 10% khí thông thường.

Ngoài ra, việc lắp đặt đồng bộ đo điện thông minh cho từng công đoạn sản xuất giúp doanh nghiệp theo dõi chi số tiêu thụ điện trên từng độ giây, từ đó xác định các khâu chưa hiệu quả để cải tiến.

Tiết kiệm điện trở thành lợi thế cạnh tranh

Đại diện Tổng công ty Cổ phần May Việt Tiến - ông Nguyễn Huỳnh Kỳ Nam cho biết, nhu cầu điện của doanh nghiệp tăng trung bình từ 3 - 5% mỗi năm theo tốc độ mở rộng sản xuất. Vì vậy, việc quản lý năng lượng hiệu quả không chỉ giúp giảm chi phí mà còn là điều kiện quan trọng để duy trì các đơn hàng xuất khẩu.

Trong những năm gần đây, Việt Tiến đã đầu tư nhiều thiết bị

công nghệ mới có hiệu suất cao, triển khai hệ thống điện mặt trời mái nhà tại các nhà máy và áp dụng các giải pháp tự động hóa trong vận hành. Hệ thống điện hóa, chiếu sáng và các thiết bị phụ trợ được lập trình vận hành theo thời gian sản xuất thực tế, hạn chế tối đa tình trạng sử dụng điện lãng phí.

Theo ông Bùi Quốc Hoàn, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Nam, khả năng sử dụng điện hiệu quả và chủ động nguồn năng lượng sẽ quyết định sức cạnh tranh của doanh nghiệp. "Tiết kiệm điện, sử dụng năng lượng hiệu quả và phát triển năng lượng tái tạo không chỉ giúp doanh nghiệp giảm chi phí mà còn mở rộng cơ hội tiếp cận các thị trường quốc tế, đáp ứng yêu cầu phát triển xanh và nâng cao năng lực cạnh tranh trong dài hạn", ông Bùi Quốc Hoàn nhấn mạnh.

Theo đại diện ngành điện, thời gian qua, các đơn vị điện lực đã tăng cường tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp triển khai các giải pháp tiết kiệm điện, quản lý nhu cầu phụ tải và ứng dụng công nghệ mới. Trong bối cảnh các tiêu chuẩn xanh bắt buộc tại nhiều thị trường xuất khẩu, việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả không chỉ mang lại lợi ích kinh tế mà còn là "chìa khóa" giúp doanh nghiệp phía Nam phát triển bền vững trong giai đoạn mới.

Giảm chi phí sản xuất, tăng năng lực cạnh tranh

Công ty CP Cao su Đà Nẵng (DRC, Khu công nghiệp Liên Chiểu) là doanh nghiệp sử dụng năng lượng trọng điểm lớn tại TP. Đà Nẵng. Ông Phan Chí Công - Trưởng phòng Kỹ thuật Cơ năng DRC cho biết, trong mùa nắng nóng, trung bình mỗi tháng DRC tiêu thụ từ 7 - 8 triệu kWh điện. Để chủ động một phần điện năng phục vụ sản xuất, tiết giảm chi phí sản xuất, DRC đã đầu tư lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà trên mái nhà xưởng sản xuất. Đặc thù ngành sản xuất lốp ô tô chi phí điện năng tính trên giá thành sản phẩm tương đối lớn. Do đó, tiết kiệm năng lượng là điều kiện thiết yếu để tiết giảm chi phí sản xuất, giảm giá thành sản phẩm và nâng cao sức cạnh tranh cho sản phẩm. "Với hệ thống điện mặt trời mái nhà hiện tại, DRC tiết giảm được hơn 5% lượng điện sử dụng hàng ngày. Mặc dù chưa chiếm tỷ trọng nhiều trong tổng điện tiêu thụ, nhưng cũng là con số rất lớn để có thể tiết giảm chi phí trong bối cảnh áp lực chi phí và áp lực chuyển đổi xanh ngày càng", ông Phan Chí Công cho biết.

Đại diện DRC cho biết thêm, công ty sẽ tiếp tục đầu tư, mở rộng quy mô điện mặt trời mái nhà, đồng thời triển khai song song các biện pháp tiết kiệm

ĐÀ NẰNG Doanh nghiệp tích cực đầu tư điện mặt trời mái nhà

Nhiều doanh nghiệp sản xuất công nghiệp tại TP. Đà Nẵng đã đầu tư lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà để chủ động một phần điện năng phục vụ sản xuất.

Bài và ảnh: VU LÊ



Hệ thống điện mặt trời mái nhà tại Công ty CP Cao su Đà Nẵng

mái nhà đã góp phần giúp đơn vị giảm khoảng 10% tổng lượng điện năng tiêu thụ từ lưới quốc gia. "Trung bình một tháng, chi phí tiền điện của công ty chúng tôi khoảng 3,5 tỷ đồng. Sau khi lắp đặt hệ thống điện mặt trời đã giảm được khoảng 200 - 300 triệu đồng/tháng, góp phần giảm chi phí sản xuất. Quan trọng hơn, đây là năng lượng sạch nên giảm phát thải CO2 đáng kể", ông Duy chia sẻ và cho biết thời gian tới, công ty sẽ tiến hành để mở rộng diện quy mô lắp đặt điện mặt trời mái nhà.

Hướng đến môi trường xanh

Đến nay, TP. Đà Nẵng có hơn 5.400 hệ thống điện mặt trời mái nhà với tổng công suất lắp đặt khoảng 351 MWp. Trong đó, có 1.589 hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tỷ trọng với tổng công suất khoảng 107 MWp được phát triển theo Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 3/3/2025 của Chính phủ; có hơn 1.000/5.400 hệ thống điện là các doanh nghiệp sản xuất, nhà xưởng, cơ sở kinh doanh dịch vụ. Ông Nguyễn Văn Trữ - Phó

Giám đốc Sở Công Thương TP. Đà Nẵng cho biết, thành phố hiện có 111 cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm. Trong đó, có 71 cơ sở sản xuất công nghiệp. Hiện, thành phố khuyến khích các doanh nghiệp sản xuất tham gia thỏa thuận tự nguyện thực hiện các giải pháp tiết kiệm điện, lắp đặt điện mặt trời mái nhà phục vụ tiêu thụ tại chỗ. Đồng thời, đặt mục tiêu tiết kiệm tối thiểu 3% điện năng tiêu thụ tại các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm; đến năm 2030, 100% cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm thực hiện kiểm toán năng lượng định kỳ và áp dụng hệ thống quản lý năng lượng.

Để thực hiện thành công mục tiêu này, bên cạnh công tác tuyên truyền, Sở Công Thương Đà Nẵng sẽ tăng cường đồng hành, hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất trong sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

"Bên cạnh sự chủ động của doanh nghiệp, ngành Công Thương Đà Nẵng sẽ đồng hành, hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất thông qua các hoạt động như đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị sản xuất có hiệu suất năng lượng cao; hỗ trợ triển khai áp dụng mô hình quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn ISO 50001 cho các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm...", Phó Giám đốc Sở Công Thương Đà Nẵng Nguyễn Văn Trữ nói.

Theo Bộ Công Thương, trong phát triển nguồn điện, công nghệ sử dụng cho các nhà máy điện mới có bản hiện đại, tiên tiến, mức độ tự động hóa cao và phù hợp với trình độ phát triển của thế giới. Các nhà máy được lắp đặt thiết bị đã đạt được số hóa phục vụ điều khiển và giám sát thiết bị chính, trang bị SCADA/DCS, hệ thống máy tính, điều khiển bằng phần mềm của các hãng nổi tiếng trên thế giới; các phần mềm quản trị dùng chung như PMIS, ERP...

Đặc biệt, các doanh nghiệp ngành điện đã hợp tác với tổ chức khoa học và công nghệ (KH&CN) trong nước nghiên cứu, thử nghiệm và vươn lên làm chủ công nghệ thiết kế, chế tạo, lắp đặt, vận hành nhiều thiết bị quan trọng cho nhà máy nhiệt điện, thủy điện, đặt trình độ tiên tiến của thế giới. Tiêu biểu là: công trình "Thiết kế, chế tạo vật thí chỉ cho các nhà máy nhiệt điện ở Việt Nam"; công trình "Nghiên cứu thiết kế và chế tạo hệ thống thái tro xỉ cho lò hơi đốt than công nghệ CFB, ứng dụng trong công nghệ sản xuất điện năng từ than chất lượng thấp tại Việt Nam"; công trình "Nghiên cứu công nghệ phục hồi bạc trượt của tuabin trong các nhà máy nhiệt điện đốt than 300 MW bằng vật liệu babbit".

Hay, đề tài cấp nhà nước "Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, tổ hợp và đưa vào vận hành hệ thống bốc dỡ, vận chuyển than cho nhà máy nhiệt điện đốt than có công suất từ máy đến khoảng 600 MW" của Viện

NGÀNH ĐIỆN

Tích cực chuyển giao, làm chủ công nghệ

► BẢO LINH

Kết quả chuyển giao, làm chủ công nghệ và thiết bị mới, tiên tiến có đóng góp quan trọng phát triển nguồn điện, lưới điện, hệ thống điều khiển - điều độ - thông tin - viễn thông điện lực trong nước, giải quyết nhiều vấn đề phức tạp của sản xuất, nâng cao tỷ lệ nội địa hóa thiết bị ngành điện.

Nghiên cứu Cơ khí. Đây là lần đầu tiên Việt Nam đã nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, tích hợp và đưa vào vận hành thành công hệ thống bốc dỡ, vận chuyển than cho Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, mang lại hợp đồng kinh tế khoảng 1.184 tỷ đồng và mở ra hướng phát triển mới cho ngành cơ khí chế tạo trong nước.

Đối với hệ thống truyền tải, nhờ đẩy mạnh hoạt động KH&CN, doanh nghiệp trong nước đã chủ năng lực sản xuất, cung cấp các máy biến áp truyền tải cấp điện áp 220kV với các gam công suất khác nhau và cung cấp một số máy biến áp cấp điện áp 500kV, tích hợp và làm chủ công nghệ giám sát điều khiển trạm biến áp không người trực và sản xuất nhiều linh phụ kiện khác cho các công trình lưới điện truyền tải.

Ngoài ra, công tác quản lý vận hành hệ thống điện được hiện đại hóa thông qua các giải pháp lưới điện thông minh (trung tâm điều khiển xa, trạm biến áp không người

trực, sửa chữa hotline, ứng dụng quy lý lưới điện phân phối DMS, hoàn thiện hệ thống kỹ sư có Fault recorder cho lưới điện 500kV và khai thác thi điểm ứng dụng do



Nhiều công nghệ mới, tiên tiến được ứng dụng trong ngành điện. Ảnh: Cán Đức

góc pha để giám sát hệ thống điện rộng (thời gian thực); xây dựng các đường dây nhằm khắc công lực học các cấp điện áp chuẩn hóa việc sử dụng dây dẫn, số độ cột, phân pha, đường dây nhiều mạch, đa cấp điện áp, phụ kiện ứng dụng các loại dây dẫn chịu nhiệt, dây nhôm lõi composite; triển khai công nghệ trạm GIS; triển khai và nâng cấp hệ thống SCADA.

Chiến lược khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển ngành Công Thương đến năm 2030 nêu rõ định hướng trọng tâm nghiên cứu, thiết kế, chế tạo và đưa vào sử dụng các thiết bị của hệ thống truyền tải và phân phối điện: Thiết bị đo lường, máy biến dòng, máy biến áp 110kV - 500kV; máy cắt điện trung áp và cao áp; thiết bị hạn chế dòng ngắn mạch đến 500kV; chống sét đến 500kV; sứ chịu cách điện.

Đồng thời, nghiên cứu đổi mới, hiện đại hóa công nghệ, thiết bị về nguồn điện và lưới điện nhằm nâng cao hiệu suất, tiết kiệm năng lượng, giảm giá thành sản xuất - cung ứng điện và bảo vệ môi trường; nghiên cứu phát triển và đưa vào sử dụng các công nghệ điều khiển điện để đảm bảo vận hành tối ưu hệ thống điện; hiện đại hóa hệ thống điều độ, vận hành, thông tin liên lạc, điều khiển và tự động hóa phục vụ điều độ lưới điện trong nước và liên kết khu vực; ứng dụng các công nghệ số hiện đại, bảo đảm an toàn và an ninh thông tin. ■

Khai thác Big Data, nhóm kỹ sư ngành điện đã phát triển ứng dụng tự động nhận diện hệ thống điện mặt trời chưa đăng ký, giúp xóa bỏ "điểm mù" quản lý và vận hành lưới điện.

► VŨ HẢO

Lần tìm "đầu vảy tay" từ Big Data

Xuất phát từ thực tế sau khi các cơ chế khuyến khích FIT1 và FIT2 hết hiệu lực, nhiều khách hàng miền Trung đã lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà (DMTMN) để tiêu thụ tại chỗ nhưng không thông báo với ngành điện, tạo ra những "điểm mù" lớn, gây khó khăn cho công tác quy hoạch, làm đảo lộn đường điện áp và tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn nghiêm trọng cho công nhân sửa chữa nội nguồn điện phát nguồn bất ngờ.

Với số lượng khách hàng cực kỳ lớn (riêng Đà Nẵng đã hơn 370.000 hộ), việc đi kiểm tra thủ công là điều bất khả thi.

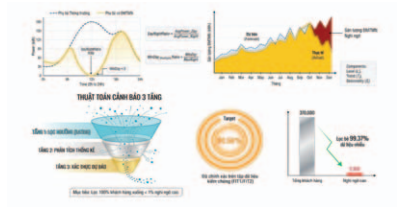
Trước thực tế đó, nhóm tác giả gồm các thành viên: Nguyễn Thanh, Lê Hoàng Anh Dũng, Trần Văn Gia, Lê Hồng Cường và Huỳnh Thảo Nguyên (EVNCPD và PC Đà Nẵng) đã nghiên cứu công trình: "Phân tích Big Data

Ứng dụng phân tích Big Data "rà" hệ thống điện mặt trời chưa đăng ký

do đếm từ xa và thuật toán cảnh báo đa tầng nhận diện DMTMN tự sản xuất, tự tiêu thụ chưa đăng ký".

Trong tâm của giải pháp là thuật toán cảnh báo đa tầng, hoạt động như một "bộ lọc thông minh" 3 lớp để sàng lọc hàng triệu dữ liệu mỗi ngày. Tầng thứ nhất tự động tìm những ngôi nhà có sản lượng điện ban ngày sụt giảm bất thường. Tầng thứ hai đổi chiều lệch từ hơn 5 năm để phân tích hành vi. Tầng thứ ba áp dụng công cụ dự báo sản lượng và so sánh với thực tế. Hệ thống phân biệt chính xác hộ đi vắng với hộ dùng DMTMN nhờ theo dõi thời gian dùng điện ban đêm và sự biến động ban ngày theo chiều dư liệu lớn (Big Data) của đầu vảy tay" của pin mặt trời.

Anh Huỳnh Thảo Nguyên - thành viên nhóm nghiên cứu cho biết, đây là một dự án thuần chất chuyên đối số khi không cần tự đi kiểm tra từng hộ mà tận dụng và khai thác triệt để nguồn tài nguyên dữ liệu lớn (Big Data) sẵn có của ngành điện (như hệ thống Spider, DSPM, CMISS), biến những con số khổng lồ thành công cụ quản lý chất lượng.



Mô hình tính toán thông số và hệ thống cảnh báo đa tầng phát hiện điện mặt trời EVNCPD. Ảnh: EVNCPD

Quá trình kiểm thử thực tế tại khu vực Đà Nẵng (theo phạm vi cũ trước sáp nhập) đã mang lại hiệu quả vượt mong đợi. Khi ứng dụng hệ thống để kiểm chứng lại 2.484 dự án DMTMN sẵn có, đó chính xác phát hiện đạt tới 80,56%.

Chỉ trong 2 tháng đầu triển khai (tháng 6/2025), phần mềm đã phát hiện thành công 185 trường hợp lắp đặt chưa đăng ký. Tính đến tháng 5/2026, hệ thống đã "rà" ra tổng cộng 931 trường hợp chưa đăng ký, giúp các đơn vị điện lực kịp thời hướng dẫn khách hàng hoàn thiện thủ tục.

Nghiên cứu nhân rộng toán EVNCPD

Theo đại diện nhóm nghiên cứu, ưu điểm lớn nhất của công trình là tính linh hoạt và tự chủ công nghệ của đội ngũ kỹ sư Việt Nam. Ý nghĩa của đề tài không chỉ dừng lại ở góc độ kỹ thuật mà còn mang lại giá trị lớn cho xã hội.

Đối với ngành điện và cơ quan quản lý, ứng dụng giúp đảm bảo an toàn cho nhân viên vận hành, đồng thời cung cấp số liệu chính xác để thực thi hiệu quả Nghị định 58/2025/NĐ-CP, minh bạch hóa thị trường điện. Đối với người dân, việc được phát hiện và hướng

dẫn đăng ký đúng quy định giúp họ vào đảm bảo an toàn kỹ thuật cho mái nhà của mình, vừa được hưởng quyền lợi bán lại đến 20% sản lượng điện dư cho ngành điện, tạo thêm nguồn thu nhập ổn định.

Từ tháng thành công ban đầu, vào đầu năm 2026, Tổng công ty Điện lực miền Trung (EVNCPD) đã và đang tiếp tục triển khai nhân rộng toán EVNCPD. Trong thời gian tới, nhóm tác giả sẽ tiếp tục nâng cấp thuật toán để hệ thống có thể "tự học", nhận diện chính xác hơn trước các công nghệ lưu trữ điện mới của khách hàng. Công trình là minh chứng rõ nét cho định hướng chuyển đổi số đúng đắn, góp phần xây dựng hệ thống điện thông minh, hiện đại và bền vững. ■

Với tinh sáng tạo và thực tiễn áp dụng chuyển đổi số, công trình đã xuất sắc đoạt giải Nhì Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật thành phố Đà Nẵng lần thứ 18.

Quy chuẩn kỹ thuật về xăng E10 đã sớm được ban hành

► **NGA LINH**

Xăng E10 khi đưa ra thị trường phải đáp ứng quy chuẩn chất lượng nghiêm ngặt, bảo đảm an toàn cho phương tiện và quyền lợi của người tiêu dùng.

"Xăng E10 là loại nhiên liệu đã được nghiên cứu, kiểm nghiệm kỹ lưỡng và phù hợp với hầu hết các động cơ sử dụng động cơ xăng hiện nay. Xăng E10 khi đưa ra thị trường phải đáp ứng quy chuẩn chất lượng nghiêm ngặt, bảo đảm an toàn cho phương tiện và quyền lợi của người tiêu dùng" - ông Đào Duy Anh khẳng định.

Nhìn chung, hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn tại Việt Nam quy định rất nghiêm ngặt về chất lượng xăng dầu mới chung và xăng sinh học nói riêng. Các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu bắt buộc phải tuân thủ



Từ ngày 1/6/2026, xăng E10 đã được triển khai trên phạm vi toàn quốc. Ảnh: Thai Hanh

những các quy định về chất lượng sản phẩm. Do đó, người dân hoàn toàn có thể yên tâm với chất lượng xăng dầu đưa ra thị trường luôn được kiểm soát bởi các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

Ông Nguyễn Nam Hải - Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ chia sẻ, thời gian qua, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

Quốc gia đã phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành đánh giá, thẩm định thực tế điều kiện kỹ thuật pha chế xăng dầu để với các cơ sở pha chế xăng, dầu của thương nhân đầu mối kinh doanh xăng, dầu bao gồm cả xăng E10 hiện nay và xăng E5 trước đây.

Do đó, khi Nhà nước cho phép lưu hành xăng E10 dùng cho phương tiện giao thông trên thị trường, điều đó đồng nghĩa

nhiền liệu này đã đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia theo quy định để được phép đưa vào sử dụng.

Ông Nguyễn Nam Hải cũng thông tin, nhằm thiết lập quy chuẩn kỹ thuật cho nhiên liệu sinh học, Bộ Khoa học và Công nghệ đã có Thông tư số 19/2026/TT-BKHCN ban hành "Sửa đổi 01:2026/QCVN 01:2022/BKHCN Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu diesel và nhiên liệu sinh học".

Theo đó, xăng E10 được định nghĩa là hỗn hợp của xăng không chì và ethanol nhiên liệu, có hàm lượng ethanol từ 8% đến 10% theo thể tích, ký hiệu là E10. Quy chuẩn chung quy định cụ thể các thông số kỹ thuật liên quan bao gồm hàm lượng oxy, hàm lượng ethanol và các chỉ tiêu chất lượng cơ bản khác. ■

Từ ngày 1/6/2026, xăng E10 đã được triển khai trên phạm vi toàn quốc. Việc sử dụng xăng E10 góp phần bảo vệ môi trường, phát triển bền vững, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và đặc biệt là góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.

Đề tạo bút phá cho ngành công nghiệp chế biến, chế tạo trong thời gian tới, bài toán đặt ra là phải nâng cao chất lượng tăng trưởng, gia tăng hàm lượng công nghệ và giá trị nội địa trong sản phẩm.

► **QUYNH NGA**

Theo các chuyên gia, vai trò của các chính sách hỗ trợ mang tính dài hạn, tạo động lực là yếu tố then chốt, giúp doanh nghiệp mạnh dần đầu tư, đổi mới công nghệ và tham gia sản xuất sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Chia sẻ với phóng viên Báo Công Thương, ông Lê Văn Hiệp - Tổng giám đốc Công ty TNHH Miza Nghi Sơn cho biết, công nghiệp chế biến, chế tạo của Việt Nam thời gian qua đã duy trì đà phát triển tích cực, từng bước khẳng định vai trò là một trong những động lực quan trọng của nền kinh tế. Quy mô sản xuất không ngừng được mở rộng, năng lực chế biến, chế tạo được nâng lên, nhiều doanh nghiệp đã chủ động hơn trong đổi mới công nghệ, tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị.

Tuy nhiên, từ thực tiễn hoạt động, doanh nghiệp cũng nhận thấy vẫn còn không ít thách thức như mức độ liên kết giữa các

CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN, CHẾ TẠO

Cần cú hích chính sách cho đổi mới công nghệ

doanh nghiệp chưa cao, công nghiệp hỗ trợ phát triển chưa tương xứng, chi phí đầu vào còn lớn và khả năng làm chủ công nghệ còn hạn chế.

"Trong bối cảnh đó, nếu có thêm những chính sách hỗ trợ phù hợp, công nghiệp chế biến, chế tạo được kỳ vọng sẽ tiếp tục phát huy vai trò "đầu kéo", đóng góp ngày càng lớn vào tăng trưởng kinh tế và nâng cao vị thế của Việt Nam trong chuỗi giá trị toàn cầu" - ông Lê Văn Hiệp nhấn mạnh.

Từ góc độ doanh nghiệp, ông Lê Văn Hiệp kiến nghị cần có chính sách đủ mạnh để khuyến khích đổi mới công nghệ, chuyển đổi số, phát triển công nghiệp hỗ trợ và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Doanh nghiệp cũng kỳ vọng các cơ chế ưu đãi được thiết kế có trọng tâm, hướng vào những lĩnh vực có giá trị gia tăng cao, tăng cường liên kết chuỗi và thúc đẩy đổi mới địa hóa, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh và tính tự chủ của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo trong bối cảnh hội nhập sâu rộng.

Ông Lê Văn Hiệp cũng mong muốn, chính sách thuế, tín dụng và hỗ trợ đổi mới công nghệ cần được thiết kế theo hướng linh hoạt, dễ tiếp cận, phù hợp với đặc thù từng ngành. Ngoài ra, có thêm các chương trình hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, gần với nhu cầu thực tiễn của sản xuất. Qua đó, tạo nền tảng để

ngành công nghiệp chế biến, chế tạo phát triển bền vững và thích ứng tốt hơn với các yêu cầu mới của thị trường toàn cầu.

TS. Tô Hoài Nam - Tổng thư ký kiêm Phó Chủ tịch thường trực Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam khẳng định, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đang bước vào giai đoạn tái cấu

trúc theo chiều sâu, chuyển từ mở rộng quy mô sang nâng cao chất lượng tăng trưởng. Trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt và chi phí đầu vào gia tăng, nhiều doanh nghiệp trong ngành đã chủ động đẩy mạnh đầu tư vào tự động hóa, chuyển đổi số và nâng cấp dây chuyền sản xuất, qua đó cải thiện năng suất, tối ưu chi phí và kiểm soát chất lượng sản phẩm.

Cùng với đó, các lĩnh vực trọng điểm như điện tử, cơ khí chính xác và chế biến sâu tiếp tục được ưu tiên phát triển, hướng tới giảm dần gia công đơn giản, gia tăng hàm lượng công nghệ và giá trị gia tăng. Đáng chú ý, xu hướng sản xuất xanh, bền vững cũng ngày càng trở nên rõ nét khi doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn ngày càng khắt khe về môi trường, phát thải và thực tiễn xuất sắc từ thị trường quốc tế.

Tuy nhiên, để tạo bước chuyển rõ nét cho công nghiệp chế biến, chế tạo, cần một hệ thống cơ chế, chính sách đủ mạnh và mang tính đột phá. Trong đó, các chính sách hỗ trợ về tín dụng giúp doanh nghiệp có thêm nguồn lực đầu tư cho công nghệ, nghiên cứu và phát triển (R&D); tạo nguồn nhân lực; hỗ trợ liên kết doanh nghiệp; cơ chế phát triển thị trường cho các sản phẩm công nghiệp chế biến, chế tạo thông qua các dự án đầu tư công, hợp tác công - tư, mua sắm của chính phủ... là cần thiết và cấp bách. ■



Hoạt động sản xuất của doanh nghiệp công nghiệp chế biến, chế tạo. Ảnh: Q.N

Ngành Công Thương tăng cường triển khai các hoạt động đào tạo, chuyển giao, hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực hấp thụ, làm chủ công nghệ và thích nghi công nghệ hiện đại.

➤ TUONG VAN

Thời gian qua, ngành Công Thương ghi nhận những chuyển biến rất tích cực của các doanh nghiệp trong triển khai đồng khoa học và công nghệ; trình độ công nghệ của các doanh nghiệp từng bước được nâng lên. Một số doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế lớn đã thành lập các trung tâm nghiên cứu, phát triển công nghệ độc lập để phục vụ trực tiếp cho nhu cầu của đơn vị; tiệm cận với trình độ công nghệ của khu vực và thế giới như lĩnh vực thâm dò, khai thác và chế biến dầu khí, năng lượng - điện...
TS. Tô Hữu Nam, Tổng Thư ký kiêm Phó Chủ tịch thường trực Hiệp hội Doanh nghiệp nhà nước và Việt Nam nhận định, mức độ ứng dụng các công nghệ tiên tiến như AI, IoT và dữ liệu lớn trong doanh nghiệp ngành

NGÀNH CÔNG THƯƠNG

Đòn bẩy cho doanh nghiệp đầu tư công nghệ

Công Thương đang có những bước tiến rõ rệt và ngày càng lan tỏa mạnh mẽ. Không chỉ các tập đoàn lớn, mà ngày càng nhiều doanh nghiệp đã chủ động tiếp cận, từng bước đưa công nghệ vào sản xuất, quản trị và tối ưu hóa chuỗi cung ứng. Nhờ đó, nâng suất lao động, chất lượng sản phẩm và khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế được cải thiện đáng kể, mở ra cơ hội tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Tại Quyết định số 2795/QĐ-BCT ban hành Chiến lược khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển ngành Công Thương đến năm 2030 đặt mục tiêu hỗ trợ trực tiếp nhất 200 doanh nghiệp ứng dụng công nghệ tiên tiến là kết quả của hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vào quản trị, sản xuất, kinh doanh, đem lại hiệu quả tích cực trong hoạt động. Quyết định cũng nêu rõ, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phát triển năng



Đầu tư công nghệ mang lại lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp Ảnh: Quỳnh Nga

lực nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (R&D) của các viện nghiên cứu, trường đại học cùng với việc nâng cao năng lực hấp thụ công nghệ của doanh nghiệp trong ngành. Thứ đặc biệt mối quan hệ gắn kết giữa trường đại học, viện nghiên cứu với doanh nghiệp trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngành Công Thương.

Trong đó, doanh nghiệp giữ vai trò trung tâm; viện nghiên cứu và trường đại học là các chủ thể nghiên cứu mạnh.

Bên cạnh đó, đẩy mạnh việc khai thác, chuyển giao, ứng dụng, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp nhằm nâng cao năng suất, chất

lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm. Tăng cường triển khai các hoạt động đào tạo, chuyển giao, hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực hấp thụ, làm chủ công nghệ và thích nghi công nghệ hiện đại, quản trị và khai thác công nghệ; áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, mô hình, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh. Hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng và thực hiện lộ trình đổi mới công nghệ; xác định thị trường, tiếp cận, cập nhật thông tin về công nghệ mới ở trong nước và quốc tế, tham gia các hội chợ, triển lãm về khoa học, công nghệ; tư vấn lựa chọn công nghệ phù hợp; hoạt động tìm kiếm, mua công nghệ nguồn, công nghệ của trong một số ngành, lĩnh vực ưu tiên, trọng điểm.

Ngoài ra, thúc đẩy rộng rãi hoạt động tiếp thu công nghệ, lan tỏa thị trường qua doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) dưới các hình thức: Doanh nghiệp FDI đào tạo, sử dụng lao động trình độ cao người Việt Nam; doanh nghiệp trong nước liên doanh với doanh nghiệp FDI; doanh nghiệp công nghệ hỗ trợ cung ứng cho doanh nghiệp FDI; các trung tâm R&D trong nước cung cấp các dịch vụ nghiên cứu, dịch vụ kỹ thuật cho doanh nghiệp FDI... ■

Xây dựng nền tảng công nghiệp hiện đại theo hướng số hóa, xanh hóa, và nâng cấp chuỗi giá trị là một trong các giải pháp được Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) tập trung triển khai nhằm tạo lực đẩy cho phát triển công nghiệp.

➤ NGA NGUYỄN

Ông Trần Việt Hòa, Cục trưởng Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) cho biết, phát triển công nghiệp không chỉ là yêu cầu trước mắt của tăng trưởng, mà còn là lựa chọn chiến lược dài hạn trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. "Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, cùng với những biến động khó lường của kinh tế thế giới, việc xây dựng một nền công nghiệp có nền tảng vững chắc, năng lực tự chủ cao và khả năng thích ứng linh hoạt trở thành điều kiện tiên quyết để bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô và nâng cao sức cạnh tranh quốc gia" - ông Trần Việt Hòa nói.
Từ góc độ này, các giải pháp thúc đẩy và hỗ trợ phát triển công nghiệp cần được triển khai

Xây dựng nền tảng công nghiệp hiện đại theo hướng số hóa

đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm và hướng tới hiệu quả dài hạn. Theo đó, trong thời gian tới, Cục Công nghiệp sẽ tập trung triển khai một số nhóm giải pháp. Cụ thể, xây dựng nền tảng công nghiệp hiện đại theo hướng số hóa, xanh hóa và nâng cấp chuỗi giá trị. Phát triển bền vững ngành chế biến sản phẩm nông sản, hiện đại hóa ngành công nghiệp luyện kim đồng thời gắn kết phát triển chuỗi giá trị đất hiếm. Điều này có ý nghĩa chiến lược không chỉ về kinh tế mà còn về an ninh năng lượng, an ninh công nghiệp và vị thế quốc gia. Hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghệ nâng cấp vị trí trong chuỗi giá trị toàn cầu (GVC), từ lắp ráp sang thiết kế liên kết, công nghệ lõi, tham gia các mạng giá trị cao như R&D, kiểm thử, logistics thông minh, kết nối sâu với các tập đoàn đa quốc gia thông qua "thủ hút FDI có điều kiện".

Bên cạnh đó, thủ hút đầu tư chất lượng cao gắn với chuyển giao công nghệ. Cụ thể tiếp tục tham mưu lãnh đạo Bộ Công Thương phối hợp với Bộ Tài chính để cải thiện mạnh mẽ



Ứng dụng công nghệ trong hoạt động sản xuất công nghiệp Ảnh: Quỳnh Nga

môi trường đầu tư kinh doanh nhằm đón làn sóng FDI mới vào các ngành công nghiệp mục tiêu. Ưu tiên thu hút các dự án thuộc lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ nguồn và các dự án sản xuất sản phẩm đầu cuối có giá trị. Bên cạnh ưu đãi thuế, chú trọng yêu cầu chuyển giao công nghệ trong thu hút FDI; Đàm phán với các tập đoàn để đạt trọng tâm R&D tại Việt

Nam, tuyển dụng và đào tạo nhân sự người Việt vào vị trí kỹ thuật cao.

Một giải pháp khác cũng được triển khai đó là hỗ trợ doanh nghiệp tiếp tục tận dụng cơ hội từ các dự án đầu tư công lớn, Cụ thể sẽ tham mưu các cơ chế, chính sách khuyến khích việc tăng cường mua sắm hàng hóa

sản xuất trong nước với tinh thần "Chính phủ là khách hàng đầu tiên". Bên cạnh đó, hạn chế tối đa việc sử dụng sản phẩm và nguyên liệu nhập khẩu mà trong nước đã sản xuất được; phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh tìm kiếm các thị trường mới cho các ngành hàng xuất khẩu chủ lực như dệt may, da giày, điện tử, thực phẩm...

Đồng thời, giữ vững và mở rộng thị trường xuất khẩu, tận dụng toàn cầu hóa có chọn lọc, mở cửa sâu: Đa dạng hóa thị trường và nguồn cung, tối đa hóa lợi ích từ các Hiệp định thương mại tự do; tăng bước đưa Việt Nam trở thành trung tâm sản xuất và đổi mới của khu vực, thủ hút dòng vốn FDI công nghệ cao từ Mỹ, EU, Nhật Bản, Hàn Quốc... kết hợp học tập quốc tế với nâng cao năng lực nội sinh. Ngoài ra, tiếp tục hiện thực hóa các chương trình làm việc với các địa phương nhằm phát huy đã tăng trưởng của các ngành công nghiệp tại các vùng kinh tế trọng điểm, từ đó thúc đẩy tăng trưởng công nghiệp chung trên phạm vi toàn quốc. ■

Bộ Công Thương triển khai phong trào thi đua "Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyên đổi xanh" nhằm khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển ngành Công Thương.

► NGUYỄN NGA

Mới đây, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 1230/QĐ-BCT về Kế hoạch triển khai phong trào thi đua "Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyên đổi xanh" trong toàn ngành. Phong trào nhằm tạo khí thế thi đua sôi nổi, khơi dậy tinh thần chủ động, sáng tạo, trách nhiệm của mỗi tập thể, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động. Đồng thời, huy động sự tham gia của các tầng lớp nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong việc đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyên đổi xanh vào hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội. Bên cạnh đó, khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển ngành Công Thương, quốc gia, phát huy tinh thần đổi mới, sáng tạo trong toàn hệ thống chính trị và trong nhân dân, tận lực tự cường, khai thác tối đa năng lực nội sinh, với quan điểm: Người dân là trung tâm, chủ thể và mục tiêu của phát triển, trong đó chất lượng môi trường sống được coi là thước đo quan trọng phân ánh hiệu quả và tính bền vững của tăng trưởng kinh tế - xã hội. Thông qua phong trào thi đua, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển

Khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển ngành Công Thương



Ngành Công Thương luôn quan tâm nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ

Ảnh: Q.N

đơn vị, Bộ Công Thương, đất nước theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng. Kế hoạch yêu cầu, phong trào thi đua được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt từ Bộ Công Thương đến các đơn vị thuộc Bộ, đơn vị hành chính sự nghiệp trực thuộc Bộ, doanh nghiệp trực thuộc Bộ gắn với phong trào "cà nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số" do Thủ tướng Chính phủ đã phát động và việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các đơn vị, Bộ Công Thương báo đảm thiết thực, hiệu quả.

Tại Kế hoạch cũng nêu rõ, để góp phần hoàn thành, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản tại các nghị quyết của Trung ương, Chính phủ, Bộ Công Thương về

phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyên đổi xanh, các đơn vị, doanh nghiệp tổ chức các phong trào thi đua với chủ đề, nội dung phù hợp, tập trung thi đua thực hiện các nội dung chủ yếu sau: Thi đua tạo đột phá trong tư duy, nhận thức và hành động trên cơ sở xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi "xanh - số" là động lực then chốt của tăng trưởng, nền tảng nâng cao năng suất và năng lực cạnh tranh; công cụ nâng cao hiệu quả quản trị, năng lực tự chủ quốc gia và bảo đảm quốc gia an ninh.

Bên cạnh đó, thi đua phát triển hệ thống số, hạ tầng xanh hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả; thi đua đổi mới sáng tạo,

ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong mọi hoạt động chuyên môn và đời sống của mỗi tổ chức, cá nhân; thi đua phát triển kinh tế số, xã hội số, Chính phủ số, chính quyền số, công dân số gắn với Phong trào thi đua "Binh dân học vụ số" và các nền tảng số với mục tiêu "3 an": an ninh, an toàn và an dân...

Theo ước tính gần qua cho thấy, đổi mới ngành Công Thương, việc ứng dụng và phát triển khoa học, công nghệ không chỉ là yếu cầu tất yếu mà còn là yếu tố quyết định để nâng cao năng suất, giá tăng giá trị và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu. Chính nhờ đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhiều mặt hàng xuất khẩu đã có vị trí cao trong xếp hạng thành tích xuất khẩu của thế giới. Đồng thời, Việt Nam cũng đã vươn lên trở thành một trong những quốc gia với nền công nghiệp có năng lực cạnh tranh toàn cầu (CIP) ở mức khá cao, thuộc vào nhóm các quốc gia có năng lực cạnh tranh công nghiệp trung bình cao.

Theo kết quả thống kê năm 2024 - 2025, đóng góp của năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) trong tăng trưởng của ngành Công Thương tăng mạnh (khoảng 4,9%) và đóng góp gần 60% vào tăng trưởng giá trị tăng giá của toàn ngành, trong khi đóng góp của vốn và lao động giảm rõ rệt. ■

Việc phát triển công nghệ chiến lược và sản phẩm công nghệ chiến lược là một yêu cầu cấp thiết nhằm nâng cao năng lực tự chủ, tạo ra động lực tăng trưởng mới và hiện thực hóa mục tiêu phát triển thành một nước phát triển thu nhập cao vào năm 2045.

► NGUYỄN QUYNH

Nhằm tạo cơ sở quan trọng để tập trung nguồn lực phát triển các lĩnh vực công nghệ lõi, công nghệ nền tảng và các sản phẩm có tác động lớn đến tăng trưởng kinh tế, năng lực cạnh tranh và bảo đảm an ninh quốc gia, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 21/2026/QĐ-TTg về ban hành danh mục công nghệ chiến lược và danh mục sản phẩm công nghệ chiến lược; Quyết định số 808/QĐ-TTg về giao nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược.

Trong đó, Quyết định số 21/2026/QĐ-TTg có hiệu lực từ ngày 1/7/2026, xác định danh mục công nghệ chiến lược gồm 10 nhóm công nghệ chiến lược bao quát nhiều lĩnh vực then chốt: Công nghệ số (trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, bán số, điện toán đám mây, điện toán biên, internet vạn vật và chuỗi khối);

PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CHIẾN LƯỢC

Tạo động lực tăng trưởng mới

công nghệ mang đi đồng thể hệ sau: công nghệ robot và tự động hóa; công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến; công nghệ năng lượng và vật liệu tiên tiến; công nghệ chip bán dẫn; công nghệ an ninh mạng và lượng tử; công nghệ biến, đại dương và lòng đất; công nghệ hàng không và vũ trụ; công nghệ đường sắt tốc độ cao và đường sắt đô thị.

Quyết định cũng đưa ra danh sách 30 sản phẩm công nghệ chiến lược chia thành 2 nhóm: Nhóm các sản phẩm công nghệ chiến lược đã có thị trường, có thể tạo ra tác động lớn và tiếp cận phát triển kinh tế; nhóm các sản phẩm công nghệ tạo động lực tăng trưởng mới, công nghệ nền tảng cho tương lai, công nghệ bảo đảm tự chủ trong lĩnh vực an ninh, quốc phòng.

Còn tại Quyết định số 808/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ cho 10 bộ, cơ quan trung ương thực hiện 20 nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phát triển công nghệ chiến lược. Trong đó, Bộ Công Thương được giao 3 nhiệm vụ: Một là, bảo đảm an ninh năng lượng cho tăng trưởng cao; hiện đại hóa hệ thống điện - nhiên liệu xanh, thông minh và tự chủ.



Hoạt động nghiên cứu công nghệ tại doanh nghiệp

Ảnh: N.Q

Hai là, tự chủ công nghiệp, nâng cao tỷ lệ nội địa hóa và nâng cấp chuỗi giá trị sản xuất xanh, thông minh, giá trị gia tăng cao. Ba là, hiện đại hóa thương mại trong nước và ngoài nước bằng dữ liệu, logistics thông minh và chuỗi cung ứng tin cậy.

Ông Lưu Quang Minh, Phó Vụ Trưởng Vụ Khoa học Kỹ thuật và Công nghệ, Bộ Khoa học và Công nghệ cho biết, trong bối

cạnh tranh công nghệ toàn cầu ngày càng quyết liệt, năng lực phát triển của một quốc gia không chỉ phụ thuộc vào quy mô vốn, lao động hay thị trường mà ngày càng phụ thuộc vào khả năng làm chủ công nghệ lõi, hình thành các sản phẩm có giá trị gia tăng cao, tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Đổi với Việt Nam, việc phát triển công nghệ chiến lược và sản

phẩm công nghệ chiến lược là một yêu cầu cấp thiết nhằm nâng cao năng lực tự chủ, tạo ra động lực tăng trưởng mới và hiện thực hóa mục tiêu phát triển thành một nước phát triển thu nhập cao vào năm 2045.

Theo ông Minh, một định mới trong Quyết định 808 là yêu cầu triển khai công nghệ chiến lược theo chuỗi, từ bài toán lớn, xác định sản phẩm công nghệ chiến lược, bóc tách ra các công nghệ lõi, làm chủ và lựa chọn để thực hiện đến xác định đầu ra, thị trường và đơn vị sử dụng. Cách tiếp cận này giúp khắc phục tình trạng nghiên cứu khoa học chưa gắn với nhu cầu thực tế. Đồng thời, tạo điều kiện để doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học và cơ quan quản lý cùng tham gia vào chuỗi thống nhất để phát triển.

Ở góc độ Bộ Công Thương, định diện Cuộc Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công cho rằng, muốn đạt tăng trưởng hai con số, chúng ta không thể đi bằng con đường cũ. Công nghệ chiến lược phải trở thành công cụ giải bài toán lớn của tăng trưởng, tăng lĩnh vực; phải có doanh nghiệp dân chủ, có thị trường, có sản phẩm để... ■

Tiêu biểu phải kể đến đề tài "Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, tích hợp và đưa vào vận hành hệ thống bốc dỡ, vận chuyển than cho nhà máy nhiệt điện đốt than có công suất từ máy đến khoảng 600 MW". Đây là lần đầu tiên Việt Nam đã nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, tích hợp và đưa vào vận hành thành công hệ thống bốc dỡ, vận chuyển than cho Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 với tỷ lệ nội địa hóa đạt 50,6% và thiết bị tương đương với thiết bị công nghệ từ các nước G7, mở ra hướng phát triển mới cho ngành cơ khí chế tạo trong nước. Hay, dự án "Hoàn thiện thiết kế và công nghệ chế tạo, chế tạo thử nghiệm lọc bụi tĩnh điện công suất 1.000.000 Nm³/h" đã ứng dụng thành công tại các nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1 và Thái Bình 1 với tỷ lệ nội địa hóa hơn 70%.

Trong lĩnh vực thủy điện, Viện Nghiên cứu Cơ khí (Bộ Công Thương) đã cùng các đơn vị cơ khí trong nước tự lực trong việc thiết kế, chế tạo các thiết bị cơ khí thủy công cho hơn 29 công trình thủy điện vừa và lớn trong nước, trong đó có Thủy điện Sơn La (2.400 MW) và Lai Châu (1.200 MW). Sự thành công của các dự án đã tạo thêm nhiều việc làm cho ngành cơ khí trong nước với doanh thu từ mảng việc này mang lại khoảng 8.000 tỷ đồng, góp phần giảm giá thành sản phẩm từ 4,4 USD/kg sản phẩm xuống còn 1,5

"Điểm sáng" từ ngành công nghiệp chế tạo thiết bị toàn bộ

Từ thực tế cho thấy, các viện nghiên cứu thuộc Bộ Công Thương có đủ năng lực làm tổng thầu một số dây chuyền thiết bị toàn bộ cho các ngành công nghiệp trong nước đạt xuất.

> THUẬN PHONG



Thiết kế, chế tạo, tích hợp hệ thống vận chuyển than Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1
Ảnh: Quỳnh Nga

USD/kg sản phẩm. Đặc biệt, góp phần phát triển sớm 3 năm với Nhà máy Thủy điện Sơn La và 1 năm với Nhà máy Thủy điện Lai Châu, mang lại hiệu quả kinh tế cao cho các dự án.

Chưa dừng lại ở đó, trong lĩnh vực khai thác và chế biến khoáng sản, Viện Nghiên cứu Cơ khí đã tham gia thực hiện thành công tổng thầu EPCM cho 2 dự án Tân Rai và Nhân Cơ với công suất thiết kế 2 triệu tấn quặng tinh/năm.

Trong đó, nổi bật là việc thiết kế và chế tạo đồng bộ 2 tuyến băng

tải với tổng chiều dài mỗi tuyến 5 km cho mỗi nhà máy. Các tuyến băng tải này đã bàn giao và đi vào vận hành đạt yêu cầu và được chú ý đầu tư cấp chứng chỉ nghiệm thu đưa vào sử dụng.

Trong lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng, Viện Nghiên cứu Cơ khí đã phối hợp với Tổng công ty Lắp máy Việt Nam thực hiện dự án khoa học, công nghệ quy mô lớn: "Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo các

thiết bị chủ yếu cho dây chuyền đồng bộ sản xuất xi măng lò quay công suất 2.500 tấn clinker/ngày, thay thế nhập ngoại, thực hiện tiến trình nội địa hóa" với 3 đề tài (máy đóng bao tự động, thiết bị lọc bụi công suất lớn và điều khiển tự động dây truyền thiết bị nhà máy), đã áp dụng thành công vào dự án xi măng lò quay Sông Thao, đạt tỷ lệ nội địa hóa khoảng 40% giá trị...

Ngoài ra, trong lĩnh vực năng lượng mới, Viện Nghiên cứu Cơ khí đã thành công trong thực hiện cung cấp trọn gói hệ thống phao nổi và neo cho dự án điện mặt trời Đà Mi với tổng công suất 47,5 MW. Ở một số lĩnh vực khác, Viện còn thiết kế chế tạo, ứng dụng thành công vào sản xuất nhiều dây chuyền, máy và thiết bị như dây chuyền chế biến chè, thiết bị nạo vớt sò hồ cho chương trình thủy sản nước đô thị, thiết bị cho nhà máy sản xuất phân bón và hóa chất, dây chuyền lắp ráp ô tô, xe máy.

TS. Phan Đăng Phong - Viện trưởng Viện Nghiên cứu Cơ khí cho biết, những thành công trên của các viện nghiên cứu có được ngoài nỗ lực của bản thân các viện, thì nhân tố quan trọng là định hướng của Chính phủ, bộ, ngành. Vì nếu không có định hướng của Chính phủ về nội địa hóa, không có các đề tài nghiên cứu làm chủ khoa học, công nghệ do Bộ Khoa học và Công nghệ cũng Bộ Công Thương hỗ trợ, các viện sẽ rất khó khăn để có được những thành công kể trên. ■

Nhờ thành tựu trong lĩnh vực thiết kế, chế tạo và tích hợp dây chuyền hàn than vô ô tô, Viện Nghiên cứu Cơ khí (NARIME) đã vươn lên thành đối tác công nghệ quan trọng trong chuỗi cung ứng ô tô điện.

> PHUONG TRÀ

Chia sẻ với phóng viên Báo Công Thương, TS. Phan Đăng Phong - Viện trưởng Viện Nghiên cứu Cơ khí cho biết, hiện nay, NARIME đang là nhà cung cấp các dây chuyền thiết bị, đồ gá hàn chính, thay thế các nhà thầu nước ngoài cho các nhà máy sản xuất ô tô lớn ở trong nước. Một trong những khách hàng của NARIME hiện nay là hãng sản xuất xe ô tô VinFast của Việt Nam. Cụ thể, NARIME đã và đang thiết kế, chế tạo, tích hợp, lắp đặt, hướng dẫn vận hành các dây chuyền thiết bị, đồ gá hàn các dòng xe ô tô điện của VinFast.

Dự án đầu tiên NARIME thực hiện cho hãng xe VinFast là cung cấp dây chuyền đồ gá hàn xe buýt điện 10,5 m từ năm 2019, tiếp theo là các dự án cung cấp các dây chuyền thiết bị, đồ gá hàn, đồ gá kiểm tra cho các dòng xe điện của VinFast như các dòng xe VF e34;

Thúc đẩy nâng cao tỷ lệ nội địa hóa ngành ô tô



Narime đã cung cấp dây chuyền thiết bị, đồ gá hàn cho nhiều dòng xe điện

Ảnh: Quỳnh Nga

VF8; VF9; VF5; VF6; VF7; VF3. Đó là những công việc mà trước đây chỉ do các nhà thầu lớn ở nước ngoài (như Thái Lan, Đức,...) thực hiện, chưa có đơn vị nào trong nước đảm nhận được.

Ông Nguyễn Văn Minh - Giám đốc Trung tâm Cơ khí nặng (NARIME) cho hay, năm 2025, Trung tâm Cơ khí nặng thực hiện hai dự án tiêu biểu. Dự án thứ nhất là dây chuyền hàn VF3 tại Hà Tĩnh. Đây là dây chuyền hàn đồng bộ lần đầu tiên do một nhà thầu

Việt Nam thực hiện trong, từ thiết kế, chế tạo, lắp đặt đến vận hành. Đặc biệt, thời gian từ khi ký hợp đồng đến khi bàn sản phẩm chỉ trong vòng 5 tháng - một kỷ lục về tiến độ, thể hiện rõ năng lực làm chủ công nghệ và tổ chức triển khai dự án.

Dự án thứ hai là dây chuyền hàn đồng bộ LIMO 7 - dự án có mức độ tự động hóa rất cao, được tích hợp trên nền dây chuyền do nhà thầu nước ngoài FFT thực hiện trước đây nhưng không bàn giao hồ sơ

kỹ thuật. Trong điều kiện đó, đội ngũ kỹ sư Trung tâm đã chủ động khảo sát, nghiên cứu, bóc tách hệ thống và tích hợp thành công toàn bộ dây chuyền, đưa vào vận hành ổn định.

Việc làm chủ thiết kế đồ gá, robot và tự động hóa giúp Trung tâm giảm giá thành sản phẩm, chủ động khi thay đổi dữ liệu thân xe, rút ngắn thời gian biểu chi phí lại rất nhanh và đảm bảo độ ổn định hình học trong sản xuất hàng loạt. Các trạm hàn, đồ

gá, kết cấu và băng chuyền được thiết kế theo tư duy module, cho phép dễ dàng mở rộng cho các mẫu xe khác, giảm chi phí thay đổi và phù hợp với đặc thù EPC trong ngành ô tô.

Trên nền tảng thành công của dây chuyền hàn, là tiền đề để Trung tâm Cơ khí nặng hướng tới từng bước tham gia các gói EPC cho dây chuyền sơn, với trong tương lai là đào tạo nguồn nhân lực làm chủ công nghệ và khả năng tích hợp hệ thống, tìm kiếm và hợp tác với các đối tác phù hợp, phù hợp đầu tư hạ tầng, thiết bị... Đây là bước đi cần thiết để Trung tâm từng bước hoàn thiện năng lực EPC tổng thể cho nhà máy ô tô.

"Trung tâm Cơ khí nặng đã làm chủ công nghệ thiết kế, chế tạo và tích hợp dây chuyền hàn than vô ô tô; có đủ năng lực thực hiện để triển khai các hợp đồng EPC cho dây chuyền hàn và hướng tới từng bước tiếp cận EPC dây chuyền sơn" - ông Nguyễn Văn Minh khẳng định.

Từ những kết quả nghiên cứu của Viện Nghiên cứu Cơ khí cho thấy, các đơn vị nghiên cứu - chế tạo trong nước hoàn toàn có thể đảm nhận vai trò tổng thầu EPC các dự án ô tô hàm lượng khoa học, công nghệ cao, nếu được giao nhiệm vụ và tạo điều kiện phù hợp. Đây là cơ sở quan trọng để nâng cao tỷ lệ nội địa hóa, giảm phụ thuộc vào nhà thầu nước ngoài và góp phần xây dựng ngành công nghiệp ô tô Việt Nam tự chủ, bền vững. ■

Ngành dệt may, da giày khuyến khích các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong sản xuất và phát triển các loại nguyên, phụ liệu trong nước chưa sản xuất được.

➤ NGUYỄN NGA

NGÀNH DỆT MAY, DA GIÀY

Khuyến khích nghiên cứu, chuyển giao công nghệ



Ngành dệt may ứng dụng công nghệ hiện đại vào sản xuất

Theo Bộ Công Thương, đối với lĩnh vực dệt may, các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ được đánh giá cao về khả năng ứng dụng trong thực tế sản xuất, góp phần vào sự phát triển chung của ngành dệt may. Hướng nghiên cứu tập trung vào: Ứng dụng các nguyên liệu mới, phát triển các mặt hàng có tính năng đặc biệt, phù hợp với yêu cầu của thị trường, gắn nghiên cứu với sản xuất, tạo hiệu quả lâu dài.

Nổi bật là các công trình đề tài nghiên cứu công nghệ sản xuất các mặt hàng từ xơ sợi PIT; tre; gai, modal; vilofo; sợi Pes bền tính; ứng dụng các công nghệ xử lý chống nhăn; kiểm soát âm, chống UV, kháng khuẩn, chế phẩm chitosan chiếu xạ, ứng dụng các sản phẩm nano...; các giải pháp nâng cao chất lượng

sản phẩm ở các công đoạn sản xuất sợi, dệt, nhuộm, xử lý hoàn tất tạo chất lượng cao cho sản phẩm và ít gây ô nhiễm môi trường.

Bên cạnh đó, các tiến quy trình công nghệ, ứng dụng công nghệ sạch xanh tiết kiệm năng lượng, hướng đến sản xuất dệt may bền vững. Nội bật là các phần mềm thiết kế, tính toán vải dệt thời, vải dệt kim, vải nỉ vòng, ngành

hàng màu, tính toán và xử lý số liệu nhân trắc - đã được chuyển giao cho nhiều cơ sở dệt may.

Trong lĩnh vực da giày, hoạt động khoa học, công nghệ tập trung vào việc cải tiến công nghệ và quản lý sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, hình thành các sản phẩm da giày mới với tính năng phù hợp thị trường. Một số kết quả tiêu biểu là: Áp dụng phần mềm 3D vào thiết kế, chế

tạo các sản phẩm giày, bốt da giúp nâng cao năng lực thiết kế cho đội ngũ kỹ thuật; làm chủ công nghệ sản xuất các sản phẩm có giá trị cao đáp ứng tiêu chuẩn xuất khẩu, góp phần tăng tỷ lệ nội địa sản phẩm ngành da giày trong nước.

Đặc biệt, công nghệ thuộc da sinh thái, sử dụng ít nước bước đầu triển khai thành công và chuyển giao ứng dụng vào một số doanh nghiệp nhằm tạo ra sản phẩm được thương mại hóa, chủ yếu xuất khẩu đi thị trường Mỹ; các công trình nghiên cứu chế phẩm vi sinh để ức chế nấm mốc gây hại trên da thuộc, ứng dụng nano bạc chất khuẩn nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm da giày...

Tại Quyết định số 1643/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển ngành Dệt may và Da Giày Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035 đã nêu rõ giải pháp đổi mới khoa học, công nghệ và phát triển bền vững, xanh hóa ngành dệt may, da

giày gồm: Xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích nhập khẩu công nghệ nguồn, công nghệ cao, công nghệ sạch trong ngành dệt may, da giày; tập trung ưu tiên vào các khâu tạo giá trị gia tăng cao gắn với các quy trình sản xuất thông minh, tự động hóa, thân thiện với môi trường.

Khuyến khích các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong sản xuất và phát triển các loại nguyên, phụ liệu trong nước chưa sản xuất được, các sản phẩm dệt may, da giày chất lượng cao, phù hợp tiêu chuẩn quốc tế, đảm bảo các chỉ tiêu về an toàn, thân thiện môi trường; tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong ngành dệt may, da giày đầu tư nghiên cứu khoa học và áp dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất.

Đồng thời, tăng cường đầu tư cho hoạt động khoa học, công nghệ thông qua các đề tài, dự án phục vụ phát triển sản xuất; tăng cường năng lực nghiên cứu cho các đơn vị; xây dựng chính sách đãi ngộ đầu tư khoa học, công nghệ tiên tiến đưa trên nền công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo để tham gia sâu vào chuỗi giá trị, tạo bước chuyển biến thực chất trong quá trình sản xuất, quản trị doanh nghiệp... ■

Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về thực thi quyền sở hữu trí tuệ

Cục Sở hữu trí tuệ cho biết, Bộ Khoa học và Công nghệ đang phối hợp với các bộ, ngành liên quan để xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về thực thi quyền sở hữu trí tuệ (SHTT) trong năm 2026 và duy trì tính bền vững trong những năm tiếp theo.

➤ THUẬN PHONG

38/CD-TTg, Bộ Công Thương đã kiến trương triển khai hàng loạt giải pháp nhằm tăng cường đầu tư tranh quyền SHTT trên phạm vi toàn quốc. Bộ đã ban hành Kế hoạch có điểm giám sát, kiểm tra, xử lý các hành vi xâm phạm quyền SHTT, đồng thời chỉ đạo toàn ngành tập trung rà soát các địa bàn, mặt hàng và lĩnh vực có nguy cơ vi phạm cao. Dưới sự chỉ đạo thống nhất của Bộ Công Thương, lực lượng quản lý thị trường cả nước đã đồng loạt rà soát từ ngày 7/5 đến 30/5/2026.

Kết quả, 4.701 vụ việc đã được kiểm tra, 3.730 vụ vi phạm với 4.147 hành vi vi phạm hành chính bị xử lý; 37 vụ việc có dấu hiệu bị xử lý được chuyển cơ quan điều tra. Tổng số tiền xử phạt hành chính lên tới 41,4 tỷ đồng, trị giá tang vật vi phạm hơn 22,2 tỷ đồng. Đáng chú ý, lĩnh vực SHTT chiếm hơn 40% tổng số vụ vi phạm bị xử lý.

Cụ thể, trong thời gian triển khai, lực lượng Quản lý thị trường đã kiểm tra 1.862 vụ việc, phát hiện và xử lý 1.520 vụ xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp, thu nộp ngân sách hơn 15 tỷ đồng tiền



Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm sở hữu trí tuệ Anh: Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước

xử phạt và xử lý hàng hóa vi phạm trị giá lên tới 12 tỷ đồng. So với cùng kỳ tháng 5/2025, số vụ vi phạm bị xử lý trong lĩnh vực xâm phạm quyền SHTT tăng 370,6% (gấp 4,7 lần), số tiền xử phạt tăng 314,8% (gấp 4,2 lần) và trị giá tang vật vi phạm tăng tới 827,5% (gấp 9,3 lần).

Song song với kiểm tra trên thị trường truyền thống, công tác kiểm soát vi phạm trên môi trường số cũng được đẩy mạnh. Trong thời gian cao điểm, hơn 9.130 sản phẩm vi phạm đã bị gỡ bỏ và trên 2.000 gian hàng bị

chặn khỏi các nền tảng thương mại điện tử do có dấu hiệu kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng hoặc xâm phạm quyền SHTT.

Tại Hội báo thường kỳ của Bộ Khoa học và Công nghệ diễn ra đầu tháng 6/2026, ông Trần Lê Hồng, Phó Cục trưởng Cục SHTT, Bộ Khoa học và Công nghệ ghi nhận, với việc triển khai mạnh mẽ, quyết liệt và đồng bộ, thông nhất ở cả trung ương và địa phương, hoạt động thực thi quyền SHTT ở Việt Nam sẽ tiếp tục được cải thiện đáng kể và

nhành chóng trong thời gian tới. Qua đó, nâng cao niềm tin của doanh nghiệp và nhà đầu tư, tạo dựng môi trường đầu tư, kinh doanh minh bạch, an toàn và lành mạnh.

Bộ Khoa học và Công nghệ đang trong quá trình phối hợp với các bộ, ngành liên quan để xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về thực thi quyền SHTT trong năm 2026 và duy trì tính bền vững trong những năm tiếp theo. Trước mắt, thông qua việc tăng hợp báo cáo hàng ngày theo Công điện số 38/CD-TTg, Bộ đang hình thành nguồn dữ liệu ban đầu về tình hình phát hiện, xử lý hành vi xâm phạm quyền SHTT trên phạm vi toàn quốc.

Dự kiến, cơ sở dữ liệu này sẽ từng bước tích hợp thông tin về tình hình xử lý vi phạm hành chính, hình sự, các vụ việc điển hình, nghiêm trọng, phức tạp; thông tin về đối tượng quyền SHTT; thông tin phục vụ xác định yếu tố xâm phạm; kết quả giám định, xử lý vi phạm.

Khi được xây dựng và vận hành, cơ sở dữ liệu sẽ hỗ trợ các cơ quan thực thi tra cứu, chia sẻ, đối chiếu thông tin nhanh hơn, phối hợp xử lý vụ việc hiệu quả hơn. "Cơ sở dữ liệu sẽ là công cụ quan trọng trong công tác thông kê, dự báo xu hướng của hành vi xâm phạm quyền để làm cơ sở cho việc hoạch định chiến lược của các cơ quan thực thi quyền SHTT". ông Trần Lê Hồng nói. ■

Bộ Công Thương sẽ đẩy mạnh hơn nữa việc thực hiện các dự án trọng điểm, trọng tâm, trọng điểm, trọng tâm... (text continues)

> BẢO LINH

Tại Quyết định số 2795/QĐ-BCT của Bộ Công Thương ban hành Chiến lược khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo...

Đồng thời, dựa ra định hướng nhiệm vụ: Tăng cường triển khai các nhiệm vụ cơ sở nghiên cứu, phát triển...

Để nghiên cứu khoa học và công nghệ có "địa chỉ" ứng dụng

và thể giới cho doanh nghiệp trong nước. Ưu tiên triển khai nhiệm vụ KH&CN được xây dựng trên cơ sở đặt hàng của các cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp.

Quyết định số 318/QĐ-BCT về việc ban hành kế hoạch của Bộ Công Thương thực hiện Chương trình số 02-CTr/BCĐTW ngày 2/2/2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia...



Hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ

Ảnh: Q.N

Chinh trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia", đại diện Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công cho biết, tinh thần của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo là khoa học, công nghệ phải phục vụ trực tiếp cho phát triển ngành và lĩnh vực trọng điểm; cần chuyển mạnh từ tư duy nghiên cứu đơn thuần sang tư duy ứng dụng, thương mại hóa và làm chủ công nghệ. Nhiệm vụ KH&CN phải xuất phát từ nhu cầu thực tiễn của quản lý nhà nước và doanh nghiệp, gắn chặt với chuỗi giá trị ngành, chứ không chỉ dừng lại ở để xuất từ phía tổ chức nghiên cứu.

Bộ Công Thương sẽ đẩy mạnh phương thức đặt hàng gắn với kết quả đầu ra cụ thể. Việc khoán chi theo sản phẩm cuối cùng sẽ được áp dụng thực chất hơn, hướng tới các sản phẩm có độ sẵn sàng cao, quy trình hoàn chỉnh hoặc sản phẩm có khả năng thương mại hóa.

Bên cạnh đó, Bộ sẽ tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp ngay từ khâu xác định nhiệm vụ. Nhiệm vụ KH&CN cần có địa chỉ ứng dụng rõ ràng, có đơn vị tiếp nhận, qua đó nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. Đồng thời, Bộ sẽ thúc đẩy mạnh mẽ liên kết giữa viện nghiên cứu, trường đại học và doanh nghiệp nhằm hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo thực chất trong các ngành công nghiệp, từng bước hình thành các trung tâm đổi mới sáng tạo theo ngành, đồng thời phát triển các cụm liên kết ngành, qua đó tập trung nguồn lực, chia sẻ hạ tầng và thúc đẩy lan tỏa công nghệ.

Chiều 15/6, Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu Cơ khí để nghị xây dựng khung pháp lý đặc thù cho mô hình liên kết 3 nhà: Nhà nước - nhà khoa học - doanh nghiệp. Trong đó, khuyến khích nhà khoa học tập trung nghiên cứu các bài toán thực tiễn, bài toán lớn gắn với các chương trình kinh tế trọng điểm của quốc gia; khuyến khích doanh nghiệp chủ động đặt hàng nghiên cứu, tham gia vào quá trình chuẩn hóa kỹ thuật và đầu tư R&D.

Không chỉ góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, tiết giảm chi phí và sử dụng hiệu quả tài nguyên, quá trình hiện đại hóa còn tạo động lực quan trọng giúp ngành thép Việt Nam gia tăng giá trị, tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu và khẳng định vị thế trên thị trường trong nước cũng như quốc tế.

Tại Quyết định số 261/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển ngành thép giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 nêu rõ quan điểm: Phát triển ngành thép trên cơ sở đầu tư, đổi mới công nghệ, thiết bị hiện đại, thân thiện với môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; đảm bảo các cơ sở sản xuất nhỏ đáp ứng được yêu cầu về công nghệ và môi trường với lộ trình chuyển đổi phù hợp; sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên, hướng tới tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.

Đồng thời, đặt ra mục tiêu: Giai đoạn đến năm 2030, sản xuất thép thô tăng trưởng bình quân khoảng 7,0 - 8,0%/năm, sản lượng đạt khoảng 25 - 26 triệu tấn/năm; thép thành phẩm tăng trưởng từ 5,5 - 6,5%/năm, sản lượng đạt khoảng 32-33 triệu tấn/năm; tăng dần tỷ lệ các sản phẩm thép có giá trị gia tăng cao: thép hợp kim, thép không gỉ, thép chất lượng cao phục vụ các ngành chế tạo, sản xuất, phươg tiện nghiên cứu...

ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ HIỆN ĐẠI

Động lực nâng tầm ngành thép Việt Nam

> LINH NGÀ

Trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt và yêu cầu phát triển xanh, bền vững trở thành xu thế tất yếu, việc đầu tư đổi mới công nghệ, hiện đại hóa thiết bị sản xuất đang trở thành yêu tố quyết định năng lực cạnh tranh của ngành thép.



Hoạt động sản xuất của doanh nghiệp ngành thép

Ảnh: Q.N

vận tải (ô tô, đóng tàu, đường sắt), năng lượng...

Theo đó, Quyết định đưa ra định hướng tập trung phát triển các sản phẩm thép có lợi thế cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước nhưng

hiện chưa sản xuất được hoặc sản xuất chưa đủ. Đồng thời, ưu tiên đầu tư vào các dự án ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại để sản xuất thép xanh, thép hợp kim, thép phục vụ ngành chế tạo và các sản phẩm thép

chất lượng cao có đủ khả năng tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu. Bên cạnh đó, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế.

Bên cạnh đó, tăng cường công tác hỗ trợ cho hoạt động nghiên cứu, thí nghiệm phát triển sản phẩm thép mới sử dụng trong ngành công nghiệp công nghệ cao, có chính sách hỗ trợ và ưu đãi đầu tư nhằm thúc đẩy doanh nghiệp có tiềm năng sản xuất ra những chủng loại thép có chất lượng cao; thép hợp kim, thép dụng cụ thép thay thế thép nhập khẩu, đáp ứng được yêu cầu sản phẩm có khí chế tạo trong nước. Khuyến khích thay đổi công nghệ sản xuất thép như thu hồi nhiệt dư, tuần hoàn nước trong quá trình sản

xuất theo mô hình kinh tế tuần hoàn nhằm tối ưu hóa sử dụng năng lượng, tiết giảm chi phí nguyên liệu qua từng khâu sản xuất thép.

Phát triển doanh nghiệp ngành thép theo hướng hiện đại, bền vững, sử dụng công nghệ mới; thiết bị, máy móc hiện đại, sản xuất sản phẩm chất lượng cao, đa dạng hóa sản phẩm; giám sát thiết bị khi nhà kính nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh trong hội nhập quốc tế. Các dự án sản xuất nhỏ, sử dụng công nghệ lạc hậu, sản xuất kèm việc gây ô nhiễm môi trường không đáp ứng yêu cầu về công nghệ và môi trường với lộ trình cần phải đổi mới công nghệ để đáp ứng các yêu cầu tiến bộ về năng lượng và môi trường phù hợp.

Chiều 15/6, Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu Cơ khí để nghị xây dựng khung pháp lý đặc thù cho mô hình liên kết 3 nhà: Nhà nước - nhà khoa học - doanh nghiệp. Trong đó, khuyến khích nhà khoa học tập trung nghiên cứu các bài toán thực tiễn, bài toán lớn gắn với các chương trình kinh tế trọng điểm của quốc gia; khuyến khích doanh nghiệp chủ động đặt hàng nghiên cứu, tham gia vào quá trình chuẩn hóa kỹ thuật và đầu tư R&D.

Chuyển đổi số được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của ngành Công Thương Đà Nẵng, góp phần tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác quản lý nhà nước, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp và thúc đẩy phát triển kinh tế số trên địa bàn thành phố.

► Bài và ảnh: LE VU

Thời gian qua, Sở Công Thương Đà Nẵng đã đẩy mạnh các hoạt động ứng dụng chuyển đổi số vào công tác chuyên môn, qua đó nâng cao hiệu quả hỗ trợ doanh nghiệp. Trong công tác quản lý nhà nước, Sở Công Thương chú trọng triển khai chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện rà soát, đánh giá hiện trạng cơ sở dữ liệu, xây dựng kế hoạch số hóa, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành Công Thương; triển khai Bộ chỉ số đánh giá, xếp hạng chuyển đổi số; thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Sở.

NGÀNH CÔNG THƯƠNG ĐÀ NẰNG

Triển khai đồng bộ giải pháp, tạo bứt phá cho kinh tế số

Trong công tác hỗ trợ doanh nghiệp, chuyển đổi số được thể hiện nổi bật trong các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Bà Lê Thị Kim Phương, Giám đốc Sở Công Thương Đà Nẵng cho biết, Sở đã tổ chức các lớp tập huấn chuyển đổi số trong lĩnh vực thương mại dành cho dân tộc thiểu số, doanh nghiệp, hợp tác xã khu vực miền núi thành phố. Qua đó, nhiều sản phẩm đặc trưng của Đà Nẵng đã được đưa lên các sàn thương mại điện tử, mở rộng thị trường tiêu thụ và tăng năng lực cạnh tranh trong môi trường kinh doanh số.

Tại các hội chợ thương mại, bên cạnh các gian hàng trực tiếp, Sở Công Thương đã kết hợp thường xuyên các chương trình livestream quảng bá giới thiệu sản phẩm trực tuyến; xây dựng kênh thông tin và chuỗi các video ngắn giới thiệu quảng bá sản phẩm OCOP Đà Nẵng trên nền tảng TikTok. Đáng chú ý, Sở Công



Sở Công Thương Đà Nẵng liên tục tổ chức hoạt động xúc tiến thương mại trực tiếp kết hợp livestream quảng bá sản phẩm

Thương Đà Nẵng đang vận hành sàn thương mại điện tử thành phố (danangtrade.gov.vn) với 2.899 sản phẩm của 2.030 doanh nghiệp tham gia. Đây là kênh quảng bá quan trọng đối với các sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu của Đà Nẵng, đồng thời cung cấp thông tin về chính

sách, quy định và các hoạt động xúc tiến thương mại tiêu dùng, Song song là vận hành trang sản phẩm Quảng Nam (sanpham.quangnam.gov.vn) nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất triển khai giao dịch trực tuyến, hiện đang tải 585 sản phẩm của 122 cơ sở và doanh nghiệp.

Ngoài ra, Sở Công Thương phối hợp với Thuế TP. Đà Nẵng triển khai quy chế phối hợp về chống thất thu ngân sách, thu hồi nợ thuế và giám sát hóa đơn điện tử từ máy tính tiền, đồng thời cung cấp thông tin doanh nghiệp đã thông báo hoặc đăng ký website/ ứng dụng thương mại điện tử cho các cơ quan chức năng phục vụ công tác quản lý.

Theo Giám đốc Sở Công Thương Đà Nẵng, trong năm 2026, Sở tiếp tục hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện. Cùng với đó, tập trung hoàn thiện, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành bảo đảm tính liên thông với thành phố; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong quản lý, điều hành. Trong hoạt động công nghiệp, Sở Công Thương sẽ tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án "Hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, cơ sở sản xuất cá thể trong lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn TP. Đà Nẵng" và Đề án "Khảo sát đánh giá mức độ sẵn sàng sản xuất thông minh và thí điểm mô hình nhà máy thông minh trong một số ngành công nghiệp chủ lực trên địa bàn TP. Đà Nẵng".

Chuyển đổi số tạo động lực cho dệt may miền Trung

Liên tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số

Trước yêu cầu ngày càng cao từ các nhân hàng quốc tế về phát triển bền vững, giảm phát thải và minh bạch chuỗi cung ứng, nhiều doanh nghiệp dệt may khu vực miền Trung đang đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong toàn bộ quy trình sản xuất, quản trị và phân phối sản phẩm. Chuyển đổi số không chỉ giúp nâng cao hiệu quả hoạt động mà còn trở thành điều kiện quan trọng để doanh nghiệp tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Theo ông Trần Đức Tỷ, Trưởng Bộ phận Tuân thủ và Phát triển bền vững, Phó trưởng phòng TQM (Tập đoàn PPJ Group), trước áp lực từ các nhân hàng và yêu cầu ngày càng khắt khe của các thị trường xuất khẩu, doanh nghiệp đã xây dựng lộ trình, cam kết đáp ứng các tiêu chuẩn phát triển bền vững. Trong đó, chuyển đổi số được xác định là giải pháp quan trọng nhằm thực hiện hiệu quả các mục tiêu đề ra. Ngoài ra, việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong minh bạch dữ liệu và truy xuất nguồn gốc cũng góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường quốc tế...

Chuyển đổi số đang trở thành "chìa khóa" để doanh nghiệp dệt may miền Trung giữ vững năng lực cạnh tranh trong bối cảnh chi phí đầu vào tăng và áp lực cạnh tranh lớn.

► Bài và ảnh: HẢO LÊ

Bà Nguyễn Thị Thu Trang, Giám đốc điều hành Tổng công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ cho biết, Tổng công ty đang đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa và từng bước thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh. Nhiều ứng dụng phần mềm quản lý doanh nghiệp quản lý hiệu quả danh mục máy móc, thiết bị đầu tư, theo dõi thiết bị nhân rồi để theo dõi chuyển giữa các đơn vị.



Doanh nghiệp dệt may miền Trung đang mạnh ứng dụng chuyển đổi số

Qua đó, nâng cao hiệu suất sản xuất và hạn chế lãng phí sau đầu tư...

Lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp

Theo đại diện các doanh nghiệp, chuyển đổi số chính là lợi thế để doanh nghiệp dệt may Việt Nam giữ và mở rộng thị phần xuất khẩu trong bối cảnh áp lực cạnh tranh ngày một gay gắt và chi phí đầu vào tăng. Công ty TNHH MTV Dệt

vải Vinatex Đà Nẵng (TP. Đà Nẵng) liên tục đầu tư máy móc hiện đại, tự động hóa. Qua đó, đã chuyển đổi từ 30 - 40% thiết bị sang công nghệ mới. Ông Nguyễn Trí Trực, Giám đốc Công ty cho rằng, trong bối cảnh ngành dệt may đang đổi mới với sự cạnh tranh khốc liệt và yêu cầu ngày càng cao từ thị trường, việc đổi mới công nghệ và tự động hóa trở thành "chìa khóa" để nâng cao năng lực cạnh tranh.

Đông Công đồng trên, đại diện Tổng công ty Dệt may Hòa Thọ cũng nhận định, trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu hiện nay, công nghệ số đã trở thành yêu cầu tất yếu và là lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp. Các giải pháp số giúp giảm hồ sơ giấy, vừa bảo vệ môi trường, vừa nâng cao hiệu quả quản trị. Việc áp dụng hệ thống quản trị nhà máy thông minh, số hóa dữ liệu để kiểm soát năng suất, chất lượng, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, cùng với tăng cường đầu tư máy móc, thiết bị tự động hóa đã giúp đơn vị giảm lao động thủ công, nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

Chuyển đổi số từ PPJ Group cho rằng, ứng dụng chuyển đổi số giúp doanh nghiệp tối ưu chi phí và nâng cao hiệu quả sản xuất; tăng hiệu quả sản xuất khi ứng dụng công nghệ kỹ thuật cao. Đồng thời, góp phần nâng cao hình ảnh, uy tín thương hiệu trong mắt đối tác và khách hàng, qua đó tạo lợi thế cạnh tranh bền vững và hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện thành công các mục tiêu phát triển xanh trong dài hạn.

Cùng với các đơn vị nghiên cứu, tư vấn có năng lực trong nước, doanh nghiệp dầu khí Việt Nam đã nghiên cứu, chế tạo và triển khai thành công nhiều công trình khoa học và công nghệ (KH&CN), mang lại hiệu quả kinh tế và ý nghĩa mang tầm khu vực và thế giới.

Theo Bộ Công Thương, trong lĩnh vực thăm dò, khai thác và chế biến dầu khí, với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực mang tính quốc tế cao, hầu hết các công nghệ sử dụng trong lĩnh vực khai thác và chế biến dầu khí của Việt Nam đều là những công nghệ hiện đại, tiên tiến của thế giới, như: công nghệ khoan đôn than, khoan đá than, khoan nhiệt độ - áp suất cao, khoan thân giếng nhỏ, khoan dưới áp suất cân bằng, công nghệ xử lý giếng, phương pháp gó dòng, phương pháp nâng cao hệ số thu hồi dầu đã được áp dụng trong khai thác từ cấp ở các mỏ như: Bạch Hổ, Rồng Đông, Sư Tử Đen; công nghệ khai thác dầu nặng bằng công nghệ granitoid trước Đám đã được áp dụng tại các mỏ thuộc bể Cửu Long...

Trong chế biến dầu khí, công

NGÀNH DẦU KHÍ

Nhiều công trình khoa học tạo dấu ấn nổi bật

➤ TUANG VÁN

nghệ làm lạnh sâu dòng khí nguyên liệu (Turbo Expander) đã giúp nâng cao hiệu suất thu hồi lỏng tại nhà máy xử lý khí; công nghệ nền khí CNG được áp dụng trong việc nén khí khô vào các bình chứa cao áp; công nghệ nhập, xuất và tồn chứa LPG lạnh... Cùng với các đơn vị nghiên cứu, tư vấn có năng lực trong nước, doanh nghiệp dầu khí Việt Nam đã nghiên cứu, chế tạo và triển khai thành công nhiều công trình KH&CN, mang lại hiệu quả kinh tế và ý nghĩa mang tầm khu vực và thế giới.

Tiêu biểu như cụm công trình "Nghiên cứu, phát triển công nghệ để khai thác các mỏ khí - condensate sử dụng kỹ thuật biệt phức tạp thêm lưu địa Việt Nam". Công trình được đánh giá có giá trị KH&CN cao, không chỉ áp dụng cho Dự án Biển Đông 01 mà còn có đóng góp quan trọng cho việc phát triển các dự án khai thác nước sâu xa bờ khác; kháng định sức mạnh nội lực, kỹ năng



Chế tạo, lắp ráp và hạ thủy giàn khoan tuơng độ sâu 90m nước

Ảnh: QLN

quản lý, trình độ của ngành dầu khí Việt Nam hoàn toàn đủ sức làm chủ, phát triển được những công nghệ tiên tiến, hiện đại nhất trên thế giới, chính phục được những mỏ dầu khí có điều kiện phức tạp nhất.

Cụm công trình "Hệ thống thăm dò carota tổng hợp xác thực TBM-02 và bộ quy trình minh giá tài liệu địa vật lý Logiter 2.0" đã làm chủ được quy trình tìm kiếm, thăm dò và khai thác dầu khí thông qua việc nghiên

cứu tính chất vật lý, địa chất, đất đá xung quanh thành giếng kết hợp với kết quả nghiên cứu địa chất để tính toán trữ lượng dầu khí của các khu vực, các mỏ, bể trầm tích, đánh giá mức quan trọng trong sự phát triển của ngành địa vật lý của Việt Nam.

Hay, cụm công trình "Nghiên cứu phát triển công nghệ thiết kế, thi công, lắp đặt các công trình dầu khí biển sâu trước, siêu trong phù hợp với điều kiện Việt Nam" đã giải quyết những

vấn đề hoàn toàn mới ở Việt Nam với những điều kiện hiếm gặp trên thế giới, đồng góp trực tiếp tới sự thành công của dự án Biển Đông 01; "Nghiên cứu, phát triển và hoàn thiện công nghệ thu gom, xử lý, vận chuyển dầu thô trong điều kiện đặc thù của các mỏ Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro và các mỏ kết nối trên thềm lục địa Nam Việt Nam" được đánh giá là công trình đặc biệt xuất sắc khi áp dụng thành công công nghệ vận chuyển dầu nhiều parafin bằng đường ống ngầm ngoài khơi thềm lục địa Nam Việt Nam với tổ hợp các giải pháp công nghệ đa dạng, khác biệt so với công nghệ truyền thống của thế giới.

Ngoài ra, còn nhiều các cụm công trình khác như: "Nghiên cứu thiết kế chi tiết và ứng dụng công nghệ để chế tạo, lắp ráp và hạ thủy giàn khoan tuơng độ sâu 90 m nước phù hợp với điều kiện Việt Nam"; "Nghiên cứu thiết kế cơ sở, chi tiết, công nghệ chế tạo, tích hợp giàn khoan tuơng độ sâu 400ft phù hợp với điều kiện Việt Nam và nghiên cứu phát triển, hoàn chỉnh giàn khoan dầu khí đi đồng phục vụ phát triển kinh tế biển, an ninh quốc phòng"; Các giải pháp ứng dụng khoa học, công nghệ tới tuơng qua trình sản xuất của Nhà máy Lọc dầu Dung Quất nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của BSR".

KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN

Đổi mới, hiện đại hóa công nghệ sản xuất

Đổi mới và hiện đại hóa công nghệ đang trở thành động lực quan trọng thúc đẩy ngành khai thác, chế biến khoáng sản phát triển theo hướng hiệu quả và bền vững.

➤ NGA VẠN

Quyết định số 334/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã nêu rõ mục tiêu: Đầu tư công nghệ khai thác, chế biến khoáng sản đạt trình độ các nước tiên tiến khu vực châu Á và các nước phát triển, hình thành công nghiệp khai khoáng tiên tiến, hiện đại gắn với bảo vệ môi trường.

Theo Bộ Công Thương, thời gian qua, trong lĩnh vực khai thác và chế biến khoáng sản, hoạt động đầu tư đổi mới và hiện đại hóa công nghệ sản xuất trong các doanh nghiệp đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao năng suất lao động, hiệu quả khai thác, chế biến; nâng cao tỷ lệ thu hồi, giảm tổn thất tài nguyên khoáng sản; nâng cao mức độ an toàn lao động, đảm bảo các quy định về bảo vệ môi trường.

Trong khai thác than hầm lò, các đơn vị đã tích cực nghiên cứu

đổi mới, áp dụng tối đa công nghệ có giới hạn đồng bộ ở các mỏ có điều kiện địa chất thuận lợi, nhằm nâng cao sản lượng lò chợ, nâng suất lao động, nâng cao mức độ an toàn và giảm lao động trực tiếp, nâng cao học.

Tiêu biểu, công trình "Nghiên cứu áp dụng công nghệ có giới hạn đồng bộ sử dụng gián công tự hành có cơ cấu thu hồi than nóc độc lập để nâng cao năng suất khai thác đạt công suất cao kỹ thuật tại Công ty Cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin"; Đề tài cấp nhà nước "Nghiên cứu áp dụng dây chuyền công nghệ có giới hạn đồng bộ cho phù hợp với điều kiện địa chất kỹ thuật các vỉa than thoải và nghiêng ở các mỏ hầm lò vùng Quảng Ninh".

Ngoài ra, nhiều công nghệ tiên tiến khác đã được áp dụng rộng rãi trong sản xuất than. Sử dụng và chống thủy lực đi đồng, giảm công tự hành; khâu than bằng máy; đào lò bằng máy khoan tự hành kết hợp với xúc bóc, máy

đào lò liên hợp, các loại vi neo bê tông cốt thép, bê tông phun, neo chất dẻo, neo cáp trong đá và chống giữ đường lò; áp dụng hệ thống giám sát khí môi trường - tự động để kiểm soát khí môi trường nhằm nâng cao mức độ an toàn, phòng ngừa sự cố cháy nổ trong các mỏ hầm lò; ứng dụng tự động hóa vào các khâu cung cấp điện, giám sát điều khiển thông gió (đồng mở cửa gió), cung cấp dung dịch thủy lực, thoát nước mỏ.

Trong khai thác than lộ thiên, công nghệ và thiết bị đã cơ bản đạt trình độ tiên tiến, tiệm cận và ngang tầm với các nước trong khu vực với những đồng bộ thiết

bị lớn, hiện đại, như: Máy xúc dung tích gầu tới 12 m³, 0 tó tải trong từ 90 - 130 tấn; ứng dụng định vị GPS trong quản lý các vận tải, phần mềm quản lý cấp phát nhiên liệu, phần mềm giao nhận nhiên liệu sản xuất và nghiệm thu sản phẩm.

Trong công tác chế biến than, các kết quả nghiên cứu đã góp phần nâng cao mức độ cơ giới hóa, tự động hóa ở các nhà máy tuyển, nâng cao mức thu hồi các chủng loại than phù hợp nhu cầu tiêu thụ, thu hồi tối đa các chủng loại than khác để tái kiểm tra nguyên, giảm mất tài nguyên. Ví dụ, áp dụng

công nghệ sấy than bùn sau lọc ép giảm ẩm than bùn <10% và pha trộn thành than cám đạt tiêu chuẩn quốc gia; hệ thống sàng đa mắt dốc hiệu suất cao...

Trong khai thác, chế biến các loại khoáng sản khác, các tổ chức khoa học và công nghệ thuộc Bộ đã nghiên cứu, triển khai ứng dụng thành công nhiều công nghệ, giải pháp kỹ thuật vào thực tiễn. Qua đó mang lại những chuyển biến tích cực như: Công nghệ khai thác và tuyển hợp lý quặng sa khoáng titan - zircon trong tầng cát đỏ đã được áp dụng vào thực tiễn sản xuất tại một số công ty khai thác và chế biến quặng sa khoáng titan; công nghệ tuyển và chế biến sâu quặng graphite đã tạo ra nguồn nguyên liệu mới có khả năng thay thế hàng nhập ngoại, góp phần chủ động nguồn nguyên liệu và giảm giá thành sản phẩm cho sản xuất các mặt số ngành công nghiệp trong nước; công nghệ sản xuất thiếc 99,99% bằng phương pháp điện phân tinh luyện có màng ngăn; công nghệ tuyển và biến tính quặng sericit lam nguyên liệu cho ngành sơn và polyme; công nghệ tuyển, chế biến quặng apatit giúp đảm bảo và ổn định chất lượng quặng tinh apatit loại III...



Nghành công nghiệp khai khoáng đang mạnh sử dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất

Ảnh: Cán Dũng

Trong giai đoạn 2026 - 2030, Viện Dầu khí Việt Nam đặt trọng tâm nghiên cứu phát triển các sản phẩm khoa học, công nghệ chiến lược góp phần nâng cao năng lực tự chủ, dự trữ và điều hành hệ thống năng lượng quốc gia.

➤ NGUYỄN QUYNH

Sau 48 năm xây dựng và phát triển (22/5/1978 - 22/5/2026), Viện Dầu khí Việt Nam (VPI) đã cung cấp các giải pháp khoa học, công nghệ cho toàn bộ chuỗi giá trị công nghiệp - năng lượng từ tìm kiếm, thăm dò, khai thác, chế biến dầu khí, công nghiệp khí, công nghiệp điện đến nghiên cứu các nguồn năng lượng, sản phẩm, vật liệu mới.

VPI không chỉ thực hiện các nghiên cứu nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam) mà còn tư vấn xây dựng chiến lược và quy hoạch phát triển ngành công nghiệp năng lượng trong bối cảnh công nghệ, xu hướng chuyển dịch năng lượng và chuyển đổi số đang thay đổi rất nhanh.

Chia sẻ với phóng viên Báo Công Thương về những định hướng

VIỆN DẦU KHÍ VIỆT NAM

Hướng nghiên cứu trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030

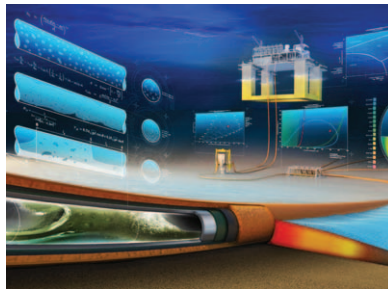
nghiên cứu ưu tiên trong giai đoạn 2026 - 2030 của VPI nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển ngành công nghiệp năng lượng. TS. Nguyễn Văn Tư - Viện trưởng VPI cho biết, định hướng nghiên cứu trọng tâm của VPI là tiếp tục bám sát chiến lược phát triển khoa học, công nghệ của Petrovietnam, Bộ Công Thương và của quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 để thực hiện các sản phẩm khoa học, công nghệ mà VPI có năng lực nhất. Trong đó, trọng tâm là nghiên cứu phát triển các sản phẩm khoa học, công nghệ chiến lược góp phần nâng cao năng lực tự chủ, dự trữ và điều hành hệ thống năng lượng quốc gia.

Về lĩnh vực truyền thống, VPI tập trung nghiên cứu các giải pháp nâng cao hiệu số thu hồi dầu (EOR), phát triển các mỏ nhỏ, cận biển và vùng nước sâu xa bờ, nghiên cứu hệ thống khai thác, chế biến sâu và các sản phẩm chế biến sâu từ dầu khí. Đặc biệt, VPI nghiên cứu xây dựng bản sao số, ứng dụng AI/ML tối ưu hóa sản xuất, nâng cao hiệu quả quản trị và vận hành cho các hệ thống, nhà máy, công trình của ngành công nghiệp năng lượng.

Về lĩnh vực năng lượng mới, VPI đang tập trung nghiên cứu các giải pháp xây dựng hệ thống năng lượng thông minh, linh hoạt và phát thải thấp: điện gió ngoài khơi, điện mặt trời, sinh khối; công nghệ lưu trữ năng lượng như pin lưu trữ tích hợp (BESS) và pin nhiên liệu; công nghệ thu giữ, sử dụng và lưu trữ carbon (CCUS); sản xuất hydrogen

xanh, ammonia xanh và nhiên liệu hàng không bền vững (SAF). Từ đó, xác định rõ mục đích sử dụng cuối cùng, hiệu suất tổng thể của chuỗi chuyển đổi, hiệu quả kinh tế và khả năng triển khai trong điều kiện thực tế của Petrovietnam.

Một hướng nghiên cứu có tiềm năng là robot và tự động hóa trong công nghiệp năng lượng,



VPI xây dựng bản sao số cho các mỏ dầu khí để giám sát theo thời gian thực. Ảnh: GVN

như robot hỗ trợ vận hành và bảo dưỡng công trình biển, robot lấy mẫu khoáng sản đáy biển, giám sát đường ống và các giải pháp cảm biến thông minh. Đây là lĩnh vực VPI có thể kết hợp nghiên cứu vật liệu, công nghệ cảm biến và AI để tạo ra sản phẩm của Việt Nam, không phụ thuộc hoàn toàn vào thiết bị nhập ngoại.

TS. Nguyễn Văn Tư cũng cho hay, VPI đang nghiên cứu ứng dụng điện toán đám mây, hướng tới mô hình hóa tăng tính toàn linh hoạt cho các bài toán xử lý địa chấn, mô phỏng và huấn luyện AI/ML. Kết quả đạt được ban đầu là khối dữ liệu Mega-cube cho toàn bộ Công Trường - vùng diện tích hơn 20.000 km² - đã được đồng bộ hóa, nâng cao chất lượng và đưa vào phục vụ trực tiếp cho công tác tìm kiếm, thăm dò dầu khí. Nhờ đó, thời gian xử lý có thể rút ngắn xuống chỉ, từ quý mô hình nằm đúng công vẽ tăng hoặc vài tuần đối với một số công đoạn.

Càng với địa chấn, VPI nghiên cứu ứng dụng AI/ML để xây dựng mô hình địa chấn tự động để trầm tích, phân tích báo cáo kỹ thuật bằng mô hình ngôn ngữ lớn (LLM), tự động minh giải tài liệu chuyên khoa và nghịch đảo địa chấn. Mục tiêu lớn hơn là hình thành "bản sao số tri thức dầu khí" - một nền tảng dữ liệu thông minh giúp kết nối, phân tích và ra quyết định nhanh, chính xác hơn trong toàn bộ chuỗi hoạt động dầu khí. ■

Với vai trò là một trong những tập đoàn kinh tế nhà nước chủ lực, trụ cột của ngành công nghiệp hóa chất Việt Nam, Tập đoàn Hoá chất Việt Nam (Vinachem) luôn xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực để phát triển bền vững.

➤ LAN ANH

Hơn 250 tỷ đồng đầu tư, 3.700 sáng kiến

Theo Vinachem, trong bối cảnh chuyển đổi xanh và phát triển bền vững đang trở thành xu thế tất yếu, việc ứng dụng khoa học, công nghệ (KHCN), thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số chính là con đường tất yếu giúp doanh nghiệp (DN) nâng cao năng lực cạnh tranh, tối ưu hóa sản xuất, giảm phát thải và hướng tới mô hình kinh tế tuần hoàn.

Báo cáo của Vinachem cho thấy, trong giai đoạn 2021 - 2025, Tập đoàn đã triển khai đồng bộ nhiều chương trình, kế hoạch và cơ chế về KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Cụ thể, Vinachem đã thực hiện 76 đề tài, dự án KHCN và hơn 3.700 sáng kiến, mang lại hiệu quả thiết thực: tiết kiệm năng lượng, giảm

VINACHEM

Đầu tư công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh

chi phí, tăng năng suất, làm chủ nhiều quy trình kỹ thuật và phát triển thêm nhiều sản phẩm mới.

Nhiều đơn vị thành viên đã đạt được những kết quả nổi bật như: Công ty Supe phát phát và Hóa chất Lâm Thao nghiên cứu thành công các đồng phân bón hữu cơ khoáng và phân vi sinh, góp phần cải tạo đất, giảm dư lượng hóa chất trong nông nghiệp; Công ty Hóa chất cơ bản Miền Nam làm chủ công nghệ sản xuất Chloramin B và PAC dạng bột, thay thế sản phẩm nhập khẩu, tiết kiệm hàng chục tỷ đồng mỗi năm.

Trong lĩnh vực công nghệ giao thông, Công ty Cao su Đà Nẵng và Công ty Cao su Miền Nam đầu tư công nghệ sản xuất lốp Radial và lắp xe điện EV với chất lượng đạt tiêu chuẩn quốc tế, góp phần nâng cao vị thế sản phẩm cao su Việt Nam trên thị trường khu vực và thế giới.

Đáng chú ý, Viện Hóa học Công nghiệp Việt Nam giao và tự đầu tư trong hoạt động nghiên cứu và phát triển KHCN của Tập đoàn. Trong giai đoạn 2021 - 2025, Viện đã sở hữu 2 bằng sáng chế quốc tế, 3 bằng sáng chế



Robot xếp thùng lên pallet tại LIX giúp tự động hóa khâu bóc xếp, tiết giảm nhân công và nâng cao hiệu quả sản xuất. Ảnh: Nguyệt Anh

trong nước, 6 bằng độc quyền giải pháp hữu ích và nhiều công trình được ứng dụng hiệu quả trong sản xuất.

Trụ cột chiến lược trong môi trường đổi mới

Bước sang giai đoạn 2026 - 2030, Vinachem xác định sẽ tiếp tục ưu tiên KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là trụ cột chiến lược trong

môi trường đổi mới. Các định hướng trong tầm bao gồm đầu tư đổi mới công nghệ trong thăm dò, khai thác và chế biến quặng apatit để tận thu tài nguyên; phát triển các sản phẩm hóa chất tinh khiết phục vụ ngành công nghiệp bán dẫn và điện tử; đẩy mạnh nghiên cứu các loại phân bón thông minh, thân thiện môi trường; hoàn thiện mô hình nhà máy thông minh... ■

Ông Nguyễn Hữu Tư - Tổng giám đốc Vinachem cho biết, trong giai đoạn tới đây, Vinachem sẽ tiếp tục tăng cường hợp tác với các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức KHCN trong và ngoài nước. Đồng thời khuyến khích các đơn vị thành viên chủ động hình thành và sử dụng quy trình KHCN nhằm tạo nguồn lực ổn định cho hoạt động nghiên cứu và đổi mới sáng tạo.

Theo đó, cần thiết thành lập Trung tâm Nghiên cứu phát triển KHCN và đổi mới sáng tạo; định hướng mô hình tổ chức, lĩnh vực nghiên cứu trọng tâm, cơ chế vận hành cũng như phương án đầu tư xây dựng trung tâm trong giai đoạn tới.

Trong tầm kế tiếp trung nghiên cứu vào 4 lĩnh vực trọng tâm gồm: hóa chất siêu tinh khiết; hóa dược; vật liệu mới và giải quyết các bài toán kỹ thuật, công nghệ phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị thành viên. Tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 1.500 tỷ đồng, triển khai trong giai đoạn 2026 - 2030.

"Trung tâm sẽ góp phần nâng cao năng lực nghiên cứu, làm chủ công nghệ lõi, phát triển các sản phẩm hóa chất công nghệ cao, từ đó nâng cao giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của ngành hóa chất Việt Nam trong giai đoạn phát triển mới". Tổng giám đốc Vinachem nhấn mạnh. ■

Dự thảo Thông tư quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia; tạm ứng, thanh lý và quyết toán kinh phí khuyến công quốc gia đang được Bộ Công Thương xây dựng sẽ tạo cơ sở pháp lý đồng bộ, nâng cao hiệu quả triển khai các hoạt động khuyến công, hỗ trợ phát triển công nghiệp nông thôn trong giai đoạn mới.

Làm rõ các loại hình khuyến công quốc gia

Bộ Công Thương đang lấy ý kiến dự thảo Thông tư quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia; tạm ứng, thanh lý và quyết toán kinh phí khuyến công quốc gia. Dự thảo gồm 4 chương, 20 điều, quy định chi tiết một số nội dung hoạt động khuyến công tại Nghị định số 45/2012/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 235/2025/NĐ-CP; đồng thời hướng dẫn việc xây dựng, thẩm định, phê

Xây dựng kế hoạch quản lý kinh phí khuyến công quốc gia

duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch khuyến công quốc gia. Đối tượng áp dụng của thông tư là các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến quá trình xây dựng, thẩm định, phê duyệt kế hoạch; tổ chức thực hiện kế hoạch; tạm ứng, thanh lý và quyết toán kinh phí khuyến công quốc gia.

Một trong những nội dung đáng chú ý của dự thảo là việc làm rõ các khâu liên quan đến hoạt động khuyến công như đề án khuyến công quốc gia, đề án khuyến công quốc gia điểm, đề án theo nhóm, đề án theo đối tượng cụ thể, nhiệm vụ khuyến công quốc gia hướng xuyên và hệ thống thông tin quản lý khuyến công. Theo dự thảo, đề án khuyến công quốc gia do Cục Đối ngoại và Khuyến công (Bộ Công Thương) quản lý, tổ chức thực hiện từ nguồn kinh phí khuyến công quốc gia theo kế hoạch được Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt.

Đáng chú ý, đề án khuyến công quốc gia điểm được xác định tập trung vào những ngành nghề sản xuất có tiềm năng, lợi thế cạnh tranh của quốc gia,



Khuyến công hỗ trợ cơ sở công nghiệp nông thôn tiếp cận thị trường

vùng hoặc địa phương; có từ hai nội dung hoạt động khuyến công và từ hai đối tượng thu hưởng trở lên. Các đề án này được triển khai trong thời gian từ 2 - 3 năm nhằm tạo sự liên kết, hỗ trợ phát triển công nghiệp nông thôn theo hướng cơ trọng tâm, trọng điểm...

Ưu tiên đề án trọng điểm và ngành nghề có lợi thế

Về nguyên tắc lập đề án và kế hoạch khuyến công quốc gia, dự thảo yêu cầu các nội dung phải phù hợp với chủ trương, chính sách phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của Đảng và Nhà nước; phù

hợp với quy hoạch quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh và Chương trình khuyến công quốc gia từng giai đoạn. Dự thảo cũng đưa ra các tiêu chí ưu tiên khi xét giao kế hoạch khuyến công quốc gia hàng năm. Theo đó, các đề án khuyến công quốc gia điểm sẽ được ưu tiên xem xét trước, cùng với các ngành nghề, địa bàn thuộc diện ưu tiên theo quy định tại Nghị định số 45/2012/NĐ-CP và Nghị định số 235/2025/NĐ-CP.

Trong trường hợp các đề án được triển khai trên địa bàn có điều kiện trong đồng, công nghệ nghề sản xuất, cơ quan quản lý sẽ ưu tiên chọn những đơn vị có kinh nghiệm và năng lực tổ chức thực hiện tốt hơn. Quy định này được kỳ vọng góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

Đối với các cơ sở công nghiệp nông thôn cũng đáp ứng điều kiện hỗ trợ theo quy định, dự thảo đề xuất ưu tiên lựa chọn các cơ sở đủ phụ nữ làm chủ, sử dụng nhiều lao động nữ, lao động yếu thế hoặc lao động là người dân tộc thiểu số. Đây được xem là một trong những điểm nhấn của chính sách khuyến công, gắn phát triển công nghiệp nông thôn với tạo việc làm và bảo đảm an sinh xã hội. ■

Khuyến công tạo lực đẩy cho kinh tế tư nhân

Đồng hành cùng doanh nghiệp công nghiệp nông thôn

Theo Cục Đối ngoại và Khuyến công (ĐCK) - Bộ Công Thương, thực hiện Nghị định số 45/2012/NĐ-CP của Chính phủ về công tác khuyến công, nhiều năm qua các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp và cơ sở công nghiệp nông thôn, đồng góp tích cực vào sự phát triển của ngành Công Thương và kinh tế địa phương.

Đối với nền chức tại các đơn vị sự nghiệp được xem là lực lượng nòng cốt trong quá trình đồng hành cùng doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn vượt qua khó khăn, đặc biệt trong giai đoạn chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19. Thông qua các chương trình hỗ trợ khuyến công, nhiều doanh nghiệp đã mạnh dạn đầu tư phát triển sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.

Với những kết quả đạt được, tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, hoạt động khuyến công

Trong bối cảnh Việt Nam đang đẩy mạnh phát triển kinh tế tư nhân theo tinh thần Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, hoạt động khuyến công ngày càng khẳng định vai trò là cầu nối hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp và nâng cao năng lực cạnh tranh.

được xếp vào danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, thuộc loại hình kinh tế công thương cơ bản và thiết yếu, được Nhà nước bảo đảm hỗ trợ kinh phí để thực hiện. Trong bối cảnh khu vực kinh tế tư nhân đang được xác định là một trong những động lực trong công tác của nền kinh tế, vai trò của hoạt động khuyến công tiếp tục được khẳng định thông qua việc hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn tiếp cận công nghệ mới, nâng cao năng suất, chất



Khuyến công hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân nâng cao năng lực cạnh tranh

lượng sản phẩm và từng bước mở rộng thị trường.

Cán cơ chế phù hợp để phát huy hiệu quả

Tuy nhiên, Nghị quyết số 105/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 210-KL/TW về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới đặt ra yêu cầu các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Công Thương thực hiện tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên; trường

hợp không thực hiện được sẽ phải tổ chức lại.

Từ thực tiễn triển khai, các ĐCK cho rằng, hoạt động khuyến công có những đặc thù riêng. Khác với các đơn vị kinh doanh dịch vụ, hoạt động khuyến công là công cụ hỗ trợ của Nhà nước dành cho doanh nghiệp và cơ sở công nghiệp nông thôn. Nhiều nhiệm vụ như đào tạo, tập huấn, xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến vào sản xuất hay phát triển sản phẩm

công nghiệp nông thôn tiêu biểu đều là những hoạt động được giao thực hiện thường xuyên, phục vụ lợi ích chung và không hướng đến mục tiêu tạo nguồn thu.

Từ những cơ sở trên, Cục ĐCK cho rằng, cần tiếp tục nghiên cứu cơ chế phù hợp đối với hệ thống khuyến công nhằm bảo đảm hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn được triển khai ổn định, hiệu quả và đồng bộ trên phạm vi cả nước. Đồng thời, việc tri tổ chức thực hiện hoạt động khuyến công từ Trung ương đến địa phương sẽ góp phần bảo đảm tính liên tục của các chương trình hỗ trợ sản xuất, đổi mới công nghệ và phát triển công nghiệp nông thôn.

Việc tiếp tục quan tâm bố trí nguồn lực cho hoạt động khuyến công được kỳ vọng sẽ tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ chuyên trách yên tâm công tác, phát huy kinh nghiệm, chuyên môn. Qua đó, góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển công nghiệp địa phương, thúc đẩy kinh tế tư nhân và đồng bộ vào tăng trưởng kinh tế trong giai đoạn tới. ■

Kinh tế tuần hoàn và cơ hội xanh hóa công nghiệp Việt Nam

► Bài và ảnh: THU HUONG

Kinh tế tuần hoàn đang trở thành "luật chơi" mới của kinh tế toàn cầu, buộc công nghiệp Việt Nam phải chuyển đổi để giữ năng lực cạnh tranh.

Yêu cầu tái cấu trúc ngành công nghiệp

Theo PGS.TS Bùi Quang Tuấn - Phó Chủ tịch Hội Khoa học Kinh tế Việt Nam, mỗi năm, thế giới khai thác hơn 100 tỷ tấn tài nguyên nhưng tỷ lệ tái sử dụng mới chỉ đạt khoảng 6,9%. Phần lớn tài nguyên sau tiêu dùng trở thành chất thải thay vì quay trở lại chu trình sản xuất. Điều này không chỉ tạo ra áp lực môi trường mà còn làm gia tăng chi phí nguyên liệu, rủi ro đứt gãy chuỗi cung ứng và phụ thuộc tài nguyên đối với các nền kinh tế sản xuất.

Trước thách thức của biến đổi khí hậu, nguồn tài nguyên thiên nhiên đang ngày dần cạn kiệt, kinh tế tuần hoàn đang dần trở thành "rào cản kỹ thuật mới" trong thương mại toàn cầu. "Doanh nghiệp không đáp ứng được các tiêu chuẩn môi trường, truy xuất

nguồn gốc hay giảm phát thải sẽ mất dần khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Xu hướng này đặc biệt tạo áp lực lớn với Việt Nam - nền kinh tế có độ mở cao và phụ thuộc mạnh vào xuất khẩu", PGS.TS Bùi Quang Tuấn nhấn mạnh.

Điều đáng chú ý là kinh tế tuần hoàn hiện nay đang được thúc đẩy không chỉ bởi yêu cầu môi trường mà còn bởi các công cụ thương mại và tài chính quốc tế.

Liên minh châu Âu (EU) đang dần đặt xu hướng này bằng hàng loạt cơ chế pháp lý như CBAM - cơ chế thuế chính biên giới carbon, các tiêu chuẩn ESG bắt buộc hay quy định thiết kế sinh thái đối với sản phẩm. Điều đó đồng nghĩa với việc doanh nghiệp muốn tiếp cận thị trường lớn buộc phải thay đổi mô hình sản xuất theo hướng xanh và tuần hoàn hơn.

Theo ông Chu Việt Cường - Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ phát triển công nghiệp (Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương): Quan điểm, chủ trương, chính sách về kinh tế tuần hoàn của toàn bộ nền kinh tế mới chung và trong sản xuất công nghiệp đã được thể chế hóa bằng Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; nhiều quy định, nghị định liên quan đến



Bê tông khi chung áp do Công ty CP Sông Đà Cao Cường sản xuất từ nguồn trời, xỉ của các nhà máy nhiệt điện than

Đề ngành công nghiệp Việt Nam thúc hiện kinh tế tuần hoàn số thành công, PGS.TS Bùi Quang Tuấn đề xuất ba trụ cột chiến lược gồm: công nghệ, thể chế và tài chính. Bên cạnh đó, nguồn nhân lực chất lượng cao, hợp tác quốc tế về ứng dụng công nghệ, truyền thông nâng cao nhận thức... cũng cần được quan tâm đầu tư.

nhieu ngành... cho thấy sự thay đổi căn bản trong tư duy quản lý nhà nước từ việc ban hành chính sách mang tính xử lý hậu quả, kiểm soát ô nhiễm sang tập trung điều chỉnh vòng đời sản phẩm, từ khai thác tài nguyên, sản xuất, tiêu dùng đến xử lý chất thải. Điều đó cho thấy, kinh tế tuần hoàn được

thiết kế gắn với hệ thống chính sách liên ngành: Môi trường, tài chính, công nghiệp, thương mại, đầu tư... như là "xương sống" của nền kinh tế hiện đại.

Công nghệ số quyết định chuyển đổi xanh của doanh nghiệp Việt

Theo ông Chu Việt Cường, sr

ra đời và hoạt động khá hiệu quả của hàng loạt cơ sở sản xuất xanh theo mô hình tuần hoàn ở Việt Nam thời gian vừa qua cho thấy tính thích ứng của doanh nghiệp trong nước. Các hệ sinh thái xanh như Vin Group, Gamuda, DoGreen tiên phong ứng dụng công nghệ khí hóa xử lý rác thải, đã tận dụng được nguồn năng lượng tái tạo và đạt chỉ số phát thải carbon âm.

Bên cạnh đó, nhiều tập đoàn, tổng công ty lớn về sản xuất công nghiệp đã có những bước chuyển đổi xanh theo lộ trình đặt ra. Có thể nhận thấy, phần lớn các doanh nghiệp mới thực hiện chuyển đổi xanh trong nội bộ là chính. Sự gắn kết và mối liên hệ khăng khít cho vòng đời sản phẩm theo đúng nghĩa kinh tế tuần hoàn giữa các doanh nghiệp chưa nhiều.

"Hiện, Việt Nam đã trở thành trung tâm sản xuất lớn của khu vực với sự tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Với định hướng lấy khoa học, công nghệ là động lực cho tăng trưởng, phát triển của nền kinh tế trong giai đoạn tới đây chính là cơ hội để Việt Nam đi tắt, đón đầu bằng công nghệ số, công nghệ tài chính để và vật liệu mới", PGS.TS Bùi Quang Tuấn nhấn mạnh.■

Doanh nghiệp lớn chuyển đổi

Tại miền Trung, thay vì xem các yêu cầu bảo vệ môi trường là áp lực, nhiều doanh nghiệp quy mô vừa và lớn, đặc biệt là doanh nghiệp xuất khẩu, đã chủ động coi đây là nền tảng cho phát triển lâu dài. Điều đó được thể hiện qua việc đầu tư đồng bộ cho sản xuất xanh, sạch, tuần hoàn, trong đó nổi bật là giảm sử dụng nhiên liệu hóa thạch, chuyển sang nhiên liệu sinh khối và năng lượng sạch.

Quần lý sử dụng năng lượng theo tiêu chuẩn ISO 50001, Công ty TNHH Kiến trúc và Thương mại Á Châu (TP. Đà Nẵng) đã chuyển đổi từ sử dụng than, than cám sang củi và đảm bảo trong công đoạn lò hơi.

Đại diện doanh nghiệp cho biết, để thay thế nhiên liệu hóa thạch sang nhiên liệu sinh khối, phải thay đổi thiết bị trong công đoạn lò hơi. Tuy nhiên, việc đầu tư này mang lại lợi ích do giảm được. Chi phí để sản xuất ra một tấn hơi từ nhiên liệu sinh khối thấp hơn nhiên liệu hóa thạch khoảng 15%. Quan trọng hơn, đây là nhiên liệu thân thiện với môi trường, giảm phát thải.

Tận dụng ba mã phát sinh trong quá trình sản xuất đường, Công ty CP Đường Quảng Ngãi đã sử dụng làm nhiên liệu vào cho Nhà máy Điện sinh khối An Khê, hình thành chuỗi

Doanh nghiệp công nghiệp miền Trung giảm phụ thuộc nhiên liệu hóa thạch

Nhiều doanh nghiệp sản xuất công nghiệp khu vực miền Trung đã chủ động chuyển đổi từ nhiên liệu hóa thạch sang nhiên liệu sinh khối (biomass), nhiên liệu sạch.

► Bài và ảnh: VU LE HAO

sản xuất tuần hoàn từ trồng mía, chế biến đường đến sản xuất điện sinh khối và nhiên liệu sinh học.

Tại Tổng công ty CP Đệt may Hòa Thọ, bà Nguyễn Thị Trang - Giám đốc điều hành Tổng công ty cho biết, doanh nghiệp giám sát dụng nhiên liệu hóa thạch thông qua các giải pháp tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải khí nhà kính và nâng cao hiệu quả sản xuất.

"Đối với than đá, chúng tôi đã giảm từ 21.500 tấn trong năm 2020 xuống còn dưới 6.500 tấn trong năm 2025; số lượng củi giảm từ 13.000 tấn xuống còn



Doanh nghiệp Đà Nẵng được hỗ trợ cải tiến lò hơi để sản xuất sạch hơn thông qua chương trình khuyến công

9.000 tấn. Chúng tôi cũng đầu tư các nội hỏa điện, đốt bằng điện, sử dụng năng lượng tái tạo từ hệ thống năng lượng mặt trời", bà Trang thông tin.

Ngoài ra, nhiều doanh nghiệp sản xuất công nghiệp lớn trong khu vực như Công ty CP Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi, hệ thống nhà máy may của Tập đoàn Phong Phú, Công ty CP Cao su Đà Nẵng... cũng từng bước chuyển đổi nhiên liệu đầu vào trong các công đoạn tạo nhiệt từ nhiên liệu hóa thạch sang nhiên liệu sinh khối hoặc điện sử dụng nguồn năng lượng tái tạo.

Hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất sạch hơn

Ông Nguyễn Thanh Mãn - Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Quảng Ngãi cho biết, việc chuyển đổi nhiên liệu trong các công đoạn như lò hơi, làm lạnh sang nhiên liệu sinh khối sẽ giúp giảm phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch, góp phần bảo vệ môi trường ngành Công Thương.

Tuy nhiên, quá trình chuyển đổi còn gặp nhiều khó khăn do phần lớn doanh nghiệp địa phương có quy mô nhỏ, nguồn lực hạn chế. Bên cạnh đó, chuyển đổi nhiên liệu thường

phải đi kèm chuyển đổi công nghệ, tạo ra rào cản lớn về chi phí đầu tư.

"Tỉnh Quảng Ngãi đã đưa các tiêu chí về môi trường, tiết kiệm năng lượng và phát triển kinh tế tuần hoàn vào phương án phát triển các khu kinh tế, khu công nghiệp và cụm công nghiệp. Sở Công Thương sẽ khuyến khích và đồng hành cùng doanh nghiệp chuyển đổi qua trình sử dụng nhiên liệu, năng lượng từ hóa thạch sang sinh khối, điện mặt trời để đồng hành cùng tỉnh trong các mục tiêu phát triển xanh, bền vững", ông Mãn nhấn mạnh.

Tại TP. Đà Nẵng, ông Huỳnh Xuân Sơn - Phó Giám đốc Sở Công Thương Đà Nẵng cho biết, thành phố xác định phát triển công nghiệp, thương mại phải gắn với bảo vệ môi trường, không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng kinh tế và hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

"Bên cạnh tuyên truyền, kiểm tra, giám sát, Sở Công Thương Đà Nẵng sẽ hỗ trợ thúc đẩy và tài trợ các mã hình công nghiệp xanh; triển khai các giải pháp sản xuất sạch hơn; hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi, thay thế các trang thiết bị lạc hậu tiêu tốn năng lượng bằng các thiết bị tương thích với năng lượng sạch, thân thiện môi trường", ông Sơn thông tin.■

Đưa giáo dục phòng, chống thuốc lá thành hoạt động thường xuyên

Không chỉ dừng ở các bài giảng lý thuyết, nhiều trường học đã chú trọng đưa nội dung phòng, chống tác hại của thuốc lá vào chương trình ngoại khóa định kỳ. Qua đó, học sinh không chỉ được trang bị kiến thức về tác hại của thuốc lá đối với sức khỏe mà còn được hướng dẫn nhận diện các hình thức quảng cáo, tiếp cận tinh vi của thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng.

Tại nhiều trường học ở Tuyên Quang, hoạt động truyền thông được tổ chức linh hoạt dưới nhiều hình thức như sân khấu hóa, thi tìm hiểu, diễn đàn học sinh và sinh hoạt chuyên đề. Việc lấy học sinh làm trung tâm giúp các em dễ tiếp cận thông tin, đồng thời chủ động tham gia xây dựng môi trường học đường lành mạnh.

Điểm đáng chú ý là sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các tổ chức đoàn thể trong công tác giáo dục phòng, chống tác hại thuốc lá. Thay vì tuyên truyền đơn lẻ, nhiều địa phương đã xây dựng mô hình liên kết, trong đó giáo viên, phụ huynh và đoàn thanh niên cùng tham gia theo dõi, nhắc nhở, định hướng học sinh hình thành lối sống tích cực.

Tại Trường Tiểu học - THCS Mường Bon (Sơn La), đội văn nghệ của nhà trường được

XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC KHÔNG KHỎI THUỐC

"Lá chắn xanh" bảo vệ thầy và trò

Các trường học tại nhiều địa phương đang đẩy mạnh phong trào "nói không với thuốc lá", tạo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh và nâng cao ý thức bảo vệ sức khỏe cho học sinh.

Trong những năm gần đây, phong trào "nói không với thuốc lá" tại các cơ sở giáo dục đã trở thành điểm sáng trong công tác bảo vệ sức khỏe học sinh. Tại nhiều địa phương như Tuyên Quang, Thái Nguyên hay Sơn La, mô hình xây dựng môi trường học đường không khói thuốc đang được triển khai mạnh mẽ, từng bước hình thành "lá chắn xanh" giúp học sinh tránh xa thuốc lá truyền thống và các sản phẩm thuốc lá thế hệ mới.

▶ THANH THANH

thành lập để xây dựng các tiêu phẩm tuyên truyền về tác hại của thuốc lá. Những câu chuyện gần gũi được chuyển tải sinh động qua hình thức sân khấu hóa đã giúp học sinh tiếp nhận thông tin một cách tự nhiên và hiệu quả hơn.

Nhờ cách làm bài bản, nhận thức của học sinh về tác hại của thuốc lá đã có nhiều chuyển biến tích cực. Các em không chỉ "biết" mà còn "hiểu" và chuyển thành hành động bằng việc chủ động nhắc nhở bạn bè, mạnh dạn phản ánh các trường hợp vi phạm quy định về môi trường không khói thuốc trong trường học.

Lan tỏa lối sống lành mạnh từ trường học đến gia đình

Bên cạnh hoạt động tuyên truyền, nhiều trường học còn lồng ghép giáo dục phòng,



Các trường học tại nhiều địa phương đang đẩy mạnh phong trào nói không với thuốc lá. Ảnh: An Khắc

chống tác hại thuốc lá với rèn luyện kỹ năng sống thông qua các chương trình văn nghệ, thể thao và hoạt động tập thể. Những buổi sinh hoạt chuyên đề không chỉ tạo không khí sôi nổi mà còn giúp học sinh hình thành kỹ năng từ chối trước những lời rủ rê sử dụng thuốc lá.

Điển hình tại Trường THCS La Bằng (Thái Nguyên), nhiều nam sinh ghi nhận tinh

trạng học sinh sử dụng thuốc lá công khai trong khuôn viên trường. Kết quả này dẫn tới việc duy trì thường xuyên các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền và giám sát thực hiện nội quy.

Em Phan Tâm Như, học sinh lớp 8C của trường chia sẻ: "Nội dung các buổi tuyên truyền dễ hiểu và gần gũi. Chúng em được học cách từ chối khi bị rủ rê sử dụng thuốc lá. Môi trường

không khói thuốc giúp chúng em yên tâm học tập hơn".

Không chỉ thay đổi nhận thức trong nhà trường, phong trào "nói không với thuốc lá" còn lan tỏa mạnh mẽ tới từng gia đình. Nhiều học sinh sau khi tham gia các chương trình tuyên truyền đã trở thành những "đại sứ nhỏ", chủ động nhắc nhở người thân không hút thuốc trong nhà, tránh hút thuốc nơi công cộng và cùng bảo vệ môi trường sống trong lành.

Từ những hoạt động thiết thực, phong trào "nói không với thuốc lá" đang dần trở thành hành động thường xuyên trong nhiều trường học. Với sự vào cuộc của các cấp, ngành cùng sự hưởng ứng tích cực từ học sinh, nhiều địa phương đang từng bước hình thành một thế hệ trẻ có lối sống lành mạnh, biệt bảo vệ bản thân trước những nguy cơ từ thuốc lá và các sản phẩm độc hại mới. ■

Hơn 10 năm qua, Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia cũng các lực lượng chức năng đã triển khai nhiều giải pháp quyết liệt nhằm đấu tranh chống buôn lậu thuốc lá. Nhiều đợt phá, điểm nóng đã bị triệt phá, xử lý. Tuy nhiên, thực tế cho thấy thuốc lá nhập lậu vẫn chưa được đẩy lùi hoàn toàn mà tiếp tục xuất hiện trên thị trường nội địa với nhiều hình thức ngày càng tinh vi.

Siết đầu ra để chặn thuốc lá lậu

Theo các chuyên gia và cơ quan quản lý, trong chuỗi lưu thông thuốc lá lậu, khâu bán lẻ là mắt xích cuối cùng nhưng mang ý nghĩa quyết định. Nếu không có đầu ra ổn định tại các cửa hàng tạp hóa, quán trà nước, điểm kinh doanh nhỏ lẻ hay trên các nền tảng trực tuyến, nguồn hàng nhập lậu sẽ khó tồn tại lâu dài.

Tại tọa đàm "Phòng, chống thuốc lá lậu - Thực trạng và hành lang pháp lý trong tình hình mới", ông Nguyễn Chí Nhân - Tổng Thư ký Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam cho biết, ngoài thuốc lá điện nhập lậu truyền thống, đáng lo ngại hiện nay là sự xuất hiện ngày càng phổ biến của thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng.

Dù các sản phẩm này đã nằm trong danh mục hàng cấm từ ngày 1/1/2025, song trên thực

NGĂN CHẶN THUỐC LÁ LẬU

Cần một hành lang pháp lý đủ mạnh

Thuốc lá lậu vẫn len lỏi trên thị trường dù nhiều năm quyết liệt kiểm soát, đặt ra yêu cầu cấp thiết phải siết mạnh khâu bán lẻ và hoàn thiện hành lang pháp lý.

▶ THANH NGUYỄN

tế vận chuyển mua bán tràn lan trên không gian mạng, đặc biệt nhắm vào giới trẻ, học sinh và sinh viên.

Theo ông Nhân, cần liên hệ qua Zalo, Messenger hoặc các hội nhóm mạng xã hội, người mua có thể dễ dàng đặt hàng và được giao tận nơi với giá rẻ. Thuốc lá lậu có lợi thế bất hợp pháp về giá do trốn thuế, không chịu chi phí thuế thu nhập, không kiểm soát chất lượng và không in cảnh báo sức khỏe theo quy định.

"Đây là hình thức cạnh tranh không lành mạnh, gây sức ép lên nền doanh nghiệp sản xuất hợp pháp, đồng thời tiềm ẩn nhiều nguy cơ đối với sức khỏe



Lực lượng chức năng tăng cường kiểm tra, ngăn chặn thuốc lá nhập lậu tại các tuyến biên giới trong điểm. Ảnh: Nam Sơn

người tiêu dùng", ông Nhân nhấn mạnh.

Hoàn thiện hành lang pháp lý

Ông Nguyễn Chí Nhân kiến nghị cần tiếp tục mở các chuyên án tại tuyến, địa bàn trọng điểm; triệt phá tận gốc các đường dây buôn lậu xuyên quốc gia từ khu vực biên giới, không để hàng lậu tập kết, phân tán vào nội địa. Đồng thời, cần xử lý hình sự nghiêm minh các đối tượng cầm đầu, đặc biệt với hành vi tái phạm.

Đáng chú ý, cần tăng cường giám sát chặt khâu bán lẻ và

xử lý mạnh theo Nghị định 90/2026/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 15/5/2026. Khi các điểm bán không đảm bảo kinh doanh hàng lậu vì chế tài nghiêm khắc, đầu ra của thuốc lá nhập lậu sẽ bị chặn đứng.

Thực tế cho thấy, quá trình thi hành Nghị định 98/2020/NĐ-CP trong hơn 5 năm qua đã bộc lộ nhiều bất cập. Đối với hành vi buôn bán nhỏ lẻ dưới 50 bao thuốc lá lậu, vốn rất phổ biến tại các cửa hàng tạp hóa, một mặt chỉ từ 1 đến 3 triệu đồng, chưa đủ sức răn đe so với lợi nhuận thu được.

Bên cạnh đó, hoạt động mua bán thuốc lá lậu qua mạng xã hội, nền tảng trực tuyến và dịch vụ giao hàng trung gian ngày càng phổ biến nhưng việc xác định hành vi, quy mô và đối tượng vi phạm vẫn gặp nhiều khó khăn.

Theo các chuyên gia, chỉ xử lý nguồn cung mà bỏ ngỏ đầu ra thì thị trường thuốc lá lậu vẫn có cơ hội tồn tại. Ngược lại, nếu các điểm bán lẻ không đảm bảo kinh doanh vi phạm rõ ràng, hoạt động vẫn chui rọi và phân phối phía sau sẽ bị cắt đứt.

Việc hoàn thiện khung pháp lý càng trở nên cần thiết trong bối cảnh Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt (sửa đổi) quy định từ ngày 1/1/2027, thuốc lá sẽ áp dụng thuế hỗn hợp gồm một thuế suất 75% như hiện hành và thuế tuyệt đối tăng dần theo lợi nhuận. Để chống buôn lậu hiệu quả, cần sự phối hợp đồng bộ giữa lực lượng công an, biên phòng, hải quan, quản lý thị trường và chính quyền địa phương. Trong đó, trọng tâm là tăng cường kiểm tra các điểm bán lẻ, xử lý nghiêm vi phạm và đẩy mạnh tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng trong phòng, chống thuốc lá nhập lậu. ■

Theo Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), thuốc lá hiện là nguyên nhân gây ra hơn 8 triệu ca tử vong mỗi năm trên toàn cầu. Tại Việt Nam, hàng chục nghìn người tử vong mỗi năm do các bệnh liên quan đến thuốc lá. Chủ đề năm nay nhấn mạnh việc vạch trần các chiến thuật quảng bá "hấp dẫn giả tạo" của ngành công nghiệp thuốc lá nhằm lôi kéo giới trẻ sử dụng các sản phẩm nicotine.

Truyền thông lưu động, đối thoại trực tiếp với người dân
 Tại Ninh Bình, từ ngày 25 đến 29/5/2026, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh phối hợp với các địa phương tổ chức truyền thông lưu động tại nhiều xã như Xuân Hồng, Xuân Trường, Yên Đổng, Bình Mỹ và Gia Trấn. Các đoàn xe truyền thông di chuyển qua nhiều tuyến đường trung tâm, kết hợp phát loa, phát tài liệu và đối thoại trực tiếp với người dân về tác hại của thuốc lá.

Liên đoàn Lao động tỉnh cũng tổ chức lễ mít tinh hướng ứng quy mô lớn, kêu gọi doanh nghiệp nhân lao động và cộng đồng xây dựng môi trường làm việc không khói thuốc nhằm bảo vệ sức khỏe người lao động.
 Tại TP. Hồ Chí Minh, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP. Hồ Chí Minh (HCDC) triển khai nhiều hoạt động từ sớm. Gần 300 cán bộ y tế đã được tập huấn chuyên sâu về công tác phòng, chống tác hại thuốc lá. Nhiều bệnh viện

Lan tỏa mạnh mẽ thông điệp sống khỏe không khói thuốc toàn dân

Nhiều địa phương đồng loạt triển khai hoạt động hưởng ứng Ngày Thế giới không thuốc lá 2026 với chủ đề "Vạch trần sự hấp dẫn giả tạo - Hành động để đẩy lùi nạn nghiện nicotine và thuốc lá", đẩy mạnh tuyên truyền phòng, chống tác hại của thuốc lá và nicotine trong cộng đồng.

➤ THANH VI



Hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân về tác hại của thuốc lá. Ảnh: Hoàng Ngân

Đa dạng hình thức tuyên truyền tại nhiều địa phương

Tại Tuyên Quang, Trung tâm Y tế khu vực Quang Bình đã tổ chức truyền thông trực tiếp tại các chợ phiên thuốc không xa từ ngày 11 đến 21/5/2026. Nội dung tập trung phản tích nguy cơ mắc các bệnh nguy hiểm như ung thư phổi, đột quỵ, nhồi máu cơ tim, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính do hút thuốc lá và tiếp xúc khói thuốc.
 Đặc biệt, cán bộ y tế nhấn

mạnh, thuốc lá điện tử không hề an toàn như nhiều người lầm tưởng, bởi vẫn chứa nicotine gây nghiện mạnh cũng nhiều hóa chất độc hại có thể gây tổn thương phổi cấp tính.
 Tại Thanh Hóa, lễ mít tinh hướng ứng được tổ chức tại Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hóa với sự tham gia của đông đảo đoàn viên, thanh niên và cán bộ ngành y tế. Nhiều địa phương tăng cường cố động trực quan bằng pano, băng rôn,

cờ phướn tại trường học, trạm y tế và các tuyến phố chính.
 Bên cạnh đó, Hà Tĩnh, Hải Phòng, Điện Biên, An Giang cũng nhiều tỉnh, thành khác cũng đồng loạt tổ chức điều hành, mít tinh và các hoạt động truyền thông cộng đồng nhằm lan tỏa thông điệp "Nói không với thuốc lá".
 Tại Hà Nội, nhiều nơi chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền tại cơ sở, kết hợp kiểm tra và xử lý vi phạm hút thuốc nơi công cộng. Các địa phương như Lào Cai, Hưng Yên, Nghệ An cũng đẩy mạnh tuyên truyền lưu động và nâng cao nhận thức của người dân về tác hại của thuốc lá và nicotine.
 Những hoạt động phong phú, thiết thực các địa phương đang góp phần lan tỏa mạnh mẽ lối sống không khói thuốc, nâng cao nhận thức cộng đồng và thúc đẩy thực thi hiệu quả Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá. Qua đó, tiếp tục khẳng định quyết tâm của Việt Nam trong bảo vệ sức khỏe nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ được nguy cơ nghiện nicotine và các sản phẩm thuốc lá mới. ■

Trước gánh nặng sức khỏe và kinh tế do thuốc lá gây ra, Bộ Y tế đề xuất nhiều biện pháp mạnh nhằm hạn chế người trẻ tiếp cận các sản phẩm thuốc lá trong thời gian tới.

➤ NGUYỄN VY

Hơn 15 triệu người Việt hút thuốc lá

Thông tin tại Hội thảo hướng ứng Ngày Thế giới không thuốc lá năm 2026 do Quý Phòng, chống tác hại của thuốc lá tổ chức diễn ra mới đây cho biết, Việt Nam hiện có hơn 15 triệu người hút thuốc và nằm trong nhóm 15 quốc gia có tỷ lệ nam giới trưởng thành hút thuốc cao nhất thế giới.
 Theo thống kê, mỗi năm khoảng 103.000 người Việt tử vong do các bệnh liên quan đến thuốc lá, trong đó có 18.800 trường hợp do hút thuốc thụ động. Thuốc lá không chỉ gây tổn hại nghiêm trọng tới sức khỏe mà còn tạo gánh nặng kinh tế lớn, với chi phí y tế và tổn thất kinh tế ước tính khoảng 108.700 tỷ đồng mỗi năm, tương đương 1,14% GDP.

Theo Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), không thuốc chứa hơn 7.000 hóa chất, trong đó có khoảng 69 chất gây ung thư. Trên toàn cầu, thuốc lá gây hơn 8 triệu ca tử vong mỗi năm, bao gồm khoảng 1,6 triệu người chết do hít phải khói thuốc thụ động.

Siết quản lý thuốc lá nhằm bảo vệ thế hệ trẻ Việt Nam



Bộ Y tế đề xuất nhiều biện pháp mạnh nhằm hạn chế người trẻ tiếp cận các sản phẩm thuốc lá trong thời gian tới

Dù công tác phòng, chống tác hại thuốc lá đạt một số kết quả bước đầu, người dân, đặc biệt là thanh thiếu niên, vẫn dễ dàng tiếp cận các sản

phẩm thuốc lá. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải siết chặt kiểm soát mạng lưới bán lẻ và hạn chế khả năng tiếp cận sản phẩm.

Đề xuất cấm thế hệ sinh sau năm 2010 mua thuốc lá

Liên quan đến dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá, bà Trần Thị Vân Ngọc - Phó Chánh Văn phòng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh (Bộ Y tế) cho biết, cơ quan này đề xuất hai chính sách lớn.
Thứ nhất, cấm sản xuất, kinh doanh, vận chuyển, quảng cáo và sử dụng thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng cùng các sản phẩm thuốc lá mới khác.
Thứ hai, cấm cơ sở bán buôn, bán lẻ trung bày thuốc lá dưới mọi hình thức nhằm hạn chế quảng bá tới người tiêu dùng, nhất là giới trẻ.
 Đáng chú ý, Bộ Y tế đang nghiên cứu chính sách "cấm người sinh từ ngày 1/1/2010 trở về sau mua, sử dụng thuốc lá". Theo đánh giá tác động chính sách, nếu được thực thi hiệu quả, quy định này có thể giúp giảm nhanh tỷ lệ hút thuốc, giảm số người hút thuốc thụ động và tiết kiệm đáng kể chi phí chăm sóc sức khỏe.
 Tuy nhiên, để bảo đảm tính khả thi, Bộ Y tế cho rằng, cần sự phối hợp đồng bộ của các bộ, ngành, đặc biệt là Bộ Công an, Bộ Công Thương cùng sự đồng thuận của người dân. Đồng thời, cần tăng cường kiểm soát điểm bán, xác minh độ tuổi người mua và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. ■

Chủ động từ sớm trước áp lực phụ tải tăng cao

Mùa khô và mùa hè năm 2026 được dự báo là một trong những giai đoạn vận hành hệ thống điện nhiều áp lực nhất trong những năm gần đây. Nhu cầu điện tiếp tục tăng trưởng ở mức cao, trong khi các đợt nắng nóng gay gắt xuất hiện sớm và kéo dài tại nhiều khu vực đã tạo sức ép lớn đối với công tác bảo đảm cung ứng điện.

Trước yêu cầu cấp ứng nhu cầu điện cho sản xuất, kinh doanh và đời sống dân sinh, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) đã chủ động xây dựng các kịch bản vận hành ngay từ đầu năm. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương và các yêu cầu tại Chỉ thị số 01/CT-TTg về bảo đảm cung ứng điện giai đoạn 2026-2030, Tập đoàn đã rà soát toàn diện nguồn điện, lưới điện, phương án vận hành hệ thống cung ứng công tác bảo đảm nhiên liệu cho phát điện.

Lãnh đạo EVN liên tục tổ chức các đoàn công tác làm việc với các tổng công ty phát điện, tổng công ty điện lực và các đơn vị thành viên nhằm đánh giá sát tình hình thực tế, kịp thời tháo gỡ các khó khăn trong sản xuất, truyền tải và phân phối điện.

Song song với đó, Bộ Công Thương cũng thành lập nhiều đoàn công tác kiểm tra tình hình cung ứng điện tại các nhà máy nhiệt điện trong điểm ở Quảng Ninh, Thái Bình, Thanh Hóa và một số địa phương khác. Nội dung kiểm tra tập trung vào công tác chuẩn bị nhiên liệu, tình trạng thiết bị, kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng và khả năng duy động công suất trong giai đoạn cao điểm.

Hiệu quả của công tác chuẩn bị sớm đã được kiểm chứng trong đợt nắng nóng cuối tháng 5/2026 khi hệ thống điện quốc gia liên tiếp ghi nhận các mức phụ tải cao kỷ lục. Dù áp lực vận hành gia tăng, sự phối hợp giữa đơn vị điều độ hệ thống điện quốc gia với các đơn vị phát điện, truyền tải và phân phối vẫn được thực hiện theo đúng phương án đã xây dựng.

Đáng chú ý, hiệu quả pháp đồng bộ và được triển khai trên phạm vi cả nước, từ bảo đảm nguồn nhiên liệu cho phát điện, tối ưu vận hành hệ thống truyền tải đến thực hiện các chương trình tiết kiệm điện, điều chỉnh phụ tải và quản lý nhu cầu sử dụng điện.

Đồng bộ giải pháp từ nguồn đến lưới

Tình hình chủ động được EVN duy trì xuyên suốt trong các đợt kiểm tra, làm việc với các đơn vị thành viên từ đầu năm đến nay.

Các đoàn công tác của lãnh đạo Tập đoàn liên tục kiểm tra thực tế tại các nhà máy nhiệt điện than, thủy điện và các công trình nguồn điện quan trọng để

Ngay từ những tháng đầu năm 2026, EVN đã triển khai đồng bộ các giải pháp từ nguồn điện, lưới điện đến quản lý nhu cầu phụ tải, góp phần bảo đảm cung ứng điện an toàn, ổn định trong cao điểm mùa khô và mùa nắng nóng.

➤ TRẦN THU



Chủ tịch HĐQT EVN Đặng Hoàng An (đầu tiên bên trái) nghe đại diện Ban Quản lý dự án điện 2 (EVNPMB2) báo cáo tình hình thi công tại công trường ngày 28/1/2026

EVN tập trung nguồn lực, đảm bảo điện mùa khô và hè 2026

rà soát tình trạng thiết bị, tiến độ sửa chữa, công tác dự trữ nhiên liệu và khả năng sản xuất phát điện trong các tình huống phụ tải tăng đột biến.

Qua kiểm tra, EVN yêu cầu các đơn vị duy trì độ khả dụng ở mức cao nhất đối với các tổ máy phát điện; chuẩn bị đầy đủ than, dầu, vật tư dự phòng; đồng thời tăng cường kiểm soát kỹ thuật nhằm hạn chế tối đa các sự cố có thể ảnh hưởng đến khả năng cung ứng điện.

Tại các buổi làm việc với EVNGENCO1, EVNGENCO2 và EVNGENCO3, lãnh đạo EVN nhấn mạnh nhiệm vụ bảo đảm điện mùa khô là nhiệm vụ trọng tâm của toàn ngành. Các đơn vị phát điện được yêu cầu chủ động phối hợp với các nhà cung cấp than, khí và dầu để bảo đảm nguồn nhiên liệu trong mọi tình huống, nhất là khi hệ thống phụ tải duy động công suất cao.

Bên cạnh nguồn điện hiện hữu, EVN cũng đặc biệt quan tâm đến tiến độ các dự án nguồn điện trong điểm, trong đó có các dự án tại Trung tâm Điện lực Quảng Trạch. Nhiều đoàn công tác đã thực tế kiểm

tra hiện trường, đôn đốc các nhà thầu tập trung nhân lực, thiết bị để bảo đảm tiến độ đã cam kết. Việc đưa các dự án mới vào vận hành đúng kế hoạch được xác định là giải pháp quan trọng nhằm tăng cường năng lực cung ứng điện trong những năm tới.

Được vào cao điểm nắng nóng cuối tháng 5, lãnh đạo EVN tiếp tục tham gia cùng các đoàn công tác của Bộ Công Thương kiểm tra nhiều nguồn điện chủ lực tại miền Bắc như Nhiệt điện Quảng Ninh, Nhiệt điện Móng Dương, Nhiệt điện Cẩm Phả và Nhiệt điện Thái Bình. Nội dung kiểm tra tập trung vào khả năng cung ứng than, độ khả dụng tổ máy, công tác sửa chữa, bảo dưỡng và phương án vận hành liên tục trong giai đoạn cao điểm.

Ở lĩnh vực truyền tải điện, EVN và Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT) thường xuyên kiểm tra các dự án lưới điện trong điểm, đặc biệt là các công trình 500kV và 220kV có vai trò giải tỏa công suất nguồn điện và tăng cường khả năng liên kết giữa các vùng miền.

Đối với khâu phân phối điện, đầu tháng 6/2026, lãnh đạo EVN đã làm việc với Tổng công ty Điện lực miền Nam (EVNSPC) và Tổng công ty Điện lực miền Trung (EVNCPC) nhằm rà soát tình hình cung ứng điện, công tác kinh doanh, dịch vụ khách hàng và các giải pháp điều chỉnh phụ tải trong giai đoạn cao điểm.

Song song với các hoạt động kiểm tra hiện trường, EVN cũng tổ chức nhiều cuộc họp chuyên đề để rà soát phương thức vận hành hệ thống, kế hoạch vận động nguồn điện, công tác bảo đảm nhiên liệu và các kịch bản ứng phó với tình huống thời tiết cực đoan. Đồng thời, Tập đoàn tiếp tục đầu tư, nâng cấp công tác điều chỉnh phụ tải và các dự án tích cực cấp điện và giảm nguy cơ quá tải cục bộ trong những ngày nắng nóng.

Bên cạnh các giải pháp kỹ thuật, EVN đặc biệt chú trọng công tác dịch vụ khách hàng và truyền thông sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả. Trong bối cảnh sản lượng điện sinh hoạt tăng mạnh do nắng nóng kéo dài, việc chủ động cảnh báo sản lượng tiêu thụ và hỗ trợ khách hàng sử

dụng điện hợp lý không chỉ giúp giảm áp lực cho hệ thống mà còn góp phần tiết kiệm chi phí điện năng cho người dân.

EVN cũng yêu cầu các đơn vị đẩy mạnh phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ. Đây được xem là giải pháp quan trọng nhằm giảm áp lực phụ tải vào giờ cao điểm ban ngày, đồng thời duy động hiệu quả nguồn lực xã hội tham gia bảo đảm an ninh năng lượng.

Thực tiễn vận hành trong những tháng cao điểm vừa qua cho thấy, các giải pháp chuẩn bị từ sớm, từ xa đã phát huy hiệu quả. Dù phụ tải hệ thống điện quốc gia liên tiếp lập các mốc kỷ lục mới trong tháng 5/2026, hệ thống điện vẫn được vận hành an toàn, ổn định, không để xảy ra thiếu điện diện rộng.

Kết quả số đo sự đồng bộ quan trọng từ công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc quyết liệt của EVN đối với các đơn vị phát điện, truyền tải, phân phối và các dự án trong điểm ngay từ đầu năm. Đây cũng là nền tảng quan trọng để ngành điện tiếp tục bảo đảm cung ứng điện an toàn, ổn định trong mùa khô và mùa hè năm 2026. ■

Trong hành trình hiện đại hóa ngành điện, Tổng công ty Điện lực TP. Hà Nội (EVNHANOI) đang tăng tốc chuyển đổi số, tái cấu trúc hoạt động theo hướng lấy khách hàng làm trung tâm, qua đó nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm sử dụng điện tại Thủ đô.

➤ LAM HIẾU

Hệ sinh thái số đa kênh, gia tăng tiện ích cho khách hàng

Một trong những điểm nhấn nổi bật của chiến lược chuyển đổi số của EVNHANOI là xây dựng hệ sinh thái chăm sóc khách hàng đa kênh. Khách hàng hiện có thể tiếp cận và sử dụng các dịch vụ điện mọi lúc, mọi nơi thông qua nhiều nền tảng như website, ứng dụng di động, tổng đài chăm sóc khách hàng hay các kênh số khác.

Hệ sinh thái này được thiết kế đồng bộ, cho phép người dùng thực hiện trọn vẹn các dịch vụ điện trực tuyến, từ đăng ký cấp điện mới, thanh toán tiền điện, tra cứu chỉ số, đến theo dõi tình trạng sử dụng điện. Đáng chú ý, EVNHANOI đã hoàn thành việc cung cấp 100% dịch vụ điện trực tuyến mức độ 4 - cấp độ cao nhất hiện nay, giúp khách hàng không cần đến trực tiếp các điểm giao dịch.

Điểm nhấn đặc biệt là hệ thống công tơ điện tử do xa, được triển khai 100% trên toàn địa bàn. Những chiếc công tơ thông minh này không chỉ ghi nhận chính xác lượng điện tiêu thụ mà còn truyền dữ liệu trực tiếp về trung tâm điều hành. "Nhờ công tơ điện tử, tôi có thể theo dõi lượng điện tiêu thụ hàng ngày trên app. Điều này giúp tôi điều chỉnh cách dùng điện hợp lý lại vừa tiết kiệm chi phí", anh Trần Minh Đức, khách hàng tại phường Nghĩa Đô chia sẻ khi nhắc đến những tiện ích này.

Dữ liệu minh bạch không chỉ giúp người dân quản lý chi tiêu mà còn khơi dậy ý thức sử dụng năng lượng bền vững. Không chỉ vậy, EVNHANOI còn triển khai số hóa trong các dịch vụ phức tạp như cấp điện trung áp. Nếu như trước đây, việc thực hiện dịch vụ này yêu cầu nhiều hồ sơ giấy và quy trình phê duyệt qua nhiều cấp, thì hiện nay thông qua các bước đều được thực hiện trực tuyến, ký số điện tử. Điều này không chỉ giúp rút ngắn thời gian xử lý mà còn nâng cao hiệu suất công việc, giảm thiểu chi phí xã hội và cải thiện đáng kể năng suất lao động của ngành điện.

Càng với đó, việc triển khai rộng rãi công tơ điện tử và thanh toán không dùng tiền mặt giúp nâng cao tính minh bạch, chính xác trong ghi nhận sản lượng điện. Khách hàng có thể chủ động giám sát mức tiêu thụ điện năng theo thời gian thực, từ đó điều chỉnh hành vi sử dụng điện hợp lý hơn.

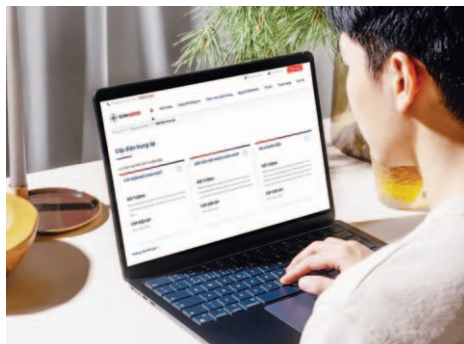
Lấy khách hàng làm trung tâm trong hành trình chuyển đổi số

Chuyển đổi số tại EVNHANOI không chỉ là câu chuyện của công nghệ mà còn là sự thay đổi trong tư duy phục vụ. Tổng công ty xác định rõ mục tiêu lấy khách hàng làm trung tâm, coi trải nghiệm của người dùng là thước đo cho hiệu quả chuyển đổi số.

Từ định hướng đó, EVNHANOI đã không ngừng cải tiến chất lượng dịch vụ, cá nhân hóa trải nghiệm khách hàng thông qua dữ liệu và các nền tảng số. Hệ thống chăm sóc khách hàng được tích hợp thông minh, cho phép tiếp nhận và xử lý yêu cầu nhanh chóng, đồng thời nâng cao khả năng tương tác hai chiều giữa ngành điện và người dân.

Bên cạnh đó, việc ứng dụng các giải pháp công nghệ như định danh cuộc gọi, chatbot hay tự động hóa quy trình giúp nâng cao độ tin cậy, hạn chế rủi ro lùm xùm, đồng thời tăng cường sự minh bạch trong giao tiếp với khách hàng. Những yếu tố này góp phần xây dựng niềm tin và hình ảnh chuyên nghiệp của điện lực Thủ đô trong môi trường số.

Trong thời gian tới, EVNHANOI sẽ tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, phân tích hành vi người dùng, nhằm cá nhân hóa trải nghiệm, tối ưu vận hành và cung cấp thêm nhiều tiện ích thông minh hơn nữa. Đây chính là cam kết mạnh mẽ của ngành điện Thủ đô trên hành trình xây dựng hình ảnh EVNHANOI hiện đại, tận tâm và lấy khách hàng làm trung tâm. ■



Đề dạng tiếp cận dịch vụ cấp điện mới trung áp bằng hình thức trực tuyến

Có thể thấy, chuyển đổi số đang trở thành động lực quan trọng giúp EVNHANOI nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm khách hàng. Với nền tảng công nghệ ngày càng hoàn thiện cùng định hướng lấy khách hàng làm trung tâm, điện lực Thủ đô đang từng bước khẳng định vai trò tiên phong trong chuyển đổi số lĩnh vực hạ tầng thiết yếu, đáp ứng tốt hơn nhu cầu ngày càng cao của xã hội.

Chuyển dịch năng lượng đang tạo ra cuộc tái cấu trúc sâu rộng của ngành dầu khí. Với Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam), quá trình này gắn với việc mở rộng từ nền tảng dầu khí truyền thống sang hệ sinh thái công nghiệp - năng lượng tích hợp.

➤ TRÚC LAM



Hoạt động khai thác dầu khí ngoài khơi của Petrovietnam (mô Bạch Hồ)

Sức ép tái cấu trúc ngành dầu khí

Chuyển dịch năng lượng đang đi từ các cam kết chính sách vào bài toán vận hành thực tế của nền kinh tế. Nhu cầu năng lượng tiếp tục tăng, trong khi yêu cầu giảm phát thải, bảo đảm an ninh năng lượng, nâng cao khả năng tự chủ và thích ứng với biến động địa chính trị ngày càng trở nên cấp thiết. Năng lượng vì thế vừa là đầu vào của tăng trưởng, vừa là một biến số chiến lược liên quan trực tiếp đến năng lực cạnh tranh quốc gia.

Năm 2026 được xem là mốc bản lề khi các yêu cầu về bảo đảm nguồn cung, phát triển năng lượng chuyển tiếp, hoàn thiện cơ chế cho các nguồn năng lượng mới và thực hiện mục tiêu giảm phát thải bước vào giai đoạn cụ thể hơn. Trong bối cảnh đó, Petrovietnam được kỳ vọng giữ vai trò trụ cột trong bảo đảm nguồn cung, đồng thời tham gia dẫn dắt quá trình hình thành cấu trúc năng lượng mới.

Với ngành dầu khí, áp lực chuyển dịch đặt ra yêu cầu cũng lúc duy trì nguồn cung năng lượng truyền thống ổn định và chuẩn bị năng lực cho các nguồn năng lượng, công nghệ mới. Các hướng đi như LNG, năng lượng ngoài khơi, nhiên liệu sinh học, công nghệ carbon và nhiên liệu tương lai đang mở rộng phạm vi hoạt động của ngành dầu khí, đưa ngành này vượt ra khỏi mô hình phát triển quen thuộc.

Tại Tòa đàm Kinh tế và môi trường I/2026, Petrovietnam đã văn đề nhận diện các xu hướng lớn của kinh tế - năng lượng toàn cầu để nâng cao năng lực ứng phó và phát triển bền vững. Chủ tịch HĐQT Petrovietnam Lê Ngọc Sơn nhấn mạnh yêu cầu đa dạng hóa nguồn cung, nâng cao năng lực ứng phó biến động. Cách tiếp cận này cho thấy, chuyển dịch năng lượng không đơn thuần là phát triển các

nguồn năng lượng mới, mà còn là năng lực thích ứng với biến động thị trường, địa chính trị và chuỗi cung ứng.

Từ góc nhìn đó, chuyển dịch năng lượng là bài toán lớn về năng lực tái cấu trúc của ngành dầu khí. Tài nguyên, hạ tầng, kinh nghiệm vận hành và đội ngũ kỹ thuật vẫn là nền tảng quan trọng, nhưng cần được tái cấu trúc để phục vụ một cấu trúc năng lượng rộng hơn, linh hoạt hơn và có yêu cầu cao hơn về hiệu quả, an toàn, phát thải và tính bền vững.

Petrovietnam bước vào chuyển dịch năng lượng từ một nền tảng dầu khí đã hình thành tương đối đầy đủ. Tập đoàn có thường xuyên với tìm kiếm, thăm dò, khai thác, xử lý, chế biến khí; có hạ nguồn với lọc hóa dầu, phân bón, điện, phân phối xăng dầu; có khối dịch vụ kỹ thuật dầu khí với kinh nghiệm triển khai các công trình ngoài khơi và dự án quy mô lớn. Đây là lợi thế quan trọng để Petrovietnam mở rộng sang các chuỗi giá trị năng lượng mới.

Những chuyển động gần đây cho thấy, Petrovietnam đang từng bước hình thành các trung tâm công nghiệp - năng lượng tích hợp quy mô lớn. Quá trình đó phản ánh bước chuyển từ khai thác tài nguyên sang tái cấu trúc chuỗi giá trị, kết nối hạ tầng và dẫn dắt các không gian phát triển mới của ngành năng lượng quốc gia.

Những hướng tái cấu trúc cụ thể

Từ nền tảng dầu khí hiện hữu, chuyển dịch năng lượng của Petrovietnam đang thể hiện qua một số hướng tái cấu trúc cụ thể, gắn với ba trụ cột năng lượng - công nghiệp - dịch vụ. Các hướng đi này được kết nối trong một quá trình điều chỉnh đồng thời ở nguồn cung, sản phẩm, công

ng nghệ chế biến, dịch vụ kỹ thuật và các công nghệ dài hạn.

Trước hết là tái cấu trúc nguồn cung năng lượng, trong đó khí, LNG và điện khí giữ vai trò chuyển tiếp quan trọng. Với nền tảng công nghiệp khí đã phát triển trong nhiều năm, Petrovietnam có điều kiện mở rộng chuỗi giá trị từ khai thác, vận chuyển, xử lý khí đến nhập khẩu LNG, tái hóa khí và phát điện. Các dự án như Kho LNG Thị Vải, chuỗi điện khí Nhơn Trạch 3, Nhơn Trạch 4 cho thấy trụ cột năng lượng đang được mở rộng theo hướng đa nguồn, linh hoạt hơn và bền chặt hơn với yêu cầu bảo đảm an ninh năng lượng.

Cùng với đó, chuyển dịch cũng diễn ra ở khâu sản phẩm và thị trường hạ nguồn. Việc Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL) chính thức đưa xăng E10 vào kinh doanh quy mô lớn trên toàn quốc từ giữa tháng 5/2026, đạt tổng công suất pha chế gần 4 triệu m³/năm, là minh chứng rõ nét cho thấy chuyển dịch năng lượng đã đi vào hệ thống phân phối và thị trường tiêu dùng. Đây là sự chuyển dịch tác động trực tiếp đến cơ cấu sản phẩm, năng lực pha chế - tồn trữ - vận chuyển và thói quen sử dụng năng lượng của xã hội.

Ở trụ cột công nghiệp, trọng tâm nằm ở chế biến sâu, hóa dầu, hóa chất, vật liệu mới và các sản phẩm có giá trị gia tăng cao hơn. Với Tổng công ty Lọc hóa dầu Việt Nam (BSR), Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (PVFCCo), Tổng công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFCo) và các đơn vị trong chuỗi chế biến - hóa dầu, Petrovietnam có dự định phát triển nhiều lĩnh vực sạch hơn, nhiên liệu hàng không bền vững, vật liệu xanh và các giải pháp giảm phát thải trong công nghiệp. Đây là hướng giúp Tập đoàn đi sâu hơn vào chuỗi giá trị, mở rộng từ khai thác, chế biến và cung

ứng năng lượng sang các sản phẩm công nghiệp có hàm lượng giá trị cao hơn.

Năng lượng ngoài khơi là hướng tái cấu trúc có ý nghĩa đặc biệt, bởi đây là nơi lợi thế dầu khí có thể chuyển hóa trực tiếp sang không gian phát triển mới. Điện khí ngoài khơi là một nguồn điện tái tạo, đồng thời là chuỗi công nghiệp biển gồm khảo sát, thiết kế, chế tạo, vận chuyển, lắp đặt, vận hành và bảo dưỡng. Kinh nghiệm ngoài khơi của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC), Liên doanh Vietsovpetro, Tổng công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (PV Drilling), Tổng công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí (PVPEP) và các đơn vị trong hệ sinh thái Petrovietnam có thể trở thành lợi thế trong kỳ thuật năng lượng ngoài khơi, cơ khí chế tạo, logistics ngoài khơi, quản trị an toàn và điều phối dự án phức tạp.

Ở trụ cột dịch vụ, chuyển dịch năng lượng khơi ra thị trường mới cho các năng lực kỹ thuật đa dịch vụ. Các dịch vụ khảo sát, khoan, xây lắp, cơ khí, vận hành, bảo dưỡng, logistics ngoài khơi, quản trị dự án và quản trị an toàn có thể được mở rộng sang LNG, điện khí ngoài khơi, hạ tầng điện ngoài khơi, CCUS, quản trị phát thải và tối ưu vận hành.

Ở hướng phát triển dài hạn hơn, hydrogen, amoniac xanh, CCUS, điện hạt nhân, lưu trữ năng lượng, quản trị phát thải và số hóa vận hành là những hướng cần chuẩn bị sớm. Các lĩnh vực này có mức độ sẵn sàng khác nhau, đồng thời đều liên quan trực tiếp đến cấu trúc năng lượng carbon thấp trong tương lai. Vì vậy, giá trị của giai đoạn hiện nay nằm ở việc tích lũy năng lực: nghiên cứu, thử nghiệm, hợp tác quốc tế, đào tạo nhân lực và từng bước tham gia các khâu có giá trị trong chuỗi công nghệ mới.■

Gia trị mới của Petrovietnam sẽ nằm ở khả năng kết nối các dự án, hạ tầng và dịch vụ thành những chuỗi vận hành chung, thay vì phát triển từng khâu riêng lẻ.

CÔNG TY TNHH HÓA DẦU LONG SON (LSP)

Kiến tạo tương lai

CÔNG NGHIỆP XANH VÀ THÔNG MINH

Việt Nam đang khẳng định vị thế là một trong những trung tâm sản xuất năng động nhất châu Á nhờ chính sách mở cửa thu hút đầu tư, chú trọng hội nhập chuỗi cung ứng toàn cầu và không ngừng nâng cấp nền tảng công nghiệp.

➤ NGUYỄN NGỌC

Củng cố nền tảng công nghiệp Việt Nam

Khi thế giới bước vào kỷ nguyên mới được định hình bởi chuyển đổi năng lượng, năng lực chống chịu của chuỗi cung ứng và các yêu cầu khắt khe hơn về phát triển bền vững, thách thức đặt ra không còn là thu hút đầu tư đơn thuần. Điều quan trọng là làm thế nào để nguồn vốn đó giúp nâng cao năng lực nội địa, tăng cường năng lực cạnh tranh dài hạn và tạo ra giá trị lớn hơn ngay tại Việt Nam. Trong bối cảnh đó, Công ty TNHH Hóa dầu Long Sơn (LSP) - tổ hợp hóa dầu tích hợp đầu tiên tại Việt Nam cam kết đồng hành và cùng cố vững chắc nền tảng công nghiệp quốc gia.

Bức tranh công nghiệp toàn cầu đang chịu tác động mạnh bởi những đứt gãy năng lượng, căng thẳng địa chính trị, bất ổn chuỗi cung ứng và các quy định mới tương khắc khe. Thúc đẩy này đang tái định hình cách các ngành công nghiệp cạnh tranh và đầu tư.

Trước tình hình đó, LSP đang triển khai đầu tư chiến lược 500 triệu USD vào Dự án Cải tạo LSP (LSPE). Ứng dụng công nghệ tiên tiến nhất, dự án sẽ cho phép tổ hợp sử dụng nguồn nguyên liệu khí Ethane nhập khẩu từ Hoa Kỳ bên cạnh danh mục nguyên liệu hiện hữu, giúp nâng cao tính linh hoạt trong vận hành và tối ưu hóa năng lực cạnh tranh dài hạn về chi phí.

Quan trọng hơn, LSPE giúp gia tăng sự bền vững cho chuỗi cung ứng trong nước - hỗ trợ các ngành sản xuất từ bao bì, hàng tiêu dùng đến điện tử, y tế, xây dựng và ô tô. Bằng cách đảm bảo nguồn nguyên liệu và nâng cao khả năng cạnh tranh trong sản xuất, dự án tiếp sức cho các nhà sản xuất hạ nguồn vững vàng vượt qua những biến

động của thị trường toàn cầu. Có thể thấy, trong một thế giới đầy bất định, năng lực chống chịu cũng quan trọng như sự tăng trưởng.

Từ dòng vốn đầu tư đến công nghệ năng lực công nghiệp

Giá trị thực chất của FDI thế hệ mới không chỉ nằm ở vốn, mà ở sự chuyển giao công nghệ, thiết lập các chuẩn mực công nghiệp cao hơn và phát triển nguồn nhân lực nội địa. Tại LSP, quá trình xây dựng hai bể chứa Ethane siêu lạnh (dung tích 55.000 tấn/bể) chính là cơ hội lớn để làm chủ công nghệ và chuyển giao kỹ thuật. Dự án này được thực hiện bởi sự cộng tác giữa chuyên gia quốc tế và các nhà thầu Việt Nam, dẫn đầu là Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC). Trong giai đoạn cao điểm, LSPE dự kiến tạo ra khoảng 2.000 việc làm, trực tiếp nâng cao tay nghề và tiêu chuẩn an toàn quốc tế cho đội ngũ nhà thầu, kỹ sư, công nhân Việt Nam.

Khi dự án LSPE hoàn thành, tổ hợp có khả năng sử dụng tới

đến 70% nguyên liệu khí Ethane, giúp giảm phát thải khoảng 90.000 tấn khí CO₂ mỗi năm, chung tay cùng mục tiêu Net Zero 2050 của Chính phủ. Cam kết Xanh này đã được hiện thực hóa ngay từ giai đoạn xây dựng. Hơn 18.000 tấn xi măng SCG low-carbon và khoảng 5.500 tấn tro bay được đưa vào thi công hai bể chứa Ethane, giúp giảm thiểu ước tính 7.000 tấn CO₂ phát thải - tương đương lượng hấp thụ bằng năm của khoảng 81.000 cây xanh.

Củng cố năng lực cạnh tranh dài hạn

Công nghệ chỉ thực sự phát huy giá trị khi kết hợp với năng lực con người. Tại LSP, hành trình chuyển đổi số là sự kết hợp công nghệ tiên tiến với quy trình vận hành xuất sắc, từ đó tạo nên một hệ thống sản xuất thông minh, an toàn và linh hoạt hơn. Vận hành tự động hóa hoàn toàn bằng hệ thống máy tính, LSP đang sử dụng hơn 1.500 cảm biến, 80 ứng dụng kỹ thuật số và hơn 150 dự án trí tuệ nhân tạo (AI) để nâng cao mức độ an toàn, độ tin cậy và tối ưu hóa hiệu quả vận hành. Tương



Những bể Ethane siêu lạnh chuyên dùng đầu tiên tại Việt Nam được xây dựng bởi sự hợp tác giữa trí tuệ quốc tế và năng lực thi công vượt trội của nhà thầu nội địa PTSC



Đại diện chủ đầu tư LSP cùng liên danh tổng thầu TCC và PTSC tại công trường xây dựng bể chứa Ethane siêu lạnh

lai của sản xuất không phải là tự động hóa thay thế con người, mà là sự cộng hưởng giữa nguồn nhân lực am hiểu công nghệ và AI để đạt năng suất, chất lượng cao hơn và bền vững hơn.

Dự kiến hoàn thành vào năm 2027, tổ hợp sẽ mang lại 1,4 tỷ USD doanh thu hàng năm, đóng góp hơn 100 triệu USD mỗi năm cho ngân sách nhà nước và duy trì khoảng 1.800 việc làm trực tiếp và gián tiếp từ các đối tác. Tuy nhiên, tương lai của ngành công nghiệp không đơn thuần

được định hình bởi nhà máy hay dòng vốn, mà bởi chính môi trường con người và tinh thần hợp tác. Vượt lên trên những giá trị thương mại, LSP đang cùng các đối tác Việt Nam xây dựng một hệ sinh thái tự cường. Tại đây, sức mạnh quốc tế, chuyên môn nội địa và công nghệ số được kết hợp chặt chẽ, tạo thành bộ phận vững chắc cho sự tăng trưởng bền vững, góp phần dựng xây một Việt Nam lớn mạnh, xanh và thông minh hơn cho các thế hệ mai sau. ■



Đội ngũ kỹ sư Việt Nam am tường công nghệ vận hành tổ hợp trên nền tảng số hóa - đóng lực cốt lõi đảm bảo quy trình sản xuất xanh, thông minh và bền vững tại LSP

PV DRILLING ĐẦU TƯ THÊM GIÀN KHOAN TỰ NÀNG



Tổng công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (PV Drilling), đơn vị thành viên của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam) vừa ký kết hợp đồng mua thêm giàn khoan tự năng, dự kiến đặt tên "PV DRILLING X", đánh dấu bước tiến quan trọng trong chiến lược đầu tư và phát triển bền vững của doanh nghiệp trong giai đoạn mới.

► LÂM ANH

Theo kế hoạch, giàn khoan này sẽ được kéo về Việt Nam vào tháng 10/2026 để triển khai công tác tái khởi động, kiểm định kỹ thuật và nâng cấp hệ thống trước khi chính thức cung cấp dịch vụ cho thị trường từ quý 2/2027.

PV Drilling đầu tư bổ sung giàn khoan tự năng trong bối cảnh thị trường khoan dầu khí khu vực và quốc tế tiếp tục biến động do tác động của các yếu tố địa chính trị và kinh tế vĩ mô. Tuy nhiên, triển vọng nhu cầu giàn khoan tại Việt Nam và khu vực được đánh giá tích cực nhờ việc đẩy mạnh triển khai các dự án thăm dò, phát triển và khai thác dầu khí. Đây là cơ sở cho quyết định mở rộng năng lực cung cấp dịch vụ của tổng công ty với chi phí đầu tư hợp lý.

Trước diễn biến tích cực của thị trường, ngoài việc tiếp tục duy trì hiệu suất hoạt động và hiệu suất sử dụng cao của các giàn khoan sở hữu tại thị trường trọng điểm Đông Nam Á, PV Drilling đã chủ động và linh hoạt duy trì, sắp xếp các giàn khoan của đối tác cũng như quyết định đầu tư thêm giàn khoan nhằm kịp thời đáp ứng nhu cầu cho các chương trình khoan thăm dò và khai thác trong và ngoài nước cũng như quyết định đầu tư thêm giàn khoan, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh, uy tín thương hiệu và vị thế của nhà thầu khoan Việt Nam trên thị trường khu vực.

Việc liên tục mở rộng đội ngũ



PV DRILLING X (tên dự kiến) góp phần gia tăng đội ngũ giàn khoan biến hiện đại của PV Drilling lên 8 giàn khoan

Ảnh minh họa

giàn khoan trong 3 năm liên tiếp 2024, 2025, 2026 cho thấy, PV Drilling không chỉ tăng cường năng lực cạnh tranh, nâng cao khả năng đáp ứng nhu cầu khách hàng mà còn khẳng định quyết tâm củng cố nội lực, chủ động nắm bắt cơ hội thị trường, thực hiện mục tiêu phát triển ổn định, hiệu quả và bền vững. Với lịch sử 25 năm KHAI PHÁ - KIẾN TẠO - PHÁT TRIỂN (2001 - 2026),

PV Drilling đã có những bước phát triển mạnh mẽ, trở thành một trong những tổng công ty hàng đầu của Petrovietnam, nhà thầu khoan và cung cấp dịch vụ giếng khoan uy tín trên thị trường trong nước và khu vực.

PV Drilling sở hữu 7 giàn khoan biến hiện đại và đang đầu tư giàn tự năng thứ 8. PV Drilling luôn kiên định với chiến lược phát triển dịch vụ

khoan tại những vùng biển sâu hơn - xa hơn và hướng tới các thị trường quốc tế nhằm phục

vụ hoạt động tìm kiếm, khai thác nguồn năng lượng dầu khí cho Việt Nam và thế giới. ■

PV Drilling là đơn vị thành viên của Petrovietnam, hoạt động trong lĩnh vực cung cấp giàn khoan, dịch vụ kỹ thuật về khoan và giếng khoan, dịch vụ cung ứng nhân lực khoan (ngoại khơi, đất liền, địa nhiệt và khoan giếng thu giữ carbon).

Hương tới kỷ niệm 65 năm Ngày truyền thống Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam), Tổng công ty Loc hóa dầu Việt Nam (BSR) - đơn vị thành viên Petrovietnam đã tổ chức chương trình Ngày hội Văn hóa gần với Lễ kỷ niệm 29 năm Ngày truyền thống (31/5/1997 - 31/5/2026), 18 năm thành lập (9/5/2008 - 9/5/2026) và Tháng Công nhân năm 2026 với chủ đề “Năng lượng dẫn lối - Chuyên minh vươn xa”.

BSR, tổ chức

Ngày hội Văn hóa và Lễ kỷ niệm Ngày truyền thống

Giữ gìn bản sắc, hun đúc khát vọng vươn xa

THANH HIẾU



Tổng Giám đốc BSR Nguyễn Việt Thắng phát biểu tại chương trình

Gắn 3 thập kỷ phát triển từ gian khổ

Sự kiện là dịp để nhìn lại chặng đường phát triển đầy tự hào, tôn vinh người lao động, lan tỏa bản sắc văn hóa doanh nghiệp và khơi dậy khát vọng phát triển trong giai đoạn mới. Phát biểu tại chương trình, Tổng Giám đốc BSR Nguyễn Việt Thắng đã nhắc lại hành trình gần 3 thập kỷ hình thành và phát triển của Tổng công ty kể từ những ngày đầu đặt nền móng xây dựng Nhà máy Loc dầu (NMLD) Dung Quất trên vùng đất hạt ngàn cát trắng, muôn vàn khó khăn.

Sự ra đời công trình lọc hóa dầu đầu tiên của đất nước không chỉ đánh dấu bước khởi đầu dự án trọng điểm quốc gia mà còn mở ra hành trình hiện thực hóa khát vọng làm chủ công nghệ, tự chủ năng lượng và phát triển nền công nghiệp hiện đại cho Việt Nam. Trong suốt chặng đường phát triển ấy, BSR đã trải qua nhiều giai đoạn biến động lớn của thị trường năng lượng toàn cầu: từ khủng hoảng tài chính năm 2008 - 2009, giai đoạn giá dầu suy giảm sâu 2014-2016, đến những tác động chưa từng có của đại dịch Covid-19, những biến động địa chính trị ảnh hưởng trực tiếp đến chuỗi cung ứng, thị trường và hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Nhưng chính trong những thời điểm khó khăn nhất, bản lĩnh, trí tuệ và tinh thần của người lao động BSR lại càng được khẳng định mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Đó là tinh thần đoàn kết, ý chí vượt khó, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và khát vọng vươn hành NMLD Dung Quất an toàn, ổn định, hiệu quả trong mọi hoàn cảnh. “Chính tinh thần ấy đã trở thành nền tảng để BSR không ngừng lớn mạnh và từng bước khẳng định vai trò, vị thế là đơn vị tiên phong trong lĩnh vực năng lượng và lọc hóa dầu của Petrovietnam và đất nước”, ông Nguyễn Việt Thắng nhận mạnh.

Người lao động là tài sản giá trị nhất của BSR

Một trong những điểm nhấn của Ngày hội Văn hóa BSR năm nay là hoạt động tôn vinh những người lao động tiêu biểu đã góp phần xây dựng và phát triển Tổng công ty trong thời gian qua. Theo lãnh đạo BSR, điều quý giá nhất tạo nên thành công của BSR không chỉ là hệ thống công nghệ hiện đại hay những con số tăng trưởng ấn tượng, mà chính là con người. Đó là những người tiên phong đặt nền móng cho NMLD Dung Quất; là các thế hệ cán bộ, kỹ sư, chuyên gia đã dành tâm huyết, trí tuệ và tuổi trẻ để xây dựng nên thương hiệu BSR hôm nay.

Tại chương trình, nhiều tập thể, cá nhân tiêu biểu được biểu dương, tôn vinh vì những đóng góp nổi bật trong lao động sản xuất, đổi mới sáng tạo và xây dựng văn hóa doanh nghiệp. Đặc biệt, trong khuôn khổ Tháng Công nhân năm 2026, chương trình còn mang ý nghĩa như một lời tri ân gửi tới hàng nghìn người lao động đang ngày đêm làm việc tại NMLD Dung Quất và các đơn vị thành viên. Sự tận tâm, trách nhiệm và tinh thần sáng tạo của người lao động được lãnh đạo BSR xác định là nguồn sức mạnh nổi bật trong những gói dự án kinh doanh vượt qua thách thức và không ngừng phát triển.

Từ nhà máy lọc dầu đầu tiên của Việt Nam, đến nay, BSR đã vận hành NMLD Dung Quất an toàn, ổn định và hiệu quả; sản xuất và cung ứng cho thị trường hơn 109 triệu tấn sản phẩm các loại; lũy kế tổng doanh thu đạt hơn 1,93 triệu tỷ đồng; lũy nhuận sau thuế hơn 67,8 nghìn tỷ đồng; đóng góp cho ngân sách Nhà nước hơn 262,7 nghìn tỷ đồng, tương đương hơn 10 tỷ USD và góp hơn 3 lần vốn đầu tư xây dựng ban đầu của NMLD Dung Quất.

Bình quân mỗi năm, BSR đóng góp khoảng 5,5 tỷ USD cho nền

kinh tế, tương đương khoảng 1,1% GDP cả nước. BSR cũng được Forbes Việt Nam xếp hạng 7/25 thương hiệu dẫn đầu Việt Nam; đứng thứ 9/500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam năm 2024 và liên tiếp nằm trong Top 10 doanh nghiệp ESG Việt Nam Xanh trong 2 năm 2025 và 2026. Những kết quả đó không chỉ phản ánh hiệu quả sản xuất, kinh doanh, mà còn khẳng định vai trò và trách nhiệm của BSR đối với an ninh năng lượng quốc gia và sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.



Lãnh đạo BSR tôn vinh những người lao động tiêu biểu của Tổng công ty

“Năng lượng dẫn lối - Chuyên minh vươn xa”

Với chủ đề “Năng lượng dẫn lối - Chuyên minh vươn xa”, chương trình năm nay không chỉ là ngày hội của truyền thống và sự tri ân người lao động, mà còn mang thông điệp về khát vọng phát triển trong giai đoạn mới khi BSR chính thức chuyển sang mô hình Tổng công ty. Sự thay đổi này không đơn thuần là thay đổi về tên gọi hay quy mô tổ chức mà là bước chuyển mình mang tính chiến lược, mở ra giai đoạn phát triển mới với tầm vóc, vị thế và khát vọng lớn hơn.

Trong tương lai gần, BSR đặt mục tiêu đến năm 2030 nằm trong Top 8 Doanh nghiệp lọc hóa dầu có doanh thu lớn nhất

Đông Nam Á và đến năm 2050 vươn lên Top 5 của khu vực. Để hiện thực hóa mục tiêu này, BSR sẽ tập trung nâng cao năng lực quản trị theo chuẩn quốc tế; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; phát triển năng lực sạch, kinh tế tuần hoàn; mở rộng lĩnh vực đầu tư và đẩy nhanh các dự án đầu tư trọng điểm, đặc biệt là Dự án Nâng cấp mô hình NMLD Dung Quất.

Trong chiến lược phát triển của mình, BSR luôn xác định điều quan trọng nhất để hiện thực hóa khát vọng chính là sự thay đổi trong tư duy, nhận thức và hành động của mỗi người lao động. Từ nền tảng được hun đúc qua gần 3 thập kỷ xây dựng và phát triển, BSR đang tiếp tục khơi

khát vọng cống hiến, tinh thần đổi mới sáng tạo và ý chí bứt phá trong mỗi người lao động để cùng chung tay thực hiện xây dựng một Tổng công ty Lạc hóa dầu Việt Nam hiện đại, chuyên minh và phát triển bền vững. ■

Ngày hội Văn hóa BSR năm 2026 vì thế không chỉ là dịp để an lạc lịch sử và tôn vinh những thành quả đã đạt được, mà còn trở thành điểm kết nối giữa truyền thống và tương lai.



Từ một xí nghiệp kinh doanh sản phẩm dầu khí ra đời năm 2001, PVOIL Nam Định đã trải qua 25 năm xây dựng, phát triển, mở rộng mạng lưới và khẳng định vị thế trên thị trường xăng dầu khu vực.

➤ VIỆT HUONG

Đầu án từ hành trình hình thành và chuyển đổi

25 năm trước, trong bối cảnh ngành Dầu khí Việt Nam từng bước triển khai chiến lược phát triển khâu sản nhằm xây dựng mạng lưới tiêu thụ xăng dầu và các sản phẩm dầu khí, một đơn vị mới đã được thành lập trên địa bàn Nam Định là Xí nghiệp Kinh doanh sản phẩm dầu khí Nam Định trực thuộc Tổng công ty CP Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC). Từ nền tảng ban đầu đó, trải qua 25 năm hình thành và phát triển, Công ty Cổ phần Xăng dầu Công ty Dầu khí Nam Định (PVOIL Nam Định) đã không ngừng lớn mạnh, từng bước mở rộng quy mô hoạt động, phát triển hệ thống kinh doanh và khẳng định vai trò là một trong những đơn vị thành viên quan trọng của Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL).

Sự ra đời của đơn vị gắn với mục tiêu trên khai chiến lược phát triển khâu sau của ngành Dầu khí, xây dựng mạng lưới tiêu thụ xăng dầu và các sản phẩm dầu khí từ nguồn nhập khẩu cũng như từ các nhà máy lọc hóa dầu trong nước.

Trong quá trình phát triển, đơn vị đã trải qua nhiều giai đoạn chuyển đổi quan trọng. Năm 2007, thực hiện việc chuyển đổi hình thức hoạt động sang mô hình công ty mẹ - công ty con, Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Dầu khí Nam Định được thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ Xí nghiệp Kinh doanh sản phẩm dầu khí Nam Định với vốn điều lệ ban đầu 15 tỷ đồng.

Đến năm 2009, theo chủ trương tái cấu trúc của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, PV OIL tiếp nhận toàn bộ cơ sở vật chất liên quan đến hoạt động kinh doanh xăng dầu của PTSC. Từ ngày 1/7/2009,

Công ty TNHH MTV Dịch vụ Dầu khí Nam Định chính thức được chuyển đổi chủ sở hữu từ PTSC sang PV OIL. Chỉ hai ngày sau, đơn vị được đổi tên thành Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Nam Định.

Một dấu mốc quan trọng khác diễn ra vào ngày 15/11/2010 khi Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định chính thức được thành lập tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đây là bước chuyển đổi mô hình hoạt động phù hợp với chủ trương tái cấu trúc của PVOIL, tạo nền tảng cho doanh nghiệp phát triển theo hướng hiện đại, năng động và hiệu quả hơn.

Cùng với sự phát triển của doanh nghiệp, lĩnh vực hoạt động của Công ty Cổ phần Xăng dầu cũng đa dạng. Ngoài kinh doanh các loại xăng dầu, dầu nhớt, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và các sản phẩm dầu mỏ khác, công ty còn tham gia kinh doanh nhiên liệu sinh học, vận tải sản phẩm dầu khí, cho thuê xe bồn, kho bãi, kinh doanh vật tư thiết bị, hóa chất, phân bón và nhiều dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến lĩnh vực dầu khí.

Mở rộng mạng lưới, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh

Sau 25 năm xây dựng và phát triển, PVOIL Nam Định đã hình thành hệ thống tổ chức tương đối hoàn chỉnh, gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc cùng các phòng chức năng chuyên môn.

Tính đến ngày 31/5/2026, doanh nghiệp có 306 lao động; 4 phòng chức năng gồm: Tổ chức Nhân chính, Tài chính kế toán, Kinh doanh Xăng dầu, Kế hoạch Đầu tư và An toàn; 2 chi nhánh tại Hà Nam và Ninh Bình; một kho xăng dầu Nam Định có công suất



PVOIL Nam Định tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội, hiến máu nhân đạo

6.000 m³ cùng hệ thống 46 cửa hàng xăng dầu.

Mạng lưới kinh doanh được mở rộng liên tục đã tạo nên tăng quan trọng để công ty gia tăng sản lượng tiêu thụ, nâng cao năng lực cạnh tranh và phục vụ tốt hơn nhu cầu của khách hàng trên địa bàn hoạt động.

Trong bối cảnh thị trường xăng dầu liên tục biến động, cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các doanh nghiệp đầu mối, thương nhân phân phối và hệ thống bán lẻ, PVOIL Nam Định vẫn duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh ổn định. Kết quả hoạt động tháng 5/2026 cho thấy nhiều tín hiệu tích cực. Tổng sản lượng xăng dầu tiêu thụ đạt 24.352 m³, hoàn thành 146% kế hoạch tháng. Lũy kế 5 tháng đầu năm đạt 125.586 m³.

Doanh thu tháng 5 đạt 635,11 tỷ đồng, tăng doanh thu lũy kế 5 tháng lên 2.792,47 tỷ đồng, tương đương 96% kế hoạch năm. Tổng lợi nhuận lũy kế đạt 97,91 tỷ đồng.

Đáng chú ý, lợi nhuận trước thuế lũy kế 5 tháng đầu năm đạt 36,34 tỷ đồng, hoàn thành 303% kế hoạch năm 2026. Đây là kết quả cho thấy nỗ lực của doanh nghiệp trong việc duy trì hiệu quả hoạt động giữa bối cảnh thị trường biến động.

Bên cạnh đó, công ty cũng tích cực phát triển các sản phẩm mới như xăng E5, PVOIL Easy và dầu mỏ nhớt Luble. Trong tháng 5/2026, sản lượng xăng E5 đạt 4.870 m³; sản lượng PVOIL Easy đạt 420 m³; sản lượng dầu mỏ nhớt Luble đạt 9.176 lít.

Song song với hoạt động kinh doanh, PVOIL Nam Định tiếp tục triển khai các giải pháp đầu tư nhằm tìm kiếm cơ hội mở rộng hệ thống của hàng xăng dầu. Chỉ riêng trong tháng 5/2026, doanh nghiệp đã phát triển thêm một cửa hàng xăng dầu mới.

Công ty cũng chú trọng công tác bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở vật chất, đảm bảo an toàn kỹ thuật, phòng chống thiên tai; tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; đào tạo, nâng cao tay nghề cho đội ngũ cán bộ, nhân viên.

Từ một đơn vị được thành lập với nhiệm vụ xây dựng mạng lưới tiêu thụ sản phẩm dầu khí của ngành Dầu khí Việt Nam, sau 25 năm phát triển, PVOIL Nam Định đã xây dựng được nền tảng hoạt động vững chắc, hệ thống phân phối ngày càng mở rộng và bộ máy quản trị ngày càng hoàn thiện.

Hành trình 25 năm ấy không chỉ ghi dấu sự trưởng thành của một doanh nghiệp, mà còn phản ánh

quá trình phát triển của hệ thống PV OIL trong việc xây dựng mạng lưới phân phối xăng dầu rộng khắp, góp phần bảo đảm nguồn cung năng lượng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương và khu vực.

Sau 25 năm xây dựng và phát triển, PVOIL Nam Định đã hình thành mạng lưới kinh doanh rộng khắp với 46 cửa hàng xăng dầu, 2 chi nhánh tại Hà Nam và Ninh Bình cùng Kho xăng dầu Nam Định có công suất 6.000 m³. Tính đến ngày 31/5/2026, doanh nghiệp có 306 lao động. Trong 5 tháng đầu năm 2026, công ty đạt sản lượng tiêu thụ 125.586 m³ xăng dầu, doanh thu 2.792,47 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 36,34 tỷ đồng và nộp ngân sách nhà nước 137,51 tỷ đồng. Đây là những kết quả khẳng định năng lực phát triển ổn định của doanh nghiệp.

Bứt phát từ nền tảng sản xuất PVFCCO lập "cú đúp" tại VIET NAM I4 IMPACT AWARDS 2026

Tại Lễ biếu dương Thành tựu tác động vì Việt Nam số 2026 (VIET NAM I4 IMPACT AWARDS 2026), Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP (PVFCCO - Phú Mỹ) đã xuất sắc được vinh danh tại hai hạng mục cốt lõi: Công nghiệp thông minh và Dịch vụ số xuất sắc.



Đại diện PVFCCO Phú Mỹ nhận biếu dương của chương trình

➤ **NGA PHƯƠNG**

Vượt qua 97 tổ chức và cá nhân với tiêu chí "Tác động" (Impact) khắt khe từ Hội đồng chuyên môn, giải thưởng khẳng định sức nặng của hệ sinh thái công nghệ mà PVFCCO - Phú Mỹ đang vận hành. Là đơn vị dẫn đầu ngành với 35% thị phần ure và 20% thị phần NPK hàm lượng cao, PVFCCO - Phú Mỹ đang chuyển mình mạnh mẽ từ sản xuất truyền thống sang doanh nghiệp số toàn diện, giữ vai trò then chốt trong bảo đảm an ninh lương thực quốc gia.

Tư duy hệ thống: Quản trị bằng dữ liệu

Chuyển đổi số tại PVFCCO - Phú Mỹ là một chiến lược tổng thể đến năm 2030, chuyển dịch sang mô hình quản trị dựa trên dữ liệu (Data-driven) với các cốt mấu chốt tiền:

Vòng lặp khép kín: Vận hành đồng thời hai hệ thống lõi ERP (Oracle EBS & HPM) từ 01/01/2025 để quản trị và lập kế hoạch chiến lược.

Hợp nhất dữ liệu: Data Lakehouse tích hợp tự động với hệ thống báo cáo thông minh, tạo nguồn dữ liệu tập trung.

Nâng lực thực thi: Số hóa 72% quy trình lõi và đạt chỉ số trưởng thành số DBI 3.0/5.0, trở thành điển hình tiên tiến trong Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam).

Công nghiệp thông minh: Nhà máy vận hành bằng tư duy số

Giải thưởng Công nghiệp thông minh khẳng định sự hội tụ chặt chẽ giữa hạ tầng quản trị (IT) và thực địa sản xuất (OT) thông qua kiến trúc nhà máy thông minh 4 lớp:

Số hóa hiện trường: Phần mềm 45K1 loại bỏ ghi chép thủ công.

Giải pháp Nhà máy số 360°: Dùng thiết bị bay không người lái (drone) tái hiện trực quan các phân xưởng trong yếu.

Quản trị thông minh tương lai: Triển khai hệ thống bảo trì dự báo Machine Health, 5 AI Agent nghiệp vụ và giám sát vận tải TMS-ODE tích hợp OPS.

PVFCCO - Phú Mỹ chủ động áp dụng chuẩn đánh giá quốc tế SIRI, khẳng định vị thế tiệm cận các mô hình nhà máy 4.0 trên thế giới.

Dịch vụ số xuất sắc: Mang công nghệ phùng sự nhà nông

Hệ sinh thái số nông nghiệp Phú Mỹ hợp nhất ba nền tảng cốt lõi, tạo chuỗi giá trị khép kín, minh bạch từ nhà máy đến người nông dân:

Minh bạch chuỗi cung ứng (STM-ODE): Số hóa quy trình bán hàng và vận tải. Tỷ lệ đại lý tự sử dụng hệ thống đạt trên 90% chỉ sau 3 tháng.

Bảo vệ thương hiệu (RFID & QR Code): Tiên phong gắn chip RFID chống sao chép trên đại lý chuyên. Nông dân chỉ mất 3 giây quét mã QR để xác thực hàng chính hãng.

Kết nối trực tiếp (App Phú Mỹ Loyalty): Tích điểm, tương tác và tư vấn kỹ thuật canh tác chính xác cho hàng chục nghìn nhà nông. Hiệu ứng cộng hưởng này biến mỗi khách hàng thành một mặt xích cùng PVFCCO - Phú Mỹ bảo vệ thị trường.

"Cú đúp" giải thưởng phần chiếu tầm nhìn kiến định của Ban lãnh đạo: Lấy dữ liệu làm trung tâm, lấy con người làm đích đến. Chuyển đổi số không thuần túy phục vụ tăng trưởng thương mại, mà là đòn bẩy chiến lược để PVFCCO - Phú Mỹ thực thi cam kết an ninh lương thực và thúc đẩy chuyển dịch xanh theo tiêu chuẩn ESG. ■



Chuyên gia, cán bộ kỹ thuật Phú Mỹ áp dụng công nghệ đo dinh dưỡng đất tại ruộng mía tại Lào

Đạt mục tiêu năng chỉ số trưởng thành số lên mức 4.0 và hoàn thiện Nhà máy thông minh vào năm 2030, PVFCCO - Phú Mỹ không chỉ đang xây dựng một doanh nghiệp vững mạnh mà còn kiến tạo một di sản phát triển bền vững cho tương lai.



PVFCCO - Phú Mỹ không chạy theo công nghệ mà tập trung vào giá trị thực tiễn trong vận hành

VR 360 - nhà máy thông minh theo chuẩn quốc tế

Hành trình chuyển đổi số của PVFCCO Phú Mỹ

Vừa qua, tại Lễ biểu dương Thành tựu tác động vì Việt Nam số - Vietnam I4 Impact Awards 2026, Tổng công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC, mã HOSE: DCM), đơn vị thành viên của Petrovietnam được vinh danh ở 3 hạng mục. Đây là thành tích đáng chú ý khi PVCFC là doanh nghiệp duy nhất trong lĩnh vực nông nghiệp và phân bón được ghi nhận toàn diện tại một trong những giải thưởng công nghệ và đổi mới sáng tạo uy tín nhất của quốc gia năm 2026.

➤ PHUONG NGA

Giải thưởng quốc gia hàng đầu về chuyển đổi số và tác động công nghệ

Vietnam I4 Impact Awards 2026 là chương trình biểu dương do Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (VUSTA) giao Viên Sáng tạo và Chuyển đổi số (tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc) chủ trì, phối hợp với Cục Chuyển đổi số Quốc gia (Bộ Khoa học và Công nghệ), Văn phòng Trung ương Đảng, Ban Chính sách, Chiến lược Trung ương và Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội tổ chức. Lễ biểu dương được truyền hình trực tiếp trên kênh VTV2 - Đài Truyền hình Việt Nam.

Chương trình được xây dựng nhằm thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đây là sự kế thừa và nâng cấp từ giải thưởng I4.0 Awards đã được tổ chức liên tục từ năm 2022, với định hướng mở rộng trung vào 4 trụ cột cốt lõi: Industry - Innovation - Intelligence - Impact. Điểm đặc biệt của năm 2026 là Hội đồng giám khảo gồm các chuyên gia, nhà khoa học và nhà quản lý cấp cao từ Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính, Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội, các nhiệm vụ nghiên cứu và trường đại học hàng đầu. Điều này đặt ra ngưỡng đánh giá cao hơn về tính thực tiễn, khả năng nhân rộng và tác động đo lường được của từng giải pháp.

Ba hạng mục giải thưởng - vinh danh toàn diện chuỗi giá trị nông nghiệp số

Điểm nổi bật của PVCFC không chỉ là số lượng hạng mục đạt giải, mà còn là tính toàn

PVCFC

Được vinh danh toàn diện tại VIETNAM I4 IMPACT AWARDS 2026



Đại diện PVCFC nhận biểu trưng vinh danh PVCFC đạt Doanh nghiệp có Dịch vụ số xuất sắc, công nghiệp thông minh và công nghệ AI tác động tích cực sống

diện, xuyên suốt chuỗi giá trị từ sản xuất đến phân phối, đến hỗ trợ canh tác - thể hiện chiến lược chuyển đổi số có hệ thống, nhất quán và hướng đến người dùng cuối là nông dân.

Ở hạng mục Công nghiệp thông minh (I4 Industry Impact Award), Dự án mở rộng Nhà máy thông minh Đạm Cà Mau được vinh danh là mô hình chuyển đổi số tiêu biểu trong lĩnh vực sản xuất. Dự án ứng dụng đồng bộ hệ thống tự động hóa và công nghệ quản trị thông minh vào toàn bộ quy

trình vận hành, góp phần nâng cao hiệu suất sản xuất, tối ưu an toàn vận hành và kiểm soát chất lượng sản phẩm một cách nhất quán. Đây cũng là nền tảng quan trọng giúp PVCFC không ngừng củng cố cam kết về chất lượng sản phẩm với thị trường và khách hàng.

Ở hạng mục Dịch vụ số xuất sắc (I4 Digital Service Innovation Award), Bộ giải pháp gồm Hệ thống QR Code, Website tham quan Nhà máy trực tuyến và Hệ thống DMS được ghi nhận về khả năng tạo

tác động tích cực, rõ ràng và hiệu quả cho các bên tham gia trong chuỗi phân phối. Người nông dân có thể kiểm tra thông tin sản phẩm ngay trên bao bì, cũng như tham gia các chương trình xúc tiến bán hàng do PVCFC tổ chức; nhà phân phối vận hành chuỗi cung ứng minh bạch và hiệu quả hơn thông qua nền tảng số hóa. Giải pháp này thể hiện định hướng nhất quán của PVCFC trong việc xây dựng hệ sinh thái phân phối có trách nhiệm, đặt niềm tin của khách hàng làm trung tâm.

Ở hạng mục Công nghệ AI tác động tích cực sống (I4 AI For Life Award), bộ đôi nền tảng "Anh Hai Cà Mau" và "2Nông - Trợ lý canh tác" được đánh giá cao về tác động thực tiễn đối với cộng đồng nông dân. Hai nền tảng này ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ chẩn đoán dịch hại, tư vấn kỹ thuật canh tác và quản lý vườn tưới tiếp trên thiết bị di động - đưa năng lực hỗ trợ kỹ thuật chuyên sâu đến tay người nông dân.

Đấu ấn nổi bật trong chuỗi thành tích liên tục của PVCFC

Thành tích tại Vietnam I4 Impact Awards 2026 tiếp nối chuỗi ghi nhận liên tục của PVCFC trong thời gian dài: Danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao hơn 10 năm liên tiếp; Top 8 Doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất nhóm vốn hóa lớn; giải Nhất Báo cáo Phát triển bền vững nhóm ngành phi tài chính năm 2025.

Với hành trình 15 năm phát triển (2011 - 2026), PVCFC đã từng bước mở rộng thị trường sản xuất phân bón sang nhà sản xuất phân bón sang nhà sản xuất phân bón sang nhà sản xuất phân bón, với bộ sản phẩm hiện diện tại hơn 20 quốc gia. Trong chiến lược phát triển đến năm 2030, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ tiếp tục là một trong những ưu tiên hàng đầu, để PVCFC không chỉ tăng trưởng về quy mô mà còn ngày càng phục vụ người nông dân Việt Nam tốt hơn, hiệu quả hơn và bền vững hơn. ■



PVEP CHUNG TAY CÙNG PETROVIETNAM PHÁT TRIỂN STEM

Kết nối tri thức - Thắp sáng tương lai

► NGUYỄN PHƯƠNG

Tổng công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí (PVEP) tài trợ 25 phòng học/ không gian STEM tại 9 tỉnh/thành gồm: Hà Nội, Hải Phòng, Bắc Ninh, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Phú Thọ, Nghệ An, Huế, Lào Cai - không chỉ là một hoạt động an sinh xã hội, mà còn là cách PVEP cùng Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam) "đầu tư cho tương lai" bằng tri thức và công nghệ.



Lãnh đạo Petrovietnam và PVEP tham quan phòng thực hành giáo dục STEM

Trong bối cảnh chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo đang trở thành động lực tăng trưởng của đất nước, việc đưa STEM đến gần hơn với học sinh - đặc biệt tại các địa phương còn nhiều khó khăn về điều kiện học tập thực hành - mang ý nghĩa thiết thực: tạo cơ hội tiếp cận phương pháp học hiện đại, khơi gợi đam mê khoa học, rèn luyện tư duy logic, kỹ năng số và năng lực giải quyết vấn đề từ sớm.

Với tinh thần "trao công cụ - mở cơ hội - tạo nền tảng dài hạn", các phòng STEM do PVEP đồng hành triển khai không dừng ở việc bàn giao thiết bị, mà hướng tới xây dựng một không gian học tập trải nghiệm, nơi học sinh có thể quan sát - thực hành - thí nghiệm - sáng tạo thông qua các mô hình và học liệu trực quan. Từ đó, nhà trường có thêm điều kiện tổ chức các tiết học gắn thực tiễn, phát triển tư duy logic và công nghệ - phòng STEM góp phần tạo dựng môi trường thực hành, nâng chất các hoạt động trải nghiệm; còn tại Tuyên Quang, Phú Thọ, Nghệ An, Huế, Lào Cai - nơi điều kiện tiếp cận công nghệ còn không đồng đều - phòng STEM mang ý nghĩa "bác cầu cơ hội", giúp học sinh từ tin



Các em học sinh hào hứng giới thiệu sản phẩm cho các lãnh đạo

địa phương cho thấy cách tiếp cận có hệ thống và bền vững trong thực thi trách nhiệm xã hội: không làm "điểm" đơn lẻ, mà tạo mạng lưới lan tỏa, để mỗi công trình trở thành hạt giống phát triển bền vững; lấy con người làm trung tâm, lấy tri thức và đổi mới sáng tạo làm nền tảng cho tương lai. Là đơn vị chủ lực trong lĩnh vực thăm dò, khai thác dầu khí - ngành đòi hỏi hàm lượng khoa học, công nghệ cao, PVEP hiểu rằng, nguồn nhân lực chất lượng là yếu tố quyết định năng lực cạnh tranh dài hạn của quốc gia và của chính ngành năng lượng. Vì vậy, đồng hành cùng giáo dục

STEM chính là cách PVEP góp phần ươm mầm thế hệ nhân lực tương lai, nuôi dưỡng tinh thần khoa học, khả năng sáng tạo và ý thức trách nhiệm với cộng đồng ngay từ môi trường học đường.

Không dừng lại ở giá trị giáo dục, mỗi phòng STEM còn là một thông điệp về trách nhiệm xã hội: PVEP không chỉ tạo ra giá trị kinh tế mà còn chủ động chia sẻ, đóng góp cho sự phát triển chung của xã hội; góp phần xây dựng cộng đồng tri thức, thúc đẩy bình đẳng cơ hội học tập và bồi đắp niềm tin vào những điều tích cực. Đây cũng là cách PVEP cụ thể hóa cam kết "đồng hành cùng địa phương"



bằng những công trình có tác động dài hạn, đã được bằng sự thay đổi trong trải nghiệm học tập của học sinh và năng lực triển khai giáo dục đổi mới của nhà trường.

Thời gian tới, với nền tảng 25 phòng STEM đã được triển khai, PVEP sẽ tiếp tục đồng hành cùng Petrovietnam trong các hoạt động ý nghĩa theo hướng tạo giá trị bền vững; tập trung vào giáo dục - con người - tri thức, ưu tiên những mô hình có khả năng lan tỏa và vận hành lâu dài, qua đó góp phần xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, sẵn sàng cho kỷ nguyên công nghệ và đóng góp vào mục tiêu phát triển đất nước giàu mạnh. ■

Vượt qua những biến động của thị trường tài chính, PVI khép lại quý 1/2026 với những con số tăng trưởng ấn tượng. Vừa hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra, vừa củng cố vững chắc là đỉnh chế Tài chính - Bảo hiểm vững mạnh chuyên nghiệp tại thị trường Việt Nam, tạo đà tâm lý hưng khởi cho hành trình kỷ niệm 30 năm thành lập.

► THUY LAN



Những con số “biết nói” từ hiệu quả kinh doanh

Báo cáo tài chính hợp nhất quý 1/2026 của PVI vừa công bố đã phác họa một bức tranh kinh doanh vô cùng sáng. Ba tháng đầu năm, tổng doanh thu hợp nhất của toàn hệ thống đạt 8.654 tỷ đồng, hoàn thành 127% kế hoạch quý. So với cùng kỳ năm 2025, quy mô doanh thu của PVI đã tăng trưởng 12,5%.

Đáng chú ý là chỉ số lợi nhuận. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 705 tỷ đồng, đạt mức kỷ lục 218%, tăng trưởng mạnh mẽ tới 66,82% so với kế hoạch quý 1. Đây là minh chứng rõ nét cho năng lực quản trị và khả năng tận dụng cơ hội thị trường của đội ngũ lãnh đạo PVI.

Động lực chính thúc đẩy sự tăng trưởng về quy mô đến từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm cổ lai. Cụ thể, phí bảo hiểm gốc tăng trưởng 5,57%, trong khi doanh thu tái bảo hiểm hợp nhất ghi nhận bước nhảy vọt 19,45% so với cùng kỳ. Kết quả này có được phần lớn nhờ vào uy tín và xếp hạng tín nhiệm quốc tế loại A- (xuất sắc) mà Bảo hiểm PVI đang sở hữu, giúp đơn vị dễ dàng tiếp cận và triển khai các dịch vụ bảo hiểm, tái bảo hiểm chất lượng cao.

Đặc biệt, báo cáo của PVI cho thấy, trong quý 1/2026, PVI đã hoàn tất một số mốc quan trọng trong lộ trình chủ sở hữu tài chính khi Công ty mẹ đã thực hiện tăng vốn điều lệ cho Bảo hiểm PVI lên mức 5.000 tỷ đồng. Việc tăng vốn vừa đáp ứng các yêu cầu quản lý rủi ro ngày càng khắt khe của thị trường, vừa là lời khẳng định về chiến lược phát triển bền vững, lâu dài của tập đoàn.

Với tiềm lực tài chính dồi dào, Bảo hiểm PVI tiếp tục gia vững vị trí số 1 thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam trên cả ba phương diện: vốn, thị phần và hiệu quả nghiệp vụ. Hiện tại, thị phần của Bảo hiểm PVI đang chiếm 19,1% toàn thị trường.

Một chỉ số kỹ thuật khác cho thấy sự tối ưu trong vận hành là tỷ lệ kết hợp hợp nhất. Trong

Bứt phá doanh thu, PVI tiếp tục giữ vững “ngôi vương” đỉnh chế Tài chính - Bảo hiểm



quý 1/2026, tỷ lệ này chỉ còn 80,11%, giảm mạnh so với mức 89,61% của cùng kỳ năm trước. Điều này đồng nghĩa với việc cứ 100 đồng doanh thu, PVI đã tiết giảm được đáng kể chi phí nghiệp vụ và quản lý, từ đó trực tiếp gia tăng biên lợi nhuận cho doanh nghiệp.

Cùng với mảng kinh doanh bảo hiểm, hoạt động đầu tư tài chính của PVI cũng ghi nhận những kết quả ổn định và tích cực, ngay cả khi phải đối mặt với môi trường lãi suất thấp và sự biến động mạnh của tỷ giá hối đoái. Trong 3 tháng đầu năm, PVI tiếp tục duy trì một danh mục đầu tư đề cao tính an toàn và thanh khoản cao. Cơ cấu danh mục hiện tại bao gồm: tiền gửi đạt 74,9%; trái

phiếu 15,4%; cổ phiếu 3,5%; bất động sản đầu tư 3,4%; các khoản đầu tư cũ 1,1%.

Ngoài ra, do thị trường tỷ giá hối đoái biến động mạnh và lãi suất tiết kiệm có sự tăng trưởng, tỷ lệ lợi nhuận tài chính trên vốn chủ sở hữu đã tăng nhẹ so với cùng kỳ năm trước, đạt mức 3%. Chỉ số ROE hợp nhất đạt 25,66% quy năm, cho thấy khả năng sinh lời trên vốn của PVI vẫn duy trì ở mức hiệu quả cao.

Kiến tạo hành trình 30 năm thành lập

Năm 2026 là một năm đặc biệt đối với PVI khi doanh nghiệp kỷ niệm tròn 30 năm thành lập. Trên hành trình ba thập kỷ, PVI đã xây dựng được một hệ thống quản trị minh bạch theo chuẩn

mục quốc tế, chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ để nâng cao trải nghiệm khách hàng.

Những nỗ lực này đã được công đồng quốc tế ghi nhận qua hàng loạt giải thưởng uy tín ngay trong những tháng đầu năm 2026. Ngày 28/1, tại Hồng Kông (Trung Quốc), Bảo hiểm PVI đã được vinh danh tại Lễ trao giải InsuranceAsia News Awards for Excellence 2025 với hai hạng mục quan trọng: “General Insurance of the Year” (Công ty Bảo hiểm phi nhân thọ của năm) và “Underwriting Initiative of the Year” (Sáng kiến Nghiệp vụ của năm).

Không dừng lại, PVI cũng Management (PVI AM) cũng

Với nền tảng tài chính vững chắc, uy tín quốc tế đã được khẳng định và một chiến lược quản trị minh bạch, PVI đang tự tin bước vào giai đoạn phát triển mới, xứng đáng với kỳ vọng của các cổ đông và đối tác trong và ngoài nước.

vừa được trao tặng danh hiệu “Asset Management Company of the Year - Fixed Income” tại giải thưởng The Asset Triple A Awards 2026. Đây là một trong những giải thưởng uy tín hàng đầu khu vực châu Á - Thái Bình Dương, nổi tiếng với quy trình đánh giá độc lập và chất chế, tập trung vào hiệu quả đầu tư và kỷ luật quản trị rủi ro.

Trong giai đoạn tới, PVI vẫn kiên trì với các mục tiêu phát triển bền vững thông qua việc tiếp tục triển khai các chương trình an sinh xã hội và chuyển đổi số toàn diện trong hệ thống. Việc áp dụng công nghệ không chỉ nhằm mục đích tối ưu hóa quy trình mà còn để củng cố niềm tin từ đối tác và các nhà đầu tư quốc tế.

Nhìn về tương lai, dựa trên những kết quả thực tế của quý 1, PVI dự kiến sẽ hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2026 ở mức cao hơn so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. ■



Chủ tịch HĐQT PV GAS Nguyễn Thanh Bình chia sẻ thông tin tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Tổng Giám đốc PV GAS Phạm Văn Phong: PV GAS đã chuẩn bị sẵn sàng cho việc cạnh tranh và cùng hợp tác với các đối tác

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của PV GAS, một trong những vấn đề được nhiều cổ đông quan tâm là áp lực cạnh tranh gay gắt trên thị trường khí, đặc biệt là trong lĩnh vực LNG, khi dự kiến thời gian tới sẽ có nhiều đối thủ có tiềm lực mạnh mẽ gia nhập thị trường.

Chiến lược vừa hợp tác, vừa cạnh tranh để giữ vững vị trí số 1 ngành khí

MAI PHUONG

Thúc đẩy các cơ hội hợp tác phát triển

Giải đáp những lo lắng này của cổ đông, Ban lãnh đạo PV GAS cho biết, cạnh tranh là xu thế tất yếu của thị trường và chiến lược của PV GAS trong giai đoạn tới là vừa cạnh tranh, vừa hợp tác. Chủ tịch HĐQT PV GAS Nguyễn Thanh Bình và Tổng Giám đốc Phạm Văn Phong đều khẳng định, PV GAS hoàn toàn tự tin vào nội lực để duy trì vị thế nhà cung cấp khí số 1 Việt Nam hiện nay.

Một trong những lợi thế cạnh tranh lớn của PV GAS nằm ở sự linh hoạt vượt trội về nguồn cung. Thay vì phụ thuộc hoàn toàn vào nguồn LNG nhập khẩu như các "tân binh" trên thị trường, PV GAS còn sở hữu nguồn khí nội địa cùng các sản phẩm từ khí nội địa như LPG và Condensate. Sự đa dạng này giúp PV GAS đảm bảo cung cấp liên tục, ổn định cho các hộ tiêu thụ, đặc biệt trong biến động thị trường. Như ảnh hưởng từ xung đột tại Trung Đông vừa qua gây đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu, PV GAS vẫn giữ vững dòng khí thông suốt cho nền kinh tế nhờ năng lực tự chủ cao.

Về chiến lược đầu tư trong giai đoạn tới, Chủ tịch HĐQT PV GAS Nguyễn Thanh Bình cho biết, các dự án đầu tư hạ tầng khí thường có quy mô rất lớn, từ hàng trăm triệu đến cả tỷ USD. Do đó, việc hợp tác với các đối tác có năng lực để

đảm bảo hiệu quả dự án cũng như chia sẻ rủi ro là một trong những định hướng chiến lược của PV GAS.

Giai đoạn 2026 - 2030, PV GAS dự kiến đẩy mạnh đầu tư, với giá trị từ 60.000 đến 100.000 tỷ đồng. Do đó, việc hợp tác được xác định là giải pháp quan trọng. Doanh nghiệp sẽ ưu tiên đồng hành cùng các đối tác có tiềm lực tài chính, chuyên môn, công nghệ xanh, giải pháp khoa học - kỹ thuật tiên tiến và đặc biệt trong lĩnh vực khí, LNG, chuyển dịch năng lượng.

Hướng đi mới trong gia tăng chuỗi giá trị khí

PV GAS cũng chia sẻ về việc đang triển khai trao đổi hợp tác

với Tập đoàn Nebula Energy (Hoa Kỳ) nhằm thúc đẩy các cơ hội hợp tác phát triển trung tâm dữ liệu (Data center) gắn với hạ tầng LNG (tại Vũng Áng), qua đó mở ra hướng đi mới trong gia tăng chuỗi giá trị khí của PV GAS; không loại trừ khả năng hai bên tham gia vào chuỗi giá trị của nhau. Tương tự tại Thị Vải, tổng công ty cũng đang làm việc với các đối tác số hữu sản cơ sở hạ tầng tại khu vực để xem xét phương án cùng hợp tác phát triển.

Ông Phạm Văn Phong, Tổng Giám đốc PV GAS khẳng định: "Chúng tôi xác định cạnh tranh là yếu tố tất yếu để thị trường phát triển lành mạnh. PV GAS đã chuẩn bị sẵn sàng cho việc cạnh tranh và cùng hợp tác với

các đối tác. Đồng thời tin tưởng rằng, với tiềm lực và lợi thế về nguồn lực, hạ tầng cùng yếu tố con người, chúng tôi sẽ giữ vững vị trí nhà cung cấp khí số 1 trên thị trường hiện nay".

Năm 2025 đã chứng kiến bước tiến chiến lược của PV GAS khi công tác đầu tư được triển khai tích cực với giá trị giải ngân của Công ty mẹ đạt hơn 3.000 tỷ đồng. Đặc biệt, PV GAS được UBND tỉnh Hà Tĩnh và Thành ủy thành phố Hải Phòng chấp thuận chủ trương đầu tư và nhà đầu tư dự án kho LNG tại Bắc Bộ/ Bắc Trung Bộ (kho LNG Vũng Áng), dự án kho cảng PV GAS Hải Phòng, tạo ra động lực phát triển mới trong giai đoạn tới.

Được sang năm 2026, PV GAS

tăng tốc mạnh mẽ với mục tiêu giải ngân đầu tư hơn 8.300 tỷ đồng, nhằm bảo đảm chất lượng và tiến độ hàng loạt dự án hạ tầng trong điểm quốc gia. Trong đó, PV GAS tập trung cho các dự án then chốt như Dự án mở rộng, nâng công suất kho LNG Thị Vải lên 3 triệu tấn/năm; Dự án mở rộng, nâng công suất kho LNG Thị Vải lên 3 triệu tấn/năm; Dự án mở rộng, nâng công suất kho LNG Hải Phòng... Song song với việc hoàn thiện hạ tầng truyền thống, Tổng công ty sẽ tiếp tục đẩy mạnh đầu tư vào chế biến sâu và triển khai các dự án năng lượng xanh, chuẩn bị kỹ lưỡng cho một thị trường năng lượng bền vững trong tương lai. ■



PV GAS khẳng định chiến lược thúc đẩy đầu tư hạ tầng khí trong giai đoạn tới



Hoàn thành hạng mục nâng bao hơi Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TKV ĐẠT MỤC TIÊU SẢN XUẤT

TRÊN

9,3 TỶ kWh

ĐIỆN THƯƠNG PHẨM NĂM 2026

► Bài và ảnh: THU HƯƠNG

Vượt khó khăn của thị trường điện năm 2025, Tổng công ty Điện lực TKV bước vào năm 2026 với mục tiêu tăng sản lượng, nâng hiệu quả vận hành và đẩy mạnh đầu tư.

Cải thiện hiệu quả sản xuất, kinh doanh

Năm 2025 mặc dù gặp nhiều khó khăn thách thức từ các yếu tố khách quan, tuy nhiên Tổng công ty Điện lực TKV vẫn duy trì sản xuất ổn định, hoàn thành nhiều chỉ tiêu quan trọng, tạo nền tảng cho kế hoạch tăng trưởng trong năm 2026.

Theo báo cáo sản xuất kinh doanh năm 2025, sản lượng điện thương phẩm hợp nhất của tổng công ty đạt 8.725 tỷ kWh, tương đương 97,49% kế hoạch. Doanh thu đạt 12.964 tỷ đồng, bằng 97,49% kế hoạch. Đáng chú ý, lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 712,9 tỷ đồng, vượt 4,84% kế hoạch đề ra; giá trị đầu tư xây dựng đạt 1.557 tỷ đồng, bằng 110,58% kế hoạch năm.

Ông Bùi Minh Tân - Tổng Giám đốc Tổng công ty Điện lực TKV cho biết, kết quả này đạt được trong bối cảnh thị trường điện gặp nhiều biến động, theo đó tăng trưởng phụ tải thực tế chỉ khoảng 4-5%, thấp hơn đáng kể so với dự báo đầu năm. Trong khi đó, mưa lớn kéo dài tại nhiều khu vực làm gia tăng nguồn thủy điện, điện gió khiến nhu cầu huy động các tổ máy nhiệt điện suy giảm mạnh.

Trước những khó khăn đó, tổng công ty đã triển khai đồng bộ các giải pháp quản trị sản xuất và thị trường điện. Các nhà máy chủ động xây dựng phương án vận hành linh hoạt, nâng cao độ khả dụng tổ máy,

tối ưu chiến lược chào giá trên thị trường điện. Biện các giải pháp phân tích, dự báo và điều hành thị trường điện đã mang lại giá trị làm lợi ước khoảng 209 tỷ đồng trong năm 2025.

"Tổng công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác kỹ thuật, sửa chữa và chuyển đổi số. Năm 2025, toàn tổng công ty có 66 sáng kiến cải tiến kỹ thuật được công nhận, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, bảo đảm an toàn và bảo vệ môi trường. Các dự án số hóa trong lĩnh vực tài chính, nhân sự, quản lý sửa chữa bảo dưỡng thiết bị và hạ tầng dữ liệu cũng được triển khai theo lộ trình đã phê duyệt", ông Bùi Minh Tân cho hay.

Trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II tiếp tục được tập trung nguồn lực triển khai. Đến hết năm 2025, khối lượng thực hiện đạt trên 66%; nhiều hạng mục quan trọng như lò hơi, gian máy, hệ thống xử lý khí thải, tháp làm mát đã cơ bản hoàn thành phần móng hoặc bước vào giai đoạn lắp đặt thiết bị. Tổng giá trị thực hiện hợp đồng EPC lũy kế đạt khoảng 1.699 tỷ đồng.

Tối ưu vận hành, bảo đảm hiệu quả sản xuất điện

Bước sang năm 2026, tổng công ty đạt kế hoạch sản lượng điện thương phẩm đạt 9.335 tỷ kWh, tăng khoảng 7% so với thực

hiện năm 2025. Doanh thu hợp nhất dự kiến đạt 13.774 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế đạt 723,7 tỷ đồng, tổng vốn đầu tư xây dựng dự kiến thực hiện gần 1.852 tỷ đồng.

Để hoàn thành các mục tiêu trên, tổng công ty đã tập trung vào nhóm giải pháp vận hành ổn định, tin cậy và nâng cao hiệu suất tổ máy. Đồng thời, tiếp tục thay thế thiết bị lạc hậu, ứng dụng công nghệ mới nhằm giảm tiêu hao than, giảm điện tự dùng, nâng cao độ khả dụng thiết bị và đáp ứng các yêu cầu ngày càng cao về môi trường. Các nhà máy sẽ tiếp tục thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa theo kế hoạch nhằm duy trì trạng thái vận hành tối ưu.

Công tác quản trị chi phí, quản trị rủi ro và phát triển nguồn nhân lực cũng được xác định là những nhiệm vụ trọng tâm. Tổng công ty sẽ hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp theo hướng số hóa, minh bạch và lượng hóa hiệu quả công việc; triển khai đồng bộ các hệ thống quản lý tài chính, nhân sự, sửa chữa thiết bị và quản trị dữ liệu tập trung. "Mục tiêu quan trọng nhất trong năm 2026 là đưa Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II vào vận hành thương mại trong tháng 12/2026 và hoàn thành dự án hệ thống khử lưu huỳnh ngoài lò (FGD) tại Nhà máy Nhiệt điện Na Dương theo đúng tiến độ", ông Bùi Minh Tân nhấn mạnh. ■

Với nền tảng quản trị được củng cố, các dự án trọng điểm đang được đẩy nhanh tiến độ cũng quyết tâm nâng cao hiệu quả vận hành, Tổng công ty Điện lực TKV kỳ vọng tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, đóng góp tích cực vào bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia và thực hiện các mục tiêu phát triển của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam trong giai đoạn mới.

Tháng Công nhân và Tháng hành động vì an toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ) năm 2026 ghi dấu nhiều hoạt động thiết thực của Công đoàn TKV, hướng mạnh về cơ sở, chăm lo toàn diện người lao động và thúc đẩy phong trào thi đua lao động sáng tạo.

➤ THU PHUONG



Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam Nguyễn Anh Tuấn thăm, tặng quà công nhân ngành Than - Khoang sản than dịp Tháng Công nhân 2026

Lao tạo truyền thống, phát huy dân chủ cơ sở

Tháng Công nhân năm 2026 được Công đoàn Than - Khoang sản Việt Nam (TKV) triển khai với nhiều hoạt động thiết thực, gắn với chủ đề "Công nhân Việt Nam: Đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động" và "Đổi mới quản lý và nâng cao hiệu quả công tác an toàn, vệ sinh lao động trong kỷ nguyên số".

Trong tháng, cán bộ, đoàn viên, người lao động ngành Than - Khoang sản tham gia nhiều hoạt động tuyên truyền, giáo dục truyền thống, nổi bật là tham dự Lễ kỷ niệm 140 năm Ngày Quốc tế Lao động do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tổ chức. Cùng với đó, cuộc thi trực tuyến tìm hiểu lịch sử 30 năm thành lập Công đoàn TKV và 90 năm Ngày Truyền thống công nhân vùng mỏ - Truyền thống ngành Than đã thu hút 62.745 lượt đoàn viên tham gia, trở thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn ngành.

Một trong những điểm nhấn của Tháng Công nhân năm nay là chương trình "Đổi thoại tháng 5". Các công đoàn cơ sở đã chủ động phối hợp với chuyên môn tổ chức đổi thoại trực tiếp giữa người lao động và người sử dụng lao động, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của công nhân lao động.

Toàn Tập đoàn đã tổ chức 118 cuộc đổi thoại với sự tham gia của 11.297 công nhân lao động, tiếp nhận và giải quyết 525 ý kiến, kiến nghị. Nhiều nội dung liên quan đến điều kiện làm việc, chế độ chính sách và quyền lợi người lao động đã được rà soát, điều chỉnh phù hợp với thực tiễn sản xuất, kinh doanh.

Chăm lo thiết thực, khơi dậy sức sáng tạo

Với phương châm hướng mạnh về cơ sở, các cấp công đoàn trong TKV đã triển khai nhiều hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

Trong Tháng Công nhân, lãnh đạo Tổng Liên đoàn Lao

CÔNG ĐOÀN TKV

Đổi mới sáng tạo, chăm lo thiết thực người lao động



Bi thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐTV Tập đoàn Ngô Hoàng Ngân thăm, tặng quà công nhân Công ty Than Mông Dương nhân dịp Tháng Công nhân 2026

động Việt Nam, lãnh đạo Tập đoàn và Công đoàn TKV đã trực tiếp đến các công trường, phân xưởng, hầm lò thăm hỏi, động viên và trao quà cho các tập thể xuất sắc, tập thể vượt khó cùng lực lượng an toàn vệ sinh viên tiêu biểu với tổng kinh phí hỗ trợ 3,47 tỷ đồng. Công đoàn TKV tiếp tục triển khai chương trình "Phúc lợi cho thợ mỏ", tổ chức điều dưỡng, phục hồi sức khỏe cho người lao động; hỗ trợ xây dựng 108 nhà "Mái ấm Công đoàn"; phối hợp tu sửa tiếp cận nhà ở xã hội và kiểm tra điều kiện an ở tại các khu tập thể công nhân.

Tại công đoàn các đơn vị, có 2.103 công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn và có thành tích xuất sắc được tặng nhà, hỗ trợ. Nhiều hoạt động nghỉ dưỡng, khám sức khỏe định kỳ, "Bữa cơm Công đoàn" và các chương trình văn hóa, thể thao cũng được tổ chức

rộng khắp, góp phần nâng cao đời sống người lao động.

Song với công tác chăm lo, các phong trào thi đua lao động sản xuất tiếp tục được đẩy mạnh. Trong tháng, toàn Tập đoàn có 257 công trình thi đua được đăng ký và hoàn thành. Công đoàn TKV tổ chức gần 300 công trình thi đua tại Công ty Than Cao Sơn, Công ty Than Dương Huy và Công ty Than Thống Nhất chào mừng kỷ niệm 30 năm thành lập Công đoàn TKV.

Phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật tiếp tục lan tỏa mạnh mẽ. Công đoàn TKV đã công nhận 311 cá nhân đạt danh hiệu "Thợ mỏ sáng tạo", ghi nhận những đóng góp tiêu biểu trong ứng dụng khoa học công nghệ và nâng cao hiệu quả sản xuất. Các đơn vị cũng tích cực tổ chức hội thi thợ giỏi, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành Than.

Giữ vững an toàn, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh

Cùng với việc chăm lo đời sống và phát động phong trào thi đua, công tác an toàn, vệ sinh lao động tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm.

Toàn Tập đoàn hiện duy trì mạng lưới 6.509 an toàn vệ sinh viên. Trong tháng cao điểm, đội ngũ an toàn vệ sinh viên (ATVSV) đã thực hiện 6.818 lượt nghỉ về công tác ATVSLĐ; các cấp công đoàn chủ trì hoặc phối hợp thực hiện 248 cuộc kiểm tra hiện trường, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra đột xuất và kiểm tra theo ca, qua đó đề xuất 246 giải pháp cải thiện điều kiện làm việc và phòng ngừa nguy cơ mất an toàn.

Công tác huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ được quan tâm triển khai với 4.535 ATVSV được tập huấn; cán bộ công đoàn các cấp tham gia sinh hoạt tại 512 tổ ATVSV, góp

Với sự chỉ đạo quyết liệt của Công đoàn TKV, sự phối hợp chặt chẽ của chuyên môn và sự hưởng ứng tích cực của đoàn viên, người Lao động, Tháng Công nhân và Tháng hành động vì ATVSLĐ năm 2026 đã thực sự trở thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong lao động sản xuất và đạt được những kết quả nổi bật; đồng thời qua các hoạt động khẳng định vai trò của tổ chức Công đoàn trong chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

phần nâng cao chất lượng hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên. Nhờ triển khai đồng bộ các giải pháp, trong tháng 5/2026, toàn Tập đoàn không để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng, báo đảm sản xuất an toàn, ổn định.

Tháng Công nhân năm 2026 cũng là đợt cao điểm phát triển đoàn viên và xây dựng tổ chức công đoàn. Hướng theo chương trình "Lớp đoàn viên 30 năm Công đoàn TKV", các đơn vị đã kết nạp 701 đoàn viên mới, vượt kế hoạch giai đoạn 1; đồng thời giới thiệu 226 đoàn viên ưu tú cho cấp ủy các cấp để tiếp tục bồi dưỡng, phát triển Đảng. ■

Trước những áp lực về nguồn nguyên liệu và mặt bằng, Công ty Nhóm Đăk Nông - TKV đã và đang triển khai đồng bộ các giải pháp tháo gỡ điểm nghẽn, duy trì sản xuất ổn định, tạo nền tảng cho tăng trưởng.

> NGUYÊN THU

Sản xuất ổn định giữa áp lực nguyên liệu

Trong quý I/2026, Công ty Nhóm Đăk Nông - TKV khai thác hơn 801.000 tấn quặng nguyên khai, đạt 19,8% kế hoạch năm. Sản lượng quặng giảm so với cùng kỳ, do vướng mắc kéo dài trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tại một số khai trường - yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn cung nguyên liệu đầu vào.

Dù vậy, các sản phẩm chủ lực vẫn bám sát kế hoạch. Cụ thể, sản lượng quặng tinh đạt hơn 450.000 tấn, alumin quy đổi gần 178.000 tấn và alumin sản xuất hơn 172.000 tấn. Tuy nhiên, việc thiếu quặng nguyên khai cục bộ đã khiến Nhà máy Tuyển có thời điểm vận hành chưa ổn định, ảnh hưởng đến tình liên tục của dây chuyền. Trong bối cảnh này, Công ty đã chủ động điều chỉnh kế hoạch, với việc điều hành linh hoạt để duy trì sản xuất.

Về kinh doanh, doanh thu khoảng sản quý I/2026 của công ty đạt hơn 790 tỷ đồng, tương đương 22,4% kế hoạch năm; nộp ngân sách khoảng 165 tỷ đồng. Đáng chú ý, công tác kiểm soát chi phí tiếp tục phát huy hiệu quả khi giá thành alumin quy đổi bình quân còn khoảng 5,08 triệu đồng/tấn, thấp hơn 330.000 đồng/tấn so với kế hoạch. Kết quả này đến từ việc tối ưu tiêu hao xút, than, nguyên vật liệu và nâng cao hiệu suất thiết bị. Công ty hiện duy trì việc làm ổn định cho hơn 1.000 lao động, với thu nhập bình quân trên 16,7 triệu đồng/người/tháng; bảo đảm các chính sách phúc lợi trong bối cảnh sản xuất còn nhiều biến động.

Gỡ "nút thắt" nguyên liệu, mở đường tăng trưởng

Xác định nguyên liệu là điểm nghẽn cốt lõi, Công ty Nhóm Đăk Nông - TKV đang tập trung tháo gỡ từ gốc, trong đó ưu tiên đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng thông qua sự phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương. Song song đó, công ty tổ chức lại kế hoạch khai thác theo hướng linh hoạt, ưu tiên các khu vực đã có mặt bằng sạch. Đồng thời, tăng cường khai thác và bổ sung quặng dự trữ nhằm bảo đảm nguồn cung ổn định cho Nhà máy Tuyển, nhất là trong mùa mưa.

CÔNG TY NHÓM ĐẮK NÔNG - TKV

Ổn định sản xuất trong quý I/2026



Một ca làm việc tại Phân xưởng Tuyển khoáng



Khai thác quặng tại mỏ Bô xít Nhân Co

Ở khâu sản xuất, doanh nghiệp tiếp tục tối ưu dây chuyền tuyển - luyện, nâng cao độ ổn định thiết bị và chủ động bảo dưỡng để hạn chế rủi ro gián đoạn do thiếu nguyên liệu. Đặc biệt, chuyển đổi số đang được công ty đẩy mạnh trong quản trị sản xuất, với việc ứng dụng dữ liệu thời gian thực và công nghệ trí tuệ

nhân tạo (AI) trong giám sát thiết bị, quản lý vật tư. Đây được xem là giải pháp dài hạn giúp giảm chi phí, nâng cao hiệu quả vận hành và tăng sức cạnh tranh.

Theo Công ty Nhóm Đăk Nông - TKV, giải phóng mặt bằng vẫn là yếu tố then chốt quyết định khả năng duy trì và mở rộng sản xuất. Vì

vậy, thời gian tới, công ty sẽ tiếp tục xử lý dứt điểm từng điểm nghẽn cụ thể, đồng thời điều hành linh hoạt để bảo đảm chuỗi sản xuất không bị gián đoạn. ■

Kiểm soát chi phí, thúc đẩy chuyển đổi số và nâng cao hiệu quả đầu tư sẽ tiếp tục là trụ cột trong hoạt động của Công ty Nhóm Đăk Nông - TKV, tạo nền tảng cho doanh nghiệp tăng trưởng ổn định, bền vững trong năm 2026.



Sản phẩm Alumin chuẩn bị cho xuất khẩu



Toàn cảnh nhà máy Sản xuất Alumin Nhân Co

Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV tăng cường xử lý khí thải, tuân hoàn nước, tiêu thụ tro xỉ và ứng dụng công nghệ số nhằm giảm phát thải, bảo vệ môi trường.

► KIM CHI - NGUYỄN PHƯƠNG

Áp lực giảm phát thải và nâng cao tiêu chuẩn môi trường đang đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với các nhà máy nhiệt điện than. Bên cạnh bảo đảm sản xuất điện ổn định, nhiều doanh nghiệp đang chuyển sang mô hình vận hành xanh, tối ưu tài nguyên và thúc đẩy kinh tế tuần hoàn.

Tại Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV, nhiều giải pháp kiểm soát môi trường đang được triển khai đồng bộ, từ xử lý khí thải, nước thải đến tái sử dụng tro xỉ và ứng dụng công nghệ số trong quản lý vận hành.

Tăng cường kiểm soát phát thải

Theo báo cáo của đoàn công tác, hệ thống xử lý môi trường của Công ty Nhiệt điện Na Dương được vận hành đồng bộ với các tổ máy phát điện, tập trung vào ba nhóm chính gồm khí thải, nước thải và tro xỉ.

Nhiệt điện Na Dương đẩy mạnh kiểm soát môi trường, thúc đẩy vận hành xanh

Đối với khí thải, nhà máy áp dụng công nghệ đốt dài với trực tiếp trong buồng đốt để khử lưu huỳnh SO₂, kết hợp hệ thống lọc bụi tĩnh điện ESP hiệu suất cao. Hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục (CEMS) được lắp đặt và truyền dữ liệu trực tiếp tới cơ quan quản lý môi trường địa phương. Các chỉ số phát thải như SO₂, NOx và bụi tổng đều đạt ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành.

Không dừng ở việc đáp ứng tiêu chuẩn môi trường, doanh nghiệp đang nghiên cứu các giải pháp giảm phát thải sâu hơn. Trong đó có việc thử nghiệm đối phối hợp sinh khối nhằm giảm phát thải khí nhà kính và triển khai hệ thống khử lưu huỳnh ngoài lò (FGD), dự kiến đưa vào hoạt động trong năm 2026.

Song song với đó, hệ thống xử lý nước thải sản xuất được vận hành theo hướng tuần hoàn, tái sử dụng cho hoạt động dập bụi và trộn tro xỉ nhằm làm chế lượng nước xả ra môi trường. Nước thải sinh hoạt được xử lý bằng công nghệ sinh học trước khi thải ra môi trường. Doanh nghiệp



cùng duy trì quan trắc định kỳ đối với nước thải, nước mặt, đất, nước ngầm và khí thải để kiểm soát tác động môi trường.

Đẩy mạnh tái sử dụng tro xỉ, ứng dụng công nghệ số

Tro xỉ là một trong những thành tích lớn đối với các nhà máy nhiệt điện than. Tại Na Dương, lượng tro xỉ phát sinh trung bình từ 250.000 - 300.000 tấn mỗi năm, trong khi tổng lượng tồn lưu tại bãi chứa hiện đạt hơn 5,78 triệu tấn.

Để hạn chế phát tán bụi, doanh nghiệp triển khai quy trình thu gom khép kín từ lò hơi đến bãi chứa. Công tác đổ thải, lu lèn phân tầng và phun nước dập bụi được thực hiện thường xuyên. Theo doanh nghiệp, hệ thống tiêu thoát nước tại bãi xử hiện hoạt động ổn định, chưa ghi nhận hiện tượng sạt lở hoặc rò rỉ nước thải ra môi trường.

Đáng chú ý, tro xỉ của nhà máy đã được chứng nhận hợp chuẩn để sử dụng làm vật liệu san lấp và phụ gia sản xuất

xi măng. Doanh nghiệp cũng đang phối hợp thúc đẩy các phương án sử dụng tro xỉ trong các công trình hạ tầng tại Lạng Sơn và một số địa phương lân cận.

Theo số liệu đến hết tháng 4/2026, tổng lượng tro phát sinh từ khí nhà máy vẫn hành đạt hơn 3,55 triệu tấn; lượng xỉ phát sinh khoảng 2,37 triệu tấn. Trong bốn tháng đầu năm 2026, lượng tro xỉ được tiêu thụ đạt hàng chục nghìn tấn.

Cùng với các giải pháp môi trường, Công ty Nhiệt điện Na Dương đang đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý vận hành. Hệ thống điều khiển tự động, camera giám sát môi trường và các nền tảng quản lý dữ liệu được ứng dụng nhằm nâng cao khả năng kiểm soát phát thải, an toàn và hiệu quả sản xuất.

Theo doanh nghiệp, mục tiêu trong thời gian tới là xây dựng nền tảng quản trị dữ liệu tập trung, từng bước hình thành mô hình "Smart Plant" và Trung tâm điều hành số, cho phép giám sát toàn bộ hoạt động sản xuất, môi trường, thiết bị và nhân lực trên cùng một hệ thống. ■

Herbalife Việt Nam nhấn mạnh vai trò sức khỏe cộng đồng tại cuộc họp Mỹ - ASEAN

Tháng 4 năm 2026, Herbalife Việt Nam đã tham gia chuỗi chương trình làm việc cấp cao tại Hà Nội trong khuôn khổ đoàn doanh nghiệp của Hội đồng Kinh doanh Hoa Kỳ - ASEAN (USABC), nhân dịp kỷ niệm 250 năm thành lập Hoa Kỳ. Trong đó, Herbalife Việt Nam nhấn mạnh tầm quan trọng của sức khỏe và hạnh phúc của cộng đồng tại cuộc họp Mỹ-ASEAN với các bộ, ban ngành.

► BUI HUYNH

Trong 5 ngày làm việc, Herbalife, với đại diện là ông Julian Cacchioli - Phó Chủ tịch Quan hệ Đối ngoại khu vực EMEA, Ấn Độ và châu Á - Thái Bình Dương, cùng các tập đoàn hàng đầu của Hoa Kỳ vinh dự tham gia các buổi làm việc với Bộ Y tế, Bộ Công Thương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Đoàn doanh nghiệp cũng có hội gặp gỡ với Phó Chủ tịch Quốc hội và Thủ tướng Chính phủ.

Tại chuỗi hoạt động cấp cao này, Herbalife một lần nữa khẳng định cam kết mạnh mẽ của công ty trong việc góp phần xây dựng sức khỏe và hạnh phúc của con người thông qua dinh dưỡng dựa trên nền tảng

khoa học và tập luyện thể dục thường xuyên; tiếp tục chương trình hợp tác dài hạn với các tổ chức thể thao hàng đầu để đồng góp hỗ trợ hiệu quả cho nền thể thao Việt Nam, cũng như có những đóng góp thiết thực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Ông Vũ Văn Thắng, Tổng Giám đốc Herbalife Việt Nam và Campuchia, chia sẻ: "Herbalife tự hào và vinh dự được tham gia chương trình làm việc cấp cao với Chính phủ Việt Nam cùng các bộ ngành và các bên liên quan. Công ty cam kết mạnh mẽ về sự hiện diện lâu dài tại Việt Nam với các ưu tiên trọng tâm là nuôi dưỡng sức khỏe và hạnh

phúc của con người và cộng đồng thông qua dinh dưỡng dựa trên nền tảng khoa học và vận động thường xuyên, đồng thời đồng góp thiết thực cho sự phát triển kinh tế - xã hội và trao quyền về kinh tế".

Herbalife đồng thời là Nhà tài trợ Vàng của Triển lãm Đối mới và Phát triển bền vững do USABC tổ chức. Tại sự kiện, Herbalife đã giới thiệu việc tích hợp phát triển bền vững trong toàn bộ hoạt động toàn cầu, từ kinh doanh có trách nhiệm, chuyển đổi số đến các sáng kiến cộng đồng. Với sự hiện diện tại 95 thị trường trên toàn cầu, Herbalife xác định phát triển bền vững là nền tảng cốt lõi tạo ra giá trị dài hạn. ■



Herbalife là đối tác của Liên đoàn Bóng đá Việt Nam từ năm 2021. Bên cạnh tài trợ sản phẩm, Herbalife luôn hợp tác chặt chẽ với LĐBĐVN trong việc tổ chức các khóa huấn luyện về dinh dưỡng thể thao và thể chất để góp phần giúp các cầu thủ Việt Nam phát huy hết tiềm năng và đạt thành tích cao tại các đấu trường quốc tế". Công ty đồng thời là đối tác của Ủy ban Olympic Việt Nam (VOC) và Ủy ban Paralympic Việt Nam (VPC) từ năm 2012. Ngoài việc tài trợ cho các vận động viên và tổ chức thể thao, Herbalife Việt Nam còn tổ chức các sự kiện thể thao cộng đồng nhằm khuyến khích lối sống năng động. Kể từ năm 2021, công ty là nhà tài trợ dinh dưỡng chính thức cho các sự kiện marathon lớn như VnExpress Marathon, Tiền Phong Marathon và Vietnam International Half Marathon.

Từ gánh nặng môi trường tại các bãi thải mỏ, đất, đá thải đang được Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) từng bước chuyển hóa thành nguồn vật liệu phục vụ san lấp, xây dựng, góp phần hiện thực hóa mục tiêu phát triển kinh tế tuần hoàn.

➤ HOÀNG NGUYỄN

Khởi thông nguồn tài nguyên từ bãi thải mỏ

Trong nhiều năm qua, hoạt động khai thác than đã tạo ra khối lượng lớn đất, đá thải tại các khu vực mỏ. Nếu trước đây phần lớn lượng đất, đá này được xem là phế thải và tập kết tại các bãi chứa, thì nay đang được nhìn nhận như một nguồn tài nguyên thứ cấp có giá trị cho nền kinh tế.

Theo định hướng của TKV, đất, đá thải mỏ sẽ được thu hồi, phân loại và đưa vào sử dụng làm vật liệu san lấp, nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng cũng như phục vụ các dự án hạ tầng có nhu cầu lớn. Đây được xem là một trong những giải pháp quản trị môi trường giảm áp lực môi trường tại các bãi thải, đồng thời nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên khoáng sản.

Biến đất, đá thải mỏ thành nguồn tài nguyên cho kinh tế tuần hoàn



Tổng giám đốc Tập đoàn Vũ Anh Tuấn chủ trì họp về tình hình triển khai việc khai thác, thu hồi, sử dụng, kinh doanh đất đá thải mỏ

Tại Quảng Ninh, TKV đã quy hoạch 16 địa điểm khai thác, sử dụng đất đá thải tại các khu vực Uông Bí - Đông Triều, Hòn Gai và Cẩm Phả với tổng khối lượng có thể thu hồi hơn 633 triệu m³. Bên cạnh đó, tại Thái Nguyên và Lạng Sơn, khoảng 190 triệu m³ đất đá thải cũng đã được đưa vào quy hoạch để phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới.

Khối lượng vật liệu rất lớn này được đánh giá có thể góp phần giải quyết nhu cầu san lấp mặt

bằng đang gia tăng tại nhiều địa phương, đặc biệt là các dự án giao thông, công nghiệp và đô thị quy mô lớn.

Từng bước hình thành chuỗi giá trị mới

Để hiện thực hóa mục tiêu tái sử dụng đất đá thải, TKV đang triển khai đồng thời nhiều phương án thu hồi và tiêu thụ tại các khu vực mỏ. Nhiều dự án đã được xây dựng hồ sơ, hoàn thiện thủ tục hoạch chuẩn bị đưa sản phẩm ra thị trường.

Đáng chú ý, đất đá thải tại khu vực Bắc Bằng Danh, mỏ Hà Tu đang được chuẩn bị phục vụ nhu cầu san lấp cho các công trình xây dựng. Trong khi đó, các phương án thu hồi đất đá thải tại Mạo Khê, Khánh Hòa hay Đông Cao Sơn cũng đang được xúc tiến nhằm tạo thêm nguồn cung vật liệu xây dựng cho thị trường.

Theo các chuyên gia, việc tái sử dụng đất, đá thải mỏ mang lại nhiều lợi ích cùng lúc. Không chỉ giảm diện tích bãi thải, hạn

TKV hiện quy hoạch 21 địa điểm khai thác, sử dụng đất đá thải tại Quảng Ninh, Thái Nguyên và Lạng Sơn. Tổng khối lượng đất đá thải có thể thu hồi đạt hơn 823 triệu m³, phục vụ nhu cầu san lấp, sản xuất vật liệu xây dựng và các dự án hạ tầng trong kinh tế tuần hoàn.

chế nguy cơ tác động đến môi trường, giải pháp này còn giúp tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, giảm áp lực khai thác vật liệu san lấp từ các nguồn truyền thống.

Trong bối cảnh phát triển bền vững và kinh tế tuần hoàn đang trở thành xu hướng tất yếu, việc biến đất đá thải mỏ thành nguồn vật liệu phục vụ phát triển hạ tầng được xem là hướng đi phù hợp, góp phần nâng cao hiệu quả khai thác khoáng sản và tạo thêm giá trị cho nền kinh tế. ■

Hiện đại hóa công tác sửa chữa, bảo dưỡng

Trong bối cảnh ngành điện day mạnh chuyển đổi số và hướng tới phát triển bền vững, những năm gần đây, Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn đang tích cực ứng dụng nhiều giải pháp công nghệ hiện đại trong sửa chữa, bảo dưỡng và quản lý kỹ thuật tại Nhà máy Nhiệt điện Nghi Sơn 1.

Cụ thể, Công ty tập trung triển khai phương pháp bảo dưỡng theo độ tin cậy thiết bị bằng việc đánh giá mức độ quan trọng, rủi ro và tình trạng vận hành của từng thiết bị để xây dựng kế hoạch bảo dưỡng phù hợp. Qua đó, giúp chuyển từ sửa chữa khi thiết bị hư hỏng sang chủ động theo dõi, phát hiện sớm nguy cơ sự cố và xử lý kịp thời; nâng cao độ tin cậy vận hành của các tổ máy, hạn chế dừng máy ngoài kế hoạch.

Song song với đó, Công ty đầu tư thiết bị thiết bị công nghệ hiện đại như máy càn tằm laser, thiết bị bộ và phân tích rung động phục vụ công tác sửa chữa, bảo dưỡng.

Thông qua đó và phân tích rung động định kỳ, đội ngũ kỹ thuật có thể theo dõi liên tục tình trạng hoạt động của các thiết bị như bơm, quạt, máy nghiền, động cơ... để phát hiện sớm các dấu hiệu bất thường. Dựa liệu thu thập được giúp đánh giá xu hướng suy giảm của thiết bị, từ đó xây dựng kế

Nhiệt điện Nghi Sơn đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại

Ứng dụng công nghệ hiện đại trong sửa chữa, bảo dưỡng giúp Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn nâng cao hiệu quả vận hành, tiết kiệm nhiên liệu và bảo vệ môi trường.

➤ VU XUÂN SON

hoạch sửa chữa phù hợp trước khi xảy ra sự cố nghiêm trọng.

Cùng với đó, công nghệ càn tằm laser được áp dụng trong quy trình can chỉnh trục thiết bị sau sửa chữa. Việc can chỉnh chính xác giúp giảm rung động, hạn chế phát sinh nhiệt, giảm tải cho ổ trục và kéo dài tuổi thọ thiết bị. Trong khi đó, công nghệ laser giúp rút ngắn thời gian sửa chữa, nâng cao độ ổn định vận hành và hạn chế nguy cơ sự cố ngoài kế hoạch.



Kỹ thuật viên kiểm tra rung động thiết bị tại Nhà máy Nhiệt điện Nghi Sơn 1

Tăng cường công nghệ phục vụ vận hành và môi trường

Nhằm hiện đại hóa công tác vận hành và hiệu chỉnh lò hơi, từ năm 2023, Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn đã đầu tư nhiều hệ thống công nghệ hiện đại như TempVision, camera giám sát động cơ phễu lạnh, camera đo nhiệt độ buồng đốt và thiết bị lấy mẫu than - tro tự động.

Các hệ thống này cho phép theo dõi liên tục tình trạng

cháy trong buồng lửa, hỗ trợ phát hiện sớm hiện tượng đóng xỉ, cháy không hoàn toàn hoặc mất cân bằng nhiệt để kịp thời điều chỉnh chế độ vận hành.

Việc ứng dụng các thiết bị giám sát hiện đại góp phần nâng cao chất lượng hiệu chỉnh, tối ưu quá trình cháy, giảm thiểu hao nhiên liệu và bảo đảm thiết bị vận hành an toàn, ổn định.

Đồng thời, quản trị môi trường hóa chất cũng giúp kiểm soát hiệu quả phát thải khí NOx, CO

và bụi, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất điện.

Từng bước ứng dụng AI trong quản lý kỹ thuật

Cùng với đầu tư thiết bị hiện đại, Công ty đang từng bước nghiên cứu và triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý kỹ thuật và vận hành.

AI được định hướng ứng dụng trong tìm kiếm, quản lý vật tư và khai thác dữ liệu lịch sử vận hành thiết bị. Việc ứng dụng cơ sở dữ liệu số hóa kết hợp với AI được kỳ vọng sẽ nâng cao hiệu quả tra cứu thông tin, hỗ trợ phân tích kỹ thuật và tối ưu công tác bảo dưỡng trong thời gian tới.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong sửa chữa, bảo dưỡng và bảo vệ môi trường đang giúp Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn từng bước hiện đại hóa công tác quản lý kỹ thuật theo hướng khoa học, chính xác và hiệu quả hơn, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất điện và hướng tới phát triển bền vững. ■

Từ đơn vị xây lắp viễn thông, Viettel Construction đang chuyển mình thành doanh nghiệp hạ tầng - công nghệ - dịch vụ kỹ thuật toàn diện, đồng hành cùng quá trình chuyển đổi số và tăng trưởng xanh của Việt Nam.

Viettel Construction

kiến tạo hạ tầng cho cuộc sống số

HA LINH



Từ hạ tầng viễn thông đến hạ tầng số quốc gia

Trong hơn ba thập kỷ phát triển của ngành viễn thông Việt Nam, Viettel Construction là một trong những đơn vị gắn liền với nhiều công trình hạ tầng trọng điểm trên khắp cả nước. Từ những trạm phát sóng ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo đến các dự án hạ tầng viễn thông quy mô lớn, doanh nghiệp đã góp phần đưa dịch vụ viễn thông và Internet đến gần hơn với người dân.

Được thành lập năm 1995, Viettel Construction là đơn vị chủ lực của Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội trong triển khai hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin và các công trình kỹ thuật. Trong quá trình phát triển, doanh nghiệp đã tham gia xây dựng hàng chục nghìn công trình hạ tầng viễn thông, đóng góp vào quá trình số hóa và hiện đại hóa hệ thống thông tin liên lạc quốc gia.

Không chỉ triển khai các chương trình phủ sóng vùng sâu, vùng xa, Viettel Construction còn là lực lượng nòng cốt trong phát triển hạ tầng 4G, 5G, bảo đảm thông tin liên lạc trong các tình huống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn và các nhiệm vụ đặc biệt.

Với mạng lưới hoạt động trải rộng trên toàn quốc cùng hơn 11.000 cán bộ, kỹ sư và nhân viên kỹ thuật, doanh nghiệp có khả năng triển khai đồng thời nhiều dự án ở các lĩnh vực khác nhau, từ quy mô hộ gia đình đến các công trình trọng điểm.

Năm 2025, điểm đầu cột mốc 30 năm thành lập của Viettel Construction. Doanh nghiệp ghi nhận doanh thu hơn 14.050 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế trên 745 tỷ đồng, tiếp tục duy trì đà tăng trưởng trong nhiều năm liên tiếp. Cùng năm, doanh nghiệp được trao tặng danh hiệu Anh hùng Lao động, ghi nhận những đóng góp trong phát triển hạ tầng và xây dựng đất nước.

Từ nền tảng xây lắp truyền thống, Viettel Construction đang mở rộng hoạt động theo hướng

doanh nghiệp hạ tầng và dịch vụ kỹ thuật toàn diện. Thay vì chỉ xây dựng công trình, doanh nghiệp hướng tới xây dựng hệ sinh thái phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế số và xã hội số.

Một trong những lĩnh vực được xác định động lực tăng trưởng dài hạn là hạ tầng cho thuê. Doanh nghiệp không chỉ xây dựng mà còn đầu tư, sở hữu và khai thác các tài sản hạ tầng đúng chủng như cột BTS, trạm viễn thông, hạ tầng trong tòa nhà và các hệ thống kỹ thuật liên quan.

Mô hình TowerCo đang giúp Viettel Construction từng bước chuyển dịch từ vai trò nhà thầu sang nhà đầu tư hạ tầng. Đây cũng là xu hướng được nhiều doanh nghiệp trên thế giới lựa chọn trong bối cảnh nhu cầu về dữ liệu, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo và mạng 5G ngày càng gia tăng.

Theo chiến lược phát triển giai đoạn 2025 - 2030, doanh nghiệp đặt mục tiêu trở thành đơn vị hạ tầng số hàng đầu Việt Nam với quy mô doanh thu từ 25.000 - 30.000 tỷ đồng vào năm 2030.

Mở rộng hệ sinh thái phục vụ doanh nghiệp và người dân

Bên mạng lưới hoạt động trải rộng, Viettel Construction hiện hoạt động trong nhiều mảng như xây dựng công trình, dân dụng, năng lượng, trung tâm dữ liệu, nhà ở xã hội và các công trình kỹ thuật.

Điểm nổi bật của doanh nghiệp là kết hợp giữa năng lực xây dựng và công nghệ trong quá trình triển khai dự án. Các công trình được quản lý theo quy trình số hóa từ khảo sát, thiết kế, thi công đến nghiệm thu, giúp nâng cao hiệu quả quản lý và kiểm soát chất lượng.

Hệ thống định hướng thông minh IOC do Viettel Construction phát triển đã hỗ trợ số hóa toàn bộ quy trình quản lý dự án. Hiện doanh nghiệp đang triển khai hàng nghìn công trình nhà ở trên toàn quốc với đội ngũ kỹ sư, kiến trúc sư chuyên trách.



Viettel Construction được thành lập năm 1995, là đơn vị thành viên của Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội. Năm 2025, doanh nghiệp đạt doanh thu hơn 14.050 tỷ đồng và Lợi nhuận trước thuế trên 745 tỷ đồng. Hiện doanh nghiệp hoạt động trên bốn lĩnh vực chính gồm hạ tầng cho thuê, xây dựng, giải pháp kỹ thuật và vận hành khai thác, với mạng lưới hơn 11.000 nhân sự trên toàn quốc.

Trong lĩnh vực xây dựng dân dụng, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thiết kế và thi công trọn gói, hướng đến mô hình quản lý minh bạch, đồng hành cùng khách hàng trong toàn bộ quá trình xây dựng. Đồng thời, doanh nghiệp cũng đang mở rộng tham gia các dự án nhà ở xã hội, công trình xanh và khu đô thị mới nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững.

Song song với đó, mảng giải pháp và dịch vụ kỹ thuật đang trở thành một trong những động lực tăng trưởng mới. Các sản phẩm và giải pháp được cung cấp cho

khách hàng doanh nghiệp và hộ gia đình gồm định vị, lắp đặt trời áp mái, nhà thông minh, camera AI, giải pháp tòa nhà thông minh, hạ tầng công nghệ thông tin và các giải pháp năng lượng.

Trong bối cảnh nhu cầu sử dụng năng lượng sạch ngày càng tăng, định vị lắp đặt trời áp mái đang trở thành lựa chọn của nhiều hộ gia đình và doanh nghiệp. Viettel Construction cung cấp dịch vụ từ tư vấn, thiết kế, lắp đặt và vận hành trọn vẹn từ đầu đến cuối.

Riêng năm 2025, doanh nghiệp đã triển khai và bàn giao hơn

5.400 hệ thống định vị trời áp mái tại 34 tỉnh, thành phố. Lũy kế đến cuối năm, số công trình định vị trời được triển khai đạt hơn 10.500 công trình với tổng công suất khoảng 339 MWp.

Hoàn thiện chuỗi giá trị hạ tầng - công nghệ - dịch vụ

Một lĩnh vực tạo nên sự khác biệt cho Viettel Construction là dịch vụ vận hành và khai thác công trình. Hiện doanh nghiệp trực tiếp quản lý, vận hành và bảo dưỡng hàng chục nghìn công trình hạ tầng viễn thông, năng lượng và kỹ thuật trên cả nước.

Từ các trạm BTS, trung tâm dữ liệu, hệ thống truyền dẫn đến điện mặt trời áp mái và các công trình kỹ thuật trong tòa nhà đều được quản lý theo quy trình số hóa và giám sát tập trung. Ngoài hệ sinh thái Viettel, doanh nghiệp còn cung cấp dịch vụ vận hành, bảo trì cho nhiều doanh nghiệp, các dự án, khu công nghiệp và các đơn vị năng lượng.

Lợi thế của Viettel Construction nằm ở khả năng cung cấp dịch vụ trọn vẹn đồng dự án, từ tư vấn, thiết kế, thi công, lắp đặt đến vận hành và bảo trì. Mô hình này giúp khách hàng tối ưu chi phí quản lý, nâng cao hiệu quả khai thác và kéo dài tuổi thọ công trình.

Những năm gần đây, Viettel Construction liên tục xuất hiện trong các bảng xếp hạng doanh nghiệp lớn của Việt Nam và khu vực, đồng thời duy trì vị trí dẫn đầu trong lĩnh vực xây dựng hạ tầng viễn thông.

Từ những công trình phát sóng nơi biên cương đến các giải pháp năng lượng xanh, nhà thông minh và hạ tầng số, Viettel Construction đang mở rộng vai trò từ một đơn vị xây lắp truyền thống thành doanh nghiệp hạ tầng - công nghệ - dịch vụ kỹ thuật toàn diện. Đây cũng là hướng đi nhằm đồng hành cùng doanh nghiệp, chính quyền và người dân trong quá trình chuyển đổi số, tăng trưởng xanh và phát triển bền vững của Việt Nam. ■

KHOA VIỆT TIẾP

Từ một xí nghiệp sản xuất khóa ra đời năm 1974, Khóa Việt Tiếp đã vươn lên trở thành thương hiệu quốc dân với hơn 65% thị phần nội địa, đồng hành cùng hàng triệu gia đình Việt suốt hơn nửa thế kỷ.

52 năm gìn giữ niềm tin, bảo vệ triệu mái ấm Việt

> KIM CHI - BUI HUYNH

Từ xí nghiệp nhỏ trở thành thương hiệu khóa quốc dân

Ngày 17/7/1974, Xí nghiệp Khóa Hà Nội được thành lập với sự hỗ trợ công nghệ từ Tiệp Khắc, công suất thiết kế 1 triệu sản phẩm mỗi năm. Những năm đầu hoạt động, đơn vị gặp nhiều khó khăn khi sản lượng thực tế chỉ đạt dưới 40% công suất thiết kế.

Vượt qua thách thức bằng tinh thần đổi mới và khát vọng phát triển, doanh nghiệp từng bước trưởng thành qua nhiều giai đoạn trước khi trở thành Công ty Cổ phần Khóa Việt - Tiếp như hiện nay.

Từ một nhà máy quy mô khiêm tốn, Khóa Việt Tiếp đã phát triển thành một trong những doanh nghiệp sản xuất khóa lớn nhất Việt Nam với năng lực sản xuất trên 23 triệu sản phẩm mỗi năm. Doanh nghiệp hiện sở hữu hơn 300 mẫu khóa và phụ kiện cửa các loại, đáp ứng đa dạng nhu cầu thị trường.

Mạng lưới phân phối cũng không ngừng mở rộng với gần 200 đại lý, hơn 8.000 cửa hàng bán lẻ, 5 chi nhánh trong nước và 1 chi nhánh tại Campuchia. Nhờ chất lượng ổn định và uy tín được xây dựng qua nhiều thập kỷ, doanh nghiệp hiện duy trì khoảng 65% thị phần khóa tại Việt Nam, khẳng định sức sống bền bỉ của một thương hiệu nội địa trong một trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt.

Đang say thành công đó là triết lý lấy chất lượng sản phẩm và niềm tin khách hàng làm trung tâm. Với Khóa Việt Tiếp, mỗi sản phẩm xuất xưởng không chỉ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật mà còn mang đến sự an tâm cho người sử dụng.

Doanh nghiệp liên tục nâng cao chất lượng sản phẩm, đồng thời hoàn thiện các dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, bảo hành nhằm mang đến trải nghiệm toàn diện cho khách hàng. Công tác kiểm tra, giám sát hệ thống phân phối cũng được thực hiện thường xuyên để bảo đảm sản phẩm chính hãng đến tay người tiêu dùng đúng đầy đủ chính sách bảo hành, chăm sóc sau bán hàng.

Sau hơn nửa thế kỷ phát triển, Khóa Việt Tiếp không chỉ là thương hiệu quen thuộc mà



còn trở thành một phần ký ức của nhiều thế hệ gia đình Việt. Trong nhiều giai đoạn, gần như mỗi gia đình đều sở hữu ít nhất một chiếc khóa Việt Tiếp, biến thương hiệu này thành biểu tượng đặc biệt trong đời sống thường nhật.

Đổi mới công nghệ, chinh phục thị trường trong nước và quốc tế

Nếu chất lượng là nền tảng tạo dựng niềm tin thì đổi mới công nghệ chính là động lực giúp Khóa Việt Tiếp duy trì sức cạnh tranh trong thời kỳ mới.

Từ những mẫu khóa cơ truyền thống, doanh nghiệp liên tục đầu tư nghiên cứu và phát triển sản phẩm. Hiện nay, bên cạnh các dòng khóa cơ quen thuộc, công ty đã phát triển nhiều sản phẩm khóa từ, khóa điện tử INNOVITI, khóa thông minh LUVIT cùng các giải pháp bảo mật hiện đại đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường.

Các sản phẩm mới được thiết kế theo hướng hiện đại, phù hợp với các hộ, nhà phố và biệt thự cao cấp. Nhiều dòng sản phẩm ứng dụng công nghệ tiên tiến, hướng tới hệ sinh thái nhà ở thông minh đang ngày càng phổ biến.

Năm bắt xu hướng chuyển đổi số, doanh nghiệp đẩy mạnh quảng bá trên môi trường trực tuyến và mở rộng các kênh bán hàng số nhằm giúp người tiêu dùng tiếp cận sản phẩm thuận tiện hơn.

Song song với phát triển sản phẩm, Khóa Việt Tiếp tiếp tục đầu tư hiện đại hóa sản xuất. Các thiết bị nhập khẩu từ Nhật Bản, Séc, Hàn Quốc và Đài Loan (Trung Quốc) được đưa vào vận hành nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và độ chính xác trong gia công cơ khí. Tự động hóa và công nghệ cơ khí chính xác đang trở thành nền tảng quan trọng giúp doanh nghiệp đáp ứng những tiêu chuẩn ngày càng khắt khe của thị trường.

Không chỉ giữ vững vị thế trong nước, Khóa Việt Tiếp còn từng bước khẳng định tên tuổi trên thị trường quốc tế. Sản phẩm của doanh nghiệp hiện đã có mặt tại nhiều quốc gia như Nga, Cuba, Nam Phi, Canada, Lào, Campuchia và Thái Lan.

Để mở rộng thị trường xuất khẩu, doanh nghiệp tích cực tham gia các hội chợ, triển lãm quốc tế. Năm 2025, công ty góp mặt tại Hội chợ Việt - Lào Expo và Triển lãm Thế giới World Expo 2025 tại Osaka (Nhật Bản), qua đó quảng bá năng lực sản xuất và tìm kiếm cơ hội hợp tác với các đối tác toàn cầu.

Bên cạnh thành công trong sản xuất, kinh doanh, yếu tố con người luôn được xem là giá trị cốt lõi. Hơn 600 cán bộ, công nhân viên đang làm việc tại công ty trong môi trường chuyên nghiệp, được bảo đảm đầy đủ chế độ phúc lợi, bảo hiểm và chăm sóc sức khỏe. Nhiều hoạt động văn hóa,



thể thao, thiện nguyện được tổ chức thường xuyên nhằm gắn kết người lao động. Có những gia đình với hai thế hệ gắn bó cùng doanh nghiệp, tạo nên nét đặc riêng của một thương hiệu giàu truyền thống.

Với những đóng góp cho ngành công nghiệp và nền kinh tế, Khóa Việt Tiếp nhiều năm

liên tiếp được công nhận là Thương hiệu quốc gia. Doanh nghiệp cũng vinh dự nhận nhiều phần thưởng cao quý như Huân chương Lao động hạng Nhất, Nhì, Ba; Huân chương Độc lập hạng Nhì cùng nhiều bằng khen của Chính phủ, các bộ, ngành và thành phố Hà Nội. ■

Theo bà Phạm Thị Minh Hương - Giám đốc Dịch vụ phát triển bền vững, Deloitte Việt Nam, chất lượng công bố thông tin ESG (môi trường, xã hội và quản trị) ngày càng trở thành yếu tố quan trọng khi thị trường chứng khoán Việt Nam hướng tới mục tiêu năng hạng.

► PHƯƠNG MY

ESG

bắt đầu từ báo cáo hay từ tư duy quản trị?



Ông Phạm Việt Anh
Chủ tịch HĐQT PVTrans

ESG không chỉ là những bản báo cáo

Chia sẻ tại sự kiện "Công bố thông tin phát triển bền vững - Từ báo cáo tới xếp hạng" do Viện Thành viên HĐQT Việt Nam (VIOD) tổ chức mới đây, bà Phạm Thị Minh Hương - Giám đốc Dịch vụ phát triển bền vững, Deloitte Việt Nam nói rằng, doanh nghiệp không có dữ liệu ESG hoặc không đáp ứng được yêu cầu minh bạch, nhà đầu tư sẽ thiếu cơ sở để đánh giá và ra quyết định. Từ đó, ESG dần vượt ra khỏi phạm vi của một xu hướng mang tính ngắn hạn khác để trở thành "ngôn ngữ chung" của thị trường vốn toàn cầu.

Trên thực tế, số lượng doanh nghiệp Việt Nam công bố báo cáo phát triển bền vững riêng đang tăng lên khá nhanh. Theo ghi nhận từ Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE), hiện đã có khoảng 37 doanh nghiệp lập báo cáo phát triển bền vững độc lập, trong đó có nhiều doanh nghiệp thuộc nhóm VN30.

Nhưng ngành lý nằm ở chỗ, càng quan tâm tới ESG, nhiều doanh nghiệp lại càng lúng túng. Doanh nghiệp hiện phải đứng trước quá nhiều bộ tiêu chuẩn, nhiều phương pháp công bố thông tin và nhiều hệ thống đánh giá khác nhau như GRI, SASB, TCFD hay ISSB. Thậm chí, cùng một doanh nghiệp nhưng kết quả xếp hạng ESG có thể chênh lệch đáng kể giữa các tổ chức đánh giá.

Ông Simon C.Y. Wong - Chủ tịch Ban cố vấn chuyên môn VIOD cho rằng, điều này xuất phát từ chính bản chất của hoạt động xếp hạng ESG. Nếu xếp hạng tín nhiệm chủ yếu đo lường khả năng trả nợ và rủi ro tài chính, xếp hạng ESG lại phụ thuộc rất lớn vào phương pháp luận của từng tổ chức đánh giá.

Nhưng chính sự khác biệt trong cách đánh giá ấy cũng cho thấy ESG không đơn thuần là câu chuyện "làm một bản báo cáo cho đúng chuẩn", mà là xây dựng được nền tảng quản trị đủ minh bạch và có khả năng đo lường dài hạn.

Đó cũng là lúc ESG bắt đầu trở thành câu chuyện của năng lực vận hành, thay vì chỉ là công bố thông tin. Tổng công ty CP

Vận tải đầu khí (PVTrans) là một trong những doanh nghiệp lựa chọn cách tiếp cận đó.

PVTrans bắt đầu ESG từ thay đổi nhận thức của lãnh đạo

"Chúng tôi không phải doanh nghiệp tiên phong. Trước đây, bản thân chúng tôi cũng từng nghĩ ESG có phần hơi hình thức, có thể tốn thời gian, tốn chi phí và chưa thực sự cần thiết", ông Phạm Việt Anh - Chủ tịch HĐQT PVTrans thẳng thắn chia sẻ.

PVTrans chỉ mới công bố báo cáo phát triển bền vững độc lập từ năm 2025. Tuy nhiên, theo ông Việt Anh, các hoạt động liên quan đến ESG thực tế đã được triển khai từ nhiều năm trước. Vấn đề là những hoạt động đó chưa được hệ thống hóa thành một cấu trúc quản trị và công bố thông tin bài bản.

Áp lực thay đổi đến từ chính quá trình doanh nghiệp tham gia sâu hơn vào thị trường quốc tế. Với khoảng 90% hoạt động giao với thị trường quốc tế, PVTrans sớm cảm nhận được yêu cầu ngày càng cao từ đối tác, tổ chức tài chính và các tiêu chuẩn toàn cầu. Khi tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị quốc tế, ESG không còn là câu chuyện hình ảnh hay truyền thông, mà dần trở thành một phần của năng lực cạnh tranh.

"Ban đầu chúng tôi cũng nghĩ, tại sao phải công bố riêng báo cáo phát triển bền vững trong khi doanh nghiệp vẫn hoạt

động hiệu quả. Nhưng sau đó, chúng tôi nhận ra ESG không chỉ là câu chuyện công bố thông tin, mà liên quan trực tiếp tới quản trị công ty", ông nói.

Theo ông Việt Anh, điểm dễ khiến doanh nghiệp đi chệch hướng là quá tập trung vào phần thể hiện ra bên ngoài, trong khi nền tảng quyết định lại nằm ở cách tổ chức dữ liệu, phân định trách nhiệm và thay đổi quy trình vận hành bên trong.

Đó cũng là lý do PVTrans bắt đầu ESG từ nhận thức và cam kết của lãnh đạo cấp cao. Theo ông Việt Anh, nếu hội đồng quản trị và ban điều hành không thực sự xem ESG là một phần trong chiến lược dài hạn, rất khó để triển khai một cách thực chất.

Bởi ESG không phải câu chuyện vài tháng hay một năm, mà là quá trình dài hạn đòi hỏi dữ liệu, nguồn lực và cả sự thay đổi trong tư duy quản trị. "Nhận thức thái chưa đủ, phải chuyển hóa thành cam kết", ông khẳng định.

Từ cam kết đó, doanh nghiệp thành lập ban chỉ đạo ESG với sự tham gia trực tiếp của hội đồng quản trị, CEO và ban điều hành. Ở giai đoạn đầu, ban này không chỉ đóng vai trò giám sát mà còn trực tiếp tham gia chỉ đạo để báo đảm ESG không bị đẩy xuống cuối chương trình nghị sự.

Nhưng cam kết của lãnh đạo chỉ có ý nghĩa khi được chuyển hóa thành năng lực thực thi

trong tổ chức. PVTrans tổ chức đào tạo tổng quan cho đội ngũ nhà đầu, đào tạo chuyên sâu cho nhóm phụ trách ESG và xây dựng đội ngũ điều phối dữ liệu nội bộ. Theo ông Việt Anh, doanh nghiệp không thể kỳ vọng hệ thống này vận hành hiệu quả nếu đội ngũ không hiểu mình đang đo lường điều gì và quản trị điều gì.

Doanh nghiệp cũng sử dụng đơn vị tư vấn, nhưng chủ yếu để hỗ trợ đào tạo, rà soát và cung cấp góc nhìn chuyên môn, thay vì thuê ngoài toàn bộ việc làm báo cáo. "Nếu chỉ cần một báo cáo phát triển bền vững đẹp thì thuê ngoài rất dễ. Nhưng nếu muốn làm thật, doanh nghiệp phải tự làm và theo dõi trong nhiều năm", ông nhấn mạnh.

Chỉ sau khi hoàn thiện nền tảng dữ liệu và bộ máy thực thi, PVTrans mới bắt đầu xác định các vấn đề trọng yếu. Với doanh nghiệp vận tải đầu khí, đó là các vấn đề liên quan trực tiếp đến hoạt động cốt lõi như tiêu hao nhiên liệu, phát thải carbon, an toàn thủy văn, quản trị rủi ro và tuân thủ.

Đây cũng là bước quyết định ESG có thực chất hay không. Nếu doanh nghiệp không xác định đúng vấn đề trọng yếu, báo cáo sẽ rất dễ rơi vào tình trạng dài trải và thiếu liên kết với hoạt động vận hành thực tế.

Từ các vấn đề trọng yếu đó, doanh nghiệp lựa chọn những bộ chuẩn phù hợp như GRI,

SASB hay TCFD để tham chiếu. Tuy nhiên, theo ông Việt Anh, doanh nghiệp mới bắt đầu không nên "ôm" quá nhiều chỉ tiêu ngay từ đầu. Điều quan trọng hơn là chọn được những dữ liệu có thể đo lường, kiểm soát và cải thiện qua từng năm.

Doanh nghiệp cần xây dựng hệ thống phân định trách nhiệm rõ ràng giữa hội đồng quản trị, ban điều hành và các bộ phận liên quan, đồng thời thiết lập cơ chế thu thập dữ liệu, giám sát và cải thiện các chỉ số theo từng năm. "Đổi mới là quản trị ESG theo đúng nghĩa", ông Việt Anh nói.

Theo ông, báo cáo phát triển bền vững thực chất chỉ là phần thể hiện ra bên ngoài của cả một hệ thống quản trị phía sau. Vì vậy, doanh nghiệp không nên chỉ công bố những điểm tích cực mà che giấu các khoảng trống còn tồn tại.

Sau một năm triển khai báo cáo phát triển bền vững độc lập, PVTrans cho biết, doanh nghiệp đã nhìn rõ hơn các khoảng trống trong quản trị rủi ro môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp. Điều này không chỉ thúc vụ yêu cầu công bố thông tin, mà còn tác động trực tiếp tới hiệu quả vận hành.

Nói cách khác, ESG tại PVTrans không còn là câu chuyện "làm hình ảnh", mà đang trở thành công cụ để doanh nghiệp nhìn lại hiệu quả hoạt động, kiểm soát rủi ro và nâng cao năng lực cạnh tranh trong dài hạn. ■



Với khoảng 90% hoạt động gắn với thị trường quốc tế, PVTrans sớm cảm nhận được yêu cầu ngày càng cao từ đối tác, tổ chức tài chính và các tiêu chuẩn toàn cầu

Sau gần bốn thập kỷ mở cửa, bài toán lớn nhất của kinh tế Việt Nam hiện nay không còn là tăng trưởng. Thách thức lớn hơn là làm thế nào để nâng cao năng suất, gia tăng năng lực cạnh tranh và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu. Trong bối cảnh đó, giá trị của dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) cũng được nhìn nhận lại.

➤ TRẦN HUONG



Đại diện Unilever Việt Nam vinh dự nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ về thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và công tác xã hội giai đoạn 2020 - 2025

Khi FDI được chuyển hóa thành năng lực của hệ sinh thái địa phương

Tại Diễn đàn Nhip cầu phát triển Việt Nam 2026, Phó Thủ tướng Nguyễn Văn Thắng đã nhấn mạnh định hướng chuyển từ thu hút FDI theo số lượng sang hợp tác đầu tư có chọn lọc, ưu tiên chất lượng, hiệu quả và tính bền vững. Sự dịch chuyển này đặt ra yêu cầu mới với công đồng doanh nghiệp FDI.

Nếu trước đây, đóng góp của FDI thường được nhìn qua quy mô đầu tư, ngân sách, xuất khẩu hay việc làm thì trong giai đoạn mới, thước đo quan trọng hơn là giá trị lan tỏa cho nền kinh tế. Theo đại diện Unilever Việt Nam, FDI chất lượng cao không chỉ đưa nguồn lực vào thị trường, mà còn góp phần nâng chuẩn văn minh: hiện đại hóa sản xuất, nâng tiêu chuẩn sản phẩm, phát triển chuỗi cung ứng, bồi dưỡng nhân lực, mà còn cụ thể hóa các ưu tiên quốc gia như tăng trưởng xanh, chuyển đổi số và phát triển bền vững.

Hành trình hơn 30 năm của Unilever Việt Nam cho thấy cách một doanh nghiệp FDI có thể chuyển hóa sự hiện diện tại một thị trường tiềm năng thành dài hạn cho hệ sinh thái địa phương. Việt Nam không chỉ là một thị trường tiêu dùng quan trọng, mà còn là nơi Unilever đã đầu tư sản xuất, phát triển đội ngũ, xây dựng mạng lưới đối tác và đồng hành với các ưu tiên phát triển của đất nước.

Từ các nhà máy tại Củ Chi và Bắc Ninh, những sản



Đến nay, doanh nghiệp đã tạo ra gần 1.400 việc làm trực tiếp và đóng góp vào hệ sinh thái khoảng 10.000 việc làm gián tiếp thông qua mạng lưới đối tác rộng khắp

phẩm "Made in Vietnam" của Unilever không chỉ phục vụ nhu cầu thiết yếu của hàng triệu gia đình trong nước, mà còn tham gia vào chuỗi cung ứng quốc tế của tập đoàn. Đằng sau mỗi sản phẩm là một hệ thống vận hành được nâng chuẩn liên tục, từ tự động hóa, quản trị chất lượng, an toàn sản xuất đến năng lực vận hành và phân phối. Đây là cách FDI có thể góp phần đưa năng lực sản xuất tại Việt Nam tiệm cận các tiêu chuẩn toàn cầu, thay vì chỉ dựa vào lợi thế chi phí hay quy mô thị trường.

Song song, Unilever cũng phát triển một hệ sinh thái đối tác nội địa rộng khắp. Thống

qua hệ sinh thái này, tác động của doanh nghiệp không dừng trong phạm vi hoạt động của riêng Unilever Việt Nam, mà lan tỏa sang cách đổi tác Việt nâng chuẩn vận hành, quản trị chất lượng, tiếp cận các thực hành bền vững và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị. Chính từ những nỗ lực bền bỉ đó, Unilever Việt Nam mới đây đã vinh dự đón nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, ghi nhận những thành tích trong sản xuất, kinh doanh và công tác xã hội giai đoạn 2020 - 2025.

Chia sẻ về phần thưởng này, bà Nguyễn Thị Bích Vân - Tổng Giám đốc Quốc gia Unilever

Việt Nam cho biết: "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ là niềm vinh dự lớn lao đối với tập thể Unilever Việt Nam, đồng thời là sự khích lệ giúp củng cố niềm tin mà Unilever luôn kiên định theo đuổi rằng: Mọi doanh nghiệp chỉ thật sự phát triển bền vững khi sự tăng trưởng của mình không chỉ tạo ra giá trị cho chính doanh nghiệp, mà còn góp phần tạo ra những giá trị lâu dài cho cộng đồng, môi trường và đất nước".

Trong chặng đường phía trước, Unilever Việt Nam cho biết, sẽ tiếp tục đóng góp thông qua bốn năng lực cốt lõi: phục vụ tốt hơn nhu cầu thiết yếu

Câu chuyện của Unilever là minh chứng cho thấy, khi một doanh nghiệp FDI thực sự "cắm rễ" vào thị trường, đồng hành với ưu tiên quốc gia và phát triển cùng hệ sinh thái địa phương, tăng trưởng không còn là câu chuyện của riêng doanh nghiệp, mà trở thành một phần của tiến trình nâng chuẩn nền kinh tế, nâng cao chất lượng sống và mở rộng năng lực cạnh tranh của Việt Nam trong dài hạn.

của người tiêu dùng bằng các sản phẩm chất lượng, an toàn và không ngừng cải tiến. Đồng thời, kết nối kinh nghiệm toàn cầu với chuỗi cung ứng trong nước để giúp đổi tác Việt nâng chuẩn vận hành và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị quốc tế; đổi mới vận hành và phát triển nguồn nhân lực thông qua công nghệ, tự động hóa và chuyển đổi số; đồng thời thúc đẩy các mô hình phát triển bền vững gắn với kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải, tiêu dùng có trách nhiệm và các chương trình công đồng có khả năng tạo tác động thực chất, lâu dài. ■

Với gần 70 năm xây dựng và phát triển, Trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh (IUH) không ngừng khẳng định vị thế bằng chất lượng đào tạo, kiểm định quốc tế và năng lực nghiên cứu khoa học, trở thành lựa chọn tin cậy của nhiều phụ huynh và thí sinh.

▶ THANH MINH

Kiểm định chất lượng - Bảo chứng cho niềm tin của phụ huynh

Trong bối cảnh giáo dục đại học ngày càng hội nhập và cạnh tranh, việc lựa chọn một ngôi trường phù hợp không chỉ dựa trên ngành học yêu thích mà còn phụ thuộc vào uy tín, chất lượng đào tạo và cơ hội phát triển nghề nghiệp trong tương lai. Đó cũng là lý do nhiều phụ huynh và học sinh ngày càng quan tâm đến những cơ sở giáo dục đã được kiểm định bằng thời gian và được công đồng học thuật quốc tế ghi nhận.

Với gần 70 năm hình thành và phát triển (1956-2026), đã xây dựng nền tảng vững chắc về đào tạo, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế. Từ một cơ sở đào tạo kỹ thuật, IUH từng bước phát triển thành trường đại học đa ngành, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước.

Bê dày truyền thống cùng hệ thống kiểm định chất lượng, mang lại hợp tác quốc tế và những thành tựu nổi bật về nghiên cứu khoa học đã góp phần đưa IUH trở thành điểm đến được nhiều gia đình tin tưởng, đồng hành cùng con em trên hành trình học tập, lập nghiệp và hội nhập toàn cầu.

Một trong những yếu tố quan trọng tạo nên sức hút của IUH chính là hệ thống kiểm định chất lượng được triển khai bài bản và đồng bộ. Nhà trường đã hoàn thành kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng thời đạt kiểm định cơ sở giáo dục phiên bản 3.0 theo tiêu chuẩn AUN-QA.

Bên cạnh đó, nhiều chương trình đào tạo của IUH đã được đánh giá và công nhận theo các bộ tiêu chuẩn uy tín trong nước và quốc tế như: TOEFL, AUN-QA và ABET. Đây là những hệ thống kiểm định chất lượng, đòi hỏi chương trình đào tạo phải đáp ứng các yêu cầu về mục tiêu, nội dung, đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất cùng như hiệu quả đầu ra.

Việc các chương trình được đánh giá bởi các tổ chức kiểm định độc lập giúp bảo đảm tính khách quan, minh bạch và không ngừng cải tiến chất lượng.



Trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh vinh danh, bổ nhiệm 16 giáo sư và phó giáo sư năm 2025

IUH - Gần 70 năm khẳng định vị thế trên bản đồ đại học châu Á



TS. Phan Hồng Hải - Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng nhà trường (người bên phải) tặng Giấy khen và phần thưởng cho thủ khoa toán trường Trường Thi Thu Thảo

Theo QS World University Rankings: Asia 2026, IUH xếp hạng 355/1.526 đại học châu Á, đứng thứ 73 khu vực Đông Nam Á, tăng mạnh so với nhóm 501-520 của năm trước. Đặc biệt, chỉ số Danh tiếng học thuật (Academic Reputation) của IUH tăng 56 bậc, đạt vị trí 220 châu Á, phân anh sự ghi nhận ngày càng cao của cộng đồng học thuật quốc tế đối với chất lượng đào tạo và nghiên cứu của Nhà trường. QS cũng xếp IUH vào nhóm đại học công lập quốc tế, định hướng toàn diện, có cường độ nghiên cứu cao.

trên thị trường lao động, không chỉ trong nước mà còn ở nước ngoài. Đây cũng là nền tảng quan trọng góp phần nâng cao tỷ lệ sinh viên có việc làm sau tốt nghiệp, đáp ứng kỳ vọng của phụ huynh về tương lai nghề nghiệp ổn định cho con em mình.

Bên cạnh đào tạo, nghiên cứu khoa học được xem là một trọng tâm trụ cột quan trọng góp phần nâng cao vị thế học thuật của IUH. Hiện nay, nhà trường có hơn 1.000 giảng viên, trong đó trên 40% có trình độ tiến sĩ trở lên; nhiều giáo sư, phó giáo sư và chuyên gia được đào tạo tại các quốc gia có nền giáo dục phát triển.

Đội ngũ giảng viên không chỉ thực hiện nhiệm vụ giảng dạy mà còn tích cực nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và cấp bằng các tri thức mới vào chương trình đào tạo. Điều này giúp sinh viên được tiếp cận những xu hướng công nghệ hiện đại và hình thành tư duy sáng tạo, đổi mới.

Những kết quả nghiên cứu của IUH trong những năm gần đây cho thấy sự phát triển mạnh mẽ về năng lực học thuật. Trong giai đoạn 2019-2023, IUH ghi nhận 2.428 bài báo khoa học quốc tế trên Scopus, với 22.985 lượt trích dẫn giai đoạn 2019-2024. Chỉ số International Research Network đạt 42,1 điểm, cho thấy năng lực hợp tác nghiên cứu quốc tế ngày càng mở rộng. Những con số này là minh chứng rõ nét cho nền tảng học thuật vững chắc, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và vị thế của Nhà trường trên các bảng xếp hạng đại học quốc tế.

Với nền tảng gần 70 năm xây dựng và phát triển, cùng chiến lược đầu tư bài bản cho chất lượng đào tạo, kiểm định quốc tế, hội nhập toàn cầu và nghiên cứu khoa học, IUH đang từng bước khẳng định vị thế của một đại học hiện đại trên bản đồ giáo dục châu Á. Đây cũng là cơ sở để nhiều phụ huynh và thí sinh tin tưởng lựa chọn IUH làm nơi khởi đầu cho hành trình chinh phục tri thức và xây dựng tương lai. ■

Đối với phụ huynh, những chứng nhận kiểm định này chính là sự bảo đảm về chất lượng đào tạo và giá trị bằng cấp. Đây cũng là nền tảng giúp học sinh an tâm lựa chọn IUH cho hành trình học tập lâu dài, hướng đến mục tiêu nghề nghiệp bền vững.

Hội nhập quốc tế, mở rộng cơ hội nghề nghiệp sau tốt nghiệp

Song song với việc nâng cao chất lượng đào tạo, IUH đặc biệt chú trọng mở rộng hợp tác quốc tế và tăng cường kết nối doanh nghiệp nhằm mang đến cho sinh viên nhiều cơ hội học tập và phát triển nghề nghiệp.

Thông qua mạng lưới hợp tác với các đối tác nước ngoài, sinh viên IUH có cơ hội tham gia các chương trình trao đổi học tập, thực tập, chuyển tiếp hoặc làm việc tại Nhật Bản, Đức, Đài Loan (Trung Quốc), Hoa Kỳ và nhiều quốc gia khác. Đây là điều kiện thuận lợi để người học tiếp cận môi trường giáo dục tiên tiến, nâng cao năng lực ngoại ngữ và kỹ năng hội nhập.

Đặc biệt, nhiều chương trình đào tạo được thiết kế tiệm cận chuẩn khu vực và quốc tế, giúp sinh viên IUH tự tin cạnh tranh

Toyota đã nghiên cứu ứng dụng nhiên liệu sinh học cho xe hybrid từ năm 2023 và nhận thấy sự tương thích, hiệu quả của xăng E10 trong việc tiết kiệm nhiên liệu, giảm phát thải và không ảnh hưởng đến vận hành của xe.

> HOÀNG LAN

Thông tư số 50/2025/TT-BCT của Bộ Công Thương đã quy định lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống tại Việt Nam có hiệu lực từ ngày 1/6. Theo đó, xăng không chì theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành phải được phối trộn, pha chế thành xăng E10 để sử dụng cho động cơ xăng trên toàn quốc. Xăng E5 RON 92 vẫn tiếp tục được lưu hành trên thị trường đến hết năm 2030.

Quy định này khiến không ít người dân băn khoăn, song nhiều hãng xe đã chủ động lên tiếng giúp người dùng an tâm và hiểu hình là Toyota. Thực tế, hãng xe Nhật Bản đã có sự chuẩn bị trước cho lộ trình này từ năm 2023 khi phối hợp với Đại học Bách khoa Hà Nội và Công ty CP Lọc hóa dầu Bình Sơn thực hiện dự án nghiên cứu hiệu quả nhiên liệu sinh học đối với phương



tiện giao thông tại Việt Nam, thử nghiệm trên dòng xe Corolla Cross bán xăng và bán hybrid.

Sau quá trình nghiên cứu và thử nghiệm trong điều kiện vận hành thực tế, nhóm nghiên cứu đã chỉ ra rằng, các xe xăng và xe hybrid đều hoàn toàn tương thích với nhiên liệu sinh học E5, E10. Xe hybrid sử dụng xăng E10 giảm tiêu hao nhiên liệu đến 7,8%, giảm phát thải CO₂ đến 11% so với xăng RON 95-V. Xăng sinh học không ảnh hưởng đến vận hành của xe.

Nhiên liệu sinh học đã và đang trở thành lựa chọn tất yếu trong lộ trình giảm phát thải và hiện thực hóa cam kết phát triển bền vững. Xe hybrid kết hợp xăng E10, hiệu quả giảm phát thải được nâng cao, góp phần tạo ra giải pháp di chuyển thân thiện với môi trường.

PGS.TS Đàm Hoàng Phúc - Đại học Bách khoa Hà Nội, Trưởng nhóm nghiên cứu cho biết, ethanol là một chất dung môi, không gây ảnh hưởng đến các chi tiết cơ khí kim loại của động cơ mà chủ yếu tác động đến các

vật liệu phi kim như gioăng, phốt, cao su. Với các phương tiện được thiết kế phù hợp, nhà sản xuất đã tính toán và thay đổi vật liệu để đảm bảo an toàn khi sử dụng nhiên liệu pha ethanol. Ethanol có nhiệt độ bốc cháy cao

hơn xăng, khả năng cháy thấp hơn, do đó, xăng E10 không làm gia tăng nguy cơ cháy nổ. Hãng xe Nhật Bản cũng cho biết, các dòng xe Toyota được sản xuất sau năm 1997 đều tương thích với xăng E10.

Toyota là thương hiệu tiên phong khai mở mảng xe hybrid tại thị trường Việt Nam từ tháng 8/2020 với Corolla Cross 1.8HEV. Đến nay, hãng sở hữu dải sản phẩm phong phú nhất với 6 mẫu xe xăng lai điện, doanh số chiếm quá nửa thị phần toàn thị trường. Trong bối cảnh các dòng xe thân thiện môi trường được khuyến khích phát triển, xe hybrid cũng nhận được sự quan tâm của Nhà nước và sự tin tưởng của người dùng. Chính sách ưu đãi 30% thuế tiêu thụ đặc biệt cho xe hybrid tự sạc được áp dụng từ đầu năm 2026 giúp giá xe Toyota Hybrid giảm từ 37-200 triệu đồng, khách hàng thuận lợi hơn trong việc tiếp cận dòng xe này.

Tháng 5 vừa qua, 999 xe hybrid của Toyota đã được giao đến tay khách hàng, tăng 70% so với cùng kỳ năm ngoái, nâng tổng tích lũy lên 27.400 chiếc. Trong đó, Corolla Cross HEV, Yaris Cross HEV và Innova Cross HEV dẫn đầu với số bán lần lượt là 577 chiếc, 216 chiếc và 155 chiếc. Điều này cho thấy người dùng Việt Nam tin tưởng lựa chọn xe hybrid trong bối cảnh chuyển đổi nhiên liệu sinh học. ■

Học phí ổn định, học bổng đa dạng

Một trong những yếu tố giúp nhiều phụ huynh an tâm khi lựa chọn Trường Đại học Nguyễn Tất Thành là chính sách học phí minh bạch và ổn định. Ngay từ khi nhập học, sinh viên được thông tin cụ thể về mức học phí của toàn bộ chương trình đào tạo, từ 4 đến 6 năm tùy ngành. Việc duy trì mức học phí ổn định trong suốt khóa học không chỉ giúp gia đình chủ động cân đối tài chính mà còn tạo điều kiện để sinh viên tập trung học tập, phát triển bản thân và theo đuổi mục tiêu nghề nghiệp.

Bên cạnh đó, nhà trường triển khai nhiều chương trình học bổng và hỗ trợ tài chính với tổng giá trị lên đến 75 tỷ đồng trong mùa tuyển sinh năm 2026. Không chỉ duy trì các chính sách đã có, nhà trường còn mở rộng thêm nhiều chương trình học bổng mới nhằm tạo điều kiện cho thí sinh tiếp cận môi trường giáo dục chất lượng.

Cụ thể, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành dành 2.000 suất học bổng cho tân sinh viên nhập học trước ngày 15/9/2026 với giá trị 12 triệu đồng đối với thí sinh trúng tuyển bằng nguyện vọng 1 và 10 triệu đồng đối với các ngành vốn còn lại. Ngoài khoản hỗ trợ học phí học kỳ đầu tiên, sinh viên còn được tặng voucher học phí Anh ngữ trị giá 5 triệu đồng tại Trung tâm Ngoại ngữ của trường.

Đối với thí sinh có thành tích học tập xuất sắc hoặc đạt giải trong các kỳ thi cấp tỉnh, cấp quốc gia, mức học bổng có thể lên đến 50 - 100% học phí toàn khóa. Nhà trường cũng dành nhiều suất học bổng cho thí sinh có hoàn cảnh khó khăn, theo học các ngành đặc thù và nữ sinh thuộc khối ngành Công nghệ - Kỹ thuật. Đồng thời,

HỌC PHÍ ĐẠI HỌC

ĐẦU TƯ VỮNG CHẮC CHO TƯƠNG LAI

Bài toán cân bằng giữa chi phí và chất lượng khi chọn trường đại học luôn nhận được sự quan tâm của nhiều phụ huynh và thí sinh. Một môi trường đào tạo hiện đại, chính sách học bổng đa dạng, cơ hội thực hành thực tế cùng khả năng kết nối việc làm sau tốt nghiệp mới là những yếu tố quyết định giá trị của khoản đầu tư cho giáo dục.

> PHUONG HOA



nhà trường cũng dành 80 - 100% học phí học kỳ đầu tiên cũng được trao cho những thí sinh có kết quả học tập nổi bật.

Không chỉ dành tặng nhiều suất học bổng đầu vào, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành còn đồng hành cùng sinh viên trong suốt khóa học. Mỗi năm, nhà trường dành nhiều suất học bổng dành cho sinh viên nghèo vượt khó, có hoàn cảnh khó khăn, có thành tích học tập xuất sắc...

Gắn kết đào tạo với thực tiễn nghề nghiệp

Ngày khi bước vào năm nhất, sinh viên Trường Đại học Nguyễn Tất Thành được định hướng nghề nghiệp thông qua các hoạt động tham quan, kiến tập tại các doanh nghiệp, bệnh viện. Những trải nghiệm thực tế này giúp người học sớm hình dung về môi trường làm việc trong tương lai, hiểu rõ yêu cầu của ngành nghề và

xây dựng lộ trình phát triển bản thân phù hợp.

Nhà trường tiên phong xây dựng hệ sinh thái Trường học - Doanh nghiệp - Người học với sự tham gia của hơn 5.000 doanh nghiệp trong và ngoài nước ở đa dạng các lĩnh vực. Mỗi năm, trường tổ chức hai ngày hội tuyển dụng quy mô lớn được tổ chức với hàng nghìn vị trí việc làm ở nhiều lĩnh vực khác nhau. Bên cạnh đó, website vieclam.ntt.edu.vn cũng là cầu nối hiệu quả giữa doanh nghiệp và sinh viên, hỗ trợ tìm kiếm việc làm và thực tập phù hợp.

Đặc biệt, trong xu thế công nghệ số, tri tuệ nhân tạo, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành đã chủ động đẩy mạnh ứng dụng AI và công nghệ số vào đào tạo thông qua việc đầu tư hạ tầng số hiện đại, xây dựng các học phần về năng lực số, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp và phát triển bền vững, đồng thời mở rộng hợp tác với doanh nghiệp và các đối tác quốc tế. Nhờ đó, sinh viên được tiếp cận các nền tảng công nghệ hiện đại, tham gia dự án thực tiễn, cuộc thi đổi mới sáng tạo...

Thực tế cho thấy, giá trị của một môi trường đại học không chỉ nằm ở bằng mức học phí mà còn được đo bằng cơ hội học tập, trải nghiệm và phát triển nghề nghiệp mà người học nhận được. Với chính sách học phí ổn định, hệ thống học bổng đa dạng cùng môi trường đào tạo gắn kết thực tiễn, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành đang mang đến cho người học nhiều giá trị thiết thực trên hành trình phát triển nghề nghiệp và hội nhập thị trường lao động. ■

Khi các quy định về thu gom và tái chế bao bì đi vào thực thi, lợi thế đáng nghiêng về những doanh nghiệp đã sớm chuẩn bị. Câu chuyện tại Vinamilk cho thấy, cách tiếp cận chủ động có thể chuyển hóa áp lực tuân thủ thành hiệu quả kinh tế và lợi thế cạnh tranh bền vững.

▶ ANH THUY



BÀI TOÁN XỬ LÝ BAO BÌ SAU TIÊU DÙNG

Kinh nghiệm từ Vinamilk

Xử lý bao bì sau tiêu dùng: Từ khuyến khích đến bắt buộc

Ngày 25/5/2026, Nghị định 110/2026/NĐ-CP chính thức có hiệu lực, quy định chi tiết trách nhiệm mở rộng của doanh nghiệp (Extended Producer Responsibility, gọi tắt là EPR). Theo đó, nhà sản xuất, nhập khẩu các sản phẩm, bao bì thuộc danh mục thực hiện tái chế theo quy cách và tỷ lệ bắt buộc khi đưa ra thị trường Việt Nam.

Cụ thể, các doanh nghiệp trong danh mục được chọn một trong hai hình thức: tự tổ chức thu gom - tái chế bao bì, hoặc đóng góp tài chính vào Quỹ Bảo vệ môi trường để hỗ trợ hoạt động tái chế. Đồng quỹ là phương án nhanh nhưng mang tính "chuyển giao trách nhiệm". Trong khi đó, tự tổ chức tái chế đòi hỏi doanh nghiệp phải đầu tư dài hạn: từ thiết kế bao bì, xây dựng mạng lưới thu gom, hợp tác với đơn vị tái chế cho đến kiểm soát toàn bộ chu trình.

"Nhà nước cần có cơ chế ghi nhận và ưu đãi rõ ràng hơn cho những doanh nghiệp chọn con đường tự tổ chức hoặc hợp tác với đơn vị chuyên biệt trong việc thu gom - tái chế bao bì. Vì đây mới là giải pháp tạo ra hệ thống tái chế bền vững cho Việt Nam", ông Lê Trung Thông - CEO và Nhà sáng lập Lagom Việt Nam, một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực môi trường - nhận xét.

Không chỉ tuân thủ, Vinamilk biến EPR thành lợi thế

Thay vì lựa chọn đóng góp tài chính - giải pháp vốn dễ dàng hơn, Vinamilk chủ động tổ chức thu gom - tái chế với phần lớn danh mục bao bì. Ngay từ năm 2025, doanh nghiệp đã phối hợp với các đơn vị được cấp phép để thu gom và tái chế với hầu hết các nhóm bao bì trong danh mục, với tổng khối lượng hơn 12.800 tấn - vượt tỷ lệ bắt buộc theo quy định.

Bước sang năm 2026, Vinamilk tiếp tục nâng quy mô tái chế lên hơn 13.200 tấn bao bì các loại. Khác với lo ngại rằng việc tổ chức thu gom - tái chế có thể phát sinh nhiều chi phí hơn so với việc đóng quỹ, doanh nghiệp cho biết, phương án này giúp tiết kiệm chi phí đến 1/3.

Không đơn thuần về chi phí, theo tính toán của Lagom Việt Nam, cứ khoảng 1.000 tấn vỏ hộp sữa được tái chế sẽ giúp giảm phát thải khoảng 7.500 tấn CO₂e, so với phương án xử lý truyền thống. Điều này

giúp doanh nghiệp cắt giảm phát thải khí nhà kính, từ đó tính toán lộ trình trung hòa carbon phù hợp cho mục tiêu đạt phát thải ròng bằng không (Net Zero) vào năm 2050.

Không chỉ tiếp cận EPR như một "bài toán xử lý rác thải", Vinamilk là một trong số ít doanh nghiệp tại Việt Nam chủ động kiểm soát vòng đời của bao bì, từ khâu thiết kế - sử dụng đến tái chế sau tiêu thụ rất sớm.

Thay vì loại bỏ trọn kèm ống hút nhựa, giải pháp "nấp cỏ tại" để người dùng nhả và uống trực tiếp đã giúp Vinamilk tiết giảm hơn 4,5 triệu ống hút, tương đương 1,7 tấn nhựa chi riêng trong năm 2025. Song song đó, việc tối ưu thiết kế vỏ chai sữa chua uống Probi và ống hút nhựa tại thị trường nội địa giúp giảm thêm khoảng 48 tấn nhựa nguyên sinh. Cùng với việc hạn chế khai thác tài nguyên thiên nhiên, các sáng kiến này đã giúp doanh nghiệp tiết giảm khoảng 135 tấn CO₂e.

Đến nay, 99% thùng giấy của Vinamilk đã chuyển sang sử dụng mực in gốc nước thay vì mực dầu khó phân hủy. Với dòng sản phẩm chủ lực như sữa chua uống Green Farm, bao bì được thiết kế với gần 40% thành phần từ nguyên liệu tái tạo, góp phần giảm phụ thuộc vào nhựa nguyên sinh và nguyên liệu hóa thạch.

Ở khâu sử dụng, doanh nghiệp dẫn đầu ngành của Việt bản bị triển khai nhiều hoạt động nhằm nâng cao nhận thức về tiêu dùng bền vững cho cộng đồng. Trong năm 2025, các chiến dịch truyền thông như Chọn giải pháp xanh cho bạn (Find your R), Vô xanh được tái sinh... đã thu gom và tái chế hơn 26 tấn vỏ hộp sữa và thu hút hơn 500.000 lượt quan tâm trên các nền tảng truyền thông. ■

Ông HUỖNH THANH TRUNG - Chủ tịch Công ty Cổ phần Leanaures, đơn vị chuyên hỗ trợ thiết lập nhà máy theo hướng chuyển đổi xanh và bền vững:

Không đơn thuần là đơn vị tuân thủ, các đầu tàu ngành hàng tiêu dùng nhanh như Vinamilk đóng vai trò như chất xúc tác cho toàn bộ hệ sinh thái kinh tế tuần hoàn. Với quy mô của mình, Vinamilk đủ sức tạo nên sự chuyển đổi trong toàn chuỗi cung ứng, chúng tôi xây dựng chính sách cùng chủ hợp tác thay đổi hành vi người tiêu dùng trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.



Thiết kế bao bì sản phẩm Vinamilk không ngưng đọng tới u theo hướng thân thiện hơn với môi trường
Ảnh: VN

Trong bối cảnh tiêu dùng nội địa phục hồi và bán lẻ hiện đại còn nhiều dư địa tăng trưởng, WinCommerce (thành viên Tập đoàn Masan, đơn vị vận hành hệ thống WinMart/WinMart+) đang tăng tốc mở rộng mạng lưới với mục tiêu mở mới từ 1.000 đến 1.500 cửa hàng trong năm 2026. Không chỉ hướng đến tăng trưởng quy mô, doanh nghiệp còn đặt tham vọng góp phần hiện đại hóa hạ tầng bán lẻ, nâng cao khả năng tiếp cận hàng hóa của người dân từ thành thị đến nông thôn.



WinMart

MỞ RỘNG ĐỘ PHỦ

VỚI 1.500

ĐIỂM BÁN MỚI

NĂM 2026, HIỆN ĐẠI HÓA

HẠ TẦNG BÁN LẺ

➤ THU VIÊN



Tiêu dùng nội địa phục hồi, mở ra cơ hội cho bán lẻ hiện đại

Tiêu dùng đang tiếp tục là một trong những động lực quan trọng của tăng trưởng kinh tế. Theo Cục Thống kê (Bộ Tài chính), tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trong 5 tháng đầu năm 2026 ước đạt 3.185 nghìn tỷ đồng, tăng 11,2% so với cùng kỳ năm trước.

Với quy mô dân số hơn 100 triệu người, tốc độ đô thị hóa nhanh và thu nhập bình quân đầu người ngày càng cải thiện, Việt Nam được đánh giá là một trong những thị trường bán lẻ hấp dẫn nhất khu vực. Tuy nhiên, theo SHS Research, bán lẻ hiện đại hiện mới chiếm khoảng 14% tổng thị trường, thấp hơn đáng kể so với nhiều quốc gia trong khu vực.

Khoảng cách này cho thấy dư địa phát triển còn rất lớn. Trong bối cảnh đó, việc mở rộng mạng lưới bán lẻ hiện đại không chỉ mang ý nghĩa kinh doanh mà còn góp phần nâng cao hiệu quả lưu thông hàng

hóa, kết nối nhà sản xuất với người tiêu dùng và thúc đẩy quá trình hiện đại hóa các làng thương mại quốc gia.

Bước vào chu kỳ tăng trưởng mới sau tái cấu trúc

Đoanh nghiệp sở hữu hệ thống WinMart, WinMart+ và WIN, WinCommerce đang bước vào giai đoạn tăng trưởng mới sau nhiều năm tái cấu trúc.

Theo kết quả kinh doanh 4 tháng đầu năm 2026, doanh thu thuần của WinCommerce đạt bước vào giai đoạn tăng trưởng mới sau nhiều năm tái cấu trúc. Trong cùng giai đoạn, doanh nghiệp mở rộng 348 cửa hàng mới, nâng tổng số điểm bán lên gần 5.000 trên toàn quốc.

Điểm đáng chú ý là tăng trưởng không chỉ đến từ việc mở rộng mạng lưới mà còn đến từ hiệu quả vận hành. Doanh thu trên cùng cửa hàng (LFL) tăng 14% trong 4 tháng đầu năm, trong khi hơn 98% của hàng mới mới đạt EBITDA dương ở cấp độ cửa hàng.

Những chỉ số này cho thấy doanh nghiệp đã chuyển từ việc xây dựng nền tảng cấu trúc sang tăng trưởng có lợi nhuận.

Theo bà Nguyễn Thị Phương, Tổng Giám đốc WinCommerce, cách đây 5 năm, doanh nghiệp phải giải bài toán tìm kiếm mô hình kinh doanh hiệu quả và xử lý khoản lỗ gần 4.000 tỷ đồng. Đến nay, WinCommerce đã xây dựng được nền tảng vận hành bền vững, từng bước trở thành doanh nghiệp có lãi và sẵn sàng bước vào chu kỳ tăng trưởng mới.

Trên nền tảng đó, doanh nghiệp đặt mục tiêu mở thêm từ 1.000 đến 1.500 cửa hàng trong năm 2026, nâng tổng quy mô hệ thống lên hơn 6.000 điểm bán vào cuối năm.

Mở rộng độ phủ, hiện đại hóa hạ tầng bán lẻ

Một trong những động lực quan trọng tạo nên tăng trưởng của WinCommerce là việc xây dựng các mô hình kinh doanh phù hợp với từng khu vực thị trường. Hiện hệ thống đã phát triển từ đại siêu thị, siêu thị WinMart đến chuỗi minimart WinMart+/WiN, với cơ cấu ngành hàng, chính sách giá và trải nghiệm mua sắm được thiết kế theo nhu cầu từng nhóm khách hàng.

Đặc biệt, khu vực nông thôn đang nổi lên như một động lực tăng trưởng mới. Trong 4 tháng đầu năm 2026, khoảng 86% số cửa hàng mở mới thuộc mô hình WinMart+ nông thôn. Đây cũng là nhóm cửa hàng

ghi nhận tốc độ tăng trưởng cao nhất trong toàn hệ thống.

Song song với mở rộng mạng lưới, WinCommerce tiếp tục đầu tư vào nâng cao hiệu quả kinh doanh thông qua các giải pháp công nghệ. Chi phí đầu tư cho mỗi cửa hàng đã giảm khoảng 30%, trong khi việc số hóa và tự động hóa quy trình giúp giảm thêm khoảng 30% chi phí vận hành hằng ngày. Hiện hơn 60% hàng hóa được luân chuyển qua hệ thống trung tâm phân phối, góp phần tối ưu chi phí logistics và nâng cao tỷ lệ sẵn có của hàng hóa tại điểm bán.

Theo doanh nghiệp, mục tiêu không chỉ dừng ở việc xây dựng một hệ thống bán lẻ quy mô lớn mà còn tham gia vào quá trình hiện đại hóa hạ tầng bán lẻ quốc gia. Hiện mạng lưới WinCommerce đã hiện diện tại khoảng 1.300 phường, xã trên cả nước, tương đương gần 40% số đơn vị hành chính cấp cơ sở. Điều này cũng đồng nghĩa khoảng 60% phương, xã vẫn chưa có sự hiện diện của hệ thống, mở ra dư địa tăng trưởng đáng kể trong những năm tới.

Với gần 500 triệu lượt mua sắm mỗi năm và hơn 2 tỷ đơn vị sản phẩm được bán ra, WinCommerce đang từng bước mở rộng độ phủ từ thành thị đến nông thôn. Trong bối cảnh nhu cầu tiêu dùng tiếp tục phục hồi và thị trường bán lẻ hiện đại còn nhiều tiềm năng, chiến lược mở rộng mạng lưới không chỉ tạo động lực tăng trưởng cho doanh nghiệp mà còn góp phần đưa các chuẩn mực bán lẻ hiện đại đến gần hơn với người tiêu dùng trên khắp cả nước. ■

Nhằm gia tăng lợi ích và mang đến trải nghiệm thuận tiện hơn cho khách hàng trên kênh số, Agribank triển khai nhiều chương trình ưu đãi hấp dẫn dành cho khách hàng gửi tiền online và giao dịch trên ứng dụng Agribank Plus.

AGRIBANK

Nhiều ưu đãi cho khách hàng gửi tiền online, giao dịch thanh toán số

Chi vui điện thoại hoặc máy tính có cài đặt Agribank Plus, khách hàng có thể gửi tiền trực tuyến mọi lúc, mọi nơi, đồng thời có cơ hội nhận hàng ngay qua tặng giá trị.

➤ PHƯƠNG LIÊN

Chương trình “Gửi tiền thông minh - Rinh ngay quà đĩnh”

Từ nay đến hết ngày 31/7/2026, khách hàng tham gia chương trình tiền gửi dự thưởng “Gửi tiền thông minh - Rinh ngay quà đĩnh” trên Agribank Plus, với kỳ hạn từ 6 tháng trở lên, sẽ có cơ hội nhận mã dự thưởng để quay số trúng thưởng với tổng giá trị giải thưởng lên tới 4,5 tỷ đồng.

Chương trình có 3.111 giải thưởng, gồm: Giải Đặc biệt là số tiết kiệm trị giá 500 triệu đồng; 10 giải Nhất trị giá 50 triệu đồng/giải; 100 giải Nhì trị giá 5 triệu đồng/giải; 3.000 giải May mắn trị giá 1 triệu đồng/giải.

Chương trình “Trả nghiệm Agribank Plus cực dễ - Nhận quà cực mê”

Từ nay đến hết ngày



20/6/2026, khách hàng thực hiện giao dịch trên Agribank Plus sẽ có cơ hội nhận nhiều quà tặng hấp dẫn từ chương trình

“Trải nghiệm Agribank Plus cực dễ - Nhận quà cực mê”.

Theo đó, 50 khách hàng có số lượng giao dịch nhiều nhất trên

Agribank Plus, không bao gồm giao dịch chuyển khoản, sẽ nhận phiếu quà tặng mua sắm, giá trị, di chuyển trị giá 1 triệu

đồng. Đồng thời, Agribank Plus dành tặng 500 hộp quà gồm túi, ô, đồng hồ hiệu cho khách hàng có số lượng giao dịch nhiều nhất mỗi tuần.

Khách hàng còn có cơ hội nhận mã ưu đãi giảm giá 30%, tối đa 40.000 đồng khi sử dụng các dịch vụ như đặt vé xem phim, mua sắm VnShop, đặt vé tàu hỏa, xe khách, VNPay Taxi, thanh toán VNPay-QR ngay trên Agribank Plus.

Với Agribank Plus, khách hàng có thể gửi tiền online, chuyển tiền, thanh toán hóa đơn, mua sắm, đặt vé và sử dụng đa dạng tiện ích số trên cùng một ứng dụng, nhanh chóng, thuận tiện và an toàn.

Thông qua chương trình, Agribank mong muốn đồng hành cùng khách hàng tối ưu nguồn vốn nhân lực, tiếp cận và sử dụng thêm nhiều tiện ích trong hệ sinh thái số hiện đại của Agribank, qua đó mở ra nhiều cơ hội trải nghiệm các giải pháp tài chính an toàn, hiệu quả và giá tăng giá trị. ■

Từ nền móng của ngành hóa chất Việt Nam

Công ty Cổ phần Hòa chất Việt Tri tiền thân là Nhà máy Hòa chất số 1 Việt Tri, công trình hóa chất cơ bản đầu tiên của Việt Nam, được khởi công ngày 4/11/1959 trong bối cảnh miền Bắc bước vào thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội. Ngày 19/5/1961, mẽ xút đầu tiên ra đời, mở đầu cho hành trình phát triển bền bỉ của doanh nghiệp trên vùng đất ngã ba sông Phú Thọ.

Theo ông Văn Đình Hoàn, Bí thư Đảng ủy, Tổng giám đốc công ty, hơn sáu thập kỷ qua đã hành trình của ý chí, bản lĩnh và khát vọng vươn lên không ngừng của các thế hệ cán bộ, kỹ sư và người lao động Vitrichem. Đặc biệt trong giai đoạn 2010 - 2025, Vitrichem đã thực hiện đổi mới toàn diện về công nghệ, thiết bị và phương thức quản trị, tạo nên bước phát triển mạnh mẽ nhất trong lịch sử doanh nghiệp.

Với phương châm “Thay đổi từ cách nhìn”, doanh nghiệp triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nâng cấp công nghệ, hiện đại hóa dây chuyền sản xuất và đổi mới phương thức quản lý. Trong đó, công ty đã đầu tư đầy chuyên xút - clo sử dụng công nghệ Membrane hiện đại, từng bước nâng cao hiệu quả sản xuất và năng lực cạnh tranh.

Những nỗ lực đổi mới đã mang lại kết quả tích cực: Giai đoạn 2010 - 2025, năng suất

HÓA CHẤT VIỆT TRI

Đổi mới công nghệ, tăng trưởng bền vững

Sau 65 năm xây dựng và phát triển, Công ty Cổ phần Hòa chất Việt Tri (Vitrichem) không chỉ giữ vai trò là một trong những cái nôi của ngành công nghiệp hóa chất Việt Nam mà còn ghi dấu ấn bằng những bước chuyển mạnh mẽ về công nghệ, quản trị và phát triển xanh, tạo nền tảng cho giai đoạn phát triển mới.

➤ NGUYỄN PHƯƠNG

lao động tăng bình quân trên 20%/năm; giá trị sản xuất công nghiệp tăng trên 17%/năm; doanh thu tăng trên 18%/năm; Thu nhập bình quân của người lao động hiện nay đạt gần 20 triệu đồng/người/tháng, trong khi mỗi năm doanh nghiệp đóng góp hàng trăm tỷ đồng vào ngân sách nhà nước.

Từ nền tảng sản phẩm xút - clo, công ty đã phát triển hệ sinh thái sản phẩm đa dạng gồm: NaOH, axit HCl, Javen, Clo lỏng, PAC lỏng, PAC bột và chất khử trùng VI-CHLORINE. Các sản phẩm này đã xây dựng được mạng lưới khách hàng rộng khắp cả nước, phục vụ nhiều lĩnh vực công nghiệp và

dân sinh, đóng góp 60% nhu cầu thị trường miền Bắc, miền Trung về hóa chất cơ bản.

Đẩy mạnh sản xuất xanh, tăng động lực tăng trưởng

Song song với mục tiêu tăng trưởng, Vitrichem cũng đẩy mạnh phát triển theo hướng xanh và bền vững. Doanh

nh nghiệp đã ứng dụng công nghệ châu Âu, đồng thời liên tục cải tiến quy trình sản xuất nhằm tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải và nâng cao hiệu quả xử lý môi trường. Các dinh dưỡng kinh tế tuần hoàn, sản xuất sạch hơn và sử dụng công nghệ thân thiện với môi trường được triển khai đồng bộ trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Giai đoạn 2026 - 2030 được xác định là bước ngoặt quan trọng trong chiến lược phát triển của Vitrichem. Theo kế hoạch, doanh nghiệp sẽ đầu tư cơ sở sản xuất mới, di dời nhà máy ra khỏi khu vực nội đô và thực hiện tái cấu trúc toàn diện. Đây không chỉ là một dự án đầu tư lớn thâu tóm là bước đi chiến lược nhằm xây dựng tổ hợp sản xuất hiện đại, xanh và thông minh, đáp ứng các yêu cầu ngày càng cao về công nghệ, môi trường và quản trị.

Từ mẽ xút đầu tiên cách đây 65 năm đến những bước chuyển mình mạnh mẽ hôm nay, Công ty Cổ phần Hòa chất Việt Tri đang viết tiếp hành trình phát triển bằng tư duy đổi mới, công nghệ hiện đại và khát vọng phát triển xanh. Đó cũng là nền tảng để doanh nghiệp khẳng định vị thế là một trong những đơn vị tiêu biểu của ngành công nghiệp hóa chất Việt Nam trong giai đoạn mới. ■



Toàn cảnh Công ty Cổ phần Hòa chất Việt Tri



NGÂN HÀNG TÂM VÓC QUỐC GIA THẾ HỆ MỚI

SHB *Động hành*

PHÁT TRIỂN CÙNG ĐẤT NƯỚC, HÒA NHẬP CÙNG THỜI ĐẠI

▶ NGÂN THƯƠNG

Định hướng “Ngân hàng tâm vóc quốc gia thế hệ mới” không chỉ là cách SHB khẳng định vị thế trên thị trường, mà còn thể hiện chiến lược nhất quán: đồng hành cùng sự phát triển của đất nước, sát cánh cùng đồng doanh nghiệp, góp phần kiến tạo các hệ sinh thái tăng trưởng bền vững, qua đó chung tay hiện thực hóa mục tiêu xây dựng một Việt Nam phát triển nhanh, tự cường và thịnh vượng trong giai đoạn mới.

Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam bước vào một chu kỳ chuyển động mới, vai trò của các định chế tài chính đang thay đổi sâu sắc. Không còn đơn thuần là nơi cung ứng vốn, ngân hàng ngày nay trở thành cầu nối, lực đẩy và cả kiến trúc sư cho những hệ sinh thái phát triển. Với Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB), hành trình hơn ba thập kỷ không chỉ là câu chuyện mở rộng quy mô, mà còn là quá trình tích lũy nội lực, bản sắc và trách nhiệm, từng bước định hình vị thế của một ngân hàng mang tâm vóc quốc gia.

Đó cũng chính là tâm nhĩn đã ban mà Chủ tịch HĐQT SHB Đỗ Quang Hiến nhiều lần nhấn mạnh: *“Chặng tài mang khát vọng định vị đầu tiên Việt Nam trên bản đồ quốc tế”*.

Từ nền tảng đó, SHB đang định hình rõ hơn bước đi trong giai đoạn mới: một ngân hàng vừa đủ tầm để đồng hành cùng các chiến lược lớn của đất nước, vừa đủ linh hoạt để thích ứng với những thách thức ngày càng cao của thị trường và yêu cầu của khách hàng.

Ngân hàng tâm vóc quốc gia: Gắn mình vào dòng chảy phát triển

Trong nhiều năm qua, SHB đã hiện diện trong các lĩnh vực cốt lõi như hạ tầng, năng lượng, sản xuất, thương mại và xuất khẩu... những trụ cột của tăng trưởng kinh tế. Điều đáng chú ý không chỉ nằm ở phạm vi hoạt động, mà ở cách ngân hàng tiếp cận vai trò của mình: trở thành một phần trong cấu trúc vận hành của nền kinh tế, thay vì chỉ đóng vai trò cung cấp vốn.

Động vốn của SHB đã đồng hành cùng nhiều công trình và dự án mang ý nghĩa chiến lược như cầu vượt ba tầng tại nút giao thông ngã ba Huế - Đà Nẵng; dự án mở rộng Quốc lộ 1 qua Thửa Thiên Huế và Khánh Hòa... các dự án năng lượng tái tạo, logistics, nhà máy gạo Hạnh Phúc tại An Giang hay điện gió Yang Trung tại Gia Lai. Đó không chỉ là những khoản đầu tư tài chính, mà còn là sự tham gia trực tiếp vào quá trình xây dựng hạ tầng phát triển và năng lực cạnh tranh của quốc gia.

Bước vào giai đoạn phát triển mới của đất nước, SHB cũng xác lập rõ vị thế mới của mình: trở thành ngân hàng hàng đầu

cung ứng nguồn vốn, sản phẩm và dịch vụ cho các đối tác chiến lược, các đối tác lớn có hệ sinh thái, chuỗi cung ứng và khách hàng cá nhân.

SHB gắn mình song hành cùng các đồng lực tăng trưởng quốc gia, đồng hành sâu hơn cùng các tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp đầu ngành và hệ sinh thái lớn; đồng thời là ngân hàng kết nối nguồn lực, kiến tạo giá trị và thúc đẩy phát triển bền vững.

Với định hướng kinh doanh phát triển hệ sinh thái đối tác - ecosystem, SHB không tiếp cận khách hàng theo từng đơn vị riêng lẻ, mà theo toàn bộ hệ sinh thái xoay quanh khách hàng trung tâm. Từ một tập đoàn hay doanh nghiệp đầu chuỗi, SHB cung cấp các giải pháp tài chính cho toàn thể các công ty thành viên, nhà cung cấp, nhà phân phối, đại lý, đối tác, người lao động và khách hàng cuối. Như vậy, mỗi quan hệ hợp tác lớn không chỉ tạo ra tăng trưởng tín dụng, mà mở ra một không gian tăng trưởng đa tầng cho ngân hàng.

“Thế hệ mới”: Khi công nghệ và dữ liệu là nền móng

Nếu “tâm vóc quốc gia” thể hiện vai trò, thì “thế hệ mới” chính là cách SHB lựa chọn để vận hành và bứt phá. Trong đó, công nghệ, dữ liệu và đổi mới sáng tạo đóng vai trò trung tâm.

SHB đang triển khai mô hình “Future Bank” dựa trên chiến lược “5 First”: Data + AI First, People First, Cloud First, Security First và Mobile First. Đây không chỉ là định hướng công nghệ, mà còn là cách ngân hàng chuyển đổi mạnh mẽ và toàn diện - từ quy trình vận hành đến trải nghiệm khách hàng.

Dữ liệu và trí tuệ nhân tạo giúp nâng cao khả năng phân tích và cá nhân hóa dịch vụ. Điện toán đám mây mang lại sự linh hoạt và khả năng mở rộng. Trong khi đó, bảo mật và trải nghiệm di động trở thành yếu tố then chốt khi người dùng ngày càng dịch chuyển sang môi trường số.

Song song, SHB chú trọng tác động tích cực đồng hành cùng đồng nghiệp, đồng hành cùng các giải pháp tiên tiến và rút ngắn hành trình chuyển đổi. Công nghệ, vị thế không còn là công cụ hỗ trợ, mà trở



Trong giai đoạn nền kinh tế đang có những bước chuyển mình quan trọng, SHB chú trọng năm bất thời cơ để đổi mới, đặt công nghệ và dữ liệu làm nền móng

thành nền tảng tăng trưởng.

Nổi ecosystem là không gian tăng trưởng, thì công nghệ là hạ tầng tăng trưởng. Nếu hệ sinh thái giúp SHB mở rộng chiều sâu khách hàng thì 5 First giúp SHB nâng cao chất lượng phục vụ, tốc độ vận hành và khả năng mở rộng quy mô. Sự kết hợp giữa hai trụ cột này tạo ra mô hình tăng trưởng mới của SHB: tăng trưởng dựa trên kết nối hệ sinh thái, vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ, phát triển dựa trên trải nghiệm khách hàng và niềm tin số.

Đồng hành cùng chiến lược quốc gia

Xuân suốt 33 năm và hành trình tiếp theo, SHB luôn bám sát các định hướng phát triển của Đảng, Chính phủ, các chính sách quốc gia. Ngân hàng xác định vai trò của một định chế tài chính tư nhân trong việc hiện thực hóa các chủ trương lớn của Nhà nước.

Cụ thể, tinh thần của Nghị quyết 68 được xem là nền tảng để SHB thực đẩy vai trò doanh nghiệp trong hệ sinh thái kinh tế. Nghị quyết 57 về phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số tạo động lực để ngân hàng đẩy mạnh tài chính số và đổi mới sáng tạo. Trong khi đó, Nghị quyết 59 về hội nhập quốc tế mở ra định hướng đưa thương hiệu tài chính Việt vươn ra thị trường toàn cầu.

Bên cạnh yêu tố kinh tế và công nghệ, SHB cũng xem văn hóa doanh nghiệp là nền tảng quan trọng cho phát triển bền vững. Tinh thần của Nghị quyết 86 về

xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, con người Việt Nam trong thời kỳ mới được ngân hàng lồng ghép vào chiến lược phát triển nội tại. Theo đó, bộ giá trị cốt lõi “Tâm - tin - tin - trí - trí - tâm” không chỉ đóng vai trò định hướng văn hóa doanh nghiệp, mà còn trở thành nền tảng cho tinh thần hành động của toàn hệ thống trong giai đoạn phát triển mới.

Việc kết hợp giữa chiến lược kinh doanh với các định hướng phát triển quốc gia cho thấy SHB không chỉ hướng đến mục tiêu tăng trưởng riêng lẻ, mà đang khẳng định vai trò của một ngân hàng đồng hành cùng sự chuyển mình của nền kinh tế Việt Nam trong kỷ nguyên mới.

SHB đặt mục tiêu đến năm 2030 trở thành ngân hàng số 1 về hiệu quả, ngân hàng số được yêu thích, ngân hàng bán lẻ tốt nhất và là ngân hàng Top đầu cung ứng nguồn vốn, sản phẩm tài chính, dịch vụ đối với khách hàng doanh nghiệp chiến lược có hệ sinh thái, chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị, phát triển xanh; doanh nghiệp nhỏ và vừa, khách hàng cá nhân. Tâm nhĩn đến năm 2035, SHB phấn đấu trở thành ngân hàng hiện đại, ngân hàng số, ngân hàng xanh thuộc nhóm đầu khu vực.



Ông Phạm Quốc Long - Phó Tổng giám đốc Công ty CP Tập đoàn Gemadept



Từ một doanh nghiệp tiên phong đưa container vào Việt Nam, Gemadept đang đặt mục tiêu lớn hơn: tham gia kiến tạo Trung tâm Tài chính Hàng hải Quốc tế (IMFC) tại TP. Hồ Chí Minh.

➤ TRANG ANH

Gemadept và khát vọng dựng

“cảng trung chuyển dòng vốn” cho kinh tế biển

Từ doanh nghiệp cảng biển đến khát vọng kiến tạo hệ sinh thái tài chính hàng hải

Tại Diễn đàn “Phát triển Hệ sinh thái Tài chính Hàng hải trong Trung tâm Tài chính Quốc tế Việt Nam Tại TP.Hồ Chí Minh” được tổ chức ngày 21/5/2026, ông Phạm Quốc Long, Phó Tổng giám đốc Công ty CP Tập đoàn Gemadept cho biết, việc hình thành IMFC không chỉ là một đề xuất mô hình phát triển mới, mà còn là cam kết đồng hành của Gemadept cùng Chính phủ, TP.Hồ Chí Minh, Cơ quan Điều hành Trung tâm Tài chính Quốc tế Việt Nam tại TP. Hồ Chí Minh (VIFC-HCMC) và cộng đồng doanh nghiệp để kiến tạo một hệ sinh thái tài chính - hàng hải hiện đại, có tính thực tiễn cao và đủ sức kết nối khu vực, quốc tế.

Theo đại diện Gemadept, Việt Nam đang đứng trước một vận hội phát triển mới, với mục tiêu tăng trưởng hai con số mỗi năm, hướng tới quy mô GDP khoảng 780-800 tỷ USD vào năm 2030 và trở thành quốc gia phát triển, thu nhập cao vào năm 2045.

Trong bức tranh ấy, TP.Hồ Chí Minh được xem là nơi hội tụ nhiều điều kiện để phát triển mô hình trung tâm tài chính hàng hải quốc tế. Thành phố hiện sở hữu sản lượng thông qua cảng biển hơn 24 triệu TEU, chiếm khoảng 70% cả nước, nằm trong nhóm những cụm cảng lớn của thế giới và giữ vai trò cửa ngõ trung tâm quốc tế. Điều này khiến Việt Nam dù sở hữu dòng hàng lớn nhưng chưa giữ lại được đóng giá trị tài chính tương ứng.

Tuy nhiên, theo Gemadept, điểm nghẽn lớn hiện nay là phần lớn các dịch vụ tài chính giá trị cao của ngành hàng hải vẫn đang được xử lý tại các trung tâm quốc tế. Điều này hạn chế Việt Nam dù sở hữu dòng hàng lớn nhưng chưa giữ lại được đóng giá trị tài chính tương ứng.

“Yêu cầu đặt ra không chỉ là phát triển thêm cảng biển hàng mở rộng năng lực logistics, mà là kiến tạo một hệ sinh thái tài chính hàng hải đồng bộ hơn, chuyên sâu hơn và kết nối quốc tế tốt hơn”, ông Phạm Quốc Long nhấn mạnh.

Từ góc nhìn đó, Gemadept xác định vai trò của mình không chỉ là nhà đầu tư hay đơn vị tham gia, mà là thành viên chiến lược kết nối và dẫn dắt phát triển hệ sinh thái IMFC,

giải quyết các nhu cầu thực của thị trường.

Theo doanh nghiệp này, nếu VIFC-HCMC là nền tảng kết nối các dòng vốn quốc tế, fintech và tài chính xanh, thì IMFC sẽ là nơi gắn trực tiếp các dòng vốn và dịch vụ tài chính với ngành hàng hải - logistics, lĩnh vực có quy mô giao dịch lớn và nhu cầu tài chính đa dạng.

“IMFC chính là cầu nối giữa tài chính quốc tế và kinh tế hàng hải toàn cầu”, đại diện Gemadept khẳng định.

Xây “bộ não” tài chính cho ngành hàng hải Việt Nam

Trong kế hoạch hiện thực hóa IMFC, Gemadept cho biết sẽ đi theo lộ trình ba giai đoạn, bắt đầu từ xây dựng nền tảng vận hành, mở rộng hệ sinh thái và sau đó nâng cấp thành trung tâm cạnh tranh quốc tế.

Ở giai đoạn đầu, trọng tâm sẽ là thiết lập các cấu phần có thể triển khai sớm như trung tâm dịch vụ một cửa, cơ chế sandbox, nền tảng dữ liệu và blockchain cho tài chính hàng hải.

Giai đoạn tiếp theo tập trung mở rộng dịch vụ, số hóa quy trình, phát triển quy đầu tư hàng hải hợp tác công tư, trung

Theo ông Phạm Quốc Long, lịch sử phát triển của Gemadept gắn với nhiều dấu mốc tiên phong của ngành logistics Việt Nam: từ đưa tàu container đầu tiên vào Việt Nam, xây dựng ICD đầu tiên đến phát triển cảng nước sâu Gemalink.

tâm đổi mới sáng tạo và các mô hình tài chính chuyên ngành.

Khi hệ sinh thái đủ độ chín, IMFC được định hướng phát triển các cấu phần quy mô lớn hơn như trung tài hàng hải khu vực, thị trường phái sinh và các công cụ phòng ngừa rủi ro chuyên biệt.

Một trong những nền tảng được Gemadept nhấn mạnh là Maritime Community System (MCS) - hệ thống dữ liệu cộng đồng hàng hải. Theo doanh nghiệp này, dữ liệu sẽ là “hạ tầng mềm” cốt lõi để vận hành hệ sinh thái tài chính hàng hải hiện đại.

MCS được định hướng trở thành nền tảng kết nối dữ liệu giữa cơ quan quản lý, doanh nghiệp logistics, hàng tàu, khách hàng xuất nhập khẩu, tổ chức tin tưởng, bảo hiểm và doanh nghiệp công nghệ.

Theo Gemadept, khi dữ liệu

được chuẩn hóa và kết nối theo thời gian thực, IMFC sẽ có nền tảng để phát triển các sản phẩm tài chính chuyên sâu như chỉ số giá, sản giao dịch, phân tích thị trường và công cụ quản trị rủi ro.

Song song với đó là kế hoạch xây dựng sàn giao dịch hàng hải trên nền tảng blockchain nhằm số hóa giao dịch, xác thực chứng từ và tự động hóa quy trình thương mại - tài chính trong hệ sinh thái hàng hải.

Gemadept cho rằng, việc số hóa chứng từ và tăng độ minh bạch đồng thông minh sẽ giúp giảm gian lận, rút ngắn thời gian xử lý giao dịch và tăng khả năng kết nối giữa dòng hàng, dòng chứng từ và dòng tiền.

Để hiện thực hóa mục tiêu này, Gemadept đặt kỳ vọng vào chính nền tảng thực tiễn mà doanh nghiệp đã xây dựng suốt hơn 36 năm qua. ■

70 năm bền bỉ vun đắp tri thức

Trên vùng đất cội nguồn Phú Thọ, nơi hội tụ truyền thống hiếu học và khát vọng vươn lên, Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì - Bộ Công Thương đã trải qua 70 năm xây dựng và phát triển để trở thành một trong những cơ sở giáo dục đại học ứng dụng có uy tín của khu vực trung du và miền núi phía Bắc.

Lịch sử nhà trường bắt đầu từ ngày 25/6/1956 với tên gọi Trường Kỹ thuật Trung cấp II, mang sứ mệnh đào tạo đội ngũ kỹ thuật phục vụ công cuộc kiến thiết đất nước. Trải qua nhiều giai đoạn phát triển cùng những thay đổi về tên gọi và mô hình đào tạo, nhà trường luôn gắn chặt với yêu cầu phát triển của nền công nghiệp Việt Nam.

Năm 1962, trường chuyển về Phú Thọ và đổi tên thành Trường Trung cấp Hóa chất. Đến năm 1967, trường tiếp tục đổi tên thành Trường Trung học Hóa chất. Đây là giai đoạn đặt nền móng cho định hướng đào tạo kỹ thuật - công nghệ, phục vụ trực tiếp cho các ngành sản xuất công nghiệp và hóa chất của đất nước.

Bước ngoặt lớn đến vào năm 1997 khi trường được nâng cấp thành Trường Cao đẳng Hóa chất, đánh dấu sự trưởng thành về quy mô đào tạo, đội ngũ giảng viên và cơ sở vật chất. Đặc biệt, ngày 20/11/2011, trường chính thức trở thành Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì, mở ra một giai đoạn phát triển mới với định hướng đại học ứng dụng hiện đại, gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo, nghiên cứu và nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp.

Một thế hệ đào tạo kỹ thuật còn nhiều khó khăn trong những năm đầu thành lập, đến nay Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì đã trở thành địa chỉ tin cậy của hàng chục nghìn học sinh, sinh viên trên cả nước, góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển nguồn nhân lực cho ngành công nghiệp và nền kinh tế Việt Nam.

Đào tạo gắn thực tiễn, lệ sinh viên ra trường có việc làm cao

Trong bối cảnh chuyển đổi số và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư diễn ra mạnh mẽ, Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì xác định đổi mới chương trình đào tạo là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Nhà trường không ngừng cập nhật chương trình theo hướng hiện đại, ứng dụng và hội nhập quốc tế.

Hiện nay, trường đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực với nhiều nhóm ngành đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội. Trong đó, khối ngành kỹ thuật - công nghệ tiếp tục là thế mạnh truyền thống, tạo nên dấu ấn riêng của nhà trường.

Từ trường kỹ thuật trung cấp, Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì đã vươn lên thành cơ sở đào tạo ứng dụng uy tín, cung cấp hơn 110.000 nhân lực cho đất nước.

➤ SÔNG HƯƠNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT TRÌ

70 năm kiến tạo nguồn nhân lực cho ngành Công Thương

Các ngành đào tạo trải rộng trong các lĩnh vực đang có nhu cầu nhân lực rất lớn như: công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, công nghệ kỹ thuật điện - điện tử, công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, công nghệ kỹ thuật cơ khí, công nghệ kỹ thuật ô tô, công nghệ kỹ thuật hóa học, hóa phân tích, công nghệ sinh học, công nghệ thực phẩm, công nghệ môi trường. Bên cạnh đó là các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, marketing và các ngành ngôn ngữ như: ngôn ngữ Anh, ngôn ngữ Trung Quốc, ngôn ngữ Hàn Quốc.

Điểm nổi bật trong chiến lược đào tạo của nhà trường là mô hình gắn kết chặt chẽ giữa lý thuyết và thực hành. Sinh viên được tham gia các chương trình thực tập, thực hành tại doanh nghiệp ngay từ khi còn ngồi trên ghế giảng đường. Qua đó,



Lễ công bố quyết định và trao giấy chứng nhận đối sánh chất lượng đạt chuẩn 4* của Viện Đối mới sáng tạo (UPM) cho 3 chương trình đào tạo: ngành Công nghệ kỹ thuật Cơ khí, ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô, ngành Công nghệ kỹ thuật Hóa học

tích lũy kinh nghiệm thực tế, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp và khả năng thích ứng với môi trường làm việc hiện đại.

Không chỉ trang bị kiến thức chuyên môn, nhà trường còn chú trọng phát triển kỹ năng mềm, ngoại ngữ, kỹ năng số và tự duy đổi mới sáng tạo cho sinh viên. Đây được xem là những năng lực cốt lõi giúp nhân lực đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường lao động trong thời đại số.

Sự đồng hành của nhiều doanh nghiệp lớn trong và ngoài nước cũng tạo nên lợi thế quan trọng cho nhà trường. Các doanh nghiệp không chỉ tham gia vào quá trình đào tạo, tiếp nhận thực tập mà còn tuyển dụng trực tiếp sinh viên sau tốt nghiệp, hình thành cầu nối hiệu quả giữa nhà trường và thị trường lao động.

Nhờ định hướng đào tạo sát thực tiễn, tỷ lệ sinh viên có việc làm sau tốt nghiệp của trường luôn ở mức rất cao. Theo thống kê, trên 98% sinh viên có việc làm sau 12 tháng tốt nghiệp; riêng nhóm ngành kỹ thuật - công nghệ đạt tỷ lệ 100%. Đây là con số ấn tượng, phản ánh chất lượng đào tạo cũng như khả năng đáp ứng nhu cầu nhân lực của nhà trường đối với doanh nghiệp và xã hội.

Khẳng định vị thế bằng chất lượng và hội nhập

Không dừng lại ở việc mở rộng quy mô đào tạo, Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì còn kiến trì theo đuổi mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục theo các chuẩn mực hiện đại.

Năm 2024, nhà trường đạt chuẩn định mức chất lượng cơ sở giáo dục đại học chu kỳ

2. Đây là dấu mốc quan trọng, khẳng định sự phát triển bền vững và nỗ lực không ngừng trong công tác bảo đảm chất lượng đào tạo.

Đặc biệt, ba chương trình đào tạo của trường đã đạt chuẩn quốc tế UPM với mức đánh giá 4 sao và 4 sao Plus. Thành tích này cho thấy sự đầu tư bài bản các chương trình đào tạo, đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất và hệ thống quản trị đại học theo hướng hiện đại.

Sau 70 năm xây dựng và phát triển, nhà trường đã cung cấp cho xã hội hơn 110.000 kỹ sư, cử nhân, cán bộ kỹ thuật và nguồn nhân lực chất lượng cao. Nhiều cựu sinh viên hiện giữ các vị trí quản lý, chuyên gia tại các doanh nghiệp, tập đoàn lớn trong và ngoài nước, góp phần vào quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. ■



Sinh viên khoa Cơ khí - Ô tô thiết kế chế tạo xe tiết kiệm nhiên liệu Auto Run

Hương tới dấu mốc 70 năm truyền thống đào tạo (1956 - 2026) và 15 năm đào tạo trình độ đại học (2011 - 2026), Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì tiếp tục kiên định mục tiêu trở thành trường đại học ứng dụng hiện đại, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, có năng lực hội nhập quốc tế, tự duy đổi mới sáng tạo và tinh thần phụng sự cộng đồng.



CÔNG TY MÔI TRƯỜNG - TKV
 VINACOMIN - ENVIRONMENT COMPANY LIMITED

Trụ sở Công ty: Số 799, km4 đường Trần Phú, phường Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh
 Điện thoại: 0203.3862.145 - Fax: 0203.3862.041
 Email: ctymoitruong.tkvg@gmail.com

*Chào mừng 101 năm
 Ngày Báo chí Cách mạng
 Việt Nam
 (21/6/1925 - 21/6/2026)*

Chức năng nhiệm vụ:
 Làm chủ đầu tư, xây dựng, vận hành, kinh doanh các công trình môi trường nước và xây lắp công trình... San gạt, cải tạo, phục hồi môi trường, trồng cây phủ xanh các bãi thải sau khai thác Than. Xây dựng, quản lý, vận hành các trạm xử lý nước thải mỏ. Xử lý chất thải nguy hại. Xây dựng và quản lý vận hành các tuyến băng tải vận chuyển Than và các tuyến đường vận tải liên tỉnh.

ĐAM CẢ MAU®
 HẠT NGỌC MÙA VÀNG

*Chào mừng 101 năm
 Ngày Báo chí Cách mạng
 Việt Nam
 (21/6/1925 - 21/6/2026)*

PETROLIMEX
HÓA DẦU

PROSYN

Dầu nhờn Petrolimex
Công nghệ Tổng hợp



PLX LUBES

CÔNG THỨC BẢO VỆ KÉP
Làm sạch, ngăn chặn mới & bảo vệ bền lâu

TỔNG CÔNG TY HÓA DẦU PETROLIMEX

📍 Tầng 18&19, số 229 Tây Sơn, Phường Kim Liên, TP. Hà Nội, Việt Nam - T: (84-24) 3851 3205 - F: (84-24) 3851 3207 🌐 www.plc.petrolimex.com.vn

PJICO

CÁC GÓI BẢO HIỂM TOÀN DIỆN

Bảo vệ gia đình

360° bảo vệ

Nhà - Gia đình - Xe máy

Chỉ **199.000** VNĐ/năm

Tổng quyền lợi
500 triệu đồng/năm

Bảo hiểm Nhà ở	Bảo hiểm Sức khỏe Gia đình	Bảo hiểm Xe máy
200	150	150
Miễn đồng	Miễn đồng	Miễn đồng

360° bảo vệ

Nhà - Gia đình - Ô tô

Chỉ **599.000** VNĐ/năm

Tổng quyền lợi
500 triệu đồng/năm

Bảo hiểm Nhà ở	Bảo hiểm Sức khỏe Gia đình	Bảo hiểm Xe máy
200	150	150
Miễn đồng	Miễn đồng	Miễn đồng

Family CARE

Bảo hiểm Sức khỏe Gia đình

- Bảo vệ gia đình chỉ từ **2.000.000**
- Áp dụng từ 18 ngày tuổi - 65 tuổi

QUYỀN LỢI BẢO VỆ TỚI
240 TRIỆU/NĂM



☎ 1900 54 54 55 🌐 www.pjico.com.vn

LÊN ĐỜI PHÒNG TẮM

Săm VIGLACERA


CÔNG NGHỆ
THÔNG MINH


TIẾT KIỆM NƯỚC


KHÁNG KHUẨN
VƯỢT TRỘI


THIẾT KẾ
HIỆN ĐẠI


VẬN HÀNH
BỀN BỈ



viglacera.vn



EEMC

Truyền năng lượng - Dẫn niềm tin

TỔNG CÔNG TY THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH

DONG ANH ELECTRICAL EQUIPMENT CORPORATION



Máy biến áp truyền tải 500 kV - 300 MVA



Máy biến áp truyền tải 110 - 220 kV



Máy biến áp phân phối



Trạm Kios



Tủ điện



Sản phẩm phân phối độc quyền tại Việt Nam của hãng Shinsung, Hàn Quốc



Sản phẩm phân phối độc quyền tại Việt Nam của hãng Viztro EM, Hàn Quốc



Biến dòng và biến điện áp



Hộp bộ đo lường



Dây đồng bọc giấy



Cung cấp, lắp đặt trọn bộ trạm biến áp

Liên hệ:

Địa chỉ: Số 189 đường Lâm tiến, xã Thủ Lâm, thành phố Hà Nội
Hotline: (+84) 968 630 779
Fax: (+84) 243883 3113
Website: eemc.com.vn
Email: kinhdoanh@eemc.com.vn

Contact:

Address: No. 189 Lam Tien Street, Thu Lam Commune, Hanoi City
Hotline: (+84) 968 630 779
Fax: (+84) 243883 3113
Website: eemc.com.vn
Email: kinhdoanh@eemc.com.vn



THILOGI

NHÀ CUNG ỨNG DỊCH VỤ LOGISTICS TRỌN GÓI

THÀNH VIÊN CỦA
CÁC TỔ CHỨC



ỦY BAN HÀNG HẢI
LIÊN BANG HOA KỲ



LIÊN MINH HÀNG HÓA THẾ GIỚI



LIÊN ĐOÀN CÁC HIỆP HỘI
GIAO NHẬN VẬN TẢI QUỐC TẾ



HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP
DỊCH VỤ LOGISTICS VIỆT NAM



CÔNG TY TNHH GIAO NHẬN VẬN CHUYỂN QUỐC TẾ TRƯỜNG HẢI

VĂN PHÒNG HỒ CHÍ MINH

📍 Toà nhà Sadora, Số 2, đường số 13,
P. An Khánh, TP. Hồ Chí Minh
☎ (+84) 902 845 789

VĂN PHÒNG CHU LAI

📍 KCN Cảng và Hậu cần Cảng Chu Lai,
xã Núi Thành, TP. Đà Nẵng
☎ (+84)936 221 135

VĂN PHÒNG HÀ NỘI

📍 386 Nguyễn Văn Linh,
P. Phúc Lợi, TP. Hà Nội
☎ (+84)866 268 921

VĂN PHÒNG GIA LAI

📍 15 Trường Chinh, P. Pleiku,
Tỉnh Gia Lai
☎ (+84)933 805 738

✉ thilogi@thaco.com.vn

🌐 fb.com/thilogi

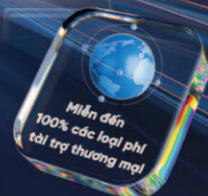
☎ **0933 800 555**



ƯU ĐÃI SIÊU HẤP DẪN DÀNH CHO KHDN SME MỚI NĂM 2026

SME

Wealth-Come



☎ 1900 558 886
www.vietinbank.vn

VietinBank 



CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN
NÔNG NGHIỆP SẠCH HỮU CƠ TOÀN CẦU

Chúc mừng

NGÀY BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM

21/6

*Tri ân những người làm báo
vì sự thật, vì cộng đồng, vì một Việt Nam phát triển bền vững!*



SẢN XUẤT -
LÚA GAO
CHẤT LƯỢNG CAO



SẢN XUẤT PHÂN BÓN,
THUỐC THỰC VẬT
HỮU CƠ



THƯƠNG MẠI -
XUẤT KHẨU
NÔNG SẢN



PHÁT TRIỂN
DU LỊCH SINH THÁI
GẮN VỚI NÔNG NGHIỆP



TOÀN CẦU HOLDINGS



09031000686



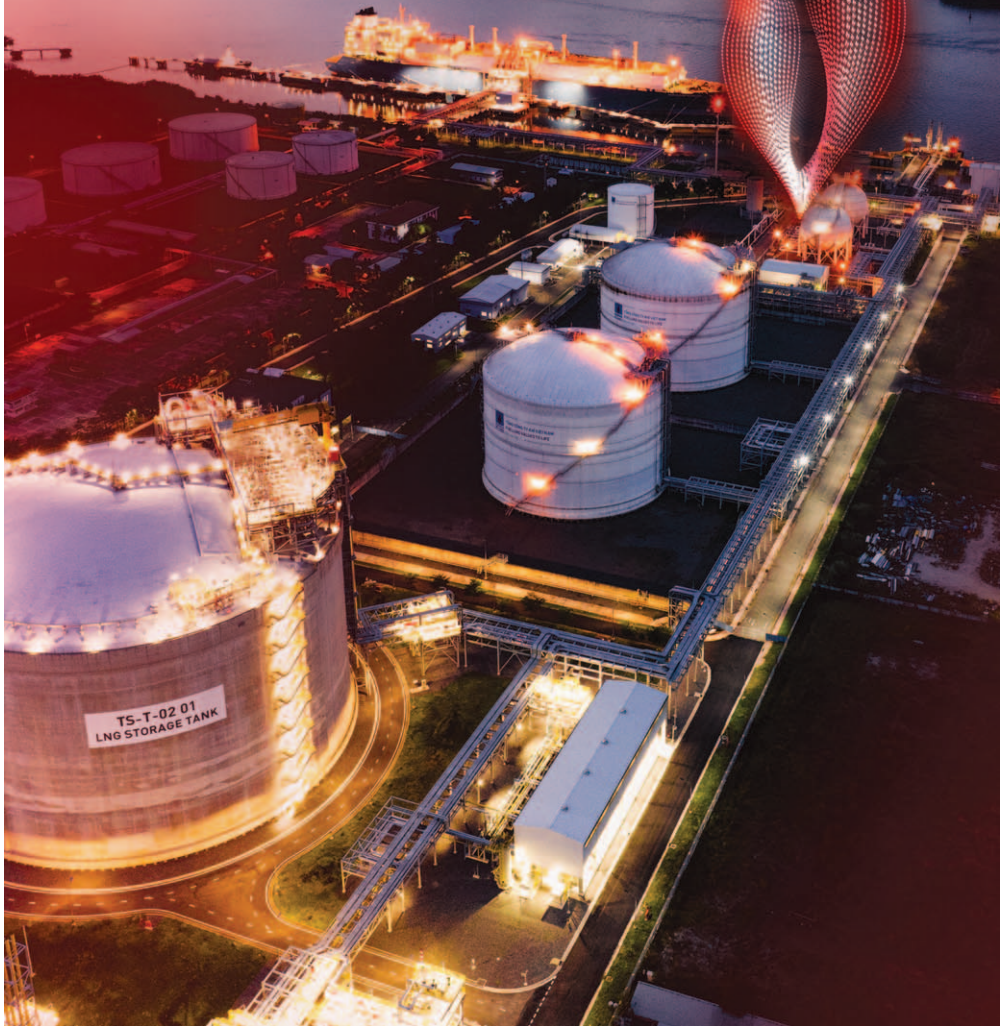
www.toancauholdings.com



Phường Rạch Giá,
tỉnh An Giang

TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM

HÀNH TRÌNH THẮP LỬA NON SÔNG



Báo Công Thương

■ Tòa soạn: 655 Phạm Văn Đồng, phường Nghĩa Đô, TP. Hà Nội
ĐT: 024. 39366400 - Fax: 024. 39366402
Email: thuykissoc@bctct@gmail.com

■ Tổng Biên tập: **NGUYỄN VĂN MINH** * Phó Tổng Biên tập: **NGUYỄN TIẾN CƯỜNG - NGUYỄN THỊ THUY LINH**

■ Văn phòng đại diện phía Nam: 12 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh * ĐT: 028.39144258

■ Văn phòng đại diện miền Trung: 7B Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Cường, TP. Đà Nẵng * ĐT: 0236.3788859

■ Giấy phép xuất bản: S5 276/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 4/8/2023
■ Kỳ hạn xuất bản: 1 kỳ/tháng - Kích: 29x41,5cm - Số trang: 136
■ In tại Công ty TNHH MTV In Báo Hà Nội mới
Giá: 18.000 đồng